

Chuyến du hành kỳ lạ của ngài Daldry

Contents

Chuyến du hành kỳ lạ của ngài Daldry	1
1. Chương 01a	2
2. Chương 01b	7
3. Chương 02a	13
4. Chương 02b	19
5. Chương 03a	25
6. Chương 03b	30
7. Chương 04a	33
8. Chương 04b	39
9. Chương 05	44
10. Chương 06a	50
11. Chương 06b	56
12. Chương 06c	61
13. Chương 07a	67
14. Chương 07b	72
15. Chương 08a	78
16. Chương 08b	84
17. Chương 09	91
18. Chương 10	97
19. Chương 11a	105
20. Chương 11b	110
21. Chương 12a	115
22. Chương 12b	120
23. Chương 13	125
24. Chương 14	132
25. Chương 15 - 17 End	138

Chuyến du hành kỳ lạ của ngài Daldry



Giới thiệu

Người đàn ông quan trọng nhất đời con vừa mới đây thôi đã lướt qua phía sau con. Giờ thì người đó

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/chuyen-du-hanh-ky-la-cua-ngai-daldry>

1. Chương 01a

1.

Luân Đôn, thứ Sáu 22 tháng Mười hai năm 1950

Cơn mưa rào quét mạnh vào mái kính phía bên trên chiếc giường. Một cơn mưa mùa đông nặng hạt. Phải vài trận mưa thế này nữa mới đủ tẩy rửa hết những uế tạp của chiến tranh khỏi thành phố. Hòa bình mới được năm năm nên phần lớn các khu phố vẫn còn mang vết tích của các trận ném bom. Cuộc sống lại tiếp tục, người ta ăn uống dễ sên hơn, tuy đã đỡ hơn so với năm ngoái nhưng vẫn đủ khiến người ta nhớ lại cái thời có thể ăn uống thỏa thuê, và được ăn cả thịt tươi chứ không chỉ đồ hộp.

Buổi tối hôm ấy Alice cùng nhóm bạn ngồi chơi ở nhà cô. Sam bán sách tại hiệu Harrington & Sons và là một tay chơi công bát cừ khôi, Anton làm thợ mộc và thổi trompet thì vô song, Carol là y tá mới phục viên vừa được tuyển dụng vào bệnh viện Chelsea còn Eddy thì kiếm sống qua ngày bằng nghề hát rong ở chân cầu thang nhà ga Victoria hoặc trong các quán rượu khi được phép.

Tối hôm ấy chính anh chàng đã đề xuất ý kiến làm một chuyến dạo chơi tới Brighton vào ngày hôm sau nhân dịp Noel. Những trò vui dọc bên bờ biển chấn động lớn đã được mở lại và đến thứ Bảy thì hội chợ sẽ vào phiên nhộn nhịp nhất.

Ai nấy gom tiền còn sót lại trong túi. Eddy đã kiếm được chút ít trong một quán bar ở Notting Hill, Anton được ông chủ thưởng một khoản nhỏ dịp cuối năm. Carol không còn một xu nhưng cô thì có bao giờ sẵn tiền đâu và đám bạn thân đã quen bao cô mọi thứ. Sam vừa mới bán được ột bà khách người Mỹ cuốn The voyage out bản đặc biệt và một cuốn Ngai Dalloway tái bản lần hai, vì vậy trong một ngày anh kiếm được bằng cả tuần làm việc. Còn Alice, cô cũng có chút tiền tiết kiệm và cô đáng được tiêu chúng bởi cô đã làm việc cật lực cả năm trời và dù thế nào thì cô cũng sẽ tìm bằng được một cái cơ nào đó để đi chơi cùng nhóm bạn ngày thứ Bảy này.

Chai rượu mà Anton mang tới khi mới uống vào có vị nùi rơm, sau đó để lại dư vị chua giấm nhưng cả nhóm bạn đã cùng nhau uống kha khá, rồi chénh choáng đồng thanh hát, hết bài nọ đến bài kia, càng lúc càng to tới mức người hàng xóm cùng tầng, Ngai Daldry, phải sang đập cửa.

Là người duy nhất đủ can đảm ra mở cửa, Sam hứa rằng chuyện ồn ào sẽ chấm dứt ngay lập tức, và rằng cũng đã đến lúc ai về nhà nấy. Ngai Daldry chấp nhận lời xin lỗi nhưng không quên cao giọng tuyên bố rằng mình đang cố chợp mắt nên mong cô hàng xóm đừng biến điều đó thành bất khả. Tòa nhà kiểu Victoria họ ở không phải để biến thành câu lạc bộ nhạc jazz và chỉ riêng việc nghe tiếng họ trò chuyện vang qua tường nhà đã đủ khó chịu rồi. Sau đó, người đàn ông quay gót về căn hộ của mình ngay phía đối diện.

Các bạn của Alice bắt đầu khoác áo măng tô, quàng khăn và đội mũ vào rồi họ hẹn gặp lại nhau mười giờ sáng hôm sau tại nhà ga Victoria, trên đường ke của chuyến tàu tới Brighton.

Khi chỉ còn lại một mình, Alice bắt tay vào dọn dẹp căn phòng lớn vẫn được dùng làm xưởng làm việc, phòng ăn, phòng khách hay phòng ngủ tùy thuộc vào thời điểm trong ngày.

Đang lúi húi kéo chiếc tràng kỷ ra thành giường thì cô đột nhiên đứng dậy, nhìn ra cửa chính. Làm sao mà người hàng xóm lại dám cả gan phá đám một buổi tối vui vẻ đến vậy của cô và anh ta có quyền gì mà can dự vào chuyện nhà cô?

Cô vợ lấy chiếc khăn choàng trên giá mắc áo mắng tở, soi mình trong tấm gương nhỏ treo ở lối vào, rồi lại bỏ chiếc khăn làm cho cô trông già hơn ra, sau đó cả quyết bước sang gõ cửa nhà Ngài Daldry. Tay chống nạnh, cô đứng đợi người hàng xóm ra mở cửa.

- Hãy nói với tôi rằng cô nhìn thấy lửa và rằng cơn hốt hoảng bất chợt của cô không có lý do nào khác ngoài việc nhằm cứu tôi khỏi đám cháy, người đàn ông cất giọng lạnh lùng.

- Thứ nhất, mười một giờ đêm trước kỳ cuối tuần không phải là một thời điểm oái oăm, hơn nữa, tôi đã phải thường xuyên chịu đựng thứ âm nhạc của anh, điều đó đủ để anh dung thứ cho chuyện có chút ồn ào vào lần duy nhất tôi tiếp đón bạn bè này!

- Thứ Sáu nào mà cô chẳng tiếp đón đám bạn ồn ào của mình, và các cô còn có thứ thói quen đáng ghét là thường xuyên chèn chén, điều ấy chẳng phải là không ảnh hưởng đến giấc ngủ của tôi. Và nói cho cô biết là tôi không hề có đàn dương cầm, thứ âm nhạc mà cô cứ kêu ca phàn nàn chắc hẳn là tác phẩm của một người hàng xóm khác, có thể là của quý bà tầng dưới. Còn tôi, thưa cô, tôi là họa sĩ chứ không phải nhạc sĩ, và hội họa thì không gây ồn ào đâu cô ạ. Chao ôi, tòa nhà này đã từng yên ắng biết bao khi chỉ có mình tôi ở!

- Anh vẽ ư? Chính xác thì anh vẽ gì, thưa Ngài Daldry? Alice hỏi.

- Phong cảnh thành thị.

- Thật kỳ lạ, tôi chẳng thấy anh vẽ bao giờ, tôi cứ tưởng...

- Cô tưởng gì, thưa cô Pendelbury?

- Tôi tên Alice, anh hẳn phải biết tên tôi bởi có cuộc chuyện trò nào ở nhà tôi lọt khỏi tai anh đâu.

- Chuyện tường ngăn giữa hai căn hộ không đủ dày chẳng liên quan gì đến tôi cả. Giờ thì sau khi chúng ta đã chính thức chuyện trò, liệu tôi có thể quay về ngủ được chưa hay là cô muốn tiếp tục nói chuyện trên thềm nghỉ?

Alice nhìn người hàng xóm một thoáng.

- Có điều gì đó không ổn với anh sao? Cô hỏi.

- Xin thứ lỗi tôi không rõ ý cô?

- Tại sao anh cứ giữ thái độ xa cách và thù nghịch đến vậy? Lẽ ra là chỗ hàng xóm láng giềng với nhau thì chúng ta cũng nên cố gắng một chút để hiểu nhau hơn hoặc ít ra cũng cố tỏ ra như vậy chứ.

- Tôi sống ở đây trước cô lâu rồi, thưa cô Pendelbury, nhưng kể từ khi cô chuyển đến căn hộ mà tôi cũng đang muốn thuê lại này, cuộc sống của tôi đã bị đảo lộn không ít và bầu không khí yên tĩnh chỉ còn là một dĩ vãng xa xăm với tôi. Đã bao lần cô tới gõ cửa nhà tôi vì cô hết muối, hết bột mì hay vì cần một chút margarin để nấu ăn cho đám bạn quá mức quý hóa của mình, hay hỏi xin nến lúc mất điện? Cô đã bao giờ tự hỏi liệu những lần phá ngang thường xuyên ấy có ảnh hưởng đến cuộc sống riêng tư của tôi hay không?

- Anh muốn thuê lại căn hộ của tôi ư?

- Tôi muốn biến nó thành xưởng vẽ. Trong tòa nhà này cô là người duy nhất được hưởng một mái kính sáng sủa. Thế đấy, hẳn là ông chủ nhà đã ưu ái cho vẻ duyên dáng của cô, trong khi tôi phải bằng lòng với thứ ánh sáng tù mù hắt qua mấy ô cửa sổ nhỏ xíu.

- Tôi chưa bao giờ gặp chủ nhà ở đây cả, tôi thuê căn hộ này qua một văn phòng nhà đất.

- Chúng ta có thể dừng cuộc nói chuyện tại đây không?

- Có phải vì vậy mà từ khi tôi dọn tới sống ở đây, anh cứ tỏ ra lạnh nhạt với tôi không, thưa Ngài Daldry? Chính là vì tôi đã thuê được căn xưởng vẽ mà anh mong muốn?

- Thứ đang phải chịu lạnh hiện giờ chính là đôi chân của tôi, thưa cô Pendelbury. Cuộc trò chuyện của chúng ta đang bắt đôi chân tội nghiệp ấy phải hứng gió lạnh. Nếu cô không thấy bất tiện thì tôi xin phép rút lui trước khi bị trúng cảm. Xin chúc cho cô một đêm an giấc, riêng bản chân tôi thì nhờ có cô mà giấc ngủ đã được rút ngắn.

Ngài Daldry nhẹ nhàng đóng cửa lại ngay trước mặt Alice.

- Thật là một con người kỳ cục! Alice lẩm bẩm trong lúc quay bước về nhà.

- Tôi nghe thấy rồi đấy, Ngài Daldry ngay lập tức hét lên từ trong phòng khách. Chúc buổi tối tốt lành, cô Pendelbury.

Quay về căn hộ của mình, Alice rửa ráy qua loa rồi cuộn mình trong chăn. Ngài Daldry có lý, mùa đông đã bao lấy tòa nhà kiểu Victoria này vì hệ thống sưởi công suất yếu không đủ làm nhiệt độ phòng tăng lên. Cô cầm cuốn sách đang đặt trên chiếc ghế đã được dùng làm bàn đầu giường lên, đọc vài dòng rồi lại đặt xuống. Cô tắt đèn và đợi ắt mình quen với bóng tối. Nước mưa chảy ròn ròn trên tấm mái kính, Alice khẽ rung mình rồi cô bắt đầu nghĩ tới mặt đất nhào nhoét trong rừng, tới thảm lá đang mục ruỗng vào mùa thu trong rừng sồi. Cô hít một hơi thật lâu và thứ mùi ấm nóng của bùn bồng xâm chiếm lấy cô.

Alice có một khả năng đặc biệt. Khứu giác của cô nhạy bén hơn người bình thường gấp nhiều lần nên cô có thể phân biệt được những mùi dù chỉ là thoáng qua và ghi nhớ rất lâu. Cô dành hàng ngày trời lúi húi bên chiếc bàn dài trong xưởng của mình để pha chế một loại hỗn hợp mà một ngày nào đó có thể trở thành một loại nước hoa. Alice rất “thính mũi”. Cô làm việc độc lập và mỗi tháng lại dạo một lượt qua các nhà sản xuất nước hoa ở Luân Đôn để giới thiệu với họ mẫu pha chế mới của mình. Mùa xuân vừa rồi, cô đã thuyết phục được một người chịu tung ra thị trường sản phẩm của cô. “Nước hoa tầm xuân” của cô đã quyến rũ một nhà sản xuất ở Kensington và được đám khách hàng giàu sang khá ưa chuộng, nó đã mang lại cho cô một khoản lợi tức nhỏ mỗi tháng và giúp cô có cuộc sống sung túc hơn những năm trước đôi chút.

Cô lại bật đèn đầu giường lên và ngồi vào bàn làm việc. Cô gấp ba mẫu giấy thử đã ngâm vào ba chiếc lọ khác nhau, và giữa đêm khuya, Alice ngồi ghi lại vào sổ những gì nhận thấy.

* * *

Chuông báo thức kéo Alice ra khỏi giấc ngủ, cô ném cái gối vào đồng hồ cho tiếng chuông dừng kêu. Ánh mặt trời được màn sương mù buổi sớm bao phủ rơi vào mặt cô.

- Cái mái kính chết tiệt! cô làu bàu.

Rồi ý nghĩ về cuộc hẹn tại ke tàu thẳng được cảm giác biếng nhác trong cô.

Cô bật dậy, vơ quàng vài món quần áo trong tủ rồi lao vào nhà tắm.

Khi ra khỏi nhà, Alice đưa mắt liếc đồng hồ đeo tay, nếu đi bằng xe buýt cô sẽ trễ giờ hẹn tại ga Victoria. Cô liền vẫy taxi, và ngay khi ngồi vào xe, cô đã yêu cầu tài xế đi đường nào nhanh nhất.

Khi cô tới được ga, năm phút trước giờ tàu khởi hành, một hàng dài hành khách đã đứng chờ trước các quầy vé. Alice nhìn về phía ke tàu rồi vội chạy tới.

Anton đang đứng đợi cô ở toa đầu tiên.

- Mẹ kiếp, em làm gì thế hả? Trèo lên mau! Anh vừa nói vừa giúp cô leo lên bậc cửa toa tàu.

Cô vào được khoang tàu nơi cả nhóm bạn đang đợi.

- Theo mọi người, xác suất chúng ta bị soát vé là bao nhiêu? cô hỏi rồi ngồi xuống, mệt đứt hơi.

- Anh sẽ nhường vé của anh cho em nếu anh có mua vé, Eddy đáp.

- Năm mươi năm mươi thôi, Carol tiếp lời.

- Vào sáng thứ Bảy ư? Anh thì nghĩ chắc đến hai phần ba cơ hội là chúng ta sẽ thoát được... Tàu đến ga thì sẽ biết thôi, Sam kết luận.

Alice tựa đầu vào cửa kính và nhắm mắt lại. Bãi biển họ định tới nằm cách thủ đô một giờ tàu. Cô ngủ suốt chuyến đi.

Tới ga Brighton, một nhân viên soát vé đứng thu vé của hành khách ở lối ra. Alice dừng lại trước anh ta và làm ra vẻ đang lục tìm trong túi. Eddy bắt chước cô. Anton mỉm cười đưa ổi người một tấm vé.

- Tôi cầm vé hộ họ, anh nói với nhân viên soát vé.

Anh vòng tay ôm eo Alice rồi kéo cô ra sảnh nhà ga.

- Dừng hỏi là làm sao anh lại biết em sẽ tới muộn. Em lúc nào mà chẳng muộn! Còn về Eddy, em cũng biết rõ cậu ấy chẳng kém gì anh rồi, đó là một tay chuyên đi lậu vé và anh không muốn ngày hôm nay bị phá hỏng ngay từ khi chưa bắt đầu.

Alice lấy từ trong túi ra hai shilling rồi chìa cho Anton nhưng anh nắm bàn tay cầm mấy đồng xu của cô bạn lại

- Giờ thì lên đường nào, anh nói. Một ngày trôi nhanh lắm mà anh lại không muốn bỏ lỡ điều gì.

Alice nhìn anh bạn nhảy nhót xa dần; cố lại chột thoáng thấy ở anh cậu thiếu niên năm nào, và cảm giác ấy khiến cô mỉm cười.

- Em không đi à? Anh quay lại hỏi.

Họ xuống đường Queen rồi phố West dẫn tới con phố đi dạo chạy dọc bờ biển. Mọi người đã tụ tập tại đó khá đông. Hai con dê lớn vươn mình ra trước sóng biển. Hàng cột gỗ nhô cao trên dê khiến chúng trông như hai con tàu khổng lồ.

Các trò vui trong phiên hội chợ được bày ra trên quảng trường Pier.

Nhóm bạn tới chân tháp đồng hồ nơi dựng cổng vào. Anton mua vé cho Eddy và ra hiệu với Alice rằng anh đã mua cả cho cô.

- Anh không phải mời em cả ngày đâu, cô thầm thì vào tai anh.

- Sao lại không nếu như điều đó khiến anh vui?

- Bởi chẳng có lý do gì để...

- Tự làm mình vui chẳng phải là một lý do chính đáng hay sao?

- Mấy giờ rồi ấy nhỉ? Eddy hỏi. Tổ thấy đói rồi.

Cách đó vài mét, ngay trước tòa nhà lớn có căn nhà kính trồng cây là một quầy bán cá và khoai tây chiên. Mùi dầu rán cùng mùi giấm bay tận tới chỗ họ, Eddy xoa bụng rồi kéo Sam tới lán hàng. Alice bĩu môi ngán ngẩm đi theo các bạn. Từng người gọi món ỉnh rồi Alice trả tiền cho nhân viên bán hàng, sau đó cô quay sang mỉm cười với Eddy, tặng cho anh bạn một gói cá chiên.

Họ đứng tí khuỷu tay lên lan can ăn trưa. Anton lặng ngắm những con sóng ủa vào giữa các cột trụ bờ đê. Eddy và Sam nói chuyện tào lao tìm cách cứu thế giới. Nhưng lúc rảnh rồi, Eddy thường thích chỉ trích chính phủ để giải khuây. Anh lên án Thủ tướng đã không làm gì hoặc làm chưa đến nơi đến chốn để đảm bảo lợi ích của những người nghèo khổ, không biết cách khởi động các công trình lớn để đẩy nhanh quá trình tái thiết thủ đô. Tóm lại là chỉ cần tuyển dụng tất cả những ai không có việc làm và không đủ ăn là xong. Còn Sam lại nói về nền kinh tế, viện cố khó tìm được nguồn nhân lực có tay nghề, và khi thấy Eddy ngáp ngủ, anh liền cho rằng cậu bạn là kẻ vô chính phủ biếng nhác, điều này khiến cậu bạn méch lòng. Họ đã sinh sự với nhau như thế không biết bao lần nhưng tình bạn giữa họ không hề mai một, bất chấp những ý kiến bất đồng.

Alice đứng tách khỏi nhóm bạn để tránh mùi dầu rán quá nồng mà cô vốn không thích. Carol tới chỗ cô, cả hai im lặng một lát, mắt hướng ra khơi.

- Cậu phải để mắt tới Anton đấy, Carol thầm thì.

- Sao thế, anh ấy ốm à? Alice hỏi.

- Ốm tương tự cậu đấy! Không cần phải là y tá như tớ mới nhận ra đâu. Hôm nào cậu ghé qua bệnh viện đi, tớ sẽ dẫn cậu đi khám mắt, cậu hẳn phải cận thị rồi thì mới không nhận thấy.

- Cậu chỉ nói vớ vẩn, bọn tớ biết nhau từ thời niên thiếu, chẳng có gì khác giữa bọn tớ ngoài một tình bạn lâu bền.

- Tớ chỉ bảo cậu để mắt tới anh ấy, Carol ngắt lời cô. Nếu cậu có cảm tình với anh ấy thì tránh né cũng chẳng ích chi. Bọn tớ sẽ rất mừng nếu thấy hai người bên nhau, bọn cậu rất xứng đôi mà. Còn trong trường hợp ngược lại thì cậu đừng mập mờ như thế, cậu sẽ khiến anh ấy đau khổ chẳng vì cái gì cả.

Alice chuyển chỗ, đứng đối diện với Carol, quay lưng lại đám bạn.

- Tớ mập mờ thế nào?

- Giả vờ không biết rằng tớ đang để ý anh ấy, giả dụ thế, Carol đáp.

Hai con mòng biển lao tới thường thức nốt chỗ khoai tây mà Carol quăng ra biển. Cô ném bao giấy của mình vào thùng rác rồi tới chỗ mấy chàng trai.

- Em đứng đây đợi triệu xuống hay là đi với bọn anh đây? Sam hỏi Alice. Bọn anh sẽ dạo qua chỗ có mấy trò chơi, anh đã tía được chỗ có thể thắng được một điều xì gà nhờ mấy cú đập chùy, anh vừa nói thêm vừa xất tay áo lên.

Bỏ vào máy một penny sẽ được chơi bốn lần. Người chơi phải đập càng mạnh càng tốt lên lò xo, khi ấy một quả cầu gang sẽ bật lên; nếu quả cầu ấy chạm vào làm cái chuông treo cách đó tầm hai mét một rung lên thì sẽ thắng một điều xì gà. Dù chẳng phải một tay nghiện ngập nhưng Sam vẫn thấy rằng hút xì gà quả là một thú chơi sang. Anh đã chơi tám lần liền, phí mất hai penny, gần gấp đôi số tiền anh phải bỏ ra nếu muốn mua một điều xì gà chất lượng tốt tương tự ở quầy thuốc lá nằm cách đó vài bước chân.

- Cho tớ một xu để tớ thử xem, Eddy nói.

- Sam chìa cho bạn một đồng xu rồi lùi lại. Eddy nâng cái chùy lên như thể nó chỉ nhẹ bằng một cái búa rồi nhẹ nhàng thả nó rơi xuống lò xo. Quả cầu gang nảy lên chạm vào làm rung chuông. Người chủ trò trao phần thưởng cho anh.

- Điều này là của tớ, Eddy tuyên bố, đưa tờ một xu nữa, tớ sẽ cố kiếm cho cậu điều khác.

Một thoáng sau, cả hai đã cùng châm thuốc, Eddy vui ra mặt, còn Sam thì lẩm bẩm tính toán. Với số tiền ấy, lẽ ra anh đã có thể tự thưởng mình cả một bao thuốc lá. Một bao Vingt Embassy thay vì một điều xì gà nhạt thêch, điều ấy cứ khiến anh tiếc mãi.

Mấy chàng trai phát hiện ra trò ô tô húc nhau, họ liếc nhìn nhau rồi ngay lập tức mỗi người đã chễm chệ trong một chiếc. Cả ba cùng cầm vào tay lái và đập lên chân ga để đâm thật mạnh vào các ô tô khác trước ánh mắt rụng rời của hai cô gái. Cuối cùng, họ tấn công gian hàng có trò bắn súng. Đứng từ xa, Anton đã trở thành tay bắn thiện xạ nhất. Anh giành được một cái ấm sứ sau khi bắn năm viên trúng đích và đem tặng nó cho Alice.

Carol đứng tách xa khỏi nhóm bạn quan sát vòng quay nơi đám ngựa gỗ đang quay tròn dưới những chùm đèn sáng rực. Anton bước lại gần rồi choàng tay ôm lấy cô.

- Em biết, trò này chỉ dành cho bọn trẻ con thôi, Carol thở dài, nhưng giá như anh biết rằng em chưa bao giờ thử chơi lần nào...

- Em chưa bao giờ đặt chân lên vòng quay ngựa gỗ khi còn nhỏ ư? Anton hỏi cô.

- Em lớn lên ở quê, chẳng có bất kỳ một dịp hội chợ nào được tổ chức ở làng em. Khi em tới Luân Đôn để học y tá thì cũng đã quá tuổi chơi, rồi chiến tranh nổ ra và...

- Và giờ thì em đang rất muốn đi một vòng... Nào, theo anh, Anton vừa nói vừa dắt cô về phía quầy vé, anh sẽ tặng cho em chuyến ngựa gỗ quay vòng đầu tiên trong đời. Đây, leo lên đây, anh vừa nói vừa chỉ vào một

con ngựa gỗ có chiếc bờm vàng rực, những con khác trông có vẻ dữ hơn, lần đầu tiên cười ngựa thì tốt nhất là nên cẩn thận.

- Anh không lên với em à? Carol hỏi.

- À không, anh ít chơi trò này lắm, chỉ nhìn thôi đã thấy chóng mặt rồi. Nhưng hứa với em là anh sẽ cố gắng, anh sẽ không rời mắt khỏi em đâu.

Một hồi chuông vang lên, Anton bước xuống khỏi bục. Vòng quay bắt đầu chuyển động.

Sam, Alice và Eddy lại gần nhìn Carol, một mình cô là người lớn giữa đám trẻ con đang chỉ trỏ chế giễu. Đến vòng thứ hai, nước mắt lăn dài trên má cô bạn, cô dùng mu bàn tay vụng về quệt đi.

- Anh láu cá lắm! Alice vừa nói vừa đâm vào vai Anton.

- Anh nghĩ mình đã làm một việc tốt, anh không hiểu cô ấy bị làm sao nữa, chính cô ấy đã muốn...

- Đi dạo một vòng trên lưng ngựa với anh, ngốc ạ, chứ không phải tự biến mình thành trò cười trước bàn dân thiên hạ.

- Anton sẽ chẳng bao giờ thú nhận là cậu ta muốn thế đâu, Sam bác lại.

- Nếu các anh ga lăng một chút thì đã đón cô ấy chứ không phải đứng như trời trồng ở đây đâu.

Trong khi hai anh bạn cự nự nhau thì Eddy đã trèo lên vòng quay, tới được chỗ những chú ngựa gỗ và tặng ấy đứa trẻ đang cười ngặt nghẽo những cái tát yêu nhè nhẹ. Người chủ trò vẫn tiếp tục vòng quay quý quái nhưng cuối cùng Eddy vẫn tới được chỗ Carol.

- Có vẻ như cô đang cần một người coi ngựa phải không, thưa quý cô? anh nói rồi đặt tay lên bờm chú ngựa gỗ.

- Giúp em xuống với. Eddy, em xin anh đấy.

Nhưng Eddy đã nhảy lên lưng ngựa và ôm lấy nữ kỵ sĩ. Anh ghé vào tai cô thì thầm.

- Em đừng tưởng là lũ oắt con kia sẽ dễ dàng thoát khỏi vụ này nhé! Chúng ta sẽ chơi đùa vui vẻ cho chúng phát ghen lên vì thèm thuồng. Em đừng tự đánh giá thấp mình, cô bạn ạ, em hãy nhớ rằng trong khi anh say xỉn ở các quán rượu thì em khiêng băng ca dưới làn bom đạn. Lần sau khi vòng quay chạy qua trước mặt đám bạn ngốc nghếch của chúng ta, anh muốn nghe thấy tiếng em cười thật to, em hiểu chứ?

- Sao em có thể làm được như vậy hả Eddy? Carol hỏi lại trong tiếng nấc.

- Nếu em nghĩ mình thật nực cười khi cười trên ngựa gỗ giữa đám trẻ ranh này thì hãy nhớ tới anh, đang ngồi sau em đây, với điệu xì gà và chiếc mũ lưỡi trai lụp xụp trên mặt.

Và tới vòng thứ hai, Eddy cùng Carol đã cười phá lên.

Vòng quay từ từ chậm lại rồi dừng hẳn.

2. Chương 01b

Để chuộc lỗi, Anton mời cả đám một châu bia tại quầy rượu cách đó một quãng. Mấy chiếc loa kêu lạo xạo rồi đột nhiên, một điệu fox-trot sôi nổi tràn ngập không gian, Alice nhìn tấm áp phích dán trên một cây cột: Harry Groombridge cùng dàn nhạc chơi đệm ột vở nhạc kịch tại một quán cà phê, chỗ này trước chiến tranh từng là nhà hát lớn của khu đô thị sầm uất.

- Đi xem đi! Alice gợi ý.

- Tại sao lại không nhỉ? Eddy lên tiếng.

- Bọn mình sẽ lỡ mất chuyến tàu cuối cùng mà anh thì không thấy thích cái ý tưởng ngủ trên bãi biển đâu, Sam đáp.

- Không hẳn thế đâu, Carol bẻ lại. Khi buổi diễn kết thúc bọn mình vẫn còn hơn nửa tiếng để đi bộ tới nhà ga cơ mà. Đúng là trời đang bắt đầu lạnh khủng khiếp và em không từ chối chuyện nhún nhảy đôi chút cho ấm người lên đâu. Vả lại đây hẳn sẽ là một kỷ niệm tuyệt vời ngay trước đêm Noel, mọi người không thấy thế sao?

Mấy chàng trai không nghĩ ra được ý tưởng nào hơn thế. Sam nhanh chóng nhẩm tính; giá vé vào cửa là hai xu, nếu họ quay về luôn, rất có thể đám bạn anh sẽ lại muốn vào một quán nào đó ăn uống, như thế chọn buổi biểu diễn là tiết kiệm hơn cả.

Khán phòng chật ních, khán giả chen chúc nhau trước sân khấu, phần lớn đang nhún nhảy theo điệu nhạc. Anton dắt tay Alice và đẩy Eddy về phía Carol, Sam giằng hai cặp đôi rời khỏi sàn khiêu vũ.

Đúng như Anton đã dự đoán, một ngày vui vẻ trôi qua quá nhanh. Khi dàn nhạc chào tạm biệt khán giả, Carol ra hiệu với các bạn, đã đến lúc lên đường. Cả nhóm len lỏi tới cửa ra.

Những chiếc đèn xếp khê đu đưa trước làn gió nhẹ khiến con đê chắn sóng khổng lồ vào buổi tối mùa đông ấy giống như một chuyến tàu chở khách kỳ lạ, đèn đuốc trên thuyền đều thấp sáng soi tỏ cả vùng biển nhưng sẽ chẳng bao giờ ra khơi.

Khi cả nhóm bạn đang tiến về phía lối ra thì một bà thầy bói đứng trong quầy hàng của mình liền nở nụ cười tươi với Alice.

- Em chưa bao giờ mong biết được tương lai sẽ dành điều gì ỉnh à? Anton hỏi.

- Vâng, chưa bao giờ. Em không tin là tương lai đã được định sẵn, Alice đáp.

- Hồi đầu chiến tranh, một bà thầy bói đã bảo với anh tở là anh ấy sẽ sống sót nếu chuyển nhà đi nơi khác, Carol nói. Anh ấy đã quên bém mất lời tiên tri ấy khi nhập ngũ: hai tuần sau đó, tòa nhà anh ấy ở bị bom quân Đức đánh sập. Hàng xóm của anh ấy không ai thoát nạn.

- Bà ta tài nhỉ! Alice đáp cụt lủn.

- Khi ấy chưa ai biết rằng Luân Đôn sẽ phải hứng chịu chiến dịch dội bom Blitz của quân Đức cả, Carol bác bỏ.

- Em có muốn đến nghe lời sấm không? Anton hỏi bằng giọng đùa cợt.

- Đừng ngốc thế chứ, chúng ta còn phải đi cho kịp giờ tàu.

- Còn những bốn mươi lăm phút nữa kia mà, buổi diễn đã kết thúc sớm hơn dự kiến. Chúng ta còn đủ thời gian. Đi nào, anh sẽ trả tiền cho em!

- Em không hề có ý định muốn tới nghe những lời lừa bịp của bà già ấy.

- Để Alice được yên đi, Sam chen ngang, cậu không thấy làm thế khiến cô ấy sợ à?

- Cả ba người đang trêu tức em đấy à, em chẳng có gì phải sợ, em không tin vào thuật bói bài cũng như những quả cầu pha lê. Vả lại sao mọi người lại quan tâm đến tương lai của em thế?

- Có lẽ một trong ba anh chàng lịch thiệp này thậm chí mong biết được xem cuối cùng có được chung giường với cậu hay không đấy? Carol thì thầm.

Anton và Eddy quay người lại, sững sờ. Carol ngượng đỏ mặt, và để làm hòa, cô nở một nụ cười ranh mãnh với họ.

- Em có thể hỏi bà ta xem liệu chúng ta có nhờ tàu hay không, ít nhất đó cũng là một tiết lộ hay ho, Sam tiếp lời, vả lại chúng ta có thể nhanh chóng kiểm chứng nó.

- Các cậu có thể đùa cợt tùy thích, nhưng tở thì tở tin, Anton nói tiếp. Nếu em đến đó anh sẽ cùng đi.

Nhóm bạn đứng thành một vòng tròn quanh Alice và không rời mắt khỏi cô.

- Mọi người quả là một lũ ngốc, cô nói rồi cố rẽ một lối đi ra.

- Cô em nhất gan! Sam thốt lên.

Alice đột nhiên quay lại.

- Được rồi, bởi vì tôi dính vào bốn đứa trẻ chậm lớn chỉ muốn tất cả cùng nhờ tàu nên tôi sẽ tới nghe những lời ngu ngốc của bà già ấy rồi sau đó tất cả cùng về nhà. Như thế đã được chưa? cô vừa hỏi vừa chìa tay về phía Anton. Anh cho em hai xu chứ?

Anton lục túi rồi đưa cho Alice hai xu. Cô liền bước về phía bà thầy bói.

Alice tiến tới quầy hàng, bà thầy bói vẫn tươi cười với cô, gió từ biển thổi vào mạnh hơn, sượt qua má khiến cô phải cúi đầu xuống như thể đột nhiên cô bị cấm nhìn thẳng vào mắt người phụ nữ lớn tuổi kia. Có thể Sam nói đúng, trải nghiệm này khiến cô bối rối nhiều hơn là cô tưởng.

Bà thầy bói mời Alice ngồi xuống ghế đầu. Đôi mắt bà mênh mang, ánh nhìn sâu thẳm, và nụ cười vẫn không thôi hướng về phía cô đầy mê hoặc. Trên chiếc bàn một chân của bà không hề có quả cầu pha lê nào, cũng chẳng có lấy một bộ bài, chỉ có những ngón tay dài lốm đốm nốt đồi mồi chìa về phía cô. Vừa gặp mặt Alice đã cảm thấy một cảm giác nhẹ nhàng kỳ lạ xâm chiếm lấy cô, một trạng thái thoải mái mà đã lâu lắm rồi cô không có được.

- Con gái ơi, ta đã từng trông thấy con rồi, bà thầy bói thì thầm.

- Bà quan sát cháu này giờ rồi còn gì!

- Con không tin vào khả năng của ta phải không?

- Cháu là người lý tính, Alice đáp.

- Nói dối, con là một nghệ sĩ, một cô gái độc lập và bướng bỉnh, dù cho đôi lúc nỗi sợ hãi khiến con chùn bước.

- Tối nay bà có gì để khiến cháu phải sợ đây?

- Khi tới chỗ ta con không có vẻ tự tin lắm.

Bà thầy bói nhìn sâu hơn vào mắt Alice. Giờ đây khuôn mặt bà kề sát bên mặt cô.

- Ta đã bắt gặp đôi mắt này ở đâu rồi nhỉ?

- Ở kiếp trước chẳng? Alice hỏi lại giọng đầy mỉa mai.

Bối rối, bà thầy bói đột nhiên đứng bật dậy.

- Hở phách, va ni và da thuộc, Alice lẩm bẩm.

- Con nói về cái gì thế?

- Về nước hoa của bà, về niềm đam mê của bà với phương Đông. Cháu cũng vậy đấy, cháu cũng có chút khả năng đặc biệt đấy, Alice nói, vẻ còn xác xược hơn trước.

- Quả là con có khả năng đặc biệt, nhưng quan trọng hơn nữa là con mang trong mình một câu chuyện mà không hề hay biết, bà thầy bói đáp.

- Bà cứ cười suốt như vậy có phải là để dễ dàng chiếm lòng tin của các con mỗi hơn không? Alice ranh mãnh hỏi.

- Ta biết tại sao con tới gặp ta, bà thầy bói nói, thú vị thật đấy.

- Bà đã nghe thấy đám bạn thách thức cháu à?

- Con không phải loại người dễ bị khiêu khích và đám bạn con chẳng đóng vai trò gì trong cuộc gặp gỡ này cả.

- Vậy thì ai đây?

- Nỗi cô đơn, nó ám ảnh con và khiến con thức giấc hàng đêm.
 - Cháu chẳng thấy có gì thú vị ở đây cả. Hãy nói điều gì khiến cháu bất ngờ thực sự ấy, không phải ngồi đây trò chuyện với bà khiến cháu khó chịu nhưng nói thật là cháu còn phải về cho kịp chuyến tàu.
 - Không, như thế phải nói là thật đáng buồn mới đúng, nhưng điều thú vị ở đây là...
- Bà thôi không nhìn Alice nữa mà ánh mắt mất hút trong xa xăm. Alice cảm thấy người phụ nữ ấy đang phiêu bạt ở một chốn khác.
- Bà đang định nói gì vậy? Alice hỏi.
 - Điều thực sự thú vị, bà thầy bói vừa lấy lại tinh thần vừa tiếp tục, đó là người đàn ông quan trọng nhất trong đời con, người mà con vẫn luôn tìm kiếm bấy lâu nay dù cho cũng chẳng biết anh ta có tồn tại hay không, người đàn ông đó vừa mới đây thôi đã lướt qua phía sau con.
- Khuôn mặt Alice đông cứng lại và cô không thể cưỡng được mong muốn quay đầu lại. Cô xoay ghế đầu và chỉ nhìn thấy ở phía xa bốn người bạn đang ra hiệu với cô rằng đã tới lúc phải đi.
- Là một trong số họ ư? Alice ấp úng hỏi. Người đàn ông bí ẩn ấy là Eddy, Sam hoặc Anton ư? Đó chính là lời sấm truyền của bà ư?
 - Hãy nghe những gì ta nói với con, Alice, chứ không phải những lời con muốn được nghe. Ta vừa tiết lộ với con rằng người đàn ông quan trọng nhất đời con đã lướt qua phía sau con. Giờ thì người đó không còn ở đây nữa.
 - Vậy bây giờ hoàng tử bạch mã ấy đang ở đâu?
 - Hãy kiên nhẫn đi con gái của ta. Con phải gặp sáu người khác rồi mới tới người đó.
 - Một vụ hay ho đây, sáu người, chỉ thế thôi sao?
 - Một chuyến du hành thú vị thì đúng hơn... Một ngày nào đó con sẽ hiểu, giờ thì muộn rồi và ta cũng đã tiết lộ điều con cần biết. Và bởi vì con chẳng hề tin lấy một lời ta nói nên con không phải trả công cho ta.
 - Không, cháu vẫn muốn trả tiền.
 - Đừng có ngốc thế chứ, con cứ coi quãng thời gian chúng ta ở bên nhau vừa qua là một chuyến viếng thăm giữa bạn bè. Ta rất mừng vì được gặp con, Alice ạ, ta không ngờ rằng chuyện đó lại xảy ra. Con là một người đặc biệt, dù thế nào đi nữa thì câu chuyện của con cũng rất đặc biệt.
 - Câu chuyện nào thế?
 - Chúng ta không còn thời gian nữa, vả lại con cũng sẽ chẳng tin chuyện đó. Đi đi, nếu không đám bạn sẽ trách cứ con vì đã làm họ nhớ tàu. Nhanh chân lên, và hãy cẩn trọng đấy, sẽ sớm có một vụ tai nạn. Đừng nhìn ta như vậy chứ, điều ta vừa nói với con không liên quan đến chuyện bói toán đâu mà bất cứ ai biết suy nghĩ logic thì đều thấy thôi.
- Bá thầy bói bảo Alice để bà lại một mình. Alice nhìn bà một lát, hai người phụ nữ trao nhau nụ cười rồi cô trở ra với đám bạn.
- Trông cái mặt tức giận của em kìa! Bà ấy nói thế? Anton lên tiếng hỏi.
 - Để sau đi, mọi người biết mấy giờ rồi không?
- Rồi không đợi ai trả lời, Alice lao về phía hàng rào lối cửa ra vào của khu đô thị.
- Cô ấy có lý đấy, Sam nói, phải thật khẩn trương lên, tàu sẽ khởi hành trong vòng chưa đầy hai mươi phút nữa.
- Cả bọn bắt đầu giục giã chân chạy. Gió nổi lên trên bờ cát mang theo cả làn mưa bụi mỏng. Eddy nắm lấy cánh tay Carol.
- Cẩn thận đấy, đường trơn lắm, anh nói rồi kéo cô chạy theo cùng.

Cả bọn chạy hết quãng đường đi dạo rồi băng lên con phố vắng tanh. Những cây đèn cháy bằng khí đốt rọi ánh sáng yếu ớt xuống lòng đường. Phía xa xa thấp thoáng ánh đèn nhà ga Brighton, họ chỉ còn chưa đến mười phút. Một cỗ xe ngựa bất ngờ lao tới đúng lúc Eddy băng qua phố.

- Cẩn thận! Anton hét lên.

Alice nhanh trí túm lấy tay áo Eddy. Cỗ xe suýt chút nữa thì hất tung họ và họ cảm nhận được hơi thở của con vật mà người xà ích đang cố gắng kìm chân lại trong vô vọng.

- Em đã cứu mạng anh! Eddy choáng váng nói trong hơi thở đứt quãng.

- Anh có thể cảm ơn em sau, Alice đáp, nhanh chân lên thôi.

Khi vào đến sân ga, họ bắt đầu hét lên với trưởng ga đang giơ đèn lên làm hiệu và ra lệnh cho họ trèo lên toa đầu tiên. Mấy chàng trai giúp các cô gái leo lên rồi khi Anton vẫn còn ở bậc lên xuống thì cả đoàn tàu chuyển mình. Eddy túm lấy vai cậu bạn lôi vào bên trong rồi đóng cửa lại.

- Suýt chút nữa thì..., Carol hỗn hển. Và anh đấy, Eddy ạ, anh làm em sợ hết vía, cỗ xe ấy lẽ ra đã nghiền qua anh rồi.

- Anh có cảm giác là Alice còn sợ hơn em kìa, nhìn cô ấy mà xem, cô ấy xanh như tàu lá ế, Eddy nói.

Alice nín thính. Cô ngồi xuống băng ghế và nhìn bóng thành phố lùi xa dần qua khung cửa kính. Chìm đắm trong dòng suy tưởng, cô nhớ lại bà thầy bói, lời phán của bà, lời cảnh báo của bà và lại tái nhợt hơn nữa.

- Thế nào, em kể cho bọn anh nghe chứ? Anton lên tiếng. Dù thế nào chăng nữa thì cả nhóm cũng suýt phải ngủ ở khách sạn ngàn sao vì em còn gì.

- Vì trò cá cược ngu ngốc của mọi người thì có, Alice đáp trả cụt lủn.

- Cậu gặp bà ấy cũng khá lâu đấy, thế cuối cùng bà ấy có tiết lộ với cậu điều gì đáng kinh ngạc không? Carol hỏi.

- Chỉ toàn những điều tớ đã biết rồi. Tớ nói với mọi người rồi mà, bói toán chỉ là trò lừa con nít. Với đầu óc biết quan sát, một giọng nói khiến người ta tin tưởng cùng chút xiu trục cảm, mấy bà thầy bói có thể lừa phỉnh bất cứ ai và khiến ta tin bất cứ điều gì.

- Nhưng tóm lại là em vẫn chưa nói cho bọn anh biết bà ấy đã tiết lộ gì với em, Sam nài nỉ.

-Tớ nghĩ bọn mình nên chuyển đề tài thôi, Anton chen ngang. Bọn mình vừa có một ngày hết sức thú vị, bọn mình đang trên đường về nhà, vậy nên tớ chẳng thấy có lý do gì mà phải tìm cách gây hấn với nhau. Anh xin lỗi, Alice, lẽ ra bọn anh không nên nài ép, em không muốn tới chỗ bà thầy bói và cả lũ bọn anh thì đã hơi...

- ...ngu ngốc, mà trước nhất là em, Alice vừa nhìn Anton vừa tiếp lời. Giờ em có một câu hỏi thú vị hơn nhiều. Mọi người sẽ làm gì vào đêm Giáng sinh?

Carol về St. Mawes sum họp cùng gia đình. Anton ăn tối tại nhà bố mẹ. Eddy đã hứa sẽ qua nhà chị gái, mấy đứa cháu anh mong được gặp ông già Noel và anh rể Eddy đã hỏi ướm xem anh có muốn đảm nhận vai này hay không. Anh ấy thậm chí đã thuê hẳn một bộ đồ giả trang. Thật khó từ chối được khi người anh rể đã nhiều phen cứu nguy cho cái ví của anh mà không hề hé lộ nửa lời với cô chị. Còn Sam được mời tới bữa tiệc do ông chủ tổ chức giúp cho trẻ em ở trại mồ côi Westminster, anh được giao nhiệm vụ phát quà cho đám nhỏ.

- Thế còn em, Alice? Anton hỏi.

- Em... em cũng được mời đi dự tiệc.

- Ở đâu vậy? Anton nài thêm.

Carol liền đá vào ống chân anh. Cô vừa lấy một gói bánh quy từ trong túi xách ra vừa than rằng mình sắp chết đói tới nơi. Cô mời mỗi người một phong bánh Kit Kat rồi đưa mắt liếc xéo Anton lúc này đang xoa xoa bắp chân về đây bực tức.

Tàu vào ga Victoria. Mùi khói hăng hắc từ đầu máy lan tỏa khắp sân ga. Dưới chân những cầu thang lớn, mùi phở xá thịt không dễ chịu chút nào. Màn sương mù dày đặc bao phủ cả khu phố, bụi than bay ra từ lò sưởi đã đốt suốt cả ngày trời trong các hộ gia đình, đám bụi lơ lửng xung quanh những cột đèn đường lấp lánh vonfram đang tỏa ra thứ ánh sáng màu cam yếu ớt ảm đạm giữa làn sương.

Năm người bạn đứng chờ xe điện tới. Alice và Carol xuống xe trước tiên, hai cô ở cách nhau có ba con phố.

- Này, Carol nói lúc chào tạm biệt Alice khi tới trước tòa nhà cô ở, nếu cậu thay đổi ý kiến và từ chối lời mời dự tiệc thì cậu có thể đón Giáng sinh ở St. Mawes, mẹ tớ luôn mơ được gặp cậu. Tớ thường kể về cậu trong thư và mẹ tớ chết mê cái nghề của cậu.

- Cậu biết đấy, tớ thực chẳng biết nói về nghề của mình thế nào cả, Alice nói thay lời cảm ơn.

Cô ôm hôn bạn mình rồi bước lên cầu thang.

Cô nghe thấy ngay phía trên đầu tiếng bước chân người hàng xóm đang trở về nhà. Cô dừng lại để không chạm mặt anh ta trên thềm nghỉ, giờ cô chẳng còn tâm trí nào mà cãi vã.

* * *

Bên trong căn hộ của cô lạnh chẳng kém gì ngoài đường phố Luân Đôn. Alice vẫn mặc nguyên áo măng tô và đeo bao tay hở ngón. Cô đổ nước vào ấm, đặt lên bếp rồi với tay lấy hộp chè trên giá gỗ, thấy bên trong chỉ còn vài ba cọng sót lại. Cô mở ngăn kéo của chiếc tủ nhỏ đựng cánh hoa hồng khô đặt trên bàn làm việc. Cô vò nát vài cánh thả vào ấm trà, rót nước sôi, chui vào giường nằm rồi mở quyển sách đang đọc dở hôm qua ra.

Đột nhiên, căn phòng chìm trong bóng tối. Alice đứng thẳng trên giường nhìn ra ngoài mái kính. Cả tòa nhà tối đen. Những lần cắt điện diễn ra như cơm bữa thường kéo dài tới tận sáng sớm. Alice lần mò tìm nến; một đụn sáp nhỏ nằm cạnh bồn rửa giúp cô nhớ ra rằng mình đã dùng đến cây nến cuối cùng từ tuần trước.

Cô gắng châm lại bắc nến nhưng vô ích, ngọn lửa chấp chờn, nổ lẹt đẹt rồi tắt ngóm.

Tối ấy, Alice những muốn viết, muốn ghi chép về nước biển, về những vòng quay ngựa gỗ cũ kỹ, về những thanh lan can bị bọt sóng ăn mòn. Tối ấy, chìm trong bóng đêm đen kịt, Alice không thấy buồn ngủ. Cô tiến về phía cửa ra vào, lưỡng lự, rồi thở dài, đành lòng bước qua thềm nghỉ tới hỏi xin sự giúp đỡ của người hàng xóm một lần nữa.

Daldry mở cửa cho cô, trên tay cầm một cây nến. Anh mặc chiếc quần ngủ cotton cùng áo pull cao cổ, bên ngoài khoác áo choàng ngủ bằng lụa màu xanh nước biển. Anh nến hắt lên khiến khuôn mặt anh mang một sắc rất kỳ cục.

- Tôi đang chờ cô đây, thưa cô Pendelbury.

- Anh chờ tôi sao? cô ngạc nhiên đáp.

- Kể từ lúc mất điện. Tôi chưa mặc áo choàng đi ngủ, cô thấy đấy. Cô cầm đi, đây chính là thứ mà cô sẽ yêu cầu tôi! Anh vừa nói vừa lấy từ trong túi ra một cây nến. Đúng là thứ cô cần tìm chứ, phải không?

- Anh Daldry, tôi rất lấy làm tiếc, cô vừa nói vừa cúi đầu xuống, tôi sẽ thậm nhớ tới chuyện mua thêm nến.

- Tôi không chắc lắm đâu, thưa cô.

- Anh có thể gọi tôi là Alice, anh biết đấy.

- Chúc ngủ ngon, cô Alice.

Daldry đóng cửa lại còn Alice quay về căn hộ của mình. Nhưng chỉ một lát sau, cô lại nghe tiếng gõ cửa. Alice ra mở cửa, Ngài Daldry đang đứng trước cửa nhà cô, hộp diêm trên tay.

- Tôi giả thiết rằng cô cũng thiếu cả thứ này nữa? Nền sẽ hữu ích hơn nếu được thấp sáng. Đừng nhìn tôi như vậy chứ, tôi không phải thầy bói đâu. Lần trước, nhà cô cũng chẳng còn diêm, và vì muốn được yên thân mà đi ngủ nên tôi thấy hành động trước thì tốt hơn.

Alice cố tránh không thú nhận với người hàng xóm là cô đã dùng đến que diêm cuối cùng để đun nước trà. Ngài Daldry châm bắc nến và có vẻ hài lòng khi ngọn lửa cháy chồm lên sắp nến.

- Tôi đã nói điều gì khiến cô phiền lòng chẳng? Daldry lên tiếng hỏi.
- Chúng ta chẳng đang ở trong bóng tối sao, Ngài Daldry.
- Nếu tôi phải gọi cô bằng tên thì cô cũng nên như vậy. Tên tôi là Ethan.
- Được thôi, vậy tôi sẽ gọi anh là Ethan. Alice đáp lại rồi mỉm cười với người hàng xóm.
- Nhưng dù cô nói gì chẳng nữa thì trông cô vẫn có vẻ phật ý.
- Chỉ là tôi mệt thôi.
- Vậy thì tôi không quấy rầy cô nữa. Chúc ngủ ngon, cô Alice.
- Chúc ngủ ngon, anh Ethan.

3. Chương 02a

2.

Chủ nhật 24 tháng Mười hai năm 1950

Alice ra ngoài đi mua đồ. Mọi chỗ trong khu nhà cô đều đóng cửa; cô liền bắt xe buýt tới chợ Portobello.

Cô dừng lại trước một quầy hàng khô lưu động, dự định mua mọi món cần ột bữa tiệc theo đúng nghĩa. Cô chọn ba quả trứng thật ngon và quên bém luôn quyết tâm tiết kiệm chi tiêu khi đứng trước hai lát thần lợn hun khói. Nằm ngay gần đó, quầy bánh mì bày ra những chiếc bánh ngọt đầy hấp dẫn, cô tự thưởng ỉnh một chiếc bánh xốp mút hoa quả cùng một hũ mật nhỏ.

Hôm nay cô sẽ dùng bữa tối trên giường cùng một cuốn sách thú vị. Một đêm dài và hôm sau, cô hẳn sẽ tìm lại được niềm vui sống. Khi thiếu ngủ, Alice thường mang tâm trạng cáu kỉnh, hơn nửa mấy tuần vừa qua cô cũng đã dành khá nhiều thời gian bên bàn làm việc. Một bó hồng giống cũ được bày trong tủ kính hàng hoa khiến cô chú ý. Thật không được hợp lý cho lắm, nhưng dù sao thì hôm nay cũng là Giáng sinh mà. Hơn nữa, sau này cô vẫn có thể tận dụng những cánh hoa khô. Cô bước vào quầy hàng, trả hai shilling rồi bước ra lòng đầy hoan hỉ. Cô tiếp tục cuộc đi dạo và lại dừng trước quầy bán nước hoa. Tấm biển “đóng cửa” treo lủng lẳng dưới tay nắm cửa ra vào của cửa hàng. Alice ghé mặt sát vào cửa kính và nhận ra một trong những tác phẩm của mình nằm giữa các lọ nước hoa. Cô cất tiếng chào nó, như người ta chào một người thân của mình rồi tiến về phía trạm dừng xe buýt.

Về đến nhà, cô cất mấy món mua được, cắm hoa vào bình rồi quyết định sẽ đi dạo trong công viên. Cô gặp người hàng xóm dưới chân cầu thang, có vẻ như anh cũng vừa đi chợ về.

- Giáng sinh mà, biết làm sao được! anh nói, có vẻ bối rối với đống đồ thực phẩm đầy ắp trong giỏ.
- Quả vậy, Giáng sinh mà, Alice đáp. Tối nay anh mời khách à? cô hỏi.
- Chúa ơi, không! Tôi kinh sợ mấy thứ hội hè ấy, anh thì thăm, hiểu được rằng lời tiết lộ của mình có vẻ sỗ sàng.
- Anh cũng vậy sao?

- Và đừng nói với tôi về ngày đầu năm mới, tôi nghĩ rằng nó còn tệ hại hơn nữa! Làm thế nào mà quyết định trước được rằng mình sẽ ra sao vào ngày đầu năm mới? Trước khi ngủ dậy ai mà biết trước được rằng rồi mình có vui vẻ hay không? Tôi thấy cứ cố mả tỏ ra hạnh phúc thì đúng thật là đạo đức giả.

- Nhưng còn bọn trẻ...

-Tôi chưa có con, như thế lại thêm một lý do để không phải giả đò. Và rồi còn cái nỗi ám ảnh cứ phải làm cho chúng tin vào ông già Noel nữa... Người ta nói gì thì tùy còn tôi, tôi thấy thế chẳng hay ho gì. Không sớm thì muộn rồi cũng có ngày phải nói cho chúng sự thật, vậy làm thế để làm gì? Thậm chí tôi thấy như thế còn là hơi ác nữa kia. Những đứa ngây thơ thì ngóng đợi hàng tuần trời, rình chờ ông già to béo hiện từ mặt đỏ xuất hiện để rồi cảm thấy bị phản bội khủng khiếp khi bố mẹ thú nhận với chúng trò gian trá đáng lên án của họ. Còn với những đứa ma lanh hơn thì họ lại giữ bí mật, như thế cũng tàn nhẫn chẳng kém. Thế còn cô, cô có mời gia đình tới không?

- Không.

- Vậy ư!

- Đó là bởi vì tôi không còn gia đình nữa, anh Daldry.

- Đó quả thực là một cái cớ hợp lý để không mời họ tới.

Alice nhìn người hàng xóm rồi phá lên cười. Hai má Ngài Daldry ửng đỏ.

- Điều tôi vừa nói thật vụng về quá mức, phải vậy không?

- Nhưng lại đầy thiện ý.

- Tôi thì vẫn còn gia đình, ý tôi là còn bố, còn mẹ, một anh trai, một chị gái và những đứa cháu khủng khiếp.

- Vậy anh không đón Giáng sinh cùng với họ sao?

- Không, từ nhiều năm nay rồi. Tôi không hợp với họ và họ cũng vậy.

- Như vậy thì anh càng phải về nhà với họ chứ.

- Tôi đã gắng hết sức rồi nhưng mỗi lần đoàn tụ gia đình lại là một thảm họa. Bố tôi và tôi lúc nào cũng bất đồng ý kiến, ông thấy nghề của tôi thật lố bịch, còn tôi thì thấy nghề của ông chán ngắt, nói tóm lại là chúng tôi không chịu nổi nhau. Cô đã ăn sáng chưa?

- Bữa sáng của tôi thì có liên quan gì đến bố anh vậy, anh Daldry?

- Hoàn toàn chẳng liên quan gì.

- Tôi chưa ăn sáng.

- Quán bar ở góc phố nhà chúng ta phục vụ món cháo yến mạch tuyệt hảo, nếu cô cho tôi chút thời gian để mang cái giỏ không được nam tính cho lắm, nó hợp với cô hơn, nhưng lại hết sức tiện dụng này lên nhà thì tôi sẽ cùng cô tới đó.

- Tôi đang định tới Công viên Hyde, Alice đáp.

- Trong thời tiết giá lạnh thế này và với cái dạ dày rỗng ư? Thật là một ý tưởng tồi. Đi ăn thôi, chúng ta sẽ thử ít bánh mì rồi đem cho lũ vịt trong Công viên Hyde. Với chúng, ta chẳng phải cải trang thành ông già Noel hồng hồng làm chúng vui lòng, như thế thật tiện biết bao.

Alice mỉm cười với người hàng xóm.

- Vậy anh lên nhà cất đồ đi, tôi đợi ở đây, chúng ta sẽ đi thưởng thức món cháo yến mạch của anh rồi cùng đi đón Giáng sinh với lũ vịt.

- Tuyệt vời, Daldry vừa đáp vừa bước lên cầu thang. Chờ tôi một phút thôi.

Và lát sau, người hàng xóm của Alice đã lại xuất hiện dưới phố, cổ hết mức nén tiếng thở hổn hển.

Họ ngồi vào chiếc bàn cạnh cửa sổ quán bar. Daldry gọi một tách trà cho Alice còn mình dùng một cốc cà phê. Cô phục vụ mang tới chỗ họ hai đĩa cháo yến mạch. Daldry yêu cầu một giỏ bánh mì rồi nhanh tay giấu ngay vài mẩu vào túi áo vest, màn đó khiến Alice thích thú.

- Anh thường vẽ loại tranh phong cảnh gì?

- Tôi chỉ vẽ những thứ hoàn toàn vô dụng. Một số người mê một quang cảnh đồng quê, những đường bờ biển, các vùng thảo nguyên hay rừng rậm, còn tôi, tôi vẽ các ngã tư.

- Ngã tư ư?

- Chính xác, nút giao giữa các con phố, các đại lộ. Cô không thể tưởng tượng được sự sống tại một ngã tư lại phong phú tới mức nào đâu, có đến cả nghìn chi tiết ấy chứ. Mấy người này thì đang phóng đi, số khác lại đang tìm đường. Ở đó có mọi loại phương tiện đi lại, xe ngựa, ô tô, mô tô rồi xe đạp, người đi bộ, những người giao bia đẩy xe chở hàng của mình, đàn ông đàn bà thuộc đủ mọi thân phận đi sát bên nhau, gây phiền cho nhau, chẳng hề quen biết hay đang cất lời chào nhau, chen lấn xô đẩy, chửi rửa thóa mạ nhau. Ngã tư là một chốn khiến người ta say mê!

- Ngài quả là một người kỳ cục, Ngài Daldry.

- Có thể, nhưng cô phải thừa nhận rằng một cánh đồng hoa mỹ nhân thật buồn đến chết đi được. Ở đó thì có thể xảy ra loại biến cố gì của đời sống cơ chứ? Hai con ong đâm bổ vào nhau khi đang bay là là mặt đất à? Hôm qua tôi đã dựng giá tại Quảng trường Trafalgar. Ở đó, để tìm được một chỗ có tầm nhìn ưng ý mà không cần phải liên tục xô đẩy thì cũng khá phức tạp tuy nhiên tôi cũng đã bắt đầu thạo nghề nên cuối cùng cũng tìm được một chỗ tốt. Lo sợ trước cơn mưa rào bất chợt và có lẽ đang muốn tìm chỗ trú cho cái búi tóc nực cười của mình nên một phụ nữ đã vội vã băng qua đường đầy bất cẩn. Có xe hai ngựa kéo đã phải ngoặt một cú kinh khủng để tránh bà ta. Tay xà ích quả là tài năng, bởi bà kia thoát nạn dù được một phen hú vía, nhưng đám thùng tô nô anh ta chở thì lăn xuống lòng đường và chiếc xe điện chạy tới theo chiều ngược lại chẳng thể làm gì để tránh chúng. Một trong hai thùng bia vỡ tung do va chạm. Một dòng thác bia Guinness tràn ra vỉa hè. Tôi đã chứng kiến hai tay say khướt sẵn sàng nằm dài ra đất mà uống cho đã khát. Tôi bỏ qua cho cô vụ cãi vã giữa người lái xe điện và chủ xe ngựa, rồi thì người qua đường cũng xen vào, rồi thì cảnh sát tới lập lại được chút trật tự trong cái đám ồn ào đó, rồi thì tay móc túi tranh thủ thời cơ tiến hành công việc hàng ngày của mình, còn người chịu trách nhiệm chính trong vụ lộn xộn thì nhón chân chuồn mất, lòng đầy hổ thẹn vì vụ rắc rối do tính bất cẩn của mình gây nên.

- Và anh đã vẽ tất cả những thứ đó? Alice kinh ngạc hỏi.

- Không, hiện giờ thì tôi tạm bằng lòng với việc vẽ cái ngã tư thôi, tôi vẫn còn rất nhiều việc phải làm trước mắt. Nhưng tôi đã ghi nhớ mọi thứ, đó mới là điều cốt yếu.

- Khi băng qua đường chưa bao giờ tôi nghĩ đến chuyện để tâm tới tất cả những chi tiết ấy.

- Còn tôi thì luôn mê đắm các chi tiết, những sự kiện nhỏ, gần như không thể trông thấy, xung quanh chúng ta. Quan sát mọi người dạy cho cô rất nhiều thứ. Cô đừng quay lại, nhưng tại chiếc bàn phía sau lưng cô có một phụ nữ đứng tuổi. Đợi đã, cô cứ đứng lên hết sức tự nhiên rồi đổi chỗ cho tôi, như thể không có chuyện gì xảy ra vậy.

Alice làm theo và ngồi vào chiếc ghế Daldry vừa ngồi trong khi anh ngồi vào chỗ của cô.

- Giờ thì bà ấy ở trong tầm nhìn của cô rồi, anh nói, cô hãy quan sát bà ta thật kỹ rồi nói cho tôi những điều cô thấy.

- Một phụ nữ đứng tuổi đang ăn sáng một mình. Bà ấy ăn vận khá đẹp và đội một chiếc mũ.

- Nhìn kỹ hơn nữa đi, cô còn thấy gì khác nữa?

Alice quan sát người phụ nữ luống tuổi.

- Không có gì đặc biệt cả, bà ấy lau miệng bằng khăn ăn.

- Anh hãy nói luôn cho tôi điều mà tôi không thấy đi, không thì bà ấy cũng phát hiện ra tôi mất.

- Bà ấy có trang điểm, đúng không? Rất nhẹ thôi, nhưng bà ấy có đánh phấn, kẻ mi và bôi chút son hồng lên môi.

- Vâng, quả vậy, tôi cũng cho là vậy.

- Giờ thì cô hãy nhìn đôi môi bà ấy, chúng cử động đúng không?

- Đúng, quả thật là thế, Alice ngạc nhiên thốt lên, môi bà ấy hơi mấp máy, phải chăng là chứng máy cơ do tuổi già ?

- Hoàn toàn không phải vậy đâu! Đó là một bà góa, bà ấy đang nói chuyện với ông chồng quá cố. Bà ấy không dùng bữa một mình, bà ấy tiếp tục trò chuyện với chồng như thể ông ấy đang ngồi ngay trước mặt. Bà ấy làm đẹp là bởi vì ông chồng vẫn luôn là một phần cuộc đời bà ấy. Bà ấy tưởng tượng ông chồng vẫn đang bên mình. Đó chẳng phải là điều rất cảm động hay sao? Cô thử tưởng tượng tình yêu phải mãnh liệt đến mức nào thì mới có thể không ngừng tái hiện sự hiện diện của người tình chứ. Người phụ nữ ấy có lý, không phải vì đã rời bỏ chúng ta mà một ai đó ngừng tồn tại. Chỉ cần có một chút ngông trong tâm hồn là ta sẽ chẳng biết đến nỗi cô đơn nữa. Lát nữa, khi trả tiền, bà ấy sẽ đẩy chiếc khay đựng tiền sang phía bên kia bàn bởi ông chồng luôn là người bước xuống lòng đường trước, đúng theo lẽ tự nhiên. Tôi chắc rằng mỗi tối trước khi đi ngủ bà ấy đều trò chuyện với chồng và vào buổi sáng cũng vậy, để chúc ông ấy một ngày tốt lành, cho dù ông ấy có đang ở đâu.

- Và anh thấy được tất cả những điều đó trong có chốc lát thôi sao?

Trong lúc Daldry mỉm cười với Alice thì một người đàn ông đứng tuổi ăn mặc lôi thôi và đã ngà ngà say lão đảo bước vào quán, ông ta tiến lại chỗ người phụ nữ rồi ra hiệu với bà rằng đã đến lúc phải đi. Người phụ nữ thanh toán hóa đơn, đứng dậy theo gót ông chồng say xỉn của mình, ông ta hẳn là vừa từ trường đua trở về.

Daldry ngồi quay lưng lại nên không hề thấy gì.

- Anh có lý, Alice nói. Người phụ nữ lớn tuổi của anh đã làm chính xác những gì anh đã đoán. Bà ấy đẩy khay đựng tiền sang phía bên kia bàn, đứng dậy rồi khi bước ra khỏi nhà hàng, tôi nghĩ mình đã thấy bà ấy cảm ơn một người đàn ông vô hình mở cửa cho bà ấy.

Daldry có vẻ vui sướng. Anh nuốt một thìa cháo, lau miệng rồi nhìn Alice.

- Sao, món cháo yến mạch thế nào? Ngon, phải không?

- Anh có tin chuyện bói toán không? Alice hỏi.

- Xin lỗi tôi không hiểu.

- Anh có tin là người ta có thể đoán trước được tương lai hay không?

- Một câu hỏi rộng quá chừng, Daldry vừa đáp vừa ra hiệu yêu cầu cô phục vụ dọn món cháo đi. Tương lai đã được định đoạt trước ư? Như thế thì thật đáng chán, phải không? Và tùy vào cách nghĩ của từng người thôi! Tôi nghĩ rằng thầy bói chỉ đơn giản là những người có trực cảm rất tốt. Ở đây chúng ta tạm thời không nói đến những kẻ rắp tâm lường gạt và dành chút niềm tin cho những người thành thật nhất trong số họ. Nếu như họ được phú khả năng cho phép họ thấy được chúng ta mong muốn điều gì, thấy được điều không sớm thì muộn chúng ta sẽ làm thì sao? Nói cho cùng thì tại sao lại không cơ chứ? Ví dụ như cha tôi, thị lực của ông ấy hoàn hảo tuy nhiên ông ấy lại mù tịt trước mọi thứ, mẹ tôi thì ngược lại, bà cận nặng nhưng lại thấy được khối điều mà ông chồng bà hẳn chẳng tài nào đoán được. Ngay từ khi tôi còn bé tí, bà đã biết rằng rồi tôi sẽ trở thành họa sĩ, bà vẫn thường nói với tôi như vậy. Xin cô biết cho rằng bà cũng đã nhìn thấy những bức tranh của tôi được triển lãm tại những viện bảo tàng lớn nhất thế giới. Vậy mà trong suốt năm năm tôi chẳng hề bán lấy nổi một bức tranh; biết sao được, tôi là một tay họa sĩ tồi mà. Ôi nhưng tôi chỉ toàn nói về mình mà chẳng hề trả lời câu hỏi của cô. Nhưng tại sao cô lại hỏi tôi một câu như thế?

- Bởi vì hôm qua đã xảy ra một chuyện kỳ lạ đối với tôi, một chuyện mà hẳn tôi chẳng bao giờ nghĩ mình sẽ để tâm tới. Tuy nhiên, từ lúc ấy, tôi lại không ngừng nghĩ về nó đến mức thấy như thể thật phiền phức.

- Vậy trước hết cô hãy kể cho tôi chuyện đã xảy ra ngày hôm qua rồi sau đó tôi sẽ nói cho cô hay tôi nghĩ gì.

Alice nghiêng mình về phía người hàng xóm rồi kể cho anh ta nghe buổi dạ hội tại Brighton, đặc biệt là chuyện cô gặp bà thầy bói.

Daldry lắng nghe mà không hề ngắt lời cô. Sau khi cô kể cho anh nghe xong buổi nói chuyện kỳ lạ của cô ngày hôm qua. Daldry quay lại phía cô phục vụ, yêu cầu thanh toán rồi mời Alice cùng đi dạo hóng gió.

Họ ra khỏi nhà hàng rồi cùng thả bộ.

- Theo tôi hiểu, anh nói, làm về bản khoán, thì cô phải gặp sáu người trước khi có thể gặp được người đàn ông cuộc đời mình?
- Người đàn ông quan trọng nhất trong đời tôi, cô nói rõ hơn.
- Tôi nghĩ cũng giống nhau cả thôi. Và cô đã không hề hỏi bà ấy điều gì liên quan đến người đàn ông ấy, thân thể anh ta, nơi anh ta sống?
- Không, bà ấy chỉ khẳng định với tôi là anh ta vừa đi lướt qua sau lưng tôi trong lúc chúng tôi nói chuyện, có thể thôi.
- Quả thực là không nhiều thông tin lắm. Daldry tiếp tục về suy ngẫm. Thế bà ấy đã nói với cô về một chuyến du hành à?
- Vâng, tôi nghĩ vậy, nhưng chuyện này thật vô lý, thật nực cười khi tôi lại đi kể cho anh câu chuyện chán ngắt ấy.
- Nhưng cái câu chuyện chán ngắt ấy, đúng như cô nói, đã khiến cô thao thức gần như cả đêm còn gì.
- Trông tôi có vẻ mệt mỏi đến thế sao?
- Tôi nghe thấy tiếng cô đi đi lại lại quanh nhà. Tường nhà chúng ta đúng là được làm từ bột giấy.
- Tôi lấy làm tiếc vì đã làm phiền anh...
- Được rồi, tôi thấy chỉ có một cách để cả hai chúng ta đều có thể ngủ được, tôi e là đàn vịt của chúng ta đành phải đợi đến ngày mai mới được thưởng thức bữa tiệc Giáng sinh.
- Sao lại thế? Alice hỏi đúng lúc họ tới trước cửa tòa nhà mình ở.
- Cô hãy lên nhà lấy áo len cùng khăn quàng thật ấm vào, ít phút nữa chúng ta sẽ gặp nhau tại đây.

“Một ngày mới kỳ cục làm sao!” Alice tự nhủ trong lúc trèo lên cầu thang. Ngày trước đêm Giáng sinh này hoàn toàn không diễn ra như cô tưởng tượng. Đầu tiên là bữa sáng ngẫu hứng với người hàng xóm mà cô gần như chẳng tài nào chịu đựng nổi, tiếp đến là cuộc nói chuyện cũng bất ngờ không kém giữa họ... và rồi tại sao lại đi kể với anh ta cái câu chuyện mà cô cho là phi lý hết sức vớ vẩn ấy?

Cô mở ngăn kéo tủ một, anh ta đã nói là một chiếc áo len cùng khăn quàng thật ấm, cô khó mà chọn nổi thứ gì phù hợp. Cô lưỡng lự trước một chiếc áo khoác len mỏng màu xanh dương rất tôn dáng và một chiếc vest len đơn thô.

Cô ngắm mình trong gương, vuốt lại tóc cho gọn gàng, thôi không trang điểm thêm chút nào nữa, bởi đây đơn giản chỉ là một buổi đi dạo xã giao mà thôi.

Cuối cùng cô cũng ra khỏi nhà, nhưng khi cô xuống đến phố thì Daldry không có đó. Có thể anh ta đã đổi ý; suy cho cùng thì đàn ông cũng khá kỳ quặc.

Hai hồi còi ngân vang lên và một chiếc Austin 10 màu xanh thẫm đậu lại dọc bên vỉa hè. Daldry đi vòng qua xe để mở cửa bên chỗ ghế cạnh lái cho Alice.

- Anh có ô tô à? cô nói đầy ngạc nhiên.
- Tôi vừa mới trộm nó đấy.
- Nghiêm túc đấy chứ?
- Nếu bà thầy bói nói với cô rằng rồi cô sẽ gặp một con voi hồng tại thung lũng Pendjab thì cô cũng tin à? Dĩ nhiên là tôi có ô tô rồi!

- Cảm ơn vì đã chế giễu tôi thảng thừng như thế và xin lỗi vì tôi đã ngạc nhiên, nhưng trong số những người tôi quen biết, chỉ anh là có ô tô riêng thôi.

- Là xe cũ thôi và còn khuya mới sánh được với Rolls-Royce, cô sẽ thấy ngay với bộ giảm xóc, nhưng lúc chạy động cơ xe cũng không nóng lắm và nó vẫn hoàn thành nhiệm vụ của mình một cách đầy vẻ vang. Tôi luôn để nó đậu đó quanh ngã tư mình vẽ, và nó có mặt trong mọi bức tranh của tôi, đó đã thành nghi thức rồi.

- Lúc nào đó anh phải chỉ cho tôi xem các bức vẽ ấy, Alice nói rồi ngồi vào xe.

Daldry lấp bắp vài từ không thể hiểu nổi, hộp số hơi rung lên rồi chiếc xe lăn bánh trên đường.

- Tôi không muốn thọc mạch đâu nhưng anh có thể cho tôi biết chúng ta đi đâu được không?

- Cô còn muốn chúng ta đi đâu cơ chứ. Daldry đáp, dĩ nhiên là tới Brighton rồi!

- Tới Brighton ư? Tới đó làm gì?

- Để cô hỏi han bà thầy bói và hỏi bà ấy tất cả những gì lẽ ra cô phải hỏi hôm qua.

- Nhưng như thế thật điên rồ...

- Chúng ta sẽ tới nơi trong vòng một tiếng rưỡi, cùng lắm là hai tiếng nếu mặt đường đóng băng, tôi thấy thế chẳng có gì là điên rồ cả. Chúng ta sẽ về đến nhà lúc sắp tối, và ngay cả khi bóng đêm ập xuống trên đường ta quay trở về thì hai khối hình cầu khổng lồ mạ crôm mà cô thấy ở hai bên mặt nạ phía trước chúng ta chính là đèn pha đấy... Cô thấy không, chẳng có gì bất trắc chờ đợi ta cả.

- Ngài Daldry, xin ngài làm ơn đừng có lúc nào cũng chế nhạo tôi nữa được không?

- Cô Pendelbury, tôi hứa với cô là sẽ gắng hết sức, nhưng dù sao cô cũng đừng yêu cầu tôi một điều bất khả.

Họ chạy đường Lambeth rồi thành phố, phóng đến tận Croydon, rồi Daldry nhờ Alice lấy tấm bản đồ đường bộ từ hộp đựng găng tay ra và tìm đường Brighton, nằm đâu đó ở phía Nam. Alice chỉ cho anh rẽ phải, sau đó lại quay lại bởi cô cầm bản đồ ngược. Sau vài đoạn loanh quanh lạc lối, một khách bộ hành đã chỉ cho họ đúng đường cần đi.

Tới Redhill, Daldry dừng lại mua xăng và kiểm tra lốp xe. Có vẻ như bộ lái của chiếc Austin hơi bị lệch sang bên phải, Alice thích ngồi lại trong xe hơn, bản đồ đặt trên đùi.

Sau khi qua Crawley, Daldry cho xe chạy chậm lại, khắp vùng quê toàn một màu trắng toát, kính chắn gió phủ đầy băng tuyết và chiếc xe cứ trượt đi đây nguy hiểm mỗi lần tới chỗ ngoặt. Một giờ sau, họ lạnh tới nổi chẳng thể cất nổi tiếng mà trò chuyện. Daldry đã bật máy sưởi hết cỡ nhưng chiếc quạt gió nhỏ không chống cự lại được luồng không khí lạnh buốt cứ luôn vào qua mui xe. Họ dừng tại quán Tám Quả Chuông và sưởi ấm ở đó khá lâu, bên chiếc bàn kê gần lò sưởi nhất. Sau khi dùng chén trà nóng giây cuối cùng, họ lại lên đường.

Daldry thông báo rằng Brighton không còn xa lắm. Nhưng chẳng phải anh đã hứa rằng chuyến đi chỉ kéo dài nhiều lắm là hai giờ thôi sao? Từ lúc họ rời Luân Đôn tới giờ đã gần gấp đôi khoảng thời gian ấy.

Khi cuối cùng họ cũng tới nơi, các trò vui ở hội chợ đã bắt đầu đóng cửa, con đê chắn sóng dài giờ đây gần như vắng tanh, những khách dạo chơi cuối cùng đang trở về nhà chuẩn bị đón Giáng sinh.

- Được rồi, Daldry vừa nói vừa bước xuống xe, không hề lo lắng gì về chuyện giờ giấc. Vậy bà thầy bói ấy ở đâu?

- Tôi không chắc là bà ấy đợi chúng ta đâu, Alice đáp, đưa tay xoa xoa hai bờ vai.

- Đừng có bi quan vậy chứ, đi thôi nào.

Alice dẫn Daldry tới chỗ bán vé nhưng quầy vé đã đóng cửa.

- Tuyệt, Daldry nói, chúng ta được miễn vé vào cửa.

Đứng trước quầy hàng nơi cô đã có cuộc gặp gỡ kỳ lạ vào ngày hôm qua, Alice cảm thấy đầy bất an, một mối lo lắng chợt dâng lên khiến hòng cô nghẹn lại. Cô dừng bước, và Daldry như đoán ra nỗi khó ở trong cô đã quay lại đứng đối diện với cô.

- Bà thầy bói ấy cũng chỉ là một phụ nữ như cô và tôi thôi... à đúng ra thì là như cô thôi. Nói tóm lại thì cô đừng lo lắng gì cả, chúng ta sẽ làm điều cần thiết để giải bùa cho cô.

- Anh lại chế nhạo tôi nữa rồi, và như vậy thì không thật sự tử tế cho lắm đâu.

- Tôi chỉ muốn chọc cười cô thôi. Alice, đừng e sợ mà hãy tới nghe những gì bà lão điên rồ ấy cần nói với cô rồi trên đường về cả hai chúng ta sẽ cười rũ ra với những trò ngu ngốc của bà ấy. Sau đó khi đã về tới Luân Đôn và một lần nữa ra rồi thì bất chấp mấy cái chuyện bói toán này chúng ta sẽ ngủ say như chết cả thôi. Nào, đừng cảm lên, tôi sẽ đợi cô, tôi sẽ không đi đâu đâu.

- Cảm ơn, anh nói đúng, tôi cư xử chẳng khác gì trẻ con cả.

- Phải... thôi... giờ thì nhanh lên, dấu sao còn tốt hơn hết là ta nên trở về trước khi trời tối đêm, xe của tôi chỉ còn có một đèn pha sáng được thôi.

Alice tiến về phía quầy hàng. Cửa trước đã đóng nhưng một tia sáng vẫn lọt qua các chớp cửa. Cô đi vòng ra sau và gõ cửa.

Bà thầy bói có vẻ ngạc nhiên khi thấy Alice.

- Con làm gì ở đây vậy? Có chuyện gì không ổn với con sao? bà hỏi.

- Không, Alice đáp.

- Trông con không được khỏe lắm, con xanh xao quá, bà cụ tiếp.

- Là tại trời lạnh thôi, cháu đang lạnh cóng đến tận xương.

- Vào đi, bà thầy bói ra lệnh, tới gần lò sưởi cho ấm.

4. Chương 02b

Alice bước vào căn chòi và ngay lập tức ngửi thấy mùi va ni, mùi hổ phách và mùi da thuộc, càng đến gần lò sưởi thứ mùi ấy lại càng nồng hơn. Cô ngồi xuống chiếc ghế dài, bà thầy bói tới ngồi cạnh cô và cầm lấy đôi bàn tay cô.

- Vậy là con đã quay lại gặp ta thế này đây.

- Cháu... cháu đi qua đây và thấy có ánh đèn.

- Một bà thầy bói được đám diễn trò ở con đề chấn sòng này coi trọng; người ta lặn lội từ xa tới đây để nhờ ta đoán trước tương lai. Vậy mà hôm qua, trong mắt con, ta chỉ là một bà già điên khùng. Hôm nay con đã quay lại đây vậy nên ta giả định là con hẳn đã xem xét lại đánh giá của mình. Con muốn biết điều gì?

- Người đàn ông đi qua sau lưng cháu trong lúc chúng ta nói chuyện ấy, anh ta là ai và tại sao cháu phải gặp sáu người khác rồi mới quen được anh ta?

- Ta rất tiếc, con gái yêu ả, ta không có lời đáp cho những câu hỏi ấy, ta đã nói với con những gì xuất hiện trong đầu ta; ta không thể bịa ra bất cứ điều gì, ta không bao giờ làm thế, ta không thích những lời dối trá.

- Cháu cũng không khác đâu, Alice đáp lại.

- Nhưng không phải con tình cờ đi qua chỗ cái xe di động này của ta đúng không?

Alice khẽ gật đầu thừa nhận.

- Hôm qua bà đã gọi tên cháu trong khi cháu chưa hề xưng tên với bà, làm thế nào mà bà biết được? Alice hỏi.
 - Thế còn con, làm thế nào con gọi tên được tất cả những mùi hương con ngửi thấy ngay trong chốc lát?
 - Cháu có năng khiếu, cháu thính mũi.
 - Còn ta thì có thiên nhãn! Cả hai chúng ta đều được trời phú cho khả năng đặc biệt trong lĩnh vực của mình.
 - Cháu quay trở lại đây là vì bị thôi thúc. Đúng như vậy đấy, những điều bà nói với cháu hôm qua đã khiến cháu vô cùng bối rối, Alice thú nhận, và cả đêm cháu không thể chợp mắt nổi là vì bà.
 - Ta hiểu; nếu ở vào địa vị con, hẳn mọi chuyện cũng sẽ diễn ra hết như vậy với ta.
 - Hãy nói cho cháu sự thật, có thực. Hôm qua bà đã thấy như vậy không ?
 - Sự thật ư? Tương lai không được khắc sẵn trên đá đầu, tạ ơn Chúa. Tương lai của con phụ thuộc vào chính lựa chọn của con.
 - Vậy những lời tiên đoán của bà chỉ là trò phỉnh phờ thôi sao?
 - Chỉ là những khả năng, chứ không phải là điều gì chắc chắn cả. Chỉ mình con mới có thể quyết định được.
 - Quyết định điều gì ?
 - Quyết định yêu cầu ta tiết lộ với con những điều ta thấy hay không. Nhưng con hãy nghĩ thật kỹ trước khi trả lời. Biết nhiều không phải là không có hại đâu.
 - Vậy trước hết cháu muốn biết bà có thành thực không.
 - Hôm qua ta có bảo con trả tiền cho ta không? Hay là cả hôm nay nữa? Chính con là người tới gõ cửa nhà ta hai lần. Nhưng giờ trông con có vẻ lo lắng và bối rối quá, vậy nên có lẽ tốt hơn là chúng ta nên dừng lại tại đây. Về nhà đi Alice; chẳng có gì nghiêm trọng chờ đợi con phía trước đâu, nếu như nói vậy có thể khiến con yên lòng.
- Alice nhìn bà thầy bói hồi lâu. Bà không hề hăm dọa cô mà ngược lại, ở bên bà khiến cô thấy dễ chịu và giọng khàn của bà làm cô nguôi ngoai. Cô không đi cả một chặng đường như vậy để rồi lại quay trở về mà không biết thêm được chút gì, và ý nghĩ thách thức bà thầy bói không phải là không khiến cô hào hứng. Alice đứng dậy chìa tay về phía bà lão.
- Đồng ý, bà hãy nói cho cháu biết những gì bà thấy, bà có lý, chính cháu mới là người quyết định xem mình muốn tin vào điều gì còn điều gì thì không.
 - Con chắc chứ?
 - Ngày trước, Chủ nhật nào mẹ cháu cũng dẫn cháu đi lễ. Nhà thờ ở khu cháu sống vào mùa đông lạnh thấu xương. Cháu đã đứng hàng giờ liền để cầu nguyện một đức Chúa mà cháu chưa bao giờ trông thấy và ngài cũng chưa từng rộng lượng với một ai, vậy nên cháu nghĩ mình có thể dành ra vài phút nghe bà nói...
 - Ta lấy làm tiếc là bố mẹ cháu đã không sống sót qua nỗi chiến tranh, bà thầy bói nói, cắt ngang lời Alice.
 - Làm sao bà biết được ?
 - Suyt, bà thầy bói vừa nói vừa đặt ngón tay trở lên môi Alice, con tới đây để lắng nghe vậy mà con cứ nói suốt.
- Bà thầy bói úp lòng bàn tay Alice xuống.
- Trong con có hai cuộc đời Alice ạ. Một là cuộc đời mà con đang sống và một cuộc đời khác đã chờ đợi con bấy lâu nay. Hai cuộc đời này chẳng có điểm gì chung. Người đàn ông mà ta nói với con hôm qua ở đâu đó trên con đường trong cuộc đời khác ấy, và anh ta sẽ không bao giờ xuất hiện trong cuộc đời con đang sống. Đi gặp anh ta sẽ khiến con phải trải qua một hành trình dài. Một hành trình giúp con khám phá ra rằng tất cả những gì con vẫn tin bấy lâu nay không phải sự thực.

- Những gì bà nói với cháu hoàn toàn vô nghĩa, Alice cự lại.
 - Có lẽ vậy. Suy cho cùng thì ta cũng chỉ là một bà thầy bói trong phiên hội chợ thôi.
 - Một hành trình tới đâu?
 - Tới nơi mà từ đó con xuất phát, con yêu ạ, tới với câu chuyện của con.
 - Cháu tới từ Luân Đôn và cháu cũng tính quay lại đó tối nay đây.
 - Ta nói đến vùng đất nơi con sinh ra cơ.
 - Vẫn là Luân Đôn thôi, cháu sinh tại Holborn.
 - Không phải đâu, tin ta đi, con yêu, bà thầy bói vừa đáp vừa mỉm cười.
 - Khỉ ạ, thậm chí cháu còn biết mẹ cháu đã sinh cháu ở đâu nữa kia.
 - Con được sinh ra ở miền Nam, chẳng cần phải là thầy bói mới đoán ra điều ấy, đường nét trên gương mặt con đã chứng tỏ như vậy.
 - Cháu rất tiếc vì phải cãi lời bà, nhưng tổ tiên cháu đều là người miền Bắc, gốc gác mẹ cháu ở Birmingham còn bố cháu thì ở Yorkihirc.
 - Cả hai bọn họ đều có gốc gác phương Đông, bà thầy bói thì thầm. Con tới từ một vương quốc không còn tồn tại nữa, từ một xứ sở có từ bao đời nay rồi, cách đây hàng nghìn ki lô mét. Dòng máu đang chảy trong huyết quản con bắt nguồn từ vùng đất nằm giữa biển Đen và biển Caspi. Hãy soi gương xem rồi chính con cũng sẽ nhận thấy.
 - Bà toàn nói vớ vẩn! Alice phản đối.
 - Alice, ta nhắc lại với con rằng để trải qua được hành trình ấy, con cần phải chuẩn bị tinh thần chấp nhận một số điều. Và qua phản ứng của con, ta có cảm giác rằng con chưa sẵn sàng. Tốt hơn là nên dừng lại tại đây thôi.
 - Không có chuyện ấy đâu, cháu đã ngán tận cổ những đêm thức trắng rồi! Cháu sẽ chỉ quay lại Luân Đôn khi nào có được bằng chứng tin chắc rằng bà là một kẻ chuyên lừa gạt phỉnh phờ người khác.
- Bà thầy bói nhìn Alice vẻ đầy nghiêm nghị.
- Xin lỗi bà, cháu rất tiếc, Alice tiếp lời ngay, đó không phải là những gì cháu nghĩ, cháu không muốn tỏ ra bất kính với bà.
- Bà thầy bói buông tay Alice ra rồi đứng dậy.
- Con về đi và hãy quên tất cả những gì ta đã nói, chính ta mới phải lấy làm tiếc. Sự thật thì ta chỉ là một mục giả điên khùng ăn nói vớ vẩn chuyên giỡn đùa trên sự yếu đuối của kẻ khác. Cố sức mong muốn đoán định được tương lai nên cuối cùng chính ta đã mắc vào cuộc chơi của mình. Con hãy sống cuộc đời của con mà không phải lo lắng gì. Con là một cô gái xinh đẹp, chẳng cần phải là thầy bói cũng có thể đoán rằng rồi con sẽ gặp được người đàn ông con mong muốn, cho dù có xảy ra chuyện gì chẳng nữa.
- Bà thầy bói tiến về phía cửa ra vào của căn lán, nhưng Alice vẫn ngồi yên.
- Cháu thấy bà có vẻ thành thật hơn lúc trước rồi. Vậy thì đồng ý, chúng ta hãy chơi cuộc này, Alice nói. Suy cho cùng thì cũng chẳng có gì ngăn cản cháu coi đây là một cuộc chơi. Cứ cho là cháu coi những lời tiên đoán của bà là chuyện nghiêm túc, vậy thì cháu phải bắt đầu từ đâu đây?
 - Con khiến ta mệt mỏi đấy, con yêu ạ. Ta nói dứt khoát một lần nhé, ta không đoán trước điều gì về tương lai của con cả. Ta chỉ nói những gì hiện lên trong trí óc mình, vậy nên chẳng cần phải phí thời gian đâu. Con không có việc gì hay ho hơn để làm vào đêm Giáng sinh sao?
 - Bà có cố gièm pha hòng cháu để bà yên thì cũng chẳng ăn thua gì đâu, cháu hứa sẽ đi ngay sau khi bà trả lời cháu.

Bà thầy bói nhìn một bức tranh hình thánh nhỏ xứ Byzantin treo trên cửa ra vào căn lán di động, bà đưa tay khẽ vuốt gương mặt gần như đã bị xóa mờ của một vị thánh rồi quay lại chỗ Alice, vẻ còn nghiêm trọng hơn.

- Tại Istanbul, con sẽ gặp một người, người này sẽ dẫn đường cho con tới bước tiếp theo. Nhưng đừng bao giờ quên rằng nếu con theo đuổi cuộc tìm kiếm này đến tận cùng thì sự thật con vẫn biết bấy lâu nay sẽ không tồn tại nữa đâu. Giờ thì để ta yên, ta kiệt sức rồi.

Bà thầy bói mở cửa, luồng khí lạnh buốt của ngày đông ủa vào căn lán di động. Alice buộc chặt đai áo khoác, lấy ví từ túi áo ra, nhưng bà thầy bói không nhận tiền. Alice quàng khăn quanh cổ rồi chào từ biệt bà cụ.

Lối đi vắng tanh, những chiếc đèn xếp đựng đèn lồng trong gió, tiếng leng keng chúng phát ra tạo thành một giai điệu lạ tai.

Có ánh đèn pha ô tô nhấp nháy phía trước cô, Daldry đang huơ tay ra hiệu phía sau tấm kính chắn gió của chiếc Austin. Cô chạy về phía anh, chân mình tê cóng.

* * *

- Tôi bắt đầu thấy lo rồi. Tôi đã tự hỏi cả trăm lần rằng có nên đi tìm cô hay không. Thật khó lòng mà đứng bên ngoài đợi cô trong cái thời tiết giá lạnh thế này, Daldry phàn nàn.

- Tôi nghĩ chúng ta phải chạy xe đêm rồi, Alice vừa nói vừa ngược lên nhìn trời.

- Cô ở trong cái lán ấy quá lâu đấy, Daldry nói rồi khởi động chiếc Austin.

- Tôi quên khuấy mất giờ giấc.

- Còn tôi thì không đâu. Tôi hy vọng là cũng bỏ công đợi.

Alice với tay lấy tấm bản đồ đường bộ trên băng ghế sau rồi đặt lên đầu gối. Daldry nhắc cô giờ để quay lại Luân Đôn, cô nên xoay ngược bản đồ lại. Anh tăng tốc và chiếc xe lao đi.

- Đây chẳng phải là một cách giết thời gian kỳ cục trong đêm Giáng sinh hay sao? Alice nói gần như để tạ lỗi.

- Rõ là kỳ cục hơn nhiều so với việc ngồi ngáp bên cạnh cái đài. Vả lại nếu đường sá thuận lợi thì chúng ta vẫn về kịp giờ ăn tối. Còn lâu mới tới nửa đêm mà.

- Và còn lâu mới về đến Luân Đôn, tôi e là vậy, Alice thở dài.

- Cô còn bắt tôi héo hon tới bao giờ nữa đây? Cuộc gặp ấy có tác dụng gì không? Giờ cô đã được giải phóng khỏi những lo lắng do người phụ nữ ấy gợi ra chưa?

- Chưa thực sự đâu, Alice đáp.

Daldry khẽ hạ kính bên ghế lái xuống.

- Tôi hút thuốc thì có phiền cô không?

- Không phiền gì đâu nếu anh cũng cho tôi một điếu.

- Cô cũng hút sao?

- Không, Alice đáp, nhưng tối nay thì tại sao lại không cơ chứ?

Daldry lấy một gói Embassy từ túi áo khoác ra.

- Giữ vô lăng giúp tôi, anh nói với Alice. Cô biết lái không?

- Không, cô trả lời rồi nghiêng người giữ lấy vô lăng trong lúc Daldry đưa hai điếu thuốc lên môi.

- Hãy cố giữ cho bánh xe chạy thẳng trục đường nhé.

Anh bật lửa, tay kia chỉnh lại hướng đi của chiếc Austin lúc này đang chạy lệch ra vệ đường, rồi đưa cho Alice một điếu thuốc.

- Vậy là chúng ta thất bại, anh nói, và trông cô còn có vẻ bối rối hơn cả hôm qua.
- Tôi nghĩ mình đã quá quan trọng hóa lời bà thầy bói. Dĩ nhiên là mệt mỏi rồi. Tôi thiếu ngủ suốt mấy ngày vừa qua, giờ thì tôi kiệt sức. Người đàn bà ấy điên rồ hơn tôi tưởng nhiều.
- Vừa mới hít vào hơi thuốc đầu tiên Alice đã ho sặc sụa. Daldry lấy điều thuốc khỏi tay cô rồi ném ra ngoài.
- Vậy giờ cô hãy nghỉ đi. Tôi sẽ đánh thức cô lúc nào tới nơi.

Alice gục đầu vào cửa kính, cô cảm thấy mi mắt mình trĩu nặng.

Daldry nhìn cô ngủ một lát rồi lại tập trung lái xe.

* * *

Chiếc Austin đỗ dọc vỉa hè, Daldry tắt máy và tự hỏi làm cách nào đánh thức Alice đây. Nếu gọi, cô ấy sẽ giật nảy mình mất, đặt một tay lên vai có vẻ không được lịch sự cho lắm, một tiếng ho húng hắng có lẽ sẽ được việc, nhưng nếu cô chẳng may biết đến những tiếng cọt kẹt của chiếc xe trong suốt hành trình thì anh sẽ phải ho thật to mới kéo nổi cô ra khỏi giấc ngủ.

- Chúng ta đến chết cồng mắt thôi nếu cứ ở đây cả đêm, cô vừa mở mắt vừa lẩm bẩm.

Và giờ thì chính Daldry mới là người giật nảy mình.

Khi lên đến tầng mình ở, cả Daldry lẫn Alice đều đứng trơ ra không biết phải nói gì cho hợp cảnh. Alice lên tiếng trước:

- Cuối cùng thì cũng mới có mười một giờ.
- Cô nói đúng, Daldry đáp, mới mười một giờ thôi.
- Sáng nay lúc đi chợ anh đi mua những gì? Alice hỏi.
- Giảm bông, một lọ xốt nghệ Piccalilli, đậu đỏ và một miếng pho mát Chester, thế còn cô?
- Trứng, thần lợn hun khói, bánh mì xốp, mật.
- Một bữa yến tiệc thực thụ! Daldry thốt lên. Tôi đói mềm ra rồi.
- Anh đã mời tôi ăn sáng, tôi đã khiến anh tốn một khoản không nhỏ để mua xăng và tôi thậm chí vẫn chưa cảm ơn anh. Tôi nợ anh một lời mời.
- Rất sẵn lòng thôi, tôi rảnh cả tuần.
- Ethan, tôi muốn nói là tối nay cơ!
- Thật đúng lúc, tối nay tôi cũng rảnh.
- Tôi hơi nghi ngờ đấy.
- Tôi thấy thật ngốc nếu chúng ta cứ mỗi người đón Giáng sinh một mình tại nhà.
- Vậy thì tôi sẽ chuẩn bị cho chúng ta món trứng ốp la.
- Một ý tưởng tuyệt vời, Daldry nói, tôi về cất áo khoác rồi sẽ sang nhà cô ngay.

Alice nhóm bếp, đẩy chiếc hòm ra giữa phòng, để hai chiếc gối dựa lớn mỗi bên, rồi phủ lên hòm một tấm khăn trải bàn và bày ra hai bộ đồ ăn. Sau đó cô trèo lên giường, mở tấm mái kính ra và lấy xuống hộp trứng cùng gói bơ mà cô bảo quản trên mái nhà dưới cái lạnh giá của mùa đông.

- Một lúc sau Daldry tới gõ cửa căn hộ của cô. Anh bước vào phòng, mặc áo vest cùng quần bằng vải flanel, trên tay cầm chiếc giỏ đi chợ.
- Vì chẳng thể tìm nổi hoa vào giờ này nên thay vào đó tôi mang tới cho cô tất cả các thứ đã mua sáng nay; như thế món trứng ốp la sẽ tuyệt lắm đấy.

Daldry lấy từ trong giỏ ra một chai rượu vang rồi rút cái mở nút chai để trong túi áo ra.

- Dù sao thì cũng là đêm Giáng sinh, chúng ta sẽ không phải uống nước suông.

Trong khi ăn tối, Daldry kể cho Alice nghe một vài kỷ niệm thời thơ ấu của anh. Anh kể về mối quan hệ kỳ lạ anh vẫn duy trì với những người thân của mình, về nỗi đau khổ của mẹ anh khi bị ép buộc kết hôn với một người đàn ông chẳng thể chia sẻ sở thích, quan điểm sống cũng như một tâm hồn tinh tế với bà, kể về người anh cả của anh, người thiếu chất thơ nhưng lại thừa lòng tham đã làm mọi cách khiến anh rời xa gia đình và quá ư sung sướng trước viễn cảnh được trở thành người thừa kế duy nhất công việc kinh doanh của ông bố. Anh hỏi Alice không biết bao lần rằng anh có làm cô phát chán không, và mỗi lần Alice lại khẳng định với anh điều ngược lại, cô thấy bức tranh gia đình ấy thật thú vị.

- Thế còn cô, anh hỏi, tuổi thơ của cô thế nào?

- Hạnh phúc, Alice đáp. Tôi là con một, tôi sẽ không nói với anh rằng tôi không thèm có một người anh hoặc người chị bởi tôi thèm có anh chị kinh khủng nhưng tôi được hưởng trọn sự quan tâm săn sóc của bố mẹ.

- Vậy bố cô làm nghề gì? Daldry hỏi.

- Ông là dược sĩ và vào những lúc rảnh rỗi ông còn nghiên cứu nữa. Say mê trước tính năng của các loại cây thuốc nên ông đã đặt mua từ khắp mọi nơi trên thế giới về. Mẹ tôi làm việc cùng ông, họ gặp nhau ở trường đại học. Chúng tôi không sống trong nhung lụa nhưng hiệu thuốc làm ăn khá phát đạt. Bố mẹ tôi yêu thương nhau và ngôi nhà của chúng tôi tràn ngập tiếng cười.

- Cô thật may mắn đấy.

- Vâng, tôi biết điều ấy, nhưng bên cạnh đó, được chứng kiến biết bao nhiêu yêu thương đến vậy sẽ khiến anh khát khao một cuộc sống lý tưởng khó mà đạt tới được.

Alice đứng dậy mang bát đĩa tới bồn rửa. Daldry dọn nốt những thứ còn lại sau bữa ăn của họ rồi cũng tới chỗ cô. Anh dừng lại trước bàn làm việc và xem xét những chiếc bình nhỏ bằng đất nung nơi có những cọng giấy dài thò ra cùng rất nhiều lọ xếp thành từng nhóm đặt trên các tầng giá.

- Bên phải là những lọ nguyên chất, người ta tạo ra chúng từ những chất cô đặc hoặc hương xạ. Ở giữa là những lọ hỗn hợp mà tôi đang bào chế.

- Cô cũng là nhà hóa học giống bố cô à? Daldry ngạc nhiên hỏi.

- Các lọ nguyên chất chính là tinh dầu, còn chất cô đặc thì có được khi chiết xuất lấy các yếu tố tạo mùi của một vài loại nguyên liệu có nguồn gốc thực vật, như hoa hồng, hoa nhài hay hoa đinh. Còn về cái bàn dường như đang khiến anh rất tò mò này thì người ta gọi nó là bàn đàn ông. Người chế nước hoa và nhạc sĩ có khá nhiều thuật ngữ chung, chúng tôi đều nói về các nốt và các hợp âm. Bố tôi là dược sĩ, còn tôi thì như người ta gọi là một người thánh mũi. Tôi cố gắng tạo ra những hợp chất, những mùi hương mới.

- Một nghề mới độc đáo làm sao! Và cô đã tạo ra chúng ư? Ý tôi muốn nói đến các loại nước hoa người ta có thể mua được tại cửa hàng ấy? Loại nào đó mà tôi biết ấy?

- Vâng, quả là có thể, Alice đáp, giọng đầy vui vẻ. Chuyện này vẫn còn khá kín nhưng người ta có thể tìm được một vài sản phẩm của tôi trong tủ kính bày hàng ở chỗ một vài nhà sản xuất nước hoa tại Luân Đôn.

- Thấy tác phẩm của mình được trưng bày hẳn phải tuyệt vời lắm. Có lẽ một anh chàng nào đó đã quyến rũ được một cô nàng nhờ vào thứ nước hoa do chính tay cô tạo ra mà anh ta xúc.

Lần này Alice không nín được tiếng cười.

- Tôi rất tiếc vì đã làm anh thất vọng, cho tới giờ tôi mới chỉ tạo ra các loại nước hoa cho nữ giới thôi, nhưng anh đã gợi cho tôi một ý hay. Tôi sẽ thử tìm một nốt mùi hạt tiêu, một phím mùi cây rừng, nam tính, mùi thông bá hương hoặc mùi hương bài. Tôi sẽ nghĩ về chuyện này.

Alice cắt hai lát bánh mì xốp.

- Ta thưởng thức món tráng miệng này thôi rồi sau đó tôi sẽ để anh về. Tôi đã có một buổi tối tuyệt vời nhưng giờ thì thấy buồn ngủ rồi.

- Tôi cũng vậy, Daldry vừa nói vừa ngập, trên đường về tuyết rơi dày quá nên tôi đã phải cảnh giác gấp đôi.
- Cảm ơn anh, Alice khẽ nói khi đặt khoanh bánh mì trước mặt Daldry.
- Chính tôi mới là người phải cảm ơn, lâu lắm rồi tôi không được ăn bánh mì xốp.
- Cảm ơn vì đã đưa tôi tới tận Brighton, làm thế anh quả là hào hiệp.

Daldry ngược nhìn mái kính.

- Ban ngày phòng cô hẳn là phải sáng lắm.
- Quả vậy, hôm nào đó tôi sẽ mời anh sang dùng trà, như thế chính anh sẽ được kiểm chứng.

Khi những mẫu bánh mì cuối cùng đã được ngón ngấu, Daldry đứng dậy và Alice tiễn anh ra tận cửa.

- Tôi không phải đi xa đâu, anh nói khi bước ra thềm nghỉ.
- Đúng là thế thật.
- Chúc mừng Giáng sinh, cô Pendelbury.
- Chúc mừng Giáng sinh, Ngài Daldry.

5. Chương 03a

3.

Tấm mái kính được phủ một lớp màng mịn như tơ, cả thành phố chìm trong tuyết trắng. Alice đứng dậy trên giường cố nhìn ra bên ngoài. Cô nâng một ô kính lên nhưng rồi phải hạ xuống ngay tức khắc, lạnh cóng người.

Mắt vẫn còn nhòa đi vì ngái ngủ, cô lảo đảo bước ra bếp, bật ấm nước lên. Daldry đã hào phóng để lại cả hộp diêm trên giá để đồ. Cô khẽ mỉm cười khi nghĩ lại buổi tối qua.

Alice vẫn chưa muốn bắt tay vào làm việc. Vào ngày Giáng sinh, vì chẳng còn gia đình mà ghé thăm nên cô sẽ đi dạo một vòng công viên.

Vận quần áo ấm áp xong xuôi, cô nhón chân rời khỏi căn hộ. Cả tòa nhà chìm trong im lặng, Daldry hẳn vẫn đang say giấc.

Phố xá toàn một màu trắng muốt và quang cảnh này khiến cô thấy thích thú. Làn tuyết có được cái khả năng che phủ đi mọi vết bẩn của thành phố, kể cả những khu nhà buồn thảm nhất cũng đã khoác lên mình một vẻ đẹp riêng ngay giữa mùa đông.

Một chuyến xe điện đang trở tới, Alice chạy về phía ngã tư, trèo lên xe, mua vé ở chỗ tài xế rồi ngồi xuống băng ghế tận phía cuối.

Nửa giờ sau, cô vào Công viên Hyde qua lối Cổng Queen rồi ngược lên lối đi chéo về phía Quảng trường Kensington. Cô dừng lại chỗ cái hồ nhỏ. Đám vịt đang lướt đi trên làn nước tối màu, thẳng tới chỗ cô với hy vọng được chút thức ăn, Alice tiếc vì chẳng có gì cho chúng. Phía bên kia hồ, một người đàn ông ngồi ghé băng gờ tay ra hiệu. Anh ta đứng dậy. Cùng lúc anh ta càng làm nhiều cử chỉ tỏ ý mời cô tới chỗ anh ta. Đám vịt rời khỏi chỗ Alice, quay ngược trở lại phóng thẳng tới chỗ người đàn ông lạ mặt. Alice men theo bờ hồ, lại gần chỗ người đàn ông đang ngồi xỏm cho đàn vịt ăn.

- Daldry? Ngạc nhiên làm sao khi thấy anh ở đây, anh đi theo tôi đấy à?
- Điều đáng ngạc nhiên là một người lạ mặt gọi cô thế mà cô lại chạy tới gặp anh ta. Tôi có mặt ở đây trước cô thì làm sao có thể đi theo cô được chứ?
- Anh làm gì ở đây vậy? Alice hỏi.

- Lễ Giáng sinh cho đàn vịt, cô quên rồi sao? Khi ra ngoài hít thở không khí trong lành, tôi đã tìm thấy trong túi áo khoác mẫu bánh mì chúng ta xoáy ở quán bar hôm trước, vậy là tôi tự nhủ rằng nào cũng phải đi dạo thì tiện đường qua đây cho lũ vịt ăn luôn. Thế còn cô, điều gì đã đưa cô tới đây?

- Đây là chốn ưa thích của tôi.

Daldry bẻ đôi chiếc bánh mì rồi chia cho Alice.

- Vậy là, Daldry nói, chuyến du hành nho nhỏ của chúng ta không giúp ích được bao nhiêu nhỉ.

Alice không đáp lời, mãi ột chú vịt ăn.

- Tôi vẫn nghe thấy cô đi đi lại lại gần như cả đêm. Cô không ngủ được sao? Cô mệt đến thế cơ mà.

- Tôi đã ngủ rồi nhưng lại thức giấc ngay sau đó không lâu. Nói ngắn gọn thì là do một cơn ác mộng.

Daldry đã rải hết bánh mì cho lũ vịt. Alice cũng vậy, anh đứng thẳng dậy rồi chìa tay giúp cô đứng lên.

- Sao cô không nói tôi hay hôm qua bà thầy bói ấy đã tiết lộ gì với cô?

Chẳng có mấy ai qua lại trên các lối đi phủ đầy tuyết trong Công viên Hyde. Alice thuật lại chi tiết cuộc nói chuyện của cô với bà thầy bói, nhắc lại cả lúc bà thầy bói tự nhận mình chỉ là một kẻ bịp bợm.

- Thái độ trở mặt mới kỳ lạ làm sao. Nhưng một khi bà ta đã thú nhận thói lường gạt của mình thì tại sao cô còn phải đau đầu?

- Bởi vì chính từ lúc ấy tôi lại bắt đầu thấy tin bà ta. Trong khi tôi vẫn luôn là người rất lý tính và tôi thề với anh rằng nếu cô bạn thân nhất mà kể cho tôi chỉ một phần nhỏ trong những thứ tôi đã được nghe, rồi hẳn sẽ không ngại ngần chế nhạo cô ấy.

- Cứ để cho cô bạn thân nhất của cô được yên và chỉ tập trung vào chuyện của cô thôi. Điều gì đã khiến cô bối rối đến vậy?

- Tất cả những gì bà thầy bói nói đều khiến tôi bị sốc, anh cứ thử đặt mình vào địa vị tôi mà xem.

- Và bà ấy đã nói với cô về Istanbul? Một ý tưởng mới kỳ cục làm sao! Có lẽ cô nên tới đó để biết cho rõ ràng đích xác.

- Quả là một ý tưởng kỳ cục. Anh có muốn đưa tôi tới đó bằng chiếc Austin của mình không?

- Tôi e là chuyện ấy nằm ngoài khả năng của tôi. Tôi cứ nói thẳng ra vậy đây.

Họ gặp một đôi trai gái đi ngược chiều. Daldry im lặng đợi cho họ đi xa rồi mới tiếp tục câu chuyện.

- Tôi sẽ nói cô hay điều khiến cô bối rối trong chuyện này. Đó chính là việc bà thầy bói hứa hẹn với cô rằng người đàn ông của cuộc đời cô sẽ đợi cô ở cuối chuyến du hành này. Tôi không chê bai gì cô đâu, quả đúng là điều ấy thật hết sức lãng mạn và đầy bí ẩn.

- Điều khiến tôi xáo trộn. Alice đáp gọn lỏn, là bà ấy đoán chắc rằng tôi được sinh ra tại đó.

- Nhưng họ tịch của cô lại cho thấy điều ngược lại.

- Tôi còn nhớ khi mười tuổi đã từng đi qua trạm y tế ở Holborn cùng mẹ và mẹ vẫn nói với tôi rằng mẹ sinh tôi ra ở đó.

- Vậy thì cô hãy quên tất cả chuyện này đi! Lẽ ra tôi không nên lái xe đưa cô tới Brighton làm gì, tôi cứ tưởng mình đã làm một việc tốt nhưng thực tế lại ngược lại và tôi đã khiến cô phải bận tâm đến một chuyện chẳng đáng gì.

- Đã đến lúc tôi nên quay lại với công việc, cảnh nhàn rồi chẳng mang lại gì hay ho cho tôi.

- Vậy điều gì ngăn cản cô làm việc ấy?

- Hôm qua tôi lại có ý tưởng hết sức tai hại là để mình bị sổ mũi, không nghiêm trọng lắm, nhưng với nghề của tôi thì như thế cũng khá rắc rối rồi.

- Người ta vẫn nói rằng nếu cổ chữa chúng sổ mũi thì chỉ mất một tuần thôi nhưng nếu không làm gì cả thì phải mất bảy ngày mới khỏi bệnh. Daldry vừa nói vừa cười chọc. Tôi e là cô cứ phải chịu mà không được phàn nàn gì cả. Nếu thấy lạnh tốt hơn hết là cô nên về nhà sưởi ấm. Xe của tôi đang đỗ trước Prince's Gate, cuối đường này. Tôi sẽ đưa cô về.

Chiếc Austin không chịu nổ máy, Daldry bảo Alice ngồi vào ghế lái còn anh sẽ đẩy xe. Ngay khi chiếc xe bắt đầu di chuyển, cô chỉ việc nhả chân ga ra.

- Không có gì phức tạp đâu, anh đảm bảo, chân trái đạp sâu xuống rồi hơi đạp nhẹ chân phải khi động cơ khởi động, sau đó là nhấn cả hai chân lên hai bàn đạp bên trái, đồng thời giữ cho bánh xe chạy thẳng trên đường.

- Thật quá rắc rối! Alice phản đối.

Lốp xe trượt đi trên tuyết, Daldry bị trượt chân ngã sõng soài xuống mặt đường. Bên trong chiếc Austin, Alice đã mục sở thị cảnh tượng qua kính chiếu hậu liền phá lên cười. Trong khoảnh khắc hứng khởi ấy, cô liền nảy ra ý quay chìa khóa động cơ kêu lên khùng khục rồi bắt đầu chạy, vậy là Alice lại càng cười lớn hơn nữa.

- Cô chắc rằng bố cô là được sĩ chứ không phải thợ máy đấy chứ? Daldry hỏi khi ngồi vào ghế hành khách cạnh chỗ người lái.

Áo khoác của anh phủ đầy tuyết, còn gương mặt anh không được vui vẻ cho lắm.

- Tôi rất lấy làm tiếc, chuyện chẳng có gì đáng cười cả, nhưng tôi không tìm lại được, Alice hớn hở đáp.

- Nào lên đường thôi, Daldry lăm bắm, cô lái đi, bởi vì có vẻ như cái xe rác rưởi này chịu nghe lời cô nên ta sẽ xem nó có phục tùng cô không khi cô tăng tốc.

- Anh biết là tôi chưa bao giờ lái xe mà, Alice vui vẻ đối lại.

- Việc gì cũng có lần đầu tiên hết, Daldry thản nhiên đáp.

Cô cứ đạp bàn đạp bên trái, giữ thế rồi từ từ nhả ra khi tăng tốc dần.

Bánh xe trượt đi trên đường đóng băng, Alice nắm lấy tay lái, cố điều chỉnh cho xe chạy đúng đường với sự khéo léo khiến anh chàng ngồi bên cạnh phải ngạc nhiên hết sức.

Giờ đang là cuối buổi sáng ngày Giáng sinh nên phố xá gần như vắng tanh. Alice vừa lái xe vừa chăm chú lắng nghe những chỉ dẫn của Daldry. Ngoài vài cú phanh gấp khiến xe phải dừng lại hai lần còn thì Alice lái được xe đưa họ về tận nhà mà không gặp chút rắc rối gì.

- Thật là một trải nghiệm thú vị, cô nói rồi tắt máy xe. Tôi thấy mê lái xe rồi.

- Vậy thì chúng ta có thể tập lái thêm lần nữa trong tuần này nếu cô muốn.

- Xin rất sẵn lòng thôi.

Đến thêm nghỉ, Daldry và Alice chào tạm biệt nhau. Alice thấy lên cơn sốt nên chỉ muốn nghỉ ngơi. Cô cảm ơn Daldry và khi đã vào nhà, cô trải áo khoác lên giường rồi cuộn mình trong chăn.

* * *

Một làn bụi mỏng giăng khắp bầu không khí, quần đảo trong làn gió nóng. Phía cuối con đường đất nhỏ dốc lên cao, một cầu thang lớn dẫn xuống một khu nhà khác trong phố.

Alice bước đi trên đôi chân trần, mắt nhìn khắp xung quanh. Tầm cửa sắt sơn màu sắc sỡ của các quầy hàng kinh doanh nhỏ đều đã hạ xuống.

Một giọng nói gọi cô từ phía xa. Phía trên những bậc cầu thang, một người phụ nữ ra hiệu cho cô rảo bước, như thể một mối nguy hiểm đang rình rập họ.

Alice chạy lại chỗ người phụ nữ nhưng bà lẩn đi rồi biến mất.

Có tiếng la ó vang lên phía sau lưng cô, tiếng la hét, gào thét, Alice tiến nhanh về phía cầu thang, người phụ nữ đứng đợi cô nơi chân cầu thang nhưng lại không cho cô bước lên. Bà chỉ bày tỏ tình yêu dành cho cô rồi vĩnh biệt cô.

Khi bà rời bước đi, bóng dáng bà cứ nhỏ dần rồi không còn nhìn thấy nữa nhưng hình bóng ấy cùng lúc lại lớn dần trong tim Alice, cho đến khi trở thành vô hạn.

Alice lao lên theo bà, các bậc cầu thang rạn vỡ dưới bước chân cô, một đường nứt dài khiến cầu thang chệch ra làm đôi còn tiếng ầm ầm sau lưng cô trở nên không chịu đựng nổi. Alice ngẩng đầu lên, vàng mặt trời đỏ rực thiêu đốt làn da cô, cô thấy cơ thể mình nhóp nhúa mồ hôi, cô cảm nhận được vị muối trên làn môi, đất cát lẫn trong làn tóc. Những đám mây bụi bừa vây lấy cô, khiến cô không thở nổi.

Cách đó vài mét, cô nghe như có tiếng rên rỉ do ảo não, một tiếng rên xiết, những lời thì thầm mà cô không tài nào hiểu nổi. Cổ họng cô se lại, Alice thấy ngạt thở.

Một bàn tay thô bạo nắm lấy cánh tay cô, nâng cô lên ngay trước khi những bậc cầu thang sụt hẫng dưới chân cô.

Alice hét lên, lấy hết sức vùng vẫy nhưng người đang giữ lấy cô mạnh hơn và Alice thấy như mình đang lả đi, cô rơi vào trạng thái muốn buông lơi mà cố chống lại cũng vô ích. Phía trên cô, bầu trời bao la đỏ ối.

* * *

Alice mở mắt, tuyết phủ trên mái kính trắng xóa khiến cô lóa mắt. Cô run lập cập, trán bỏng giãy vì sốt khiến cô lóa mắt. Cô mò mẫm tìm cốc nước đặt trên bàn đầu giường rồi ho sặc sụa khi uống được ngụm đầu tiên. Cô chẳng còn chút sức lực nào muốn trở dậy tìm thêm tấm chăn đắp để xua đi cái giá lạnh đang khiến cô rét buốt đến tận xương. Cô cố nhồm người lên nhưng vô ích, cô lại rơi vào cơn mê man.

* * *

Cô nghe thấy có tiếng thì thầm gọi tên mình, một giọng nói thân thuộc đang cố xoa dịu cô.

Cô đang ẩn mình trong một căn phòng nhỏ, nằm co quắp, đầu thu vào giữa hai đầu gối. Một bàn tay gí sát lên miệng ngăn không cho cô cất tiếng, cô những muốn khóc nhưng người phụ nữ đang ôm cô trong tay xin cô hãy im lặng.

Cô nghe có tiếng nắm tay nện vào cửa. Cuộc tấn công càng lúc càng dữ dội hơn, giờ đây người ta còn đập mạnh vào cửa. Rồi có tiếng bước chân, ai đó đang bước vào. Nấu mình trong căn phòng hẹp, Alice nín thở, cô thấy cứ như thể mình đã ngừng thở.

* * *

- Tỉnh dậy đi Alice!

Daldry lại gần giường rồi đặt tay lên trán cô.

- Chúa ơi, cô sốt hằm hập rồi đây này.

Daldry đỡ cô dậy, dựng gối lên và để cô ngồi tựa lưng thật thoải mái.

- Tôi sẽ gọi bác sĩ.

Lát sau anh đã quay lại chỗ giường cô.

- Tôi e là không phải cô chỉ bị sổ mũi thôi đâu. Bác sĩ sẽ sớm đến thôi, cô cứ nghỉ đi, tôi sẽ ở đây với cô.

Daldry ngồi phía cuối giường và làm chính xác điều mình đã hứa. Chưa đầy một tiếng sau thì bác sĩ tới. Ông khám cho Alice, bắt mạch cho cô, chăm chú nghe nhịp tim cũng như nhịp thở của cô.

- Tình trạng của cô ấy không thể xem nhẹ được, rất có thể là bị cúm. Cô ấy cần được sưởi ấm cho vã mồ hôi. Hãy cho cô ấy uống nước ấm có pha đường và nước lá hãm, ông nói với Daldry, mỗi lần uống một chút thôi cũng được nhưng uống càng nhiều lần càng tốt.

Ông đưa aspirin cho Daldry.

- Đây là thuốc hạ sốt. Nếu từ giờ đến mai mà không giảm sốt thì phải đưa cô ấy tới bệnh viện.

Daldry trả tiền công cho bác sĩ rồi cảm ơn ông vì đã chịu đến khám vào đúng ngày Giáng sinh. Rồi anh về nhà lấy sang hai tấm chăn dày đắp cho Alice. Anh đẩy chiếc ghế bành vẫn đặt trước bàn làm việc dài ra giữa phòng rồi ngồi đó cả đêm.

- Tôi đang tự hỏi dù sao có lẽ mình cũng thích được đám bạn ồn ào của cô đánh thức hơn; như thế ít nhất tôi cũng được nằm trên giường mình, anh lắm bầm.

* * *

Trong phòng mọi tiếng động đã ngừng hẳn. Alice đẩy cánh cửa tủ hộc tường cô đang trốn ra. Xung quanh cô chỉ còn lại vắng lặng. Đồ đạc nằm ngổn ngang, giường chiếu sổ tung. Một chiếc khung tranh vỡ tan trên nền đất. Alice cẩn thận tránh mảnh thủy tinh vỡ rồi đặt bức tranh về chỗ cũ, trên mặt bàn đầu giường. Đó là một bức tranh vẽ bằng mực Tàu, hai người trong tranh mỉm cười với cô. Khung cửa sổ để mở, một làn gió nhẹ từ bên ngoài thổi vào khe hắt tung rèm cửa. Alice tiến lại gần, bậu cửa sổ quá cao khiến cô phải trèo lên một cái ghế đầu nếu muốn nhìn được xuống con phố phía dưới. Cô leo lên ghế, ánh ngày rực rỡ làm cô phải nheo mắt lại.

Trên vỉa hè, một người đàn ông nhìn rồi mỉm cười với cô, khuôn mặt nhân từ, chan chứa yêu thương. Cô yêu người đàn ông ấy bằng một tình yêu hồn nhiên, không e ngại. Cô vẫn luôn yêu anh như vậy, cô như vẫn luôn biết anh. Cô muốn lao ra chỗ anh, muốn anh ôm cô vào lòng, cô muốn giữ anh lại, muốn thét gọi tên anh, nhưng cô không tài nào cất giọng được. Vậy nên Alice khẽ đưa tay ra hiệu với anh; người đàn ông vẫy mũ cát kết đáp lại, mỉm cười với cô rồi biến mất.

* * *

Alice lại mở mắt. Daldry đỡ cô dậy, mang đến cho cô một ly nước và bảo cô hãy uống thật chậm.

- Tôi đã thấy người đó, cô thì thầm, người ấy ở đó.

- Bác sĩ đã tới, Daldry nói. Hôm nay là Chủ nhật mà lại đúng Giáng sinh, phải có ý đức lắm ông ta mới đồng ý tới.

- Đó không phải một bác sĩ.

- Dù sao trông ông ta cũng có vẻ như thế.

- Tôi đã thấy người đàn ông vẫn đợi tôi ở đó.

- Tốt rồi, Daldry nói, chúng ta sẽ nói về chuyện này ngay khi cô khỏe hơn. Trong lúc chờ đợi thì cô cứ nghỉ ngơi đã. Tôi có cảm giác cô bớt sốt hơn rồi.

- Anh ấy trông đẹp hơn tôi vẫn hằng tưởng tượng.

- Tôi không nghi ngờ gì điều đó đâu. Tôi hẳn cũng nên bị cúm, Esther Williams có lẽ sẽ tới thăm tôi... Nàng quyền rũ không cưỡng nổi trong Hầy khiêu vũ cùng em.

- Phải rồi, Alice thì thầm trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê, anh ấy sẽ khiêu vũ cùng tôi.

- Tuyệt vời, trong lúc ấy tôi có thể yên thân mà ngủ rồi.

- Tôi phải đi tìm anh ấy. Alice thì thầm, hai mắt nhắm nghiền, tôi cần tới đó, tôi phải tìm lại anh ấy.

- Ý tưởng tuyệt vời! Tuy nhiên tôi khuyên cô nên đợi vài ngày. Với tình trạng cô thế này, tôi không hoàn toàn chắc là anh ta cũng bị sét đánh đâu.

Alice lại thiếp đi. Daldry thở dài rồi ngồi lại vào ghế bành. Giờ đã là bốn giờ sáng, lưng anh ê ẩm vì tư thế ngồi không thoải mái, đầu đau như búa bổ, nhưng trông Alice có vẻ đã hồng hào hơn. Aspirin đã phát huy tác dụng, cơn sốt hạ dần. Daldry tắt điện và thầm mong cho cơn buồn ngủ kéo đến.

* * *

6. Chương 03b

Tiếng ngáy ầm ầm khiến Alice tỉnh giấc. Chân tay vẫn đau nhức nhưng cô không còn thấy lạnh buốt nữa mà thay vào đó là cảm giác ấm áp dễ chịu.

Cô choàng mở mắt và thấy anh hàng xóm đang cuộn mình trên chiếc ghế bành, tấm chăn tuột xuống tận chân. Cô thích thú khi thấy lông mày bên trái của Daldry cứ nâng lên rồi lại hạ xuống đều đều theo nhịp thở của anh. Cuối cùng cô cũng hiểu ra rằng anh hàng xóm đã phải thức cả đêm trông chừng mình và điều ấy khiến anh rơi vào tình cảnh vô cùng khó xử. Cô khéo léo nâng tấm chăn lên, quấn quanh mình rồi khẽ khàng đi vào bếp. Cô pha một ấm trà, cẩn trọng hết sức để không gây tiếng động rồi đứng đợi trong bếp. Tiếng ngáy của Daldry mỗi lúc một to hơn, đến mức chính anh cũng ngủ không yên nữa. Anh trở mình, trượt xuống rồi nằm sõng soài trên nền nhà.

- Cô thức dậy làm gì thế? anh ngáp ngáp dài dài nói.

- Pha trà, Alice vừa đáp vừa rót trà vào tách.

Daldry ngồi dậy, vươn mình rồi đưa tay xoa xoa vùng thắt lưng.

- Cô rồi sẽ muốn ngủ lại ngay thôi.

- Tôi thấy khá hơn nhiều rồi.

- Cô khiến tôi nhớ tới chị gái và đây không phải một lời khen đâu. Cứng đầu và vô tâm không kém gì nhau. Vừa mới lấy lại được chút sức lực cô đã phơi mình ngay ra trước gió lạnh. Nào, không bàn cãi gì nữa, về giường ngay đi! Tôi sẽ lo vụ trà nước cho cô. À đây là với điều kiện hai tay tôi chịu hợp tác, không phải chỉ có vài con kiến đang bò khắp người tôi mà phải là cả một binh đoàn đấy.

- Tôi rất ngại vì khiến anh rơi vào cảnh khó xử này, Alice vừa đáp vừa làm theo lời Daldry nói.

Cô ngồi lên giường rồi đỡ lấy khay đồ uống mà anh đặt lên trên đầu gối cô.

- Cô đói không? anh hỏi.

- Không đói lắm.

- Nhưng thôi, dù sao cô cũng nên cố ăn đi một chút, Daldry nói.

Anh về nhà mình rồi quay lại với một hộp bánh quy bằng kim loại.

- Có phải là bánh quy xốp chính hiệu Scotland không? Cô hỏi. Lâu lắm rồi tôi không được nếm loại bánh ấy.

- Cũng gần như vậy, đây là bánh gia truyền, anh kiêu hãnh nói rồi nhúng một chiếc bánh vào tách trà của mình.

- Chúng có vẻ tuyệt quá, Alice thốt lên.

- Dĩ nhiên rồi! Tôi đã nói với cô là do chính tay tôi làm cơ mà.

- Thật phát điên lên được...

- Những chiếc bánh quy xốp của tôi đã làm gì mà khiến cô phát điên kia chứ? Daldry tức tối hỏi.

- ... khi hương vị của chúng khiến anh nhớ tới thời thơ ấu của mình. Mẹ tôi thường làm loại bánh này vào ngày Chủ nhật, rồi mỗi tối chúng tôi đều thưởng thức chúng với chút sô cô la nóng, ngay sau khi tôi làm xong bài tập. Thời ấy, tôi không thích loại bánh này cho lắm, tôi thường để nó vừa ra dưới đáy cốc sô cô la, mẹ tôi thì không hề hay biết gì về mảnh ấy. Rồi sau này, khi chiến tranh nổ ra, mỗi lúc ngồi trong hầm trú ẩn đợi cho dứt hồi còi báo động, ký ức về món bánh quy xốp lại xâm chiếm lấy tôi. Ngồi sâu trong căn hầm đang rung lên vì những quả bom nổ ngay sát cạnh, lúc nào tôi cũng chỉ mơ được nếm thử bánh ấy.

- Tôi nghĩ mình chưa bao giờ có điểm phúc được trải qua những thời khắc ảm cúng đến vậy bên mẹ mình, Daldry thổ lộ. Tôi không dám chắc là bánh quy tôi làm sánh được với thứ bánh trong ký ức của cô, nhưng hy vọng nó vừa miệng cô.
- Anh có thể cho tôi thêm một cái nữa được không? Alice hỏi.
- Nhắc đến chuyện mộng mị, đêm qua cô đã gặp những cơn ác mộng thật khủng khiếp, Daldry lẩm bẩm.
- Tôi biết, tôi vẫn còn nhớ, tôi đã bước chân trần trên một con phố nhỏ vào một thời kỳ khác.
- Trong những giấc mơ thời gian chẳng có ý nghĩa gì cả.
- Anh không hiểu được đâu, tôi có cảm tưởng như mình biết rõ nơi ấy.
- Có thể đó chỉ là vài mẫu ký ức thôi. Trong các cơn ác mộng thì mọi thứ cứ chấp nối vô cơ vào nhau ấy mà.
- Đó là một đoạn chấp nối đáng sợ, anh Daldry ạ, tôi còn thấy sợ hơn cả khi phải hứng chịu những trận bom VJ của quân Đức.
- Có thể những trận bom ấy cũng là một phần trong cơn ác mộng của cô?
- Không, tôi thấy mình ở một nơi khác hẳn. Người ta vây dồn tôi, người ta muốn hại tôi. Vậy mà khi anh ấy xuất hiện, nỗi sợ hãi liền biến mất, tôi có cảm tưởng chẳng chuyện gì có thể xảy đến với mình nữa.
- Khi ai xuất hiện kia?
- Người đàn ông trên phố ấy, anh ấy mỉm cười với tôi. Anh ấy vẫy mũ chào tôi rồi ra đi.
- Cô nhắc đến anh ta cứ như thể anh ta có thật ấy.

Alice thở dài.

- Anh phải nghỉ đi thôi, Daldry, mặt anh tái xanh rồi kia kìa.
- Cô mới là người bệnh chứ, nhưng tôi cũng phải thừa nhận là cái ghế bành của cô không được thoải mái cho lắm.

Có tiếng gõ cửa. Daldry ra mở thì thấy Carol trên thềm nghỉ cầu thang, tay xách một giỏ liễu đan to tướng.

- Anh làm gì ở đây thế? Đừng nói với tôi là ngay cả khi ở nhà một mình Alice cũng gây phiền cho anh đấy nhé? Carol vừa bước vào phòng vừa hỏi.

Rồi cô thấy bạn mình ngồi trên giường thì ngạc nhiên hết mức.

- Bạn thân của cô nhiễm cúm khá nặng đấy. Daldry vừa nói vừa vuốt vuốt tà áo vest, cảm thấy hơi lúng túng trước mặt Carol.
- Vậy thì tôi tới đúng lúc quá rồi. Anh có thể để chúng tôi lại với nhau, tôi là y tá, giờ Alice sẽ được chăm sóc chu đáo.

Cô tiễn Daldry ra tận cửa, thúc giục anh rời khỏi nhà Alice.

- Anh về đi, cô nói, Alice cần được nghỉ ngơi, tôi sẽ lo cho cô ấy.
- Anh Ethan? Alice ngồi trên giường gọi với ra.

Daldry kiễng chân nhìn qua vai Carol.

- Cám ơn anh vì tất cả, Alice khẽ khàng nói.

Daldry gượng cười với cô rồi rút lui.

Sau khi đã khép cửa, Carol liền lại gần giường, đặt tay lên trán Alice, sờ nắn cổ cô và bắt cô thè lưỡi ra.

- Cậu vẫn còn hơi sốt. Tổ mang cho cậu bao thứ ngon từ quê lên đây. Trứng tươi này, sữa này, rồi mút quả, bánh xốp mẹ tổ làm hôm qua. Giờ cậu thấy thế nào?
- Thấy như đang ở tâm bão kể từ lúc cậu tới.

- “Cảm ơn anh vì tất cả, Ethan”, Carol uốn éo nhại lại trong lúc rót nước vào ấm. Quan hệ của bọn cậu tiến triển khá nhanh kể từ hôm bọn mình ăn tối ở đây đây. Cậu có gì muốn kể với tớ không?

- Tớ chỉ muốn nói cậu là đồ ngốc và mấy cái câu ám chỉ của cậu đặt sai chỗ rồi.

- Tớ chẳng ám chỉ gì cả, tớ thấy thế, chấm hết.

- Bọn tớ là chỗ hàng xóm láng giềng, chỉ thế thôi.

- Các cậu đã là như thế hồi tuần trước và khi ấy ta gọi cậu là “cô Pendelbury” còn cậu thì gọi anh ta là “ngài cầu nhàu tới phá quấy bữa tiệc”. Rồi đã xảy ra chuyện gì đó khiến các cậu xích lại gần nhau thế này.

Alice không nói gì. Carol quan sát cô, tay vẫn xách ấm nước.

- Tối mức này sao?

- Bọn tớ đã quay lại Brighton, Alice thở dài.

- Anh ta chính là lời mời bí mật đêm Giáng sinh à? Cậu nói đúng, tớ mới ngốc larn sao! Tớ lại tưởng rằng cậu đã bịa ra cuộc hẹn ấy để gạt mấy anh chàng kia. Rồi suốt tối Giáng sinh, tớ cứ hối hận vì đã để cậu ở lại Luân Đôn một mình mà không nài cậu tới nhà bố mẹ tớ. Ấy thế mà trong lúc ấy, quý cô đây lại đi đùa nghịch với anh hàng xóm bên bờ biển. Tớ đích thị là đại ngốc rồi.

Carol đặt tách cà phê xuống chiếc ghế đẩu kê gần giường Alice.

- Cậu không bao giờ nghĩ tới chuyện mua đồ đặc sao, ví như một chiếc bàn đầu giường đúng nghĩa ấy? Khoan đã, khoan đã, thưa quý cô hay làm ra vẻ bí mật, cô nói tiếp về đây kích động, đừng nói với tôi rằng vụ chen ngang của ngài hàng xóm lần trước chỉ là một màn nho nhỏ mà hai vị đã công phu dàn dựng để tống chúng tôi ra ngoài rồi vui vẻ bên nhau nốt phần còn lại của buổi tối đây nhé ?

- Carol! Alice vừa thì thầm vừa đưa tay chỉ vào bức vách chung với căn hộ của anh hàng xóm. Cậu thôi ngay và ngồi xuống đi! Cậu còn khiến tớ kiệt sức hơn cả trận cúm tôi tệ nhất.

- Không phải là cúm, mà chỉ là một trận cảm lạnh thôi. Carol đáp trả, tức giận vì bị quở trách.

- Chuyến đi ấy hoàn toàn nằm ngoài dự kiến. Đó chỉ là một hành động hào hiệp từ phía anh ta thôi. Và cậu hãy thôi ngay cái vẻ mặt ranh mãnh kia đi, giữa tớ và Daldry chẳng có gì khác ngoài mỗi thiện cảm xã giao lịch sự cả. Anh ta hoàn toàn không thuộc hình mẫu đàn ông của tớ.

- Tại sao cậu lại quay lại Brighton?

- Tớ mệt lắm rồi, cậu để tớ nghỉ chút đi, Alice van nài.

- Thật xúc động khi thấy thái độ ân cần của tớ khiến cậu xáo trộn biết bao.

- Thay vì nói những lời xuẩn ngốc ấy, cậu hãy để tớ ăn chút bánh xốp kia đi, Alice đáp lại rồi hắt hơi.

- Cậu thấy không, cậu bị sổ mũi nặng rồi.

- Tớ phải khỏi bệnh và bắt đầu làm việc lại càng sớm càng tốt, Alice vừa nói vừa ngồi nhồm dậy trên giường. Tớ sẽ phát điên mất nếu cứ ngồi không thế này.

- Cậu không được kêu ca phàn nàn gì cả. Cậu sẽ phải trả giá cho chuyến đi tới Brighton bằng một tuần liên ngạt mũi đây. Thôi nào, cuối cùng thì cậu có định nói với tớ cậu tới đó làm gì không hả?

Alice càng kể, Carol lại càng thấy sững sờ.

- Ôi, cô xuyết xoa, ở vào địa vị cậu tớ cũng sẽ phát hoảng lên thôi, chẳng trách gì cậu lại đổ bệnh ngay khi về đến nhà.

- Cậu đùa hay lắm, Alice vừa nhún vai vừa đáp.

- Thôi nào Alice, cậu thật lố bịch, chỉ là mấy câu tầm phào thôi mà. “Tất cả những gì con vẫn tin bấy lâu nay không phải là sự thực” thế nghĩa là thế nào? Dù thế nào chẳng nữa thì anh hàng xóm của cậu cũng khá tử tế khi đi ngăn ấy cây số để cho cậu được nghe những lời ngớ ngẩn như vậy. Ngay cả khi tớ biết có những

chàng khác sẵn sàng làm nhiều hơn thế hòng rước được cậu đi dạo bằng xe của họ. Cuộc đời thật bất công, chính tớ mới là kẻ thừa mứa tình yêu để ban phát ấy vậy mà mấy anh chàng lại chỉ ứng mắt có mình cậu.

- Mấy anh chàng nào? Từ sáng tới tối lúc nào tớ chẳng lủi thủi một mình và đêm đến cũng chẳng khá khẩm gì hơn.

- Cậu có muốn chúng ta nhắc lại chuyện Anton không? Nếu cậu vẫn một mình thì đó chỉ là do lỗi của chính cậu. Cậu là một kẻ lý tưởng chủ nghĩa không biết tận hưởng cuộc sống. Nhưng suy cho cùng thì có lẽ cậu đúng. Tớ nghĩ rằng lẽ ra tớ nên thích được ném nụ hôn đầu đời trên vòng quay ngựa gỗ, Carol nói tiếp, giọng buồn bã. Thôi tớ phải đi đây, tớ sẽ tới viện muộn mất. Và nhất là tớ không muốn làm phiền bạn cậu trong trường hợp anh chàng hàng xóm của cậu quay lại.

- Đủ rồi đấy, tớ nhắc lại với cậu là giữa bạn tớ chẳng có gì cả.

- Tớ biết, đó không phải kiểu đàn ông cậu thích; hơn nữa, giờ lại có một hoàng tử bạch mã đang đợi cậu đâu đó ở một chốn xa tít... Có lẽ cậu nên đi nghỉ và lên đường lòng tìm chàng ấy. Nếu có khả năng tài chính, tớ sẵn lòng đi cùng cậu ngay. Tớ đùa vậy thôi, nhưng một chuyến du hành chỉ có các cô gái với nhau hẳn sẽ là một cuộc phiêu lưu tuyệt vời đấy... Ôi các chàng trai Thổ Nhĩ Kỳ hẳn là phải có nước da rám nắng vì ở đó rất nóng.

Alice đã thiêu thiêu ngủ. Carol lấy tấm chăn nằm dưới chân ghế bành đắp lên người Alice.

- Ngủ đi, cô nàng bé bỏng, cô thì thầm, tớ là một kẻ khó chịu, hay đổ kỵ, nhưng cậu là bạn thân nhất của tớ, tớ yêu cậu và coi cậu như em gái. Ngài mai xong phiên trực tớ sẽ tới thăm cậu. Cậu sẽ nhanh bình phục thôi.

Carol xỏ áo khoác vào rồi nhón chân bước ra khỏi phòng. Cô gặp Daldry trên thềm nghỉ cầu thang, anh ra ngoài đi chợ. Họ cùng nhau đi xuống. Khi đã ra ngoài phố, Carol quay lại phía anh.

- Cô ấy sẽ sớm khỏi thôi, cô nói.

- Thật là một tin tốt lành.

- Anh thật tử tế khi chăm lo cho cô ấy như vậy.

- Đó chỉ là những việc tối thiểu có thể làm giữa hàng xóm láng giềng với nhau thôi, anh đáp.

- Tôi còn điều này muốn nói thưa cô. Ngay cả khi chuyện này chẳng liên quan gì tới cô, nhưng để cô liệu cách cư xử, cô nên biết rằng cô ấy cũng không phải mẫu người phụ nữ tôi thích, hoàn toàn không!

Rồi Daldry rời đi mà không cất lời chào Carol.

7. Chương 04a

4.

Một tuần trôi đi, tưởng như dài vô tận. Alice đã dứt cơn sốt nhưng cô vẫn chưa thể bắt đầu làm việc trở lại, cô gần như không thấy thèm ăn. Daldry không xuất hiện nữa. Alice đã sang gõ cửa nhà anh nhiều lần, căn hộ của người hàng xóm luôn im lìm.

Carol vẫn ghé qua sau mỗi phiên trực, mang tới cho cô đồ ăn cùng mấy tờ báo năng được ở phòng chờ bệnh viện. Một tối, quá mệt mỏi để có thể băng qua ba con phố ngăn cách nhà cô với nhà Alice trong giá rét nên cô đã nán lại ngủ qua đêm.

Carol nằm chung giường với Alice và đã phải cố hết sức lay cô bạn dậy ngay giữa đêm hôm để kéo cô khỏi cơn ác mộng từ đó trở đi cứ ám ảnh giấc ngủ của cô hàng đêm.

Thứ Bảy, giữa lúc vui mừng vì được quay lại bàn làm việc, Alice nghe thấy có tiếng bước chân ngoài thêm nghỉ cầu thang. Cô đẩy ghế bành ra rồi lao nhanh tới cửa. Daldry vừa về tới nhà, trên tay xách một chiếc va li nhỏ.

- Chào cô, Alice, anh nói mà không quay người lại.

Anh xoay chìa trong ổ khoá nhưng lại ngập ngừng chưa bước vào.

- Tôi rất lấy làm tiếc, tôi không qua thăm cô được, tôi có việc phải vắng mặt vài ngày, anh nói thêm, vẫn không quay lưng lại.

- Anh không có gì mà phải xin lỗi cả, tôi chỉ lo lắng vì không nghe thấy tiếng anh nữa.

- Tôi đi nghỉ, lẽ ra tôi nên nhắn với cô vài lời, nhưng tôi lại không làm thế, anh nói, mắt vẫn dán chặt vào cửa ra vào.

- Tại sao anh không quay mặt lại? Alice hỏi.

Daldry từ từ quay lại, khuôn mặt anh nhợt nhạt, râu ria lởm chởm, mi mắt thâm quầng, hai mắt đỏ ngầu đầm lệ.

- Có gì không ổn sao? Alice lo lắng hỏi.

- Không, tôi vẫn ổn, Daldry đáp, nhưng thứ Hai vừa rồi bố tôi lại có một ý tưởng tai hại là không bao giờ thức dậy nữa. Chúng tôi làm lễ mai táng cho ông được ba hôm rồi.

- Mời anh sang đây, Alice nói, tôi sẽ pha cho anh tách trà.

Daldry bỏ lại va li trước cửa nhà rồi theo chân cô hàng xóm. Anh nhăn nhó thả mình xuống ghế bành. Alice kéo ghế đầu tới ngồi đối diện với anh.

Daldry ngẩng nhìn tấm mái kính, ánh mắt xa xăm. Cô tôn trọng khoảng lặng của anh và cứ ngồi như thế suốt một tiếng đồng hồ, không nói lời nào. Rồi Daldry thở dài đứng dậy.

- Cảm ơn cô, anh nói, đây chính xác là thứ tôi cần. Giờ tôi sẽ về nhà, tắm rửa sạch sẽ và rồi, à lê hấp, lên giường.

- Ngay trước khi a lê hấp anh hãy qua đây ăn tối, tôi sẽ làm món trứng ốp la.

- Tôi không thấy đói lắm, anh trả lời.

- Dù sao anh cũng nên cố ăn lấy một chút, Alice đáp trả.

Lát sau thì Daldry quay trở lại, anh mặc một chiếc áo thun cao cổ cùng quần flanel, tóc tai vẫn bù xù mà mắt thâm quầng.

- Xin thứ lỗi cho vẻ ngoài của tôi, anh nói, tôi e là đã để quên dao cạo ở nhà bố mẹ mà giờ đi mua thì cũng hơi muộn rồi.

- Anh để râu khá hợp đấy chứ, Alice nói thay lời chào đón.

Họ ngồi ăn tối cạnh chỗ cái hòm, Alice đã mở một chai gin. Daldry sẵn lòng uống nhưng lại không muốn ăn chút nào. Anh cố ép mình ăn một chút trứng ốp la, chỉ vì lịch sự.

- Tôi đã tự thề với lòng mình, anh nói sau một lúc im lặng, là một ngày nào đó sẽ nói chuyện như hai người đàn ông với bố. Sẽ giải thích với ông rằng cuộc sống mà tôi đang có là thứ tôi lựa chọn. Tôi chưa bao giờ phán xét cuộc sống của ông dù cho có rất nhiều điều để nói về nó, và tôi mong chờ ông cũng làm như vậy.

- Ngay cả khi ông không cho phép mình được nói ra với anh nhưng tôi chắc rằng ông vẫn ngưỡng mộ anh.

- Cô không biết bố tôi đâu, Daldry thở dài.

- Dù anh có nghĩ gì thì anh vẫn là con trai ông.

- Tôi đã chịu đựng sự vắng mặt của ông suốt bốn mươi năm trời, tôi quyết tâm làm thế. Vậy mà giờ đây khi ông không còn nữa thì lại thay nỗi đau dường như lại dữ dội hơn.

- Tôi hiểu, Alice thấp giọng nói.

- Tối qua, tôi đã vào phòng làm việc của ông. Mẹ tôi bắt gặp đúng lúc tôi đang lục lọi ngăn kéo bàn giấy. Bà tưởng tôi tìm di chúc của bố, tôi bảo bà rằng tôi chẳng quan tâm ông để lại gì cho tôi, tôi nhường kiểu bạn tâm ấy cho các anh chị tôi. Thứ duy nhất tôi hy vọng tìm thấy là một vài dòng, một bức thư biết đâu đây ông có để lại cho tôi. Mẹ ôm tôi vào lòng rồi nói: “Con trai bé bỏng tội nghiệp của mẹ, ông ấy chẳng viết gì lại cho con đâu.” Tôi đã không thể khóc nổi lúc hạ huyết ông, lần cuối cùng tôi khóc là vào mùa hè năm lên mười, khi ấy đầu gối tôi bị rách toác do ngã từ trên cây xuống. Nhưng sáng nay, khi ngôi nhà nơi tôi lớn lên xa dần trong kính chiếu hậu, tôi đã không cầm được nước mắt. Tôi phải tấp vào lề đường vì chẳng nhìn thấy gì cả. Tôi thấy mình thật nực cười khi cứ ngồi trong ô tô mà khóc như một đứa trẻ.

- Anh đã trở lại là một đứa trẻ, Daldry, anh vừa mới chôn cất bố mình.

- Thật buồn cười, cô thấy không, nếu tôi là nghệ sĩ dương cầm, ông ấy có lẽ sẽ thấy đôi chút tự hào về tôi, thậm chí có lẽ ông ấy sẽ tới xem tôi biểu diễn. Nhưng ông ấy lại không quan tâm tới hội họa. Với ông, đó không phải một nghề, mà chỉ là một thú tiêu khiển. Tóm lại, cái chết của ông đã tạo cho tôi cơ hội được gặp toàn thể gia đình.

- Anh nên vẽ chân dung ông, rồi mang về nhà bố mẹ anh, treo lên một chỗ thích hợp, ví như trong phòng làm việc của ông chẳng hạn. Tôi chắc rằng dù có đang ở đâu thì bố anh cũng sẽ thấy xúc động.

Daldry phá lên cười.

- Ý tưởng mới khủng khiếp làm sao! Tôi chưa ác đến mức khiến mẹ tôi phải chịu đựng một cú hiểm như thế. Thôi ngừng màn khóc lóc than vãn lại, tôi lợi dụng lòng hiếu khách của cô vậy là đủ rồi. Món trứng ốp la của cô ngon tuyệt, và rượu gin mà tôi đã lạm dụng hơi quá thì còn tuyệt hơn nữa. Vì cô đã khỏi bệnh nên tôi sẽ tiếp tục dạy cô lái xe ngay khi tôi, nói thế nào nhỉ, lấy lại phong độ.

- Rất sẵn lòng thôi, Alice đáp.

Daldry chào tạm biệt cô hàng xóm. Hằng ngày đáng người anh vốn thẳng là vậy mà giờ đây lưng lại hơi còng xuống, bước đi ngập ngừng. Đến giữa thêm nghỉ, anh đổi ý, quay bước, trở vào nhà Alice, cầm lấy chai rượu gin rồi về nhà mình.

Alice lên giường đi ngủ ngay sau khi Daldry ra về, cô thấy kiệt sức và cơn buồn ngủ kéo đến không lâu sau đó.

* * *

“Lại đây nào, giọng nói thì thầm với cô, phải khởi hành từ đây.”

Một cánh cửa mở ra màn đêm, ngoài phố không một ánh đèn, đèn đường đã tắt cả còn cửa sổ các nhà đều đóng im ỉm. Một phụ nữ nắm lấy tay dắt cô đi. Họ cùng nhau bước từng bước khê khằng dọc theo vỉa hè vắng ngắt, thận trọng không để ánh trăng rơi vào người vì sẽ bắt bóng khiến họ bị lộ. Hành lý của họ không nặng lắm. Chỉ là một chiếc va li nhỏ đựng vài thứ đồ dùng ít ỏi. Họ leo lên cầu thang lớn. Từ đó có thể thấy toàn cảnh thành phố. Phía xa, một đám cháy lớn đang nhuộm đỏ bầu trời. “Cả một khu phố đang cháy, người phụ nữ nói. Bọn chúng điên mất rồi. Tiến lên thôi. Ở dưới đó, con sẽ được an toàn, họ sẽ che chở cho chúng ta, ta chắc chắn thế. Nào, theo ta, con yêu.”

Alice chưa bao giờ sợ hãi đến thế. Hai bàn chân bầm tím khiến cô đau nhói, cô không đi giày, mà cũng chẳng thể tìm nổi giày khi mọi thứ xung quanh đều hỗn độn bừa bãi. Có bóng người xuất hiện ở lỗ cửa trên một cánh đồng lớn. Một cụ già nhìn họ rồi ra hiệu cho họ quay ngược trở lại, cụ chỉ cho họ thấy một công sự nơi mấy thanh niên tay lăm lăm súng đang đi tuần tra.

Người phụ nữ lưỡng lự, quay người lại, bà địu một đứa bé trước ngực, khê xoa đầu nó dỗ dành. Hành trình điên cuồng lại bắt đầu.

Họ lê bước nặng nề khoảng chục bước thì lên đến đỉnh con đường dốc đứng. Họ đi ngang qua một đài phun nước, mặt nước tĩnh lặng khiến người ta thấy vững tâm hơn. Bên phải họ, một cánh cửa hé mở ra chỗ bức tường bao dài tít tắp. Người phụ nữ có vẻ biết rõ chỗ này, Alice theo chân bà. Họ băng qua một khu vườn

bỏ hoang, từng đám cỏ cao ngất đứng bất động, mấy cây cúc gai cắm vào bắp chân Alice như muốn nín cô lại. Cô hét lên một tiếng rồi nín lặng ngay.

Phía cuối một vườn cây ăn quả đang say ngủ, cô thoáng thấy mặt tiền một nhà thờ bị phá tan hoang. Họ băng qua gian hậu cung. Tất cả chỉ là một đồng cỏ nát, những băng ghế cháy dở đang nằm ngổn ngang. Alice ngẩng đầu lên và thấy trên mái vòm những bức tranh ghép mảnh gợi lại chuyện từ những thế kỷ trước, từ thời xa xưa mà dấu vết đã bị xoá nhoà. Ở xa hơn chút nữa, khuôn mặt mờ xỉn của đức Chúa như đang nhìn cô. Một cánh cửa để mở. Alice bước vào gian hậu cung thứ hai. Ngay chính giữa phòng từng từng một Lăng mộ được ốp sành, to lớn và đơn độc. Họ lặng lẽ băng qua đó. Rồi họ tới một phòng để quần áo cũ kỹ. Mùi đá chảy hăng hắc hoà lẫn với mùi húng tây và mùi hoa các vi. Alice vẫn chưa biết tên chúng, nhưng cô nhận ra mùi, những thứ mùi ấy rất thân thuộc với cô. Mấy loại cây cỏ này mọc đầy trên khoảng đất trống phía sau nhà cô. Ngay cả khi mùi hương ấy trộn lẫn vào nhau rồi được gió đưa tới cho cô, cô vẫn nhận ra được.

Nhà thờ bị thiêu rụi lùi lại phía sau, người phụ nữ dẫn đường dắt cô qua một hàng rào sắt, giờ đây họ đang chạy trong một con hẻm khác. Alice đã kiệt sức, hai chân cô nhũn ra, bàn tay vẫn giữ lấy tay cô lơ lửng rồi buông hẳn. Cô ngồi bệt xuống mặt đường, người phụ nữ đi xa dần, không quay đầu lại.

Một cơn mưa nặng hạt bắt đầu trút xuống, Alice kêu cứu, nhưng cơn mưa rào quá to át cả tiếng gọi, rồi bóng dáng ấy nhanh chóng khuất hẳn. Alice còn lại một mình, quỳ gối giữa đường, tê dại đi. Cô thét lên một tiếng kêu dài, gần như tuyệt vọng.

* * *

Những hạt mưa đá nẩy lia thia trên mái kính. Hơi thở gấp gáp hỗn hển, Alice ngồi nhồm dậy, với tay tìm công tắc đèn đầu giường. Khi đèn đã bật, cô đưa mắt nhìn lướt khắp phòng, quan sát từng thứ đồ vật thân thuộc với mình.

Cô thui hai nắm đấm xuống giường, giận dữ vì lại một lần nữa để mình bị cuốn vào cơn ác mộng vẫn khiến cô khiếp sợ mỗi đêm. Cô đứng dậy đi tới chỗ bàn làm việc, mở cánh cửa sổ trông ra phía sau ngôi nhà rồi hít một hơi thật sâu. Căn hộ của Daldry vẫn sáng đèn và sự hiện diện, dù cho là vô hình, của người hàng xóm khiến cô thấy vững tâm. Ngày mai cô sẽ tới thăm Carol và xin cô bạn lời khuyên. Hẳn phải có một phương thuốc nào đó giúp cho giấc ngủ của cô êm ái hơn. Một đêm không bị ám ảnh bởi nỗi khiếp sợ tưởng tượng, không đầy những cuộc trốn chạy thực mạng trên những con phố xa lạ, một đêm trọn giấc và dịu ngọt, đó là tất cả những gì Alice mơ ước.

* * *

Alice dành trọn những ngày tiếp theo bên bàn làm việc. Mỗi tối, cô đi ngủ muộn hơn, cố gắng cưỡng lại cơn buồn ngủ như người ta chống lại nỗi sợ hãi, cái nỗi sợ vẫn xâm chiếm lấy cô khi ngày tàn. Đêm nào cô cũng gặp lại cơn ác mộng ấy, cơn ác mộng chấm dứt ngay giữa một con hẻm hoà đầm nước mưa nơi cô ngã đi trên mặt đường.

Cô tới thăm Carol vào giờ ăn trưa.

Alice trình tên họ ở quầy lễ tân bệnh viện rồi nhờ họ báo với bạn cô. Cô kiên nhẫn ngồi đợi gần nửa tiếng đồng hồ trong sảnh, giữa những chiếc băng ca được khiêng xuống từ mấy chiếc xe cứu thương vừa chạy tới vừa hú còi ầm ĩ. Một người phụ nữ cầu xin người ta hãy cứu lấy con mình. Một cụ già lẩn thẩn đi quanh mấy băng ghế nơi các bệnh nhân khác đang ngồi đợi tới lượt khám. Một anh chàng mỉm cười với cô, anh ta có nước da tái nhợt, cung mày rộng, một dòng máu đỏ thẫm chảy trên má. Một người đàn ông chừng năm mươi tuổi ôm chặt lấy bụng, dường như đang phải chịu đựng cơn đau đớn khủng khiếp. Ngồi giữa nỗi khốn cùng của đồng loại, Alice chợt cảm thấy tội lỗi. Nếu như cuộc sống về đêm của cô chìm trong ác mộng thì cuộc sống ban ngày của cô bạn cô cũng chẳng khá gì hơn. Carol xuất hiện, đang đẩy một chiếc băng ca mà bánh xe cứ rít lên trên thảm sàn.

- Cậu làm gì ở đây thế? cô hỏi khi trông thấy Alice. Cậu đau ở đâu à?

- Tớ tới chỉ để mời cậu đi ăn trưa.

- Ôi một điều ngạc nhiên dễ chịu đấy. Tớ sắp xếp cho bệnh nhân này xong, cô vừa nói vừa chỉ người bệnh

của mình, rồi sẽ ra với cậu. Bộ phận lễ tân cũng cả gan thật đấy, lẽ ra họ phải báo với tớ chứ. Cậu tới đây lâu chưa?

Carol đẩy chiếc băng ca tới chỗ một đồng nghiệp, cởi áo bờ lu ra, lấy áo khoác và khăn quàng trong ngăn kéo tủ rồi rảo bước theo bạn. Cô dẫn Alice ra ngoài khuôn viên bệnh viện.

- Đi nào, cô nói, có một quán bar ở góc phố, đó là chỗ đỡ tồi nhất khu này và so với quầy cà phê trong viện thì đây phải là một nhà hàng cỡ lớn.

- Thế tất cả những bệnh nhân kia sẽ phải đợi ư?

- Đại sảnh này chẳng bao giờ vắng bóng người bệnh cả, hai tư trên hai tư, ngày nào Chúa cũng tạo ra thế và Chúa cũng ban cho tớ một cái dạ dày mà thỉnh thoảng tớ phải bồi bổ cho nó nếu tớ muốn có đủ sức chăm sóc bệnh nhân. Nào đi ăn thôi.

Quán đầy chật khách. Carol nở nụ cười lảng lơ với anh chủ quán, anh này đang đứng ở quầy bar liền chỉ cho cô một bàn nằm phía cuối phòng. Hai cô gái diều qua trước mặt tất cả thực khách.

- Cậu ngủ với anh chàng rồi à? Alice vừa hỏi vừa ngồi xuống băng ghế.

- Hè năm ngoái tớ đã chăm sóc cho anh ta, anh ta bị một cái nhọt lớn ở đúng chỗ cần kín đáo nhất. Kể từ đó, anh chàng trở thành người đầy tớ tận tụy của tớ, Carol mỉm cười đáp lại.

- Tớ chưa bao giờ tưởng tượng được là cuộc sống của cậu lại...

- ... đầy mê hoặc đến thế? Carol tiếp lời bạn.

- ... cam go đến thế, Alice đáp.

- Tớ yêu những gì mình làm, ngay cả khi không phải ngày nào công việc cũng dễ dàng. Từ khi còn nhỏ, tớ đã dành nhiều thời gian chơi trò băng bó cho đám búp bê. Chuyện ấy khiến mẹ tớ lo lắng khủng khiếp, và bà càng phạt ý thì thiên hướng ấy càng lớn dần lên trong tớ. Thôi nào, vậy điều gì khiến cậu tới đây? Tớ không nghĩ rằng cậu tới tận phòng cấp cứu để tìm kiếm mùi hương gợi cảm hứng ột trong những loại nước hoa của cậu.

- Tớ tới ăn trưa với cậu, cậu cần một lý do khác nữa à?

- Cậu biết rồi đấy, một y tá giỏi không chỉ bằng lòng với việc chăm sóc nỗi đau thể xác cho bệnh nhân, chúng tớ còn thấy khi có điều gì đó không ổn trong tâm hồn họ.

- Nhưng tớ không phải là bệnh nhân của cậu.

- Vậy mà khi tớ trông thấy cậu ở sảnh thì cậu có vẻ thế lắm. Nói tớ nghe xem có gì không ổn vậy Alice.

- Cậu không ngó qua thực đơn à?

- Quên thực đơn đi, Carol ra lệnh rồi tước lấy tấm bìa khỏi tay Alice. Tớ chỉ có đủ thời gian xực món chính trong ngày thôi.

Một nhân viên phục vụ mang tới cho họ hai đĩa ragu cừu.

- Tớ biết, Carol nói, trông không có vẻ hấp dẫn lắm, nhưng rồi cậu sẽ thấy, ngon tuyệt đấy.

Alice gắp gắp mấy miếng thịt ra khỏi chỗ rau dầm trong nước sốt.

- Có lẽ, Carol tiếp tục khi miệng đầy thức ăn, cậu sẽ thấy ngon miệng trở lại khi nói tớ nghe điều khiến cậu trần trở.

Alice cắm đĩa vào một mẩu khoai tây rồi bĩu môi chán nản.

- Được thôi, Carol nói tiếp, có thể tớ là một kẻ cứng đầu cao ngạo nhưng lát nữa khi bắt xe điện quay về, cậu sẽ thấy mình thật ngu ngốc khi đã lãng phí cả nửa ngày trời mà thậm chí còn không nếm thử món ragu tồi tệ này, hơn nữa chính cậu lại là người trả tiền. Alice, nói tớ nghe xem có chuyện gì không ổn nào, cậu cứ im lặng như vậy khiến tớ sốt ruột lắm.

Alice quyết định kể về cơn ác mộng cứ ám ảnh cô hàng đêm, về nỗi khó ở cứ quấy rầy cô mỗi ngày.

Carol chăm chú lắng nghe hết mức.

- Tổ phải kể cậu nghe chuyện này, Carol nói. Vào buổi tối sau trận ném bom đầu tiên xuống Luân Đôn, tổ có phiên trực. Người bị thương nhanh chóng được chuyển đến; phần lớn là những người bị bỏng, và họ tới bằng chính những phương tiện tự có. Một vài nhân viên đã bỏ bệnh viện đi trú ẩn, nhưng phần lớn bọn tổ đều ở lại vị trí của mình. Bản thân tổ ở lại không phải vì anh hùng gì đâu mà chỉ là vì hèn nhát. Tổ sợ đến tái người nếu phải thò mặt ra ngoài, khiếp sợ trước ý nghĩ bị lửa thiêu rụi nếu ra phố. Sau khoảng một tiếng đồng hồ, làn sóng người bị thương ngừng đổ về. Hầu như không có thêm bệnh nhân nào vào nữa. Trưởng bộ phận cấp cứu, một tay bác sĩ Turner nào đó, đẹp trai, khá lịch lãm, với đôi mắt khiến bất kỳ cô nàng nào cũng phải đổ gục, đã tập trung bọn tổ lại rồi nói rằng: “Nếu người bị thương không tới đây nữa thì là do họ đang mắc dưới đồng đồ nát, chúng ta phải tới tìm họ.” Tất cả bọn tổ đều nhìn anh ta, kinh hãi. Rồi anh ta lại nói thêm: “Tôi không ép buộc ai cả, nhưng ai có gan thì hãy cầm lấy băng ca và đi khắp các con phố. Giờ đây bên ngoài kia có nhiều sinh mệnh cần được cứu hơn là trong những bức tường của bệnh viện này.”

- Và cậu đã đi? Alice hỏi.

- Tổ lùi lại, từng bước một, cho đến tận chỗ phòng khám, lòng thầm cầu mong cho ánh mắt của bác sĩ Turner không chạm mắt tổ, mong anh ta không thấy tổ lẩn tránh và tổ đã thành công. Tổ đã trốn trong một tủ đựng quần áo suốt hai tiếng liền. Cậu đừng chế nhạo tổ không thì tổ chết mất. Co ro trong cái tủ ấy, tổ nhắm chặt hai mắt lại, mong sao ình biến mất. Cuối cùng tổ cũng tự thuyết phục được mình rằng tổ đang không ở đó, mà là ở phòng tổ, tại nhà bố mẹ ở St. Mawes, rằng tất cả những người đang gào thét quanh tổ chỉ là những con búp bê khủng khiếp mà ngay hôm sau tổ phải vứt hết đi để trước nhất không bao giờ trở thành y tá.

- Cậu không việc gì phải tự trách cứ như vậy cả. Carol, tổ cũng sẽ chẳng dùng cảm hơn cậu đâu.

- Không, chắc chắn là cậu sẽ hơn tổ! Hôm sau, tổ đã quay lại bệnh viện, lòng đầy hổ thẹn nhưng vẫn còn sống sót. Bốn ngày sau, tổ cứ lẩn quanh để tránh bác sĩ Turner. Nhưng cuộc đời chưa bao giờ thôi trên người tổ, tổ được phân vào kíp mổ mà trưởng kíp là...

- ... bác sĩ Turner?

- Chính anh ta! Và như thế thế còn chưa đủ, cả hai chúng tổ còn cùng ở trong phòng chuẩn bị, chỉ có hai người với nhau. Trong lúc rửa tay, tổ đã thú nhận với anh ta tất cả, cuộc chạy trốn của tổ, cái cách tổ đã khốn khổ ẩn mình trong tủ đựng quần áo, nói tóm lại, tổ đã tự biến mình thành trò cười.

- Anh ta phản ứng thế nào?

- Anh ta nhờ tổ xỏ hộ găng tay rồi nói: “Sợ hãi mới đúng là con người, có lẽ cô nghĩ rằng tôi không sợ trước lúc vào mổ? Nếu cô nghĩ vậy thì tôi đã chọn nhầm nghề rồi, lẽ ra tôi nên là diễn viên.”

Carol đổi chiếc đĩa sạch trơn của mình lấy đĩa của Alice.

- Và rồi tổ thấy anh ta bước vào phòng mổ, đeo khẩu trang trên mặt, anh ta đã để nỗi sợ hãi lại phía sau lưng. Hôm sau tổ tìm cách lên giường với anh ta nhưng chàng ngốc đó đã có vợ mà lại chung thủy nữa. Ba ngày sau, thành phố lại phải chịu một trận bom mới. Chẳng có găng tay lẫn khẩu trang, tổ đã cùng nhóm đồng nghiệp lao ra phố. Tổ đào bới đồng gạch vữa, ngồi gần đám cháy hơn cả gần cậu vào lúc này. Và nếu như cậu muốn biết mọi điều thì đêm ấy, giữa đồng đồ nát, tổ đã tè lên tất cả. Giờ thì hãy nghe cho kỹ đây cô bé, kể từ đêm Giáng sinh ở Brighton ấy, cậu không còn là chính mình nữa. Có gì đó cứ gặm nhấm cậu từ bên trong, những ngọn lửa nhỏ cậu không trông thấy, nhưng chúng đốt cháy giấc ngủ của cậu. Vậy nên hãy làm như tổ, hãy bước ra khỏi ngăn tủ và xông lên. Tổ đã đi khắp các con phố Luân Đôn với nỗi sợ trong lòng, nhưng như thế còn dễ chịu hơn là cứ co ro trong cái ngăn tủ ấy mà nghĩ rằng mình sẽ phát điên mất.

- Cậu muốn tổ làm gì bây giờ?

- Cậu đang chết vì cô đơn, cậu luôn mơ ước có một tình yêu lớn nhưng không gì khiến cậu sợ hãi hơn là ngã lòng vào tình yêu. Ý nghĩ gắn bó với ai đó, phụ thuộc vào ai đó làm cậu kinh hoàng. Cậu có muốn chúng ta nhắc lại chuyện của cậu với Anton không? Có phải là kẻ bịp bợm hay không thì bà thầy bói đó cũng đã báo trước với cậu rằng người đàn ông của đời cậu đang đợi cậu ở đất nước xa lắc lư nào đó mà tổ chẳng

biết. Vậy thì lên đường thôi! Cậu có tiền tiết kiệm, hãy vay mượn thêm nếu cần và tự tặng ỉnh chuyển đi này. Đi để tự mình khám phá ra người đang đợi cậu ở đó. Và ngay cả khi cậu không gặp được anh chàng xa lạ được hứa hẹn kia thì cậu cũng sẽ cảm thấy được giải thoát và sẽ không phải hối tiếc nữa.

- Nhưng cậu muốn tới tới Thổ Nhĩ Kỳ bằng cách nào cơ chứ?

- Nàng công chúa ơi, về điểm này thì tớ là y tá chứ không phải văn phòng du lịch. Tớ phải chuẩn đây. Tớ không lấy tiền công tư vấn nhưng sẽ để cậu trả tiền ăn đấy.

Carol đứng dậy, mặc áo khoác, hôn tạm biệt cô bạn rồi rời đi. Alice chạy theo và bắt kịp khi cô vừa ra khỏi quán.

- Cậu nghiêm túc đấy chứ, có thực cậu nghĩ như những gì vừa nói không?

- Chứ cậu tưởng tớ vừa khoe thành tích với cậu đấy à? Quay vào trong cho ấm đi, tớ phải nhắc lại rằng cậu vừa bị ốm cách đây không lâu đấy, tớ còn những bệnh nhân khác, tớ không muốn phải chăm sóc cậu cả ngày đâu. Thôi, chuẩn đi.

Carol chạy đi xa dần.

Alice quay trở lại bàn ăn rồi ngồi vào chỗ Carol vừa ngồi, cô mỉm cười lúc gọi người phục vụ mang tới ột cốc bia... cùng một suất món chính trong ngày.

* * *

8. Chương 04b

Đường phố đông đúc, xe ngựa, mô tô ba bánh, xe tải nhỏ rồi ô tô cổ chen chúc vượt qua ngã tư. Nếu có mặt ở đây lúc này, Daldry sẽ vớ bở. Chiếc xe điện dừng lại, Alice nhìn qua cửa kính. Nằm kẹt giữa một tiệm thực phẩm khô nhỏ và mặt tiền đóng im ỉm của một tiệm đồ cổ là tủ kính của một văn phòng du lịch. Cô nhìn nó, về tư lự, rồi chuyển xe điện lại khởi hành.

Alice xuống ở điểm dừng tiếp theo rồi đi ngược lên phố. Được vài bước, cô quay lại, lưỡng lự lần nữa rồi tiếp tục đi theo hướng ban đầu. Vài phút sau, cô đẩy cửa bước vào một cửa hàng treo biển Wagons-Lits Cook.

Cô dừng lại trước một giá quay xếp đầy tờ rơi quảng cáo nằm ngay gần lối vào. Pháp, Tây Ban Nha, Thụy Sĩ, Ý, Ai Cập, Hy Lạp, ngần ấy điểm đến vẫn khiến cô mơ ước. Người chủ văn phòng rời quầy của mình đi tới chỗ cô.

- Cô dự định đi du lịch ư, thưa cô? ông ta hỏi.

- Không, Alice đáp, chưa thực sự, chỉ là tò mò thôi.

- Nếu để chuẩn bị cho chuyến đi nghỉ tuần trăng mật thì tôi xin gợi ý với cô Venice, cực kỳ tráng lệ vào mùa xuân, hoặc không thì Tây Ban Nha, Madrid, Séville rồi bờ biển Địa Trung Hải, ngày càng có nhiều khách của tôi tới đó và khi trở về họ đều rất vui thích.

- Tôi vẫn chưa kết hôn, Alice vừa nói vừa mỉm cười với người chủ văn phòng du lịch.

- Thời nay chẳng có gì cấm chúng ta đi du lịch một mình cả. Ai cũng có quyền thi thoảng được đi đây đi đó. Với một phụ nữ thì tôi khuyên cô nên tới Thụy Sĩ, Genève và hồ nước ở đó, rất yên bình mà say đắm lòng người.

- Ông có gì liên quan đến Thổ Nhĩ Kỳ không? Alice rụt rè hỏi.

- Istanbul, lựa chọn hoàn hảo đấy. Tôi ước ao ngày nào đấy được tới đó, thánh đường Sainte-Sophie, eo biển Bosphore... Đợi đã, tôi hẳn phải có thứ đó quanh đây, nhưng chỗ này lộn xộn quá mức.

Ông chủ văn phòng cúi xuống chỗ chiếc tủ nhiều ngăn mở từng ngăn kéo ra một.

- À, đây rồi, một tập quảng cáo giới thiệu khá đầy đủ, tôi còn có một quyển cẩm nang du lịch nữa và có thể cho cô mượn nếu cô quan tâm tới địa điểm này, nhưng cô phải hứa là sẽ hoàn lại cho tôi.

- Tôi có tập quảng cáo này là được rồi, Alice vừa đáp vừa cảm ơn ông chủ.

- Tôi sẽ cho cô hai tập, ông ta nói rồi chìa tập tờ gấp quảng cáo cho Alice.

Ông tiễn cô ra tận cửa và mời cô ghé lại lúc nào thuận tiện. Alice tạm biệt ông rồi đi tới điểm dừng xe điện.

Một màn tuyết mỏng buông xuống thành phố. Một ô kính trên xe điện bị kẹt để chỗ cho luồng khí lạnh buốt lùa vào bên trong. Alice lấy mấy tờ gấp quảng cáo từ trong túi ra, liếc qua tìm chút nắng ấm từ các đoạn miêu tả những phong cảnh xa lạ nơi vàng dương ngự trị trên nền trời xanh thẳm.

Đến trước toà nhà nơi cô sống, Alice lục khắp các túi tìm chìa khoá nhưng vô ích. Hốt hoảng, cô quỳ gối xuống, lộn tung túi xách đồ hết ra ngay trước lối vào. Chùm chìa khoá hiện ra giữa đống lộn xộn. Alice cầm lên, vội vàng nhặt lại đồ đạc rồi trèo lên cầu thang.

Một tiếng sau, tới lượt Daldry về nhà. Anh bị thu hút bởi một tờ rơi quảng cáo du lịch rớt trên sảnh vào. Anh nhặt lên rồi mỉm cười.

* * *

Có tiếng gõ cửa. Alice ngẩng đầu lên, đặt bút xuống rồi ra mở cửa. Daldry cầm một chai rượu vang trên tay, tay kia là hai chiếc ly có chân.

- Cô cho phép chứ? anh nói rồi tự bước vào.

- Anh cứ tự nhiên như ở nhà, Alice đáp và nhường lối cho anh.

Daldry tới chỗ cái hòm, đặt ly xuống rồi hào phóng rót đầy ly. Anh chìa cho Alice một cái và mời cô cụng ly.

- Chúng ta ăn mừng gì à? Cô hỏi anh hàng xóm.

- Có thể coi là như thế, Daldry đáp. Tôi vừa bán được một bức tranh với giá năm mươi nghìn bảng.

Alice mở to mắt rồi đặt ly rượu xuống.

- Tôi không biết các tác phẩm của anh lại đắt đến thế, cô kinh ngạc nói. Liệu tôi có thể được ngó qua một bức trước khi ngay cả việc xem tranh cũng trở nên quá sức tôi hay không?

- Có thể, Daldry vừa nói vừa rót thêm rượu.

- Ít nhất thì cũng có thể nói rằng các nhà sưu tập của anh thật là hào phóng.

- Nói như vậy thì không được đề cao công việc của tôi cho lắm, nhưng tôi sẽ coi đó là một lời khen.

- Anh đã bán một bức tranh với mức giá đó thật à?

- Dĩ nhiên là không, Daldry đáp, tôi chẳng bán gì cả. Năm mươi nghìn bảng tôi vừa nói với cô chính là khoản thừa kế do bố tôi để lại. Chiều nay bọn tôi được triệu tập đến chỗ công chứng viên, tôi vừa từ đó về. Tôi không hề biết mình lại quan trọng với ông đến vậy, tôi tự cho là ít hơn thế cơ.

Có chút buồn bã trong mắt Daldry khi anh nói câu ấy.

- Điều vô lý là, anh tiếp, tôi không hề có ý tưởng nào về việc mình sẽ làm gì với số tiền ấy. Thế nếu tôi mua lại căn hộ của cô thì sao nhỉ? anh vui vẻ đề nghị. Tôi có thể dọn vào ở dưới mái kính này, tôi đã ước ao như thế bao năm nay rồi, ánh sáng từ đó lọt xuống biết đâu lại chẳng giúp tôi cuối cùng cũng vẽ được một bức tranh làm ai đó xúc động...

- Căn hộ này không phải để bán và tôi cũng chỉ là người đi thuê thôi! Mà nếu bán thì tôi sẽ ở vào đâu đây? Alice đáp.

- Đi du lịch! Daldry thốt lên, đây quả là một ý tưởng tuyệt vời đấy.

- Nếu trái tim anh rách bảo thế thì tại sao lại không nhỉ? Một giao điểm tuyệt đẹp của các con phố Paris, một nút giao giữa các con đường ở Tanger, một cây cầu nhỏ trên dòng kênh Amsterdam... Hẳn là đây đó trên trái đất này đều có những ngã tư có thể gợi nguồn cảm hứng cho anh.

- Thế tại sao không phải là eo biển Bosphore, tôi vẫn luôn ao ước được vẽ những con thuyền mà chúng thì không phải dễ mà thấy được ở ngã tư Piccadilly của Luân Đôn này.

Alice đặt ly rượu của mình xuống rồi nhìn Daldry chăm chăm.

- Sao nào? anh nói với vẻ vờ tỏ ra ngạc nhiên, không phải chỉ mình cô mới có quyền mỉa mai người khác, tôi cũng được phép châm chọc cô đúng chứ?

- Và làm thế nào anh có thể châm chọc được tôi với cái kế hoạch đi nghỉ của mình, hả anh hàng xóm thân mến?

Daldry lấy tờ quảng cáo từ trong túi áo vest ra rồi đặt lên mặt hòm.

- Tôi nhớ được thứ này ở cầu thang. Tôi không chắc nó là của bà hàng xóm tầng dưới. Bà Taffleton là người thích ru rú trong nhà nhất tôi từng gặp, bà ấy chỉ ra ngoài vào thứ Bảy để đi chợ ở cuối phố.

- Anh Daldry, tôi nghĩ rằng tối nay anh uống vậy là đủ rồi, anh nên về nhà thôi, tôi chẳng có tiền thừa kế để mà đi du lịch và tôi còn công việc phải hoàn thành nếu muốn tiếp tục trả nổi tiền thuê nhà.

- Tôi tưởng một trong các sản phẩm của cô đảm bảo cho cô một nguồn thu đều đặn.

- Đều đặn nhưng không vĩnh viễn, thị hiếu luôn thay đổi nên cần phải đổi mới, đó chính là điều tôi đang gắng sức làm trước khi anh lao vào.

- Và người đàn ông của đời cô vẫn đợi cô ở kia, Daldry vừa nhấn mạnh vừa chỉ tay vào tờ quảng cáo du lịch, anh ta không ám ảnh giấc ngủ của cô nữa à?

- Không, Alice đáp gọn lỏn.

- Vậy thì tại sao cô lại thức giấc vào lúc ba giờ sáng rồi thét lên kinh khiếp khiến tôi gần như nảy khỏi giường?

- Tôi va chân vào cái hòm ngu ngốc này khi muốn quay lại giường. Tôi làm việc khuya và mắt không nhìn rõ nữa.

- Lại dối nữa! Thôi, Daldry nói, tôi thấy là sự có mặt của mình quấy rầy cô rồi, tôi rút lui đây.

Anh đứng dậy làm vẻ như sắp đi, nhưng rồi chỉ mới bước được một bước, anh liền quay lại phía Alice.

- Cô biết chuyện của Adrienne Bolland không?

- Không, tôi không biết cái cô Adrienne ấy, Alice đáp, lộ rõ vẻ bức tức.

- Bà ấy là người phụ nữ đầu tiên thử bay qua dãy Andes bằng máy bay, chính xác là bằng một chiếc Caudron, và dĩ nhiên là do bà ấy tự lái.

- Bà ấy thật dũng cảm.

Trước vẻ thất vọng hết mức của Alice, Daldry thả mình xuống ghế bành và lại rót đầy ly.

- Điều khác thường nhất không phải là lòng gan dạ của bà ấy mà chính là chuyện đã xảy ra vài tháng trước khi bà ấy bay.

- Và hẳn anh sẽ cho tôi biết tường tận từng chi tiết vì tin chắc là tôi chẳng thể ngủ nổi trước khi anh kể hết tất cả chuyện này.

- Chính xác!

Alice ngược mắt lên trời. Tối nay, người hàng xóm của cô có vẻ mất kiểm soát và ăn nói linh tinh, nhưng anh ta đã rất lịch sự lúc cô ốm vậy nên cô sẽ chịu đựng không kêu ca gì và dành cho anh ta sự ân cần anh ta đáng được hưởng.

- Vậy là Adrienne lên đường sang Ác-hen-ti-na. Là phi công của Caudron, bà phải tham dự vài buổi gặp gỡ, triển lãm hàng không để nhà chế tạo máy bay của Pháp thuyết phục người Nam Mỹ về chất lượng máy bay do mình sản xuất ra. Cô có tưởng tượng được là khi đó bà ấy mới chỉ có bốn mươi giờ bay làm vốn liếng không! Những lời quảng cáo của hãng Caudron về chuyến đi của bà ấy đã đi trước bà ấy, và họ đã cho loan đi tin đồn rằng bà ấy muốn thử bay qua dãy Andes. Trước khi sang Ác-hen-ti-na Adrienne đã báo trước với hãng là mình từ chối mạo hiểm như vậy với hai chiếc G3 hãng cung cấp. Bà ấy hẳn sẽ suy nghĩ về dự án này nếu họ chuyển bằng đường biển đến cho bà một chiếc máy bay khoẻ hơn, có khả năng bay cao hơn, thứ mà hãng Caudron vốn hứa với bà. Buổi tối khi Adrienne tới Ác-hen-ti-na, đã có sẵn một đám đông nhà báo đợi bà. Họ chúc mừng bà và sáng hôm sau Adrienne phát hiện ra rằng báo chí đã công bố: “Adrienne Bolland tạm dừng thời gian lưu lại để bay qua dãy núi.” Hãng máy bay yêu cầu bà xác nhận hoặc bác bỏ thông tin trên. Bà gửi một bức điện tới hãng Caudron và điện trả lời cho bà hay rằng họ không thể chuyển tới chiếc máy bay đã hứa. Dân Pháp ở Buenos Aires đều khấn khoản nài bà từ bỏ một trò điên rồ như vậy. Một phụ nữ không thể đơn thương độc mã thực hiện một hành trình như vậy mà không bỏ mạng. Họ thậm chí còn lên án bà là một kẻ điên rồ sẽ làm hại đến thanh danh của nước Pháp. Bà quyết định và chấp nhận thách thức. Sau khi đã tuyên bố chính thức, bà nhốt mình trong phòng khách sạn từ chối nói chuyện với bất kỳ ai, bà cần tập trung hết sức để chuẩn bị cho cái chẳng khác gì một cuộc tự sát.

“Ít lâu sau, trong khi chiếc máy bay của bà đang được chuyển bằng đường sắt tới Mendoza, nơi bà chọn làm địa điểm cất cánh, thì có người tới gõ cửa phòng khách sạn. Adrienne tức giận ra mở cửa và sẵn sàng đuổi thẳng cổ kẻ tới quấy rầy mình. Kẻ không mời mà tới là một phụ nữ trẻ rụt rè, vẻ lúng túng; cô nói rằng cô có tài dự đoán tương lai và có điều rất quan trọng muốn báo với bà. Cuối cùng Adrienne cũng chấp nhận cho cô ta vào. Bói toán là điều vô cùng quan trọng ở Nam Mỹ, người ta xem bói để biết nên hay không nên quyết định chuyện gì. Trong khi ấy tôi biết rằng ở New York hiện người ta lại rất chuồng việc đi tham khảo ý kiến chuyên gia tâm lý trước khi kết hôn, đổi nghề hoặc chuyển nhà. Mỗi xã hội lại có những thánh nhân của riêng mình. Nói tóm lại, vào năm 1920 ở Buenos Aires, thực hiện một chuyến bay mạo hiểm như vậy mà không tới gặp thầy bói có lẽ cũng không thể tưởng tượng nổi giống như ở nơi khác, ra trận mà không tới nhờ linh mục cầu Chúa phù hộ. Tôi không thể nói với cô là Adrienne, dân Pháp chính gốc, có tin vào bói toán hay không nhưng việc ấy có tầm quan trọng hàng đầu mà Adrienne thì cần được càng nhiều người ủng hộ càng tốt. Bà châm một điếu thuốc rồi nói với cô gái rằng bà cho cô đủ thời gian làm việc đó. Cô thấy bói tiên đoán bà sẽ sống sót và thực hiện thành công chuyến bay này, chỉ với một điều kiện.

- Điều kiện gì? Alice hỏi, tò mò trước câu chuyện của Daldry.

- Tôi sắp nói với cô đây! Cô thầy bói đã kể với bà ấy một câu chuyện hoàn toàn không thể tin nổi. Đến một lúc, cô ta nói với bà, bà bay trên một thung lũng lớn... Cô nói với bà về một hồ nước, bà sẽ nhận ra nó ngay bởi nó có hình dạng và màu sắc giống một con hàu. Một con hàu khổng lồ mắc cạn giữa một thung sâu trong núi, bà ấy sẽ không thể nhắm được. Phía bên trái vùng nước lạnh băng ấy, mây đen kịt cả bầu trời trong khi phía bên phải lại trong xanh quang đãng. Bất cứ phi công nào biết suy nghĩ tất yếu sẽ chọn đường này nhưng cô thầy bói cảnh báo Adrienne. Nếu cứ cố chọn con đường có vẻ dễ dàng hơn, bà sẽ bỏ mạng ở đó. Rồi phía trước sẽ mọc lên những đỉnh núi không thể vượt qua. Khi bay đến thẳng phía trên cái hồ kỳ lạ đó, bà bắt buộc phải hướng về phía những đám mây, dù cho chúng có đen kịt đến thế nào. Adrienne thấy lời gợi ý thật ngu ngốc. Làm gì có phi công nào lại cắm đầu lao vào một cái chết được báo trước? Mặt khác cánh chiếc Caudron của bà hẳn chẳng thể nào chịu nổi thử thách ghê gớm đến vậy. Bị quần đảo giữa bão gió, nó sẽ vỡ tan. Bà hỏi người phụ nữ trẻ rằng có phải cô từng sống ở vùng núi này nên mới biết rõ các đỉnh núi đến vậy không. Cô gái rụt rè đáp rằng cô chưa tới đây bao giờ rồi rút đi không nói thêm lời nào.

“Vài ngày sau, Adrienne rời khách sạn tới Mendoza. Suốt thời gian vượt quãng đường một nghìn hai trăm ki lô mét bằng tàu hỏa, bà đã quên bống cuộc gặp thoáng qua với cô thầy bói trẻ. Bà còn nhiều thứ khác đáng phải nghĩ hơn là những lời tiên đoán nực cười ấy, vả lại làm sao mà một cô gái dốt nát lại có thể biết được thể nào là một chiếc máy bay đạt đến độ cao nhất và rằng độ cao tối đa của chiếc G3 bao nhiêu là đủ để bà lập kỷ tích?

Daldry ngừng lời, gãi gãi cằm rồi nhìn đồng hồ đeo tay.

- Tôi không biết là đã muộn thế rồi, thứ lỗi cho tôi nhé Alice, tôi về ngay đây. Tôi lại lăm lăm lòng hiếu khách của cô nữa rồi.

Daldry toan đứng dậy khỏi ghế bành nhưng Alice ngăn anh ta lại và đẩy anh ra phía sau.

- Đây là tại cô nài nỉ đấy nhé! anh nói, hài lòng vì chút hiệu ứng mình tạo ra. Cô không còn thêm chút rượu gin tuyệt hảo nào nữa à, thứ cô đã cho tôi uống lần trước ấy?

- Chính anh đã mang phần còn lại về rồi còn gì.

- Tiếc quá. Thế chỉ có đúng một chai thôi à?

Alice chạy đi tìm một chai rượu mới rồi rót cho Daldry.

- Nào, tôi kể đến đâu rồi nhỉ? anh tiếp tục sau khi đã uống hai ly gần như liền một lúc. Đến Mendoza rồi, Adrienne tới vùng đất của Los Tamarindos nơi chiếc máy bay hai lớp cánh đang đợi bà. Rồi ngày trọng đại cũng tới. Adrienne ấy bay đỗ ngay gần trên đường băng. Viên phi công trẻ chẳng thiếu khiếu hài hước và thói vô tư lự, bà cất cánh nhằm đúng ngày mừng một tháng Tư và quên mang theo bản đồ bay.

“Bà nhắm thẳng hướng Tây Bắc, chiếc máy bay của bà khó nhọc tăng độ cao rồi trước mặt bà hiện ra những đỉnh núi phủ tuyết đáng sợ của dãy Andes.

Lúc bay trên một thung lũng hẹp, bà nhìn thấy phía dưới cánh máy bay một hồ nước có hình dạng và màu sắc của một con hầu. Adrienne thấy các ngón tay mình đông cứng lại dưới lớp bao tay bà làm tạm bằng mấy tờ báo phết bơ. Lạnh cóng trong buồng lái quá ư mỏng manh so với áp lực không khí ở độ cao hiện tại, bà nhìn chằm chằm về phía đường chân trời, lòng đầy sợ hãi. Phía bên phải thung lũng bầu trời mở ra mời gọi trong khi phía bên trái mọi thứ lại như đứt nút cả lại. Bà phải quyết định ngay tức khắc. Điều gì khiến Adrienne đặt lòng tin vào cô thầy bói trẻ một tối đã ghé qua phòng khách sạn của bà tại Buenos Aires? Bà bay vào giữa những đám mây đen kịt, giữ nguyên độ cao và cố gắng giữ đúng hướng bay. Một lúc sau bầu trời rạng dần và trước mắt bà hiện ra một con đèo cần phải vượt qua cùng với bức tượng Chúa ở độ cao hơn 4000 mét. Bà tăng độ cao thêm nữa, vượt cả giới hạn cho phép của chiếc máy bay nhưng nó vẫn trụ vững.

“Bà bay được ba giờ đồng hồ thì thấy xuất hiện dòng sông chảy cùng hướng với mình, rồi ngay sau đó là vùng bình nguyên và xa hơn nữa là một thành phố lớn: Santiago của Chi Lê cùng địa điểm hạ cánh nơi đám đông ồn ào đang chờ đón bà. Bà đã thành công. Các ngón tay cứng đờ, khuôn mặt đỏ bừng vì lạnh lại càng rõ hơn khi hai má sưng phù lên bởi áp lực trên cao, bà hạ cánh an toàn và dừng máy bay ngay trước ba lá cờ, Pháp, Ác-hen-ti-na và Chi Lê mà người ta đã dựng sẵn để chào mừng phòng khi bà tới nơi. Tất cả mọi người đều thán phục, Adrienne cùng người thợ máy thiên tài Duperrier của mình đã làm nên một kỳ tích thực sự.

- Daldry, sao anh lại kể cho tôi toàn bộ chuyện này?

- Tôi nói nhiều quá và giờ thì mồm khô không khóc đây!

Alice rót tiếp rượu gin cho Daldry.

- Tôi nghe anh đấy, cô vừa nói vừa nhìn Daldry nốc một hơi cạn ly rượu cứ như thể đó là ly nước vậy.

- Tôi kể cho cô toàn bộ chuyện này bởi cô cũng đã từng gặp một bà thầy bói, bởi bà ấy đã tiên đoán trước là ở Thổ Nhĩ Kỳ cô sẽ thấy thứ mà mình vẫn tìm kiếm vô vọng tại Luân Đôn và rằng trước khi ấy cô phải gặp đủ sáu người. Tôi đoán mình là người đầu tiên trong số ấy và cảm thấy mình có một sứ mệnh. Hãy để tôi được là Duperrier của cô, người thợ máy thiên tài sẽ giúp cô vượt qua dãy Andes của mình, Daldry cao hứng thốt lên khi đã ngà ngà. Hãy để tôi dẫn dắt cô tới với ít nhất là người thứ hai, người sẽ lại chỉ lối cho cô tới mất xích thứ ba trong chuỗi, bởi lời sấm truyền đã nói với chúng tôi như vậy. Hãy để tôi được làm bạn cô và cho tôi cơ hội làm được điều gì đó có ích trong đời.

- Anh thật là hào hiệp, Alice ngưỡng ngung nói. Nhưng tôi không phải là phi công lái thử, lại càng chẳng phải Adrienne Bolland của anh.

- Nhưng cũng giống như bà ấy, cô gặp phải ác mộng hằng đêm và luôn mơ đến ngày được tin vào lời tiên đoán ấy, được thực hiện chuyến đi ấy.

- Tôi không thể nhận lời được, Alice thì thầm.

- Nhưng ít nhất cô cũng có thể nghĩ về nó chứ.

- Không được đâu, chuyến đi ấy nằm ngoài khả năng của tôi, tôi sẽ chẳng bao giờ hoàn lại được tiền cho anh.
 - Cô thì biết gì về chuyện này chứ? Nếu cô không muốn có tôi bên cạnh như một người thợ máy, điều hẳn đã gây cho cô một mối hiềm thù sâu sắc bởi tôi đã chẳng làm được gì khi tối nọ ô tô của tôi không chịu nổ máy, thì tôi sẽ là hãng Caudron của cô. Giả sử rằng ở đó cô có thể phát hiện ra một số mùi hương giúp cô có cảm hứng tạo ra một loại nước hoa mới, cứ cho rằng loại nước hoa ấy sẽ thành công vang dội, khi ấy tôi sẽ là đồng sự của cô. Tôi để cô quyết định tỉ lệ phần trăm lợi nhuận mà cô sẽ hạ cổ dành cho tôi vì đã có đóng góp khiêm nhường vào vinh quang của cô. Và để cho công bằng, nếu như trong chuyến đi tôi vẽ được một ngã tư nào đó ở Istanbul và bức tranh cuối cùng lại được vào bảo tàng thì tôi cũng sẽ để cô được hưởng lợi từ khoản tiền bán tranh trong các phòng trưng bày.
 - Anh say rồi, Daldry, những điều anh nói chẳng có ý nghĩa gì cả, thế nhưng anh gần như thuyết phục được tôi rồi đấy.
 - Vậy thì can đảm lên nào, đừng có ru rú trong căn hộ của mình rồi hằng đêm sợ sệt như một đứa trẻ yếu bóng vía, hãy ra đối đầu với thế giới! Lên đường du hành thôi! Tôi có thể sắp xếp mọi thứ, chúng ta có thể rời Luân Đôn trong vòng một tuần nữa. Tôi để cô suy nghĩ đêm nay, sáng mai chúng ta sẽ bàn lại về chuyện này.
- Daldry đứng dậy, vòng tay ôm lấy Alice rồi siết thật chặt.
- Chúc ngủ ngon, anh nói rồi đột nhiên thấy bối rối vì mình hơi quá nhiệt tình nên liền lùi lại.
- Alice tiễn anh ra tận thềm nghỉ, Daldry đi không vững nữa. Họ khẽ đưa tay ra hiệu chào nhau rồi hai cánh cửa lần lượt khép lại.

9. Chương 05

5.

Một lần nữa, cơn ác mộng lại giữ đúng hẹn buổi đêm. Khi thức giấc, Alice cảm thấy kiệt sức. Cô quần chân quanh mình rồi đi chuẩn bị bữa sáng. Ngồi vào chiếc ghế bành Daldry đã ngồi hôm qua, cô liếc nhìn qua tờ rơi quảng cáo anh để lại trên mặt hòm. Một tấm ảnh chụp thánh đường Sainte-Sophie được in ngoài bìa.

Hồng Thổ Nhĩ Kỳ, hoa cam, nhài, chỉ mới lật giở những trang quảng cáo cô đã có cảm giác nhận rõ được từng mùi hương ấy. Cô thấy mình đang ở giữa những con hẻm của khu chợ lớn, nhìn soi mói vào mấy sạp bán gia vị, hít ngửi mùi hương tinh tế của hương thảo, nghệ tây, quế, và giấc mơ giữa lúc tỉnh ấy làm sống dậy các giác quan trong cô. Cô thở dài rồi đặt tờ quảng cáo xuống, tách trà đột nhiên trở nên nhạt thêch. Cô mặc quần áo rồi sang gõ cửa nhà anh hàng xóm. Anh ra mở cửa trong bộ pyjama cùng áo choàng ngủ, đang ngoác mồm ra ngáp.

- Có phải là cô tỉnh cờ dậy sớm hơn một chút không? anh dụi mắt hỏi.
- Bây giờ rồi đấy.
- Đó chính xác là điều tôi muốn nói, hẹn hai tiếng nữa gặp lại nhé, anh nói rồi khép cửa lại.

Alice lại gõ cửa.

- Còn gì nữa đây? Daldry hỏi.
- Mười phần trăm, cô thông báo.
- Phần trăm gì?
- Mười phần trăm khoản lợi nhuận được chia hàng tháng của tôi nếu tôi tìm thấy một loại nước hoa độc đáo tại Thổ Nhĩ Kỳ.

Daldry thản nhiên nhìn cô.

- Hai mươi! anh đáp rồi đóng cửa nhưng Alice đẩy ra ngay tức khắc.
- Mười lăm, cô đề nghị.
- Cô quả là một con quái vật trong làm ăn, Daldry nói.
- Nào quyết định đi.
- Thế còn những bức tranh của tôi thì sao? anh hỏi.
- Cái này thì tùy anh thôi.
- Cô thật là khó khăn đấy, cô bạn thân mến ạ.
- Vậy thì cứ làm tương tự đi, mười lăm phần trăm tiền bán tất cả các bức tranh anh vẽ được ở đó, hoặc vẽ khi trở về nếu chúng lấy cảm hứng từ chuyến đi của chúng ta.
- Quả đúng như tôi vừa nói, một con quái vật trong làm ăn!
- Đừng có nịnh bợ tôi nữa, không ăn thua gì đâu! Giờ thì anh ngủ tiếp đi và đến gặp tôi khi nào đã hoàn toàn tỉnh táo để chúng ta bàn bạc về dự định mà tôi vẫn chưa đồng ý này. Và cạo râu đi nhé!
- Tôi cứ tưởng tôi để râu hợp lắm chứ! Daldry thốt lên.
- Vậy thì hãy để râu cho tử tế, lồm chồm thế kia nhìn lôi thôi lắm và nếu chúng ta là đồng sự của nhau thì tôi phải lo sao cho vẻ bề ngoài của anh coi được.

Daldry gãi gãi cằm.

- Có để râu hay không đây?
- Thế mà người ta cứ nói rằng phụ nữ mới hay do dự cơ đấy, Alice đáp rồi về căn hộ của mình.

Daldry sang nhà Alice quăng tầm trưa. Anh mặc lê, đã chải đầu và lại còn xức nước hoa nhưng chưa cạo râu. Không để Alice kịp nói, anh thông báo luôn rằng về chuyện râu ria thì anh sẽ tiếp tục suy nghĩ đến tận ngày lên đường. Anh mời cô hàng xóm tới quán bar để bàn thảo cho trung lập, anh nói rõ như vậy. Nhưng khi đến cuối phố, Daldry lại dẫn cô tới chỗ ô tô của anh.

- Chúng ta không đi ăn trưa nữa sao?
- Có chứ, Daldry đáp, nhưng là ăn trong một nhà hàng thực sự, với khăn trải bàn, bộ dao đĩa và món ăn tinh tế.
- Sao lúc này anh không nói luôn?
- Để làm cô bất ngờ, vả lại có thể cô vẫn còn tranh cãi nữa nên tôi cần được ăn uống đầy đủ.

Anh mở cửa xe và mời cô ngồi vào ghế lái.

- Tôi không nghĩ đây là ý hay đâu, cô nói, lần trước đường rất vắng...
- Tôi đã hứa sẽ dạy cô lần nữa và tôi luôn giữ lời. Hơn nữa ai mà biết được rằng ở Thổ Nhĩ Kỳ chúng ta có phải đi đường dài hay không. Tôi không muốn chỉ có mình tôi lái xe. Nào, đóng cửa lại và nhớ đợi tôi ngồi vào chỗ rồi mới khởi động nhé.

Daldry đi vòng qua chiếc Austin. Alice chăm chú nghe từng lời chỉ dẫn của anh, ngay khi anh bảo rẽ, cô liền dừng lại để chắc rằng không đi ngang đường của bất kỳ xe nào khác, điều này khiến Daldry bực mình.

- Với vận tốc này thì một người đi bộ cũng vượt chúng ta! Tôi mời cô đi ăn trưa chứ không phải ăn tối đâu.
- Thế anh chỉ việc tự mình lái thôi, anh lúc nào cũng cầu nhàu khó chịu, tôi đã cố hết sức rồi!
- Vậy cô cứ tiếp tục nhưng nhấn chân ga mạnh hơn chút nữa.

Lát sau, anh bảo Alice đỡ dọc theo vỉa hè, bởi rốt cuộc họ cũng tới nơi. Một nhân viên giữ xe chạy tới cửa cạnh lái rồi mới nhận ra rằng người cầm vô lăng là phụ nữ. Anh ta vội vòng qua chiếc Austin để giúp Alice xuống xe.

- Anh đưa tôi tới đâu thế này? Alice hỏi, lo lắng khi được quan tâm quá mức.

- Đến một nhà hàng! Daldry thở dài.

Alice bị chinh phục bởi vẻ thanh lịch của nơi này. Tường phòng ăn được ốp gỗ, các dãy bàn kê thẳng tắp, phủ khăn may bằng vải cotton Ai Cập và trên mặt bàn bày la liệt những bộ đồ ăn bằng bạc, cô chưa bao giờ nhìn thấy nhiều đến như vậy. Người phụ trách lễ tân đưa họ tới một góc kín đáo rồi mời Alice ngồi vào một chiếc ghế dài. Ngay sau khi anh ta rút đi thì người phụ trách phòng ăn tới mang theo thực đơn, đi cùng là nhân viên phục vụ rượu, anh này chưa kịp tư vấn gì thì Daldry đã gọi ngay một chai Château-Margaux 1929.

- Có chuyện gì nữa thế? Daldry hỏi sau khi đã bảo người phục vụ rượu lui đi. Trông cô có vẻ tức giận.

- Tôi đang giận điên lên đây! Alice thì thầm để không thu hút sự chú ý của những người ngồi bàn bên cạnh.

- Tôi không hiểu, tôi đưa cô tới một trong những nhà hàng nổi tiếng nhất Luân Đôn, tôi mời cô một chai rượu hết sức quý hiếm, mang niên hiệu huyền thoại...

- Lẽ ra anh có thể báo trước cho tôi. Anh thì mặc lê, áo sơ mi trắng đến nỗi người thợ giặt giỏi nhất cũng phải khiếp sợ, còn tôi thì sao, tôi ăn mặc lố lăng như một con nhai được người ta dẫn ra đầu phố uống một ly nước chanh. Nếu anh lịch sự báo cho tôi hay dự định của chúng ta thì ít nhất tôi cũng có thể tranh thủ trang điểm. Những người xung quanh hẳn phải tự nhủ...

- Rằng cô là một phụ nữ đẹp mê hồn và rằng tôi thật may mắn khi được cô nhận lời mời. Làm gì có người đàn ông nào mất thời gian ngắm nghía quần áo của cô trong khi chỉ đôi mắt cô thôi cũng đã hút hết sự chú ý của cánh nam giới. Cô đừng lo lắng và làm ơn hãy thưởng thức những gì họ sắp phục vụ chúng ta.

Alice nhìn Daldry đầy nghi hoặc. Cô ném thử rượu, ngất ngây bởi thứ rượu vang êm nhẹ và đầy dư vị trong miệng.

- Không phải là anh đang tán tỉnh tôi đấy chứ Daldry?

Daldry thiếu chút nữa thì nghẹn.

- Bằng cách đề nghị đi cùng cô trong chuyến hành trình tìm kiếm người đàn ông của đời cô ư? Đó quả là một cách tán tỉnh kỳ quặc, cô không thấy vậy sao? Và bởi vì chúng ta sắp cộng tác với nhau nên hãy thành thật, cả hai chúng ta đều biết mình không phải là hình mẫu của người kia. Chính vì vậy tôi mới đề xuất với cô chuyện này mà không có chút ẩn ý gì. Cuối cùng, gần như...

- Gần như sao?

- Tôi muốn chúng ta ăn trưa cùng nhau chính là để nói về chuyện đó. Để cả hai thống nhất về một chi tiết cuối cùng trong vụ hợp tác.

- Tôi tưởng chúng ta đã nhất trí về phần trăm ăn chia?

- Vâng, nhưng tôi muốn xin cô một đặc ân nhỏ.

- Tôi nghe anh đấy.

Daldry rót rượu rồi mời Alice uống.

- Nếu những lời tiên đoán của bà thầy bói là đúng thì tôi là người đầu tiên trong số sáu người dẫn cô tới với người đàn ông ấy. Như đã hứa, tôi sẽ đưa đường để cô tới với người thứ hai, và khi chúng ta tìm ra người đó, bởi vì tôi chắc chắn chúng ta sẽ tìm ra, là tôi đã hoàn thành sứ mệnh.

- Anh muốn nói đến chuyện gì vậy?

- Cô bị ám ảnh nên lúc nào cũng luôn miệng hỏi tôi như thế! Tôi sắp nói với cô rồi đây. Một khi đã hoàn thành nhiệm vụ, tôi sẽ quay trở lại Luân Đôn và để cô tiếp tục cuộc hành trình. Dù sao tôi cũng không

phải là người thứ ba chen vào đôi tình nhân trong cuộc gặp gỡ định mệnh đâu, như thế thật thiếu tế nhị! Dĩ nhiên, tuân theo đúng các điều khoản trong thoả thuận của chúng ta, tôi sẽ tài trợ cho cô đến tận lúc kết thúc chuyến đi.

- Tôi phải làm việc cho anh đến hết đời mới mong trả nổi chi phí cho chuyến đi này.
- Thôi cái trò trẻ con của cô đi, tôi không nói tới chuyện tiền nong.
- Vậy tới chuyện gì?
- Chỉ tới cái chi tiết nhỏ cuối cùng ấy thôi...
- Vậy anh nói luôn đi cho xong!
- Tôi muốn rằng trong lúc cô vắng mặt, dù có là bao lâu, cô cho phép tôi mỗi ngày qua làm việc dưới tấm mái kính nhà cô. Căn hộ của cô lúc ấy không có người ở và nó cũng chẳng có ích lợi gì với cô. Tôi hứa với cô là sẽ giữ gìn nhà cửa, tức là, giữa cô với tôi thôi nhé, không làm hại gì đến nó.

Alice nhìn chằm chằm vào mặt Daldry.

- Không phải là anh đang đề nghị đưa tôi đi cách nhà hàng nghìn ki lô mét rồi bỏ tôi lại giữa vùng đất xa xôi hẻo lánh để cuối cùng có được niềm vui thú là ngồi vẽ dưới tấm mái kính nhà tôi đấy chứ?

Đến lượt Daldry nhìn Alice vẽ đầy nghiêm trọng.

- Cô có đôi mắt thật đẹp nhưng tâm hồn thì xấu xa!
- Đồng ý, Alice đáp. Nhưng chỉ khi nào chúng ta làm quen được với cái người thứ hai trứ danh ấy và với điều kiện người đó cho chúng ta lý do tiếp tục cuộc phiêu lưu.
- Tất nhiên rồi! Daldry thốt lên và nâng ly rượu. Giờ thì nâng cốc nào, mừng vụ làm ăn của chúng ta đã được thoả thuận xong xuôi.
- Chúng ta sẽ nâng cốc trên tàu, Alice bẻ lại, tôi vẫn đề nghị quyền thay đổi ý kiến. Toàn bộ chuyện này khá là vội vàng.
- Chiều nay tôi sẽ đi mua vé tàu và tôi cũng lo luôn vụ ăn ở tại đó.

Daldry đặt ly rượu xuống rồi mỉm cười với Alice.

- Ánh mắt cô lộ rõ niềm vui, anh nói, và như thế rất hợp với cô.
- Đó là do rượu, cô thì thầm. Cảm ơn anh, Daldry.
- Đó không phải một lời khen đâu.

- Tôi không cảm ơn anh vì chuyện đó. Những điều anh làm cho tôi thật hết sức hào hiệp. Tôi đoán chắc với anh rằng một khi đã tới Istanbul, tôi sẽ làm việc ngày đêm để tạo ra loại nước hoa biến anh thành nhà đầu tư may mắn nhất. Tôi hứa sẽ không làm anh thất vọng...

- Cô cứ nói vớ vẩn. Tôi cũng thích thú như cô khi được rời khỏi thành Luân Đôn buồn tẻ này. Vài ngày nữa chúng ta sẽ được hưởng ánh nắng mặt trời và khi nhìn khuôn mặt xanh xao của mình trong tấm gương phía sau lưng cô, tôi tự nhủ như thế chẳng hề xa xỉ lắm.

Đến lượt Alice cũng quay lại soi gương. Cô khẽ nhăn mặt đồng tình với Daldry đang nhìn cô dò xét. Viễn cảnh chuyến đi khiến cô chóng mặt, nhưng lần đầu tiên, cô nếm trải cảm giác chệnh choáng mà không giữ gìn ý tứ gì. Và vẫn nhìn chằm chằm vào Daldry qua gương, cô xin anh lời khuyên làm thế nào để báo cho đám bạn biết quyết định này của mình. Daldry suy nghĩ một lát rồi giúp cô nhận ra rằng câu trả lời nằm trong chính câu hỏi. Cô chỉ cần nói với họ rằng cô đã có một quyết định khiến cô hạnh phúc; nếu đó là những người bạn thực sự, họ sẽ chỉ còn việc khuyến khích cô thôi.

Nói xong, Daldry từ chối gọi món tráng miệng và Alice đề nghị với anh đi loanh quanh một chút.

Trong lúc dạo bước, Alice không ngừng nghĩ tới Carol, Eddy, Sam và nhất là Anton. Bọn họ sẽ phản ứng thế nào? Cô nảy ra ý tụ tập cả bọn ăn tối tại nhà mình. Cô sẽ để các bạn uống nhiều hơn thường lệ, đợi cho đến lúc muộn và nhờ hơi rượu sẽ nói cho cả nhóm nghe dự định của mình.

Cô phát hiện ra một cabin điện thoại công cộng và bảo Daldry vui lòng đợi mình một chút.

Sau bốn cuộc điện thoại, Alice có cảm giác mình vừa bước những bước đầu tiên của một hành trình dài. Quyết định đã được đưa ra, cô biết mình sẽ không còn đường lùi nữa. Cô tới chỗ Daldry đứng đợi, anh đang tựa lưng vào cột đèn đường, phì phèo điếu thuốc lá. Tiến lại gần anh, cô nắm lấy tay anh và xoay anh quay một vòng quanh chính mình theo một điệu nhảy ngẫu hứng.

- Chúng ta hãy lên đường càng sớm càng tốt. Tôi muốn lánh xa mùa đông, Luân Đôn và những thói quen của mình, tôi ước sao cho ngày khởi hành đã tới. Tôi sẽ tới thăm Sainte-Sophie, những con hẻm của khu chợ lớn, say sưa giữa những mùi hương, ngắm nhìn eo Bosphore, quan sát anh vẽ phác thảo dòng người qua lại ở ngã tư giao giữa phương Đông và phương Tây. Tôi không còn thấy sợ hãi, và tôi hạnh phúc, Daldry ạ, vô cùng hạnh phúc.

- Ngay cả khi tôi ngờ là cô đã ngà ngà, nhưng thật mừng khi thấy cô vui sướng đến vậy. Không phải tôi nói vậy để quyến rũ cô đâu, cô hàng xóm thân mến ạ, mà là thật lòng đấy. Tôi sẽ bắt taxi cho cô, còn tôi sẽ tới văn phòng du lịch. Mà thực ra cô đã có hộ chiếu chưa?

Alice lắc đầu, như một cô bé bị bắt lỗi.

- Một người bạn thân của bố tôi giữ chức vụ quan trọng ở bộ Ngoại giao. Tôi sẽ gọi cho ông ấy, ông ấy sẽ giúp quá trình làm thủ tục được nhanh chóng, tôi chắc chắn thế. Nhưng trước hết phải thay đổi kế hoạch: chúng ta sẽ đi chụp ảnh làm hộ chiếu, văn phòng du lịch để sau, và lần này tôi cầm lái.

Alice và Daldry tới một hiệu ảnh trong khu phố. Trong lúc cô chải đầu tới lần thứ ba trước gương, Daldry nhắc rằng người duy nhất mở hộ chiếu của cô ra là tay nhân viên hải quan Thổ Nhĩ Kỳ để đóng dấu vào đó. Rất có khả năng người đó sẽ chẳng xem trọng gì mấy lọn tóc không vào nếp đâu. Cuối cùng Alice cũng ngồi xuống chiếc ghế đầu ở hiệu ảnh.

Người thợ ảnh vừa mới trang bị ình một chiếc máy ảnh mới toanh làm Daldry mê đắm. Người thợ rút từ trong hộp ra một tờ giấy, cắt làm đôi và vài phút sau Alice thấy khuôn mặt mình xuất hiện trên bốn bản ảnh nhỏ. Sau đó đến lượt Daldry ngồi vào ghế đầu. Anh nở một nụ cười ngây ngô và nín thở.

Đã có hồ sơ trong túi, họ đến bộ phận làm hộ chiếu ở St. James. Đứng trước nhân viên thừa hành, Daldry trình bày về chuyến đi sắp tới của họ, phóng đại nỗi lo lắng của anh đối với các thương vụ quan trọng có thể bị ảnh hưởng xấu nếu họ không thể khởi hành vào thời điểm mong muốn. Alice hốt hoảng trước sự táo tợn của anh. Daldry không ngại ngần viện ra một người họ hàng giữ chức vụ cao trong chính phủ nhưng vì tế nhị anh không muốn nhắc đến. Nhân viên thừa hành hứa sẽ làm nhanh thủ tục. Daldry cảm ơn anh ta rồi đẩy Alice ra phía cửa vì sợ rằng cô sẽ làm lộ tẩy trò gian trá của mình.

- Chẳng gì có thể ngăn nổi anh, cô nói lúc đi xuống phố.

- Có chứ, cô đấy! Cái vẽ mặt của cô lúc tôi biện hộ ục đích của chúng ta suýt chút nữa thì làm hỏng mọi thứ.

- Xin thứ lỗi cho tôi vì đã cười lúc anh thề với anh chàng tội nghiệp kia là nếu vài ngày nữa chúng ta không có mặt ở Istanbul thì nền kinh tế đang hồi phục của đất nước chúng ta sẽ chẳng thể khởi sắc được.

- Chuối ngày làm việc của anh chàng viên chức ấy hẳn phải đơn điệu khủng khiếp. Nhờ có tôi, anh ta được trao ột nhiệm vụ mà hẳn anh ta xếp vào hàng quan trọng bậc nhất, tôi thấy như vậy là mình khá nhân từ đấy chứ.

- Đó chính xác là điều tôi từng nói, anh là kẻ táo tợn nhất trên đời.

- Tôi rất nhất trí với cô!

Khi ra khỏi sở cảnh sát, Daldry chào anh cảnh binh rồi mở cửa chiếc Austin cho Alice.

- Tôi đưa cô về rồi phóng tới chỗ văn phòng du lịch.

Chiếc Austin lao nhanh trên những con phố của thủ đô.

- Tối nay, cô nói, tôi cùng nhóm bạn tới quán bar đầu phố, nếu thích anh có thể đến cùng chúng tôi...
- Tôi muốn miễn cho cô sự hiện diện của tôi hơn, Daldry đáp. Ở Istanbul cô sẽ chẳng có lựa chọn nào khác là phải thường xuyên chịu đựng tôi.

Alice không nài thêm, Daldry thả cô xuống chỗ nhà mình.

* * *

Còn lâu mới đến tối nhưng Alice có cố ép mình ngồi vào bàn làm việc cũng vô ích, cô chẳng tài nào ghi nổi vào giấy lấy một công thức. Cô nhúng một dải giấy nhỏ vào lọ tinh dầu hoa hồng, vậy là đầu óc cô đã bay đến chỗ những khu vườn phương Đông mà cô tưởng tượng rằng rất tuyệt vời. Bỗng nhiên cô nghe thấy tiếng dương cầm du dương. Cô hẳn đã cực rằng âm thanh đó vọng đến từ căn hộ của anh hàng xóm. Cô muốn biết chính xác nên băng qua phòng, nhưng ngay khi cô ra đến cửa thì giai điệu ngừng bật và toà nhà lại chìm trong im lặng tuyệt đối.

* * *

Khi Alice đẩy cửa bước vào quán bar thì nhóm bạn cô đã ở đó tranh luận sôi nổi. Anton nhìn thấy cô tới. Cô vuốt lại tóc cho gọn gàng rồi đi đến chỗ các bạn. Eddy và Sam gần như không để ý tới cô. Anton đứng dậy lấy ghế cho cô rồi lại tiếp tục trò chuyện.

Carol nhìn chăm chăm vào mặt Alice rồi ghé tai cô kín đáo hỏi xem có chuyện gì với cô vậy.

- Cậu nói về chuyện gì thế? Alice thì thầm.
 - Về cậu, Carol đáp trong lúc mấy chàng trai vẫn tiếp tục cuộc tranh cãi nảy lửa về cách lãnh đạo của Thủ tướng Attlee.
- Eddy khát khao Churchill quay lại chính trường, còn Sam nhiệt thành ủng hộ phe đối lập lại dự đoán tầng lớp trung lưu ở Anh sẽ biến mất nếu vị chúa tể chiến tranh chiến thắng trong lần bầu cử tiếp sau. Alice muốn tham gia ý kiến nhưng cô cảm thấy trước hết phải trả lời cô bạn đã.

- Chẳng có gì đặc biệt cả.
- Nói dối! Có gì đó đã thay đổi ở cậu, điều đó hiện rõ trên mặt cậu.
- Cậu cứ nói vớ vẩn! Alice phản bác.
- Lâu lắm rồi tớ không thấy cậu hơn hử thế này, cậu gặp được anh chàng nào à?

Alice phá lên cười khiến các chàng trai im bật.

- Đúng là có gì đó đã thay đổi ở em, Anton lên tiếng.
- Nhưng rốt cuộc thì mọi người làm gì vậy? Gọi cho em một cốc bia đi thay vì cứ nói những lời ngớ ngẩn như vậy, em đang khát đây.

Anton tới quầy bar, rủ hai cậu bạn đi cùng. Cần rót năm cốc bia mà anh chỉ có hai tay.

Còn lại một mình với Alice, Carol tận dụng thời cơ để tiếp tục buổi hỏi cung.

- Ai thế? Với tớ thì cậu có thể nói được.
- Tớ chẳng gặp ai cả, nhưng nếu cậu muốn biết tường tận thì không lâu nữa đâu chuyện ấy sẽ xảy đến với tớ.
- Cậu biết trước là sắp tới sẽ gặp được anh chàng nào đó à? Cậu trở thành thầy bói rồi à?
- Không, nhưng tớ đã quyết định sẽ tin vào lời bà thầy bói mà bọn cậu buộc tớ phải nghe.

Kích động tột độ, Carol liền nắm lấy tay Alice.

- Cậu sẽ đi, thật không? Cậu sẽ đi tới đó?

Alice gật đầu rồi liếc mắt về phía ba anh chàng đang quay lại chỗ họ. Carol đứng bật dậy ra lệnh cho họ quay lại quầy bar. Cô sẽ báo cho họ khi hai cô kết thúc cuộc trò chuyện giữa những cô gái. Ba chàng trai sững sờ, cùng nhau nhún vai rồi quay gót bởi người ta vừa xua đuổi họ.

- Khi nào? Carol hỏi, còn phần khích hơn cả cô bạn thân.

- Tôi vẫn chưa biết, nhưng chỉ vài tuần nữa thôi.

- Sớm thế cơ à?

- Bọn tôi đang đợi lấy hộ chiếu, chiều nay bọn tôi vừa đi nộp hồ sơ xin rồi.

- Bọn tôi? Cậu đi cùng ai à?

Alice đỏ mặt rồi tiết lộ bản giao kèo với anh hàng xóm cùng tầng.

- Cậu chắc là không phải anh ta làm tất cả mọi thứ hòng quyến rũ cậu đấy chứ?

- Daldry ư? Chúa ơi, không đâu! Tôi cũng đã hỏi anh ta chuyện này, thẳng thắn không kém.

- Cậu cũng táo tợn thế cơ à?

- Tôi không nghĩ trước, tự nhiên nói buột ra thế và anh ta bảo với tôi rằng đưa một phụ nữ tới tận vòng tay người đàn ông của cuộc đời cô ta thì quả là không được ranh ma cho lắm đối với một người đàn ông muốn cửa cẩm cô ta.

- Công nhận thế, Carol đáp. Vậy thì lợi ích của anh ta thực sự chỉ là đầu tư vào các loại nước hoa của cậu à? Anh ta quá ư tin tưởng vào tài năng của cậu.

- Hẳn là hơn cậu rồi! Tôi không biết đâu là mục đích thực sự của anh ta, tiêu tán một khoản thừa kế anh ta không mong muốn, làm một chuyến du lịch, hoặc có thể đơn giản là tận dụng mái kính của tôi để vẽ. Có vẻ như anh ta ước ao chuyện đó từ nhiều năm nay rồi và tôi đã hứa sẽ để lại căn hộ cho anh ta trong lúc tôi vắng mặt. Anh ta chắc sẽ về trước tôi.

- Cậu tính đi lâu đến vậy sao? Carol bực mình hỏi.

- Tôi không biết.

- Nghe này, Alice, tôi không muốn làm kẻ phá bình khiến cậu mất vui, nhất là khi tôi lại là người đầu tiên khuyến khích cậu đi, nhưng giờ đây khi chuyện này đã thành sự thực, tôi lại thấy thật hơi điên khùng khi đi xa đến vậy chỉ vì một bà thầy bói đã tiên đoán với cậu về mối tình vĩ đại.

- Nhưng tôi không đi vì lý do đó, cô bạn cao kều ạ. Tôi chưa tuyệt vọng đến mức ấy. Chỉ là tôi thấy bế tắc trong xương làm việc, hàng mấy tháng trời nay tôi không sáng tạo được gì nữa, tôi chết ngạt trong thành phố này, trong cuộc sống này. Tôi sẽ đi thưởng thức không khí khoáng đạt, say sưa trong những mùi hương mới và những cảnh sắc xa lạ.

10. Chương 06a

- Cậu sẽ viết thư cho tôi chứ?

- Dĩ nhiên rồi, cậu đừng tưởng tôi sẽ bỏ qua một cơ hội khiến cậu phát ghen tị như thế nhé!

- Trong lúc chờ đợi, chính cậu đã để ba chàng trai lại ình tôi đấy nhé! Carol đáp trả.

- Ai nói với cậu rằng khi vắng mặt tôi sẽ không hớp hồn họ nữa? Cậu chưa bao giờ nghe nói rằng nỗi nhớ nhung sẽ càng làm tăng thêm ham muốn à?

- Chưa, tôi chưa bao giờ nghe nói điều gì ngu ngốc đến vậy và tôi cũng chưa bao giờ có cảm giác rằng cậu là tâm điểm chú ý chính của họ. Cậu tính khi nào sẽ nói với họ rằng cậu đi?

Alice nhắc đến bữa ăn tối mà cô muốn tổ chức ở nhà mình vào ngày mai. Nhưng Carol bảo rằng cô không cần phải bày vẽ đến như vậy; nói cho cùng thì cô chưa đính ước với bất kỳ chàng nào kia mà! Cô chẳng cần phải xin phép ai cả.

- Xin phép làm gì? Anton vừa hỏi vừa ngồi xuống băng ghế.

- Xin phép đi xem những tài liệu lưu trữ bí mật, Carol đáp ngay mà không biết mình lời đâu ra ý nghĩ ấy.

- Tài liệu lưu trữ ư? Anton hỏi.

Đến lượt Sam và Eddy cũng ngồi xuống. Cả nhóm đã đông đủ. Alice dừng mắt nhìn Anton và thông báo quyết định đi Thổ Nhĩ Kỳ của mình.

Một khoảng im lặng kéo dài.

Eddy, Sam và Anton há hốc miệng nhìn chăm chăm vào Alice, không thể thốt nên lời; Carol đấm tay xuống bàn.

- Không phải cô ấy nói với các anh là cô ấy sắp chết đâu, mà là cô ấy đi du lịch, giờ thì các anh có thể thở rồi chứ?

- Em biết chuyện rồi à? Anton hỏi Carol.

- Mới cách đây mười lăm phút thôi, cô cúi kính đáp. Rất tiếc là em không kịp gửi điện báo cho các anh.

- Thế em đi lâu không? Anton hỏi.

- Cô ấy không biết đâu, Carol đáp.

- Đi xa như vậy một mình, Sam hỏi, thế có bất cẩn không?

- Cô ấy đi cùng người hàng xóm cùng tầng, anh chàng cầu nhàu đã chen ngang buổi tối hôm trước ở nhà cô ấy đấy, Carol nói rõ hơn.

- Em đi với gã đó sao? Có chuyện gì giữa hai người à? Anton hỏi.

- Không đâu, Carol đáp, họ cộng tác với nhau, đây là một chuyến đi làm ăn. Ở Istanbul, Alice sẽ tìm kiếm nguyên liệu để làm ra loại nước hoa mới. Nếu các anh muốn đóng góp cho chi phí chuyến đi thì có thể vẫn còn kịp để trở thành cổ đông tại công ty lớn trong tương lai của cô ấy đấy. Thưa các quý ngài, nếu muốn thì đừng ngần ngại. Thử xem vài năm nữa các quý ngài có được tham gia hội đồng quản trị của Pendelbury và cộng sự không.

- Anh có một câu hỏi, Eddy từ nãy tới giờ chưa nói gì bỗng chen ngang. Trong lúc chờ đợi Alice trở thành chủ tịch của một công ty đa quốc gia, liệu cô ấy có thể tiếp tục tự mình nói được không hay là từ giờ phải nhờ đến em nói thay cô ấy?

Alice mỉm cười và đưa tay vuốt má Anton.

- Đây đích thực là một chuyến công tác, và vì mọi người là bạn em nên thay vì để cả nhóm cứ viện đủ lý do ngăn em đi thì thứ Sáu em mời mọi người tới nhà em, để ăn mừng em khởi hành.

- Em đi sớm thế sao? Anton hỏi.

- Ngày đi vẫn chưa được ấn định, Carol đáp, nhưng...

- Ngay khi bọn em có được hộ chiếu, Alice xen ngang. Em không thích những cảnh chia tay sụt sùi nên muốn tạm biệt sớm hơn một chút. Vả lại, làm như thế để nếu thấy nhớ các anh ngay từ thứ Bảy thì em vẫn có thể qua thăm mọi người.

Buổi tối kết thúc ở đó. Mấy chàng trai chẳng còn tâm trí nào mà hội hè. Họ ôm hôn nhau trên vỉa hè trước quán bar. Anton kéo Alice ra xa.

- Em sẽ viết cho anh, em hứa mỗi tuần gửi cho anh một lá, cô nói trước cả khi anh kịp lên tiếng.

- Em kiếm thứ gì ở đó mà lại không tìm thấy ở đây?

- Khi nào về em sẽ nói với anh.
- Nếu em quay về.
- Anton của em, em đi chuyến này không chỉ vì sự nghiệp của mình, mà em cần đi, anh hiểu không?
- Không, nhưng anh nghĩ từ giờ mình sẽ dành tất cả thời gian nghĩ về điều đó. Chúc lên đường may mắn. Alice, hãy chăm sóc bản thân và chỉ viết cho anh lúc nào em thực sự muốn.

Anton quay lưng cúi đầu bước đi, hai tay đút túi.

Tối hôm ấy, các chàng trai không đưa các cô gái về. Alice và Carol cùng bước ngược lên phố, không nói một lời.

Về đến nhà, Alice không bật đèn, cô cởi quần áo, để mình trần luôn vào chăn rồi ngắm nhìn vàng trắng lưới liềm toả sáng phía trên mái kính, một mảnh trăng lưới liềm, cô tự nhủ, gần giống như hình có trên lá cờ Thổ Nhĩ Kỳ.

* * *

Chiều tối thứ Sáu, Daldry gõ cửa nhà Alice. Anh bước vào căn hộ, hãnh diện vung vẩy hai tấm hộ chiếu.

- Đây rồi, anh nói, chúng ta đã đủ thủ tục, được phép ra nước ngoài!
- Rồi à? Alice hỏi.
- Và cả visa nữa! Tôi đã nói với cô là tôi có vài mối quan hệ đầu tư đúng chỗ chưa nhỉ? Sáng nay tôi đã tới tìm họ và tôi vừa mới qua văn phòng du lịch để chốt lại những chi tiết cuối cùng cho chuyến đi. Thứ Hai chúng ta sẽ lên đường, cô sẵn sàng vào lúc tám giờ nhé.

Daldry để hộ chiếu của Alice trên bàn làm việc rồi về ngay.

Cô mơ màng mở mấy trang hộ chiếu rồi cho vào va li.

* * *

Suốt buổi tối, ai cũng làm mặt vui vẻ nhưng thực lòng lại không như vậy. Anton đã không giữ lời hứa với cả nhóm; kể từ lúc Alice thông báo về chuyến đi của mình, nhóm bạn không còn như trước nữa. Eddy, Carol và Sam đã quyết định ra về khi còn chưa đến nửa đêm.

Họ siết chặt lấy nhau, nói lời tạm biệt không biết đến bao nhiêu lần trong những cái ôm dài. Alice hứa sẽ thường xuyên viết thư, và mang về một đồng hồ lưu niệm mua ở khu chợ lớn tại Istanbul. Trên ngưỡng cửa, Carol nước mắt giàn giụa thề với cô là sẽ chăm sóc các chàng trai như chính gia đình mình và sẽ nói lý lẽ cho Anton hiểu.

Alice đứng lại trên thềm nghỉ cho tới khi cầu thang yên tĩnh trở lại rồi mới về nhà, trong lòng trĩu nặng, cổ họng nghẹn ứ.

6.

Tám giờ sáng thứ Hai, Alice xách va li trên tay liếc nhìn căn hộ lần cuối rồi đóng cửa lại. Cô bước xuống cầu thang, lòng bồn chồn, Daldry đã đợi sẵn trong taxi.

Tài xế xách hành lý của cô cho vào ghế trước. Alice trèo vào băng ghế sau, ngồi cạnh Daldry, anh chào cô rồi bảo tài xế lái tới Harmondsworth.

- Chúng ta không ra ga sao? Alice lo lắng hỏi.
- Quả vậy, Daldry đáp ngắn gọn.
- Thế sao lại là Harmondsworth?
- Vì sân bay ở đó. Tôi muốn dành cho cô một sự ngạc nhiên, chúng ta sẽ du lịch trên không trung, như thế sẽ tới Istanbul nhanh hơn nhiều so với đi tàu hỏa.

- Trên không trung là thế nào? Alice hỏi.

- Tôi đã bắt cóc hai con vịt ở Công viên Hyde. Mà thôi, dĩ nhiên là chúng ta đi bằng máy bay chứ còn gì! Tôi nghĩ với cô đây cũng là lần đầu. Chúng ta sẽ bay với vận tốc hai trăm năm mươi ki lô mét một giờ ở độ cao bảy nghìn mét. Như thế chẳng phải khó tin sao?

Trong lúc chiếc xe rời thành phố và bon bon giữa vùng nông thôn, Alice nhìn những bãi chăn thả lướt qua trước mắt rồi tự hỏi liệu có phải cô thích được ở trên mặt đất hơn, dù cho như thế chuyển đi sẽ kéo dài.

- Cô nên biết rằng, Daldry tiếp tục đầy hứng khởi, chúng ta sẽ quá cảnh ở Paris, rồi qua đêm ở Vienne và sáng hôm sau thì tới Istanbul, thay vì đi cả một tuần trời mới tới nơi.

- Chúng ta không việc gì mà phải vội như thế, Alice nhận xét.

- Đừng nói với tôi rằng ý nghĩ trèo lên một cái máy bay khiến cô sợ đấy nhé?

- Tôi còn chưa biết gì về máy bay kia mà.

Sân bay Luân Đôn đang trong quá trình xây dựng. Ba đường băng bê tông đã được đưa vào sử dụng trong khi một tiểu đoàn máy kéo đang san ủi ba đường khác. BOAC, KLM, British South American Airways, Irish Airline, Air France, Sabena, những hãng hàng không non trẻ sát cánh bên nhau cạnh dãy lều và lán trại bằng tôn lượn sóng được dùng như sân ga. Toà nhà kiên cố đầu tiên được xây lên giữa sân bay. Khi hoàn thành, sân bay Luân Đôn sẽ mang dáng vẻ dân sự hơn chứ không như một sân bay tác chiến hiện nay.

Những chiếc máy bay của Không lực Hoàng gia Anh và máy bay thương mại xếp thẳng hàng hai bên đường băng.

Taxi đỗ lại trước một hàng rào. Daldry xách va li rồi dẫn Alice tới chỗ lều của hãng Air France. Anh xuất trình vé ở quầy đăng ký. Nhân viên mặt đất đón tiếp họ lịch sự, gọi một người mang hành lý rồi đưa cho Daldry hai thẻ lên máy bay.

- Chuyến bay của ông bà sẽ cất cánh đúng giờ, anh ta nói, chúng tôi sẽ tiến hành gọi hành khách ngay sau đây. Nếu ông bà muốn đóng dấu hộ chiếu ở chỗ nhân viên hải quan thì người mang hành lý sẽ dẫn ông bà tới đó.

Thủ tục xong xuôi, Daldry và Alice ra ngồi ở một băng ghế. Mỗi khi có máy bay cất cánh, tiếng động cơ kêu đinh tai lại khiến họ phải ngừng trò chuyện.

- Tôi nghĩ là dù sao mình cũng hơi sợ một chút, Alice thú nhận giữa hai lần máy bay cất cánh.

- Hình như khi lên máy bay sẽ bớt ồn hơn. Cô tin tôi đi, những cỗ máy này chắc chắn hơn ô tô rất nhiều. Tôi đảm bảo rằng một khi đã lên không trung cô sẽ vui thích với cảnh tượng bày ra trước mắt. Cô có biết là chúng ta được dùng bữa trên đó không?

- Chúng ta sẽ quá cảnh ở Pháp phải không? Alice hỏi.

- Tại Paris, nhưng than ôi chỉ đủ thời gian chuyển máy bay thôi, chẳng có thì giờ mà thăm thú thành phố đâu.

Nhân viên hãng hàng không tới tìm họ, các hành khách khác cũng tới chỗ họ rồi tất cả được hộ tống ra đường băng.

Alice thấy một chiếc máy bay khổng lồ, một chiếc cầu nhỏ dẫn lên phía cuối khoang máy bay. Một cô tiếp viên mặc đồng phục đón hành khách ở những bậc thang cuối cùng. Nụ cười của cô khiến Alice thấy an tâm. Nghề nghiệp của cô ấy mới lạ thường làm sao, Alice nghĩ trong lúc bước vào chiếc DC-4.

Khoang máy bay rộng hơn cô tưởng. Alice ngồi vào một chiếc ghế bành, cũng thoải mái y như chiếc ở nhà cô, chỉ khác một điều là ghế bành ở đây được trang bị dây an toàn. Cô tiếp viên chỉ cho cô cách thắt dây và cách mở ra trong trường hợp khẩn cấp.

- Dạng trường hợp khẩn cấp nào? Alice lo lắng hỏi.

- Tôi không hề biết gì về chuyện này, cô tiếp viên vừa trả lời vừa nhoẻn miệng cười thật tươi, tôi chưa bao giờ gặp trường hợp như thế. Bà cứ yên tâm, cô tiếp viên nói với cô, mọi chuyện sẽ diễn ra hết sức tốt đẹp, ngày nào tôi cũng bay chuyến này mà chưa hề chán.

Cửa ra vào phía sau đóng lại. Viên phi công cười chào từng hành khách rồi quay lại chỗ ngồi nơi người lái phụ đang thực hiện loạt câu hỏi kiểm tra máy móc trước khi cất cánh. Động cơ nổ liên hồi, một chùm tia lửa loé lên ở mỗi bên cánh rồi cánh quạt quay tít trong tiếng ồn đinh tai, chẳng mấy chốc đã không còn phân biệt được từng cánh chong chóng riêng lẻ nữa.

Alice ngồi lún sâu vào ghế bành và bám chặt tay vào thành ghế.

Khoang máy bay rung lên, người ta bỏ ụ chặn bánh ra, chiếc máy bay chạy dọc đường băng. Ngồi ngay hàng ghế thứ hai, Alice không bỏ sót câu nào trong đoạn đối thoại giữa buồng lái và tháp kiểm soát. Thợ máy vô tuyến nghe những chỉ dẫn của kiểm soát không lưu rồi truyền đạt lại cho các phi công, phi công báo đã nhận được thông điệp bằng một thứ tiếng Anh mà Alice không tài nào giải mã nổi.

- Giọng anh chàng này thật kinh khủng, cô nói với Daldry, những ai nói chuyện với anh ta hẳn chẳng hiểu anh ta nói gì với mình.

- Nếu cô cho phép tôi xin được ý kiến rằng, điều quan trọng là anh ta là một phi công giỏi chứ không phải chuyên gia ngoại ngữ. Cô hãy thư giãn và thưởng ngoạn phong cảnh đi. Hãy nghĩ tới Adrienne Bolland, chúng ta sẽ bay trong những điều kiện phải gọi là lý tưởng so với những điều kiện bà ấy từng biết.

- Hy vọng thế! Alice nói rồi lại cố lún sâu hơn nữa trong ghế bành.

Chiếc DC-4 sẵn sàng cất cánh. Hai động cơ đã chạy hết tốc lực, khoang máy bay còn rung hơn nữa. Cơ trưởng nhả phanh và chiếc máy bay tăng tốc.

Alice dán mắt vào cửa sổ máy bay. Cơ sở hạ tầng của sân bay vụt qua, cô đột nhiên thấy một cảm giác mới lạ, bánh máy bay đã rời mặt đất và máy bay nghiêng nghiêng trong gió, chậm chậm tăng dần độ cao. Đường băng nhỏ dần trong tầm mắt rồi nhòa hẳn nhường chỗ cho cánh nông thôn nước Anh. Và rồi khi máy bay tăng độ cao, những trang trại hiện ra ở phía xa dường như nhỏ lại.

- Thật kỳ diệu, Alice nói. Anh có nghĩ là chúng ta sẽ xuyên qua mây không?

- Tôi mong thế, Daldry đáp rồi mở báo ra.

Ngay tiếp sau vùng nông thôn là cảnh biển. Alice những muốn đếm từng ngọn sóng hiện ra giữa khoảng bao la xanh ngắt.

Phi công thông báo rằng đôi lúc họ sẽ được thấy bờ biển nước Pháp.

Chuyến bay kéo dài chưa tới hai giờ đồng hồ. Máy bay tiến lại gần Paris và Alice phấn khích gấp bội khi tin rằng mình đang thấy tháp Eiffel phía xa.

Khoảng thời gian đỗ lại sân bay Orly khá ngắn, một nhân viên hãng hàng không hộ tống Alice và Daldry từ đường băng tới tận một máy bay khác. Alice không nghe lọt một lời nhân viên này nói với Daldry, cô chỉ nghĩ tới một điều, lần cất cánh tới đây.

Chuyến bay của Air France từ Paris tới Vienne nhiều sóng gió hơn chuyến xuất phát từ Luân Đôn. Alice vui thích trước những cú giật nảy trên ghế mỗi khi máy bay qua một vùng xoáy lốc không khí. Daldry có vẻ không được thoải mái như trước. Sau một bữa ăn thịnh soạn, anh châm thuốc rồi mời Alice một điều nhưng cô từ chối. Chìm đắm vào một cuốn tạp chí, cô mơ mộng trong lúc khám phá những bộ sưu tập thời trang Paris mới nhất. Cô cảm ơn Daldry không biết đến lần thứ bao nhiêu, cô chưa bao giờ tưởng tượng mình lại được trải qua những thời khắc như thế này và cô cũng thề là chưa bao giờ hạnh phúc đến thế. Daldry đáp rằng anh vui vì điều ấy và giục cô nghỉ đi một chút. Tối nay họ sẽ dùng bữa tại Vienne.

Nước Áo chìm trong làn tuyết. Những khoảng trắng bao la dường như rộng ra đến vô tận nơi thôn dã và Alice bị cảnh đẹp nơi đây chinh phục. Daldry đã ngủ gần như suốt chuyến bay, anh tỉnh dậy khi chiếc DC-4 gần tới nơi.

- Mong rằng tôi không ngáy đấy chứ, anh vừa mở mắt vừa nài.

- Không ầm bằng động cơ máy bay, Alice đáp rồi cười.

Bánh vừa chạm đất, máy bay đã đỗ ngay ngắn trước một nhà để máy bay, người ta đưa một cầu nhỏ tới và hành khách có thể xuống.

Taxi đưa họ vào trung tâm thành phố. Daldry nói rõ với tài xế là họ tới khách sạn Sacher. Khi họ tới gần Heldenplatz một chiếc xe tải nhỏ bị trượt trên văng băng nên xoay ngang rồi văng ra vệ đường.

Tài xế taxi vừa kịp tránh cú va chạm. Khách bộ hành vội lao tới giúp người lái xe ra khỏi cabin an toàn, nhưng giao thông thì tắc nghẽn. Daldry liếc nhìn đồng hồ đeo tay rồi lẩm bẩm không biết đến bao nhiêu lần: “Chúng ta sẽ tới quá muộn mất”, trước ánh mắt ngạc nhiên của Alice.

- Chúng ta vừa mới tránh được một vụ tai nạn vậy mà anh lại lo lắng chuyện giờ giấc sao?

Thậm chí chẳng buồn để ý đến cô, Daldry yêu cầu người tài xế tìm cách xoay xở đưa họ thoát khỏi đám tắc đường. Không nói được một từ tiếng Anh, người đàn ông chỉ nhún vai chỉ tay về phía vụ lộn xộn trước mặt họ.

- Chúng ta sẽ tới quá muộn mất, Daldry nhắc lại lần nữa.

- Nhưng chúng ta sẽ tới đâu quá muộn cơ chứ? Alice nổi khùng.

- Rồi cô sẽ được biết vào lúc thích hợp, nhưng với điều kiện là chúng ta không bị cầm tù ở đây cả đêm.

Alice mở cửa xe rồi bước xuống taxi mà không nói một lời.

- Vậy đấy, cô cứ làm bộ bướng bỉnh đi! Daldry nghiêng mình ra cửa kính phản ứng lại.

- Anh cũng cả gan chẳng kém đâu! Anh cứ luôn miệng cầu nhàu vậy mà thậm chí lại chẳng thèm nói cho tôi biết điều gì khiến anh nóng lòng đến vậy.

- Bởi vì tôi không thể nói cho cô biết, chỉ thế thôi!

- Vậy khi nào anh có thể, tôi sẽ vào lại xe!

- Alice, dừng ngay mấy trò trẻ con đó lại và quay về chỗ ngồi đi, cô sẽ bị nhiễm lạnh mất và lại cũng không cần phải làm tình hình phức tạp thêm nữa trong khi mọi chuyện đã đủ rắc rối thế này. Thật là may mắn cho tôi khi cái xe tải ngu ngốc kia lại lật nhào ngay trước mặt chúng ta.

- Tình hình gì? Alice hỏi, hai tay chống nạnh.

- Tình hình của chúng ta, chúng ta bị kẹt cứng giữa đám tắc đường này trong khi lẽ ra phải đang thay đồ ở khách sạn rồi.

- Chúng ta sẽ đi khiêu vũ chẳng? Alice hỏi giọng đầy mỉa mai.

- Gần như vậy! Daldry đáp, và tôi sẽ không nói với cô thêm nữa đâu. Giờ thì lên xe đi, tôi có cảm giác cuối cùng đường sá cũng thông rồi.

- Đang ngồi trong xe như vậy thì anh làm sao nhìn rõ được bằng tôi, và tôi có thể đảm bảo với anh là chẳng có gì thông cả. Chúng ta tới khách sạn Sacher phải không?

- Quả vậy, sao cô hỏi thế?

- Bởi vì, từ chỗ tôi đứng đây, thưa ngài cầu nhàu, tôi có thể thấy biển hiệu khách sạn đó. Tôi đoán nó chỉ cách đây năm phút đi bộ thôi.

Daldry kinh ngạc nhìn Alice. Vì hãng hàng không đã thanh toán cước taxi nên anh bước ra khỏi xe, xách lấy hai chiếc va li vẫn nằm trong cốp rồi yêu cầu Alice theo sát mình.

Vĩa hè trơn trượt không ngăn được Daldry rảo bước.

- Thế nào chúng ta cũng ngã vỡ mặt mất thôi, Alice vừa nói vừa níu lấy tay áo Daldry. Khi thật, có gì mà khẩn cấp đến vậy cơ chứ?

- Nếu tôi nói với cô thì không còn gì là ngạc nhiên nữa. Khẩn trương lên, tôi đã thấy mái che của khách sạn, chỉ hơn ba trăm bước nữa là tới nơi.

Người gác cổng chạy tới, xách lấy va li rồi mở cửa cho họ.

Alice chiêm ngưỡng chiếc đèn chùm lớn bằng pha lê lơ lửng trên một dải dây bên ngay giữa sảnh. Daldry đã đặt trước hai phòng, anh đi vào phiếu thông tin khách lưu trú rồi lấy chìa khoá ở chỗ lễ tân. Anh nhìn giờ trên chiếc đồng hồ quả lắc vốn đặt ở quầy bar nhưng có thể nhìn thấy từ quầy lễ tân rồi chưng ra một bộ mặt chán nản.

- Thế đấy, giờ thì quá muộn rồi!

- Chính là vì anh nói thế đấy chứ, Alice đáp.

- Kệ thôi, chúng ta cứ đi, dù thế nào thì với áo khoác ngoài họ sẽ chẳng thấy gì hết.

Daldry dắt cô chạy qua phố. Trước mặt họ là một toà nhà tuyệt đẹp theo lối kiến trúc tân Phục hưng. Ở mỗi mặt chính toà nhà đều có dựng tượng hai kỵ sĩ đen đang sẵn sàng xông lên phi nước đại. Một mái vòm khổng lồ nhô cao trên Nhà hát opera.

Các quý ông diện lễ phục cùng các quý bà trong bộ váy dài chen chúc nhau trên bậc cầu thang. Daldry nắm lấy cánh tay Alice và dắt cô hoà vào đám đông.

- Đừng nói với tôi là..., Alice thì thào vào tai Daldry.

- Là chúng ta tới Nhà hát opera? Ồ là vậy đấy! Tôi đã cất công sắp đặt cho chúng ta điều bất ngờ nhỏ nhoi này. Văn phòng du lịch ở Luân Đôn đã thu xếp mọi chuyện. Vị trí ghế ngồi thì phải ra quầy vé mới biết. Không thể có chuyện trải qua một đêm ở thành Vienne mà lại không đi nghe nhạc kịch.

- Nhưng không phải là trong bộ đồ mà tôi đã mặc đi khắp nơi suốt cả ngày trời như thế này, Alice nói. Anh thử nhìn mọi người xung quanh xem, tôi trông chẳng khác gì ăn mày.

- Thế cô nghĩ tại sao tôi lại sốt ruột trên chiếc taxi chết tiệt ấy? Vào đây bắt buộc phải mặc trang phục dạ hội, vậy nên cô hãy làm như tôi và hãy khép chặt vạt áo khoác vào, chúng ta sẽ cởi ra khi nào khán phòng chìm trong bóng tối. Và cô làm ơn đừng có suy nghĩ gì nữa; với Mozart tôi sẵn sàng làm mọi thứ.

Alice vô cùng sung sướng khi được đến Nhà hát opera tới nỗi cô tuân theo lời Daldry mà chẳng hề bàn cãi gì, đây là lần đầu cô được tới chỗ này. Họ len lỏi giữa đám khán giả, hy vọng thoát được ánh mắt dò xét của những người gác cổng, soát vé và ban tổ chức đang hối hả trong đại sảnh. Daldry tới trước quầy vé và xưng tên với nhân viên lễ tân. Người phụ nữ chỉnh lại kính rồi trượt một cây thước kẻ dài bằng gỗ trên cuốn sổ đặt trước mặt.

- Ông bà Daldry, từ Luân Đôn, bà nói giọng đặc âm sắc Áo và chìa vé cho Ethan.

11. Chương 06b

Một hồi chuông vang lên, báo hiệu buổi biểu diễn bắt đầu. Alice những muốn có thời gian chiêm ngưỡng nơi này, chiêm ngưỡng vẻ lộng lẫy của cầu thang lớn, những chùm đèn khổng lồ, những món đồ mạ vàng, nhưng Daldry không cho cô cơ hội. Anh không ngừng lôi tay cô để họ giấu được mình vào giữa đám đông đang tiến về phía người soát vé. Khi tới lượt họ, Daldry nín thở. Nhân viên soát vé yêu cầu họ để áo khoác lại phòng gửi áo, nhưng Daldry làm ra vẻ không hiểu gì. Phía sau họ, các khán giả bắt đầu sốt ruột, người soát vé ngược mắt lên trần nhà, xé cuống vé rồi để họ vào. Cô nhân viên xếp chỗ nhìn chằm chằm vào Alice và rồi lại yêu cầu cô cởi áo khoác ra. Người ta cấm mặc áo khoác trong khán phòng. Alice đỏ bừng mặt, Daldry tức tối, anh hết sức tỏ ra là một kẻ chẳng hiểu lấy nổi một từ người ta đang nói với mình, nhưng cô nhân viên đã đoán ra mưu mô của anh và yêu cầu anh bằng một thứ tiếng Anh chuẩn xác rằng anh nên vui lòng tuân lệnh. Quy định về trang phục rất nghiêm ngặt và trang phục dạ hội là bắt buộc.

- Thưa cô, bởi vì cô nói ngôn ngữ của chúng tôi nên chúng ta có thể dàn xếp với nhau. Chúng tôi vừa mới hạ cánh xuống sân bay và một tai nạn ngu ngốc trên những con đường đầy văng băng của đất nước cô đã khiến chúng tôi không kịp thay trang phục.

- Thưa bà chứ không phải cô, nhân viên xếp chỗ đáp, và dù cho lý do của quý vị là gì thì ông cũng bắt buộc phải mặc lễ phục còn bà mặc váy dài.

- Nhưng có gì quan trọng đâu chứ, vì chúng ta sẽ ngồi trong bóng tối cơ mà!

- Tôi không phải người đề ra các quy định; nhưng ngược lại, tôi có trách nhiệm đảm bảo chúng được thi hành. Thưa ông, tôi còn phải xếp chỗ cho những khán giả khác nữa vậy nên ông hãy quay trở ra quầy vé, ở đó các vị sẽ được trả lại tiền mua vé.

- Nói cho cùng, Daldry nóng lòng nói, quy định nào cũng đều có ngoại lệ cả vậy nên luật lệ của cô hẳn cũng thế! Chúng tôi chỉ lưu lại đây có một tối, tôi xin cô đơn giản là hãy nhắm mắt làm ngơ.

Cô nhân viên xếp chỗ nhìn chằm chằm vào Daldry bằng vẻ mặt không để cho anh tia hy vọng nào.

Alice năn nỉ anh đừng làm to chuyện.

- Đi thôi, cô nói, chẳng có gì nghiêm trọng cả, đây là một ý tưởng tuyệt vời và tôi đã hơn cả ngạc nhiên. Đi ăn tối thôi, cả hai ta đều đã kiệt sức, có lẽ sẽ chẳng xem hết nổi một vở opera đâu.

Daldry nhìn xoáy vào cô nhân viên xếp chỗ, cầm lại vé xé vụn ra trước mặt cô rồi dẫn Alice đi ra sảnh.

- Thật tức điên lên được, anh nói trong lúc rời Nhà hát, đây không phải một buổi trình diễn thời trang, mà là biểu diễn âm nhạc.

- Đó là thông lệ, phải tôn trọng thôi, cô đáp để khiến anh nguôi giận.

- Vậy thì thông lệ ấy thật lố bịch, chỉ có thể thôi, Daldry vừa lầu bàu vừa bước ra phố.

- Thật kỳ lạ, Alice nói, lúc giận mặt anh trông như trẻ con. Anh hẳn phải từng có tích cách đặc biệt.

- Tôi rất tốt tính và là một đứa trẻ ngoan!

- Tôi chẳng tin lấy nửa lời anh nói, Alice vừa cười vừa đáp.

Hai người đi tìm một nhà hàng và vì thế, họ đi quanh Nhà hát.

- Cái cô xếp chỗ ngu ngốc ấy đã khiến chúng ta lỡ mất vở Don Giovanni. Tôi không làm sao nguôi giận được. Văn phòng du lịch đã xoay sở đủ mọi cách để kiếm được vé cho chúng ta.

Alice để ý thấy một cánh cửa nhỏ nơi người giao hàng vừa từ đó bước ra. Cánh cửa vẫn chưa được khép hẳn và Alice nở nụ cười tinh ranh.

- Anh có sẵn lòng mạo hiểm chịu một đêm ở đồn cảnh sát để được nghe Don Giovanni của anh không?

- Tôi đã nói với cô là với Mozart tôi sẵn lòng làm mọi thứ rồi còn gì.

- Vậy thì theo tôi. Nếu may mắn, có thể tôi cũng sẽ khiến anh ngạc nhiên.

Alice đẩy cánh cửa vẫn khép hờ ở lối đi phụ rồi lệnh cho Daldry theo mình, không được gây tiếng động. Họ băng qua một hành lang dài chìm trong ánh sáng đỏ nhạt lơ mờ.

- Chúng ta đi đâu đây? Daldry thì thầm.

- Tôi cũng không biết, Alice khẽ đáp, nhưng tôi nghĩ chúng ta đang đi đúng hướng.

Alice đi theo tiếng nhạc đang càng lúc càng gần. Cô chỉ cho Daldry một chiếc thang dẫn lên một lối đi khác còn cao hơn nữa.

- Thế nếu chúng ta bị bắt gặp thì sao? Daldry hỏi.

- Ta sẽ nói là mình bị lạc trong lúc đi tìm toa lét, giờ thì anh hãy im lặng mà trèo lên đi.

Alice bước vào lối đi thứ hai, Daldry theo sát từng bước chân cô, và càng tiến vào sâu hơn họ lại càng nghe rõ giọng hát opera hơn. Alice ngẩng đầu lên và nhận thấy phía trên có một cái cầu nhỏ, treo trên những sợi dây thép.

- Thế này có vẻ nguy hiểm? Daldry hỏi.

- Có thể, chúng ta ở trên cao, nhưng anh thử nhìn xuống dưới xem, chẳng phải là rất tuyệt sao?

Và rồi đột nhiên Daldry phát hiện ra sân khấu ở ngay dưới chiếc cầu.

Họ chỉ nhìn thấy mũ và trang phục của Don Giovanni, họ không thấy được toàn bộ phối cảnh, nhưng Alice và Daldry hài lòng tận hưởng tầm nhìn không bị che chắn gì xuống một trong những khán phòng opera đẹp nhất thế giới.

Alice ngồi xuống, hai chân du đưa trong khoảng không theo điệu nhạc. Daldry ở cạnh cô, choáng ngợp trước buổi diễn đang bày ra dưới mắt họ.

Một lúc sau, khi Don Giovanni mời Zerlina và Masetto tới buổi dạ hội, Daldry thì thầm vào tai Alice rằng hồi một sắp kết thúc.

Alice hết sức khê khàng đứng dậy.

- Chúng ta nên chuẩn trước lúc nghỉ chuyển hồi thì tốt hơn, cô đề xuất. Để thợ bày cảnh phong phát hiện ra chúng ta khi mọi thứ sáng trưng thật chẳng ích gì.

Daldry miễn cưỡng rời đi. Họ lùi bước hết mức kín đáo, trên đường đi đụng một kỹ thuật viên ánh sáng nhưng người này cũng chẳng để ý đến họ, rồi ra ngoài bằng lối đi dành cho nghệ sĩ.

- Buổi tối hết sẩy làm sao! Daldry hét lên trên vỉa hè. Tôi sẵn lòng quay lại nói với cô nàng xếp chỗ của chúng ta là màn một thật tuyệt vời!

- Một cậu nhóc hư đồn, thực đúng là một cậu nhóc hư đồn!

- Tôi đói rồi! Daldry thốt lên, trốn chui trốn lủi khiến tôi thèm ăn.

Anh phát hiện ra một quán ăn ở phía bên kia ngã tư, nhưng chợt nhận ra là Alice có vẻ đã kiệt sức.

- Cô nghĩ thế nào về một bữa tối nhanh gọn tại khách sạn? anh đề xuất.

Alice không đợi phải nài nỉ.

Ăn xong hai du khách ai rút về phòng người ấy và, như ở Luân Đôn, họ tạm biệt nhau trên thềm nghỉ. Cuộc hẹn được ấn định vào chín giờ sáng hôm sau, tại đại sảnh.

Alice ngồi vào chiếc bàn làm việc nhỏ bé kê sát cửa sổ phòng cô. Khi tìm thấy trong ngăn kéo những đồ dùng cần thiết để viết thư, cô thán phục loại giấy chất lượng cao rồi thảo những từ đầu tiên trong bức thư gửi Carol. Cô kể cho bạn nghe ấn tượng của mình về chuyến đi, nói bạn hay cảm giác mới lạ của mình khi rời xa nước Anh, mô tả chi tiết buổi tối không thể tin nổi tại Vienne, rồi cô gấp lá thư lại ném vào ngọn lửa đang cháy tí tách trong lò sưởi.

* * *

Alice và Daldry gặp nhau vào buổi sáng như đã định. Một chiếc taxi chở họ chạy về phía sân bay Vienne, đường băng đã thấp thoáng phía xa.

- Tôi thấy máy bay của chúng ta rồi, thời tiết rất thuận lợi, chắc chắn chúng ta sẽ tới nơi đúng giờ, Daldry nói để lấp đầy khoảng im lặng vẫn ngự trị từ lúc họ xuất phát.

Alice vẫn im lặng không nói một lời cho tới tận khi họ tới ga đi.

Ngay sau khi máy bay cất cánh, cô nhắm mắt lại và thiu thiu ngủ. Một xoáy lốc không khí khá mạnh khiến đầu cô trượt xuống vai người hàng xóm. Daldry cứng đờ người. Nữ tiếp viên tiến lại trên lối đi trong máy bay nhưng Daldry từ chối khay đồ ăn để không đánh thức Alice. Chìm trong giấc ngủ say, Alice tựa vào người anh và đặt tay lên ngực anh. Daldry tưởng như nghe thấy cô gọi mình, nhưng không phải tên anh được cô thì thầm trong nụ cười. Mỗi cô hé mở, cô thốt ra những từ khác nghe không rõ rồi gần như đổ ập

cả người lên anh. Anh húng hắng ho nhưng dường như không gì có thể kéo Alice ra khỏi những giấc mơ. Một giờ trước khi máy bay hạ cánh, lúc cô mở mắt thì Daldry nhắm mắt lại, vờ như mình cũng đã thiếp đi. Alice đỏ mặt khi phát hiện ra tư thế của mình lúc ấy. Vì nhận thấy Daldry vẫn đang say giấc nên cô cầu trời sao cho anh không thức dậy trong lúc cô nhẹ nhàng ngồi thẳng dậy.

Ngay khi cô ngồi lại ngay ngắn trong ghế bành của mình thì Daldry vươn vai ngáp dài, lắc lắc cánh tay trái mỗi nhừ rồi lên tiếng hỏi giờ.

- Tôi nghĩ là chúng ta sắp tới nơi, Alice nói.
- Tôi bỏ lỡ mất chuyến bay rồi, Daldry vừa xoa xoa tay vừa nói dối.
- Nhìn kìa! Alice kêu lên, mặt dán chặt vào cửa sổ máy bay, mệnh mông toàn là nước.
- Tôi nghĩ cô đang chiêm ngưỡng biển Đen đấy, còn tôi thì chỉ thấy có tóc cô thôi.

Alice lùi lại chia sẻ với Daldry quang cảnh đang bày ra trước mắt cô.

- Đúng là chúng ta sẽ sớm hạ cánh thôi, tôi nghĩ cũng nên khởi động tay chân chút ít.

Một lúc sau, Alice và Daldry tháo dây an toàn. Trong lúc bước xuống máy bay, Alice nghĩ đến các bạn ở Luân Đôn. Mới đi có hai ngày vậy mà cô có cảm giác như hàng tuần đã trôi qua. Căn hộ của cô dường như đã ở rất xa rồi và cô cảm thấy lòng se lại lúc đặt chân xuống mặt đất.

Daldry lấy hành lý. Ở quầy kiểm tra hộ chiếu, nhân viên hải quan hỏi họ về mục đích chuyến đi. Daldry quay sang Alice rồi nói với tay nhân viên rằng họ tới Istanbul để tìm gặp phu quân tương lai của Alice.

- Chồng chưa cưới của cô là người Thổ à? tay hải quan hỏi, mắt liếc nhìn lại hộ chiếu của Alice.
- Nói thật với anh là bọn tôi cũng chưa biết gì cả. Có thể là như thế, điều duy nhất chúng tôi chắc đó là anh ta sống ở Thổ Nhĩ Kỳ.

Tay nhân viên hải quan bán tín bán nghi.

- Cô tới Thổ Nhĩ Kỳ để kết hôn với một người đàn ông cô không quen biết? anh ta hỏi.

Và trước khi Alice kịp trả lời, Daldry đã xác nhận mọi chuyện chính xác là như vậy.

- Ở nước Anh của các vị không có những ông chồng tốt hay sao? tay sĩ quan tiếp tục.
- Hẳn là có chứ, Daldry đáp trả, nhưng không phải là người hợp với cô đây.
- Thế còn ngài, thưa ngài, ngài cũng tới nước chúng tôi để tìm vợ chứ?
- Chúa ơi không, tôi chỉ là người dẫn đường thôi.
- Các vị đợi ở đây, tay hải quan nói, anh ta đã bị những lời của Daldry làm cho bối rối.

Tay nhân viên đi vào một phòng làm việc ngăn bằng vách kính, Alice và Daldry thấy anh ta nhiệt tình trao đổi với cấp trên.

- Anh có cần phải kể những điều ngu ngốc ấy với một nhân viên hải quan không? Alice nổi khùng.
- Thế cô muốn tôi nói gì với anh ta đây, theo tôi được biết thì đó chính là mục đích chuyến đi của chúng ta, tôi rất sợ phải nói dối nhà chức trách.
- Việc ấy không có vẻ khiến anh bối rối lúc ở toà thị chính.
- À phải, nhưng đây là ở trong nước, còn giờ chúng ta đang ở nước ngoài, và tốt hơn là nên cư xử như một quý ông thực sự.
- Daldry, những trò trẻ con của anh thế nào cũng rước rắc rối đến cho chúng ta à xem.
- Không đâu, rồi cô sẽ thấy, nói thật lúc nào cũng có lợi.

Alice thấy vị cấp trên nhún vai rồi trả lại hộ chiếu cho nhân viên, anh ta tiến lại chỗ họ.

- Mọi thứ đều hợp pháp, tay này thừa nhận, không có luật nào cấm đến Thổ Nhĩ Kỳ kết hôn cả. Xin chúc cô có quãng thời gian dễ chịu ở đất nước chúng tôi và gửi đến cô những lời chúc phúc tốt đẹp nhất. Chúa sẽ phù hộ cho cô cưới được một người đàn ông chân chính.

Alice gượng cười cảm ơn anh ta rồi cầm lấy quyển hộ chiếu đã được đóng dấu.

- Thế nào, ai đứng đây? Daldry huênh hoang lúc rời khỏi sân bay.

- Lẽ ra anh nên bằng lòng mà nói với anh ta rằng chúng ta đang đi nghỉ.

- Trong khi mỗi người một họ rành rành trên hộ chiếu, như thế chẳng hợp lẽ chút nào.

- Daldry, anh thật khiến người ta tức điên, Alice vừa nói vừa leo lên taxi.

- Theo cô, anh ta trông thế nào? Daldry hỏi trong lúc ngồi xuống ghế sau cạnh Alice.

- Ai cơ?

- Người đàn ông bí ẩn cuối cùng cũng lời được chúng ta tới tận đây ấy.

- Anh đừng ngốc thế chứ, tôi tới đây là để tìm một loại nước hoa mới... và tôi đang hình dung ra nó đầy sắc màu, gợi cảm nhưng cũng rất dịu nhẹ.

- Tôi không lo lắng về chuyện sắc màu, dân các nước khác khó mà nhột nhạt được như chúng ta, những công dân Anh khôn khéo; về sự dịu nhẹ... nếu cô muốn ám chỉ khiếu hài hước của tôi, tôi e mình là vô song; còn độ gợi cảm, tôi để cô là người duy nhất phán xét! Thôi, tôi sẽ ngừng chọc tức cô, tôi thấy là cô đang không có tâm trạng.

- Tâm trạng tôi rất ổn, nếu không bị biến thành một kẻ giảo quyệt tầm thường trước mặt tay hải quan kia thì tôi cũng vẫn thế này thôi.

- A, vậy thì cô cứ cho là tôi đã đăng trí quên mất chuyện tấm ảnh căn cước đã khiến cô lo lắng đến thế nào ở Luân Đôn.

Alice huých cùi chỏ vào cánh tay Daldry rồi quay ra phía cửa kính ô tô.

- Anh cứ chê bai chuyện tính khí tôi thất thường đi! Anh cũng thế thôi, cậu bé ạ, cuộc sống không phải lúc nào cũng dễ dàng.

- Có thể, nhưng ít nhất tôi cũng thành thực thừa nhận điều ấy.

Khi xe băng qua ngoại ô Istanbul thì cuộc tranh cãi giữa họ ngừng bật. Daldry và Alice đang tới gần bến cảng Sừng Vàng. Những con phố nhỏ hẹp, những ngôi nhà với mặt tiền sắc sỡ xếp chồng lên nhau như bậc cầu thang, xe điện và taxi chen chúc trên những đường phố lớn, thành phố đông đúc nhộn nhịp thu hút toàn bộ tâm trí họ.

- Thật kỳ lạ, Alice lên tiếng, chúng ta đang ở rất xa Luân Đôn vậy mà tôi lại thấy nơi đây thật thân thuộc.

- Đó là nhờ có tôi đi cùng, Daldry chọc ghẹo Alice.

Chiếc taxi đỗ lại nơi góc lượn của một đại lộ lát đá. Khách sạn Pera Palas, toà nhà sang trọng ốp đá được điêu gọt, xây theo lối kiến trúc Pháp, khách sạn trông xuống phố Mesrutiyet thuộc quận Tepebasi, ngay giữa khu châu u.

Sáu mái vòm kính nhô cao trên đại sảnh rộng thênh thang, nội thất hỗn tạp kết hợp giữa gỗ ốp tường kiểu Anh và tranh ghép mảnh phương Đông.

- Agatha Christie từng có căn phòng quen thuộc ở đây, Daldry thông báo.

- Chỗ này xa hoa quá mức, Alice phản đối, lẽ ra chúng ta có thể bằng lòng với một nhà trọ quy mô gia đình hạng xoàng.

- Bỏ Anh đang được giá ở Thổ Nhĩ Kỳ mà, Daldry bẻ lại, hơn nữa, nếu muốn phung phí món thừa kế của mình thì tôi phải chọn những biện pháp hà khắc chứ.

- Quả thực, nếu tôi đứng thì khi già đi anh lại có xu hướng trở thành đứa trẻ hư Daldry ạ.

- Một già một trẻ như nhau mà cô bạn ơi, báo thù là món phải ăn nguội mà cô biết không, tôi lại có mối thâm thù với tuổi niên thiếu của mình đấy. Nhưng nói về tôi vậy là đủ rồi. Chúng ta lên phòng thôi và hẹn một tiếng nữa ở quầy bar nhé.

Một tiếng sau, trong lúc đợi Alice ở quầy bar Daldry đã làm quen được với Can. Ngồi đợi một mình trên một trong bốn chiếc ghế đầu ở quầy, anh đang đưa mắt nhìn khắp lượt căn phòng vắng tanh.

Can hẳn đã ba mươi, có thể hơn thế một hoặc hai tuổi. Anh diện bộ đồ lịch lãm, quần u đen, áo sơ mi lụa trắng cùng một chiếc ghi lê và bên ngoài là áo vest cắt may khéo léo. Can có đôi mắt màu vàng cát. Ánh mắt lạnh lợi giấu sau cặp kính tròn nhỏ.

Daldry ngồi xuống cạnh anh. Anh gọi một ly rượu raki rồi kín đáo quay sang anh chàng bên cạnh. Can mỉm cười với anh và hỏi anh bằng thứ tiếng Anh khá chuẩn xem chuyến đi của anh có thuận lợi hay không.

- Vâng, khá nhanh và thoải mái, anh trả lời.

- Chào mừng tới Istanbul, Can đáp.

- Làm thế nào anh biết tôi là người Anh và tôi vừa mới tới nơi?

- Anh mặc theo kiểu Anh và hôm qua anh chưa có mặt ở đây, Can ung dung nói.

- Khách sạn cũng khá dễ chịu, phải không? Daldry tiếp.

- Làm sao mà biết được... Tôi sống trên đỉnh đồi Beyoğlu, nhưng buổi tối tôi thường tới đây.

- Vì công việc hay để giải trí? Daldry hỏi.

- Thế còn anh, sao anh lại tới Istanbul?

- Ô, tôi vẫn còn đang tự hỏi mình điều ấy, đó là một câu chuyện kỳ lạ. Cứ cho là chúng tôi tới đây để tìm kiếm đi.

- Ở đây anh sẽ tìm thấy tất cả những gì mình muốn. Chúng tôi có đầy đủ của cải^[1]. Da thuộc, cao su, bông, len, lụa, dầu, hải sản và nhiều thứ khác... Cho tôi biết anh muốn tìm gì và tôi sẽ cho anh mối quan hệ với những thương gia sành sỏi nhất trong vùng.

[1] Nhân vật Can vốn là một tay lái cá, giả bộ nói tiếng Anh kém. Những câu in nghiêng trong phần hội thoại của Can được chuyển ngữ với ý đồ thể hiện sự vụng về trong ngôn ngữ của Can.

12. Chương 06c

Daldry khum tay ho húng hắng.

- Không phải thế, tôi không tới Istanbul để làm ăn. Vả lại tôi còn chẳng biết gì về buôn bán nữa kìa, tôi là họa sĩ.

- Anh là nghệ sĩ sao? Can hào hứng hỏi.

- Có lẽ tôi vẫn chưa phải là nghệ sĩ, nhưng tôi nghĩ mình vẽ cũng khá.

- Thế anh vẽ cái gì?

- Các ngã tư.

Và trước vẽ bối rối của Can, Daldry ngay lập tức giải thích thêm:

- Các điểm giao cắt, nếu anh thích nói thế hơn.

- Không, tôi không thích thế. Nhưng nếu anh muốn, tôi có thể chỉ cho anh những ngã tư khác thường của chúng tôi ở Istanbul này, tôi biết ở trên chúng có những người đi bộ, xe bò, xe điện, xe hơi, dolmus[2] và xe buýt, tùy anh chọn thôi.

[2] Taxi tập thể. (Chú thích của tác giả)

- Ai mà biết được. Nếu gặp dịp thì... Nhưng cũng không phải vì thế mà tôi tới đây.

- Thế thì sao? Can thì thăm, bị trí tò mò thôi thúc.

- Thì là như tôi đã nói với anh, đó là một câu chuyện dài. Thế còn anh, anh làm nghề gì?

- Tôi là hướng dẫn viên kiêm phiên dịch. Xuất sắc nhất thành phố. Ngay khi tôi quay lưng đi, tay nhân viên quầy bar sẽ nói với anh điều ngược lại, nhưng chỉ bởi đó là mánh làm ăn, anh biết mà. Các tay hướng dẫn viên khác lén chia phần trăm cho anh ta. Với tôi thì không có chuyện tiền diêm thuốc đâu, tôi có đạo đức mà. Với một du khách hoặc nếu anh tới để làm ăn thì khó mà xoay chuyển nổi ở đây nếu không có một hướng dẫn viên và một phiên dịch đầy ưu tú. Và như tôi đã nói với anh rồi đây, tôi...

- Xuất sắc nhất Istanbul, Daldry chen ngang.

- Danh tiếng của tôi đã được gửi đến tận anh rồi sao? Can hỏi, về đây kiêu ngạo.

- Rất có thể là tôi sẽ cần đến sự giúp đỡ của anh.

- Tốt hơn là nên thấy anh suy nghĩ. Chọn hướng dẫn viên là một việc rất quan trọng tại Istanbul và tôi không muốn anh phải lần tẩn hồi tiếc, khách hàng của tôi chỉ có vừa lòng mà thôi.

- Sao anh lại nghĩ tôi sẽ thay đổi ý kiến?

- Bởi vì khi này tay nhân viên quầy bar đáng ghét hẳn đã nói với anh những sự gian dối về tôi và biết đâu anh lại chẳng muốn tin lời hẳn. Vả lại anh vẫn chưa nói cho tôi biết những tìm kiếm gì.

Daldry nhận thấy Alice vừa ra khỏi thang máy và đang băng qua đại sảnh.

- Chúng ta sẽ nói tiếp chuyện này vào ngày mai, Daldry vừa nói vừa vội vàng đứng dậy. Anh có lý, màn đêm sẽ cho ta lời khuyên. Hẹn gặp lại anh ở đây vào sáng mai nhé, khoảng tám giờ nếu được. Không, tám giờ hơi sớm; nếu không lệch múi giờ thì khi ấy vẫn là nửa đêm đối với tôi; để chín giờ đi. Và nếu không phiền anh thì tôi thích chúng ta đi đâu đó hơn, đến một quán cà phê chẳng hạn.

Alice càng tiến lại gần Daldry lại càng nói nhanh hơn, Can nở nụ cười tinh ranh với anh.

- Trước kia tôi cũng từng có vài khách hàng kỳ lạ, anh chàng hướng dẫn viên nói. Có một phòng trà phục vụ cả bánh ngọt rất vui ở 461 phố Istiklal, hãy nói tài xế taxi đưa anh tới tiệm Lebon, không lẫn được đâu, ai cũng biết chỗ đó. Tôi đợi anh ở đây.

- Tuyệt, giờ thì tôi phải đi đây, hẹn ngày mai gặp lại, Daldry vừa nói vừa lao đến chỗ Alice.

Can ngồi lại trên ghế đầu, quan sát Daldry dẫn Alice về phía phòng ăn của khách sạn.

* * *

- Tôi thiết nghĩ hẳn cô sẽ thích dùng bữa tối ở đây hơn, tôi thấy cô có vẻ mệt sau chuyến đi dài, Daldry nói lúc ngồi vào bàn.

- Không, một chút thôi, Alice đáp. Tôi đã ngủ trên máy bay, vả lại ở đây sớm hơn Luân Đôn hai tiếng. Tôi vẫn chưa thể tin được là đã tối rồi.

- Khi không có thói quen đi du lịch thì chuyện lệch múi giờ sẽ khiến người ta mất phương hướng. Ngày mai hẳn cô cần phải ngủ nướng. Tôi nghĩ chúng ta nên gặp nhau vào buổi trưa.

- Anh quả là biết lo xa khi đã nghĩ tới chuyện ngày mai, trong khi buổi tối vẫn còn chưa bắt đầu mà anh Daldry.

Người phụ trách phòng ăn mang thực đơn tối cho họ, trong đó có các món từ chim đẻ gà và nhiều loại cá Bosphore. Alice không khoái món chim cho lắm nên cô đang lưỡng lự chọn món lüfer[3] do người phụ trách gợi ý thì Daldry gọi luôn tôm hùm. Món tôm của vùng này rất tuyệt hảo.

[3] Cá ở eo biển Bosphore. (Chú thích của tác giả)

- Ban này anh nói chuyện với ai thế? Alice hỏi.
- Với người phụ trách phòng ăn, Daldry đáp, chúi mũi vào thực đơn rượu.
- Lúc tôi đến quầy bar, có vẻ như anh đang say sưa chuyện trò với một người đàn ông.
- À, anh ta hả?
- Tôi đoán “anh ta” ám chỉ người khi này tôi thấy ba hoa cùng anh.
- Đó là một tay hướng dẫn viên kiêm phiên dịch, chuyên chèo kéo khách hàng bằng cách lang thang ở quầy bar. Anh ta tự nhận mình là xuất sắc nhất thành phố... nhưng tiếng Anh của anh ta thật kinh khủng.
- Chúng ta cần đến một hướng dẫn viên sao?
- Có lẽ chỉ vài ngày thôi, cũng không phải là ngu ngốc khi nghĩ đến chuyện đó, nó có thể giúp ta tiết kiệm thời gian. Một hướng dẫn viên giỏi sẽ biết cách giúp cô tìm ra những loài cây cô muốn, và anh ta hoàn toàn có thể đưa chúng ta tới những vùng hoang sơ hơn nơi mà thiên nhiên biết đâu chẳng dành cho cô nhiều ngạc nhiên thú vị.
- Anh đã thuê anh ta rồi à?
- Chưa, chúng tôi mới chỉ trao đổi qua thôi.
- Daldry, buồng thang máy lấp kính trong suốt, tôi đã nhìn thấy hai người trước cả khi xuống đến tầng trệt và có vẻ như bọn anh đang bàn luận rất sôi nổi.
- Anh ta đang cố mời chào tôi và tôi lắng nghe thôi. Nhưng nếu cô không thích anh ta thì tôi có thể nhờ người gác cổng tìm cho chúng ta người khác.
- Không, tôi không muốn anh phải tiêu tiền vô ích. Tôi chắc là với chút phương pháp, chúng ta có thể tự xoay sở được. Tốt hơn là nên mua một cuốn cẩm nang du lịch, ít nhất thì ta cũng không phải nói với nó.

Món tôm hùm thật đúng như lời hứa hẹn của người phụ trách phòng ăn.

Daldry còn bị mê mẩn với một món tráng miệng.

- Nếu Carol mà nhìn thấy tôi trong căn phòng ăn lộng lẫy này, Alice vừa nói vừa nếm ngậm cà phê Thổ Nhĩ Kỳ đầu tiên, cô ấy sẽ phát điên lên vì ghen tị cho xem. Nói theo cách nào đấy thì đúng là tôi nợ cô ấy chuyến đi này. Nếu cô ấy không nài nỉ tôi tới gặp bà thầy bói ở Brighton thì tất cả những chuyện này sẽ chẳng xảy ra.
 - Vậy thì chúng ta phải nâng cốc vì cô bạn Carol của cô.
- Daldry yêu cầu người phục vụ rượu rót thêm cho họ.
- Vì Carol, anh nói rồi chạm ly với Alice.
 - Vì Carol, Alice nhắc lại.
 - Và vì cả người đàn ông của cuộc đời cô mà chúng ta sẽ tìm thấy ở đây, Daldry vừa thốt lên vừa nâng ly lần nữa.
 - Vì loại nước hoa sẽ giúp anh giàu có, Alice đáp trả trước khi nhấp một ngụm rượu.

Daldry liếc mắt sang cặp đôi đang ăn tối ở bàn bên cạnh. Người phụ nữ mặc một chiếc váy đen dài thanh lịch trông rất quyến rũ, Daldry thấy ở cô ta vẻ gì đó giống với Alice.

- Biết đâu cô chẳng có người họ hàng xa sống tại vùng này thì sao.
- Anh nói về chuyện gì thế?

- Theo tôi biết thì là về bà thầy bói ấy. Chẳng phải bà ta đã bảo với cô rằng cô có gốc gác Thổ Nhĩ Kỳ sao?
 - Daldry, hãy thôi nghĩ về mấy chuyện bói toán ấy đi, tôi nói lần cuối cùng đấy. Lời của bà thầy bói ấy chẳng nghĩa lý gì hết. Bố mẹ tôi đều là người Anh và cả ông bà tôi cũng vậy.
 - Cô có tin là tôi lại có một ông chú người Hy Lạp cùng một bà chị họ xa người Venice không. Ấy thế mà cả nhà tôi đều sinh ra tại Kent đấy. Quan hệ họ hàng luôn dành cho ta nhiều điều bất ngờ khi ta nghiên cứu cây phả hệ nhà mình.
 - Vậy thì cây phả hệ nhà tôi không có gì Anh hơn thế và tôi cũng chưa bao giờ nghe nói đến một cụ tổ từng sống cách đất nước chúng ta quá một trăm dặm cả. Người họ hàng xa nhất của tôi xét về khía cạnh địa lý, bà cô Daisy, sống trên đảo Wight.
 - Nhưng lúc mới tới Istanbul cô đã chẳng bảo rằng cô cảm thấy nơi này thật thân thuộc đấy thôi.
 - Trí tưởng tượng đôi khi cũng đánh lừa tôi. Từ lúc anh nói với tôi về chuyến đi này, tôi không ngừng tự hỏi Istanbul sẽ thế nào nhỉ, tôi giữ đi giữ lại tờ quảng cáo du lịch nhiều đến mức hẳn đã vô thức ghi nhớ các hình ảnh trong đó.
 - Tôi cũng xem tới xem lui cái tờ rơi ấy, và hai bức bình duy nhất trong đó là bức chụp quang cảnh Sainte-Sophie ở trang bìa và bức chụp Bosphore in trang giữa, chẳng có gì liên quan đến những vùng ngoại ô mà chúng ta đã đi qua khi từ sân bay tới đây.
 - Anh thấy tôi có vẻ giống người Thổ Nhĩ Kỳ à? Alice hỏi rồi cười phá lên.
 - Nước da của cô hơi xỉn so với da một cô gái Anh.
 - Anh nói thế là bởi vì da anh trắng như bóc. Vả lại có lẽ anh cần đi nghỉ đi thôi, trông anh không được khoẻ lắm.
 - Được lắm! Hãy cứ nói về nước da nhợt nhạt của một kẻ mắc bệnh tưởng hết thuốc chữa là tôi đi, tôi sẽ khiến cô phải khóc ở ngay giữa nhà hàng này.
 - Vậy thì chúng ta ra ngoài đi thôi. Một cuộc dạo bộ sẽ giúp anh tiêu hoá thức ăn, anh đã ăn như hùm còn gì.
 - Cô nói gì vậy? Tôi mới chỉ dùng có một món tráng miệng thôi mà...
- Daldry cùng Alice bước xuống đại lộ. Màn đêm buông xuống thành phố dường như đã phủ lấy mọi thứ, những bóng đèn đường lờ mờ sáng, không đủ soi tỏ mặt đường. Khi một chiếc xe điện chạy tới, đèn pha của nó trông như mắt con vật độc nhãn đang rạch ngang màn đêm đen đặc.
- Ngày mai tôi sẽ tiến hành các bước cần thiết để đặt lịch hẹn cho chúng ta với lãnh sự quán, Daldry nói.
 - Để làm gì?
 - Để tìm hiểu xem cô có người họ hàng nào ở Thổ Nhĩ Kỳ hay không, hoặc bố mẹ cô từng tới đây chưa.
 - Tôi nghĩ nếu có hẳn mẹ đã nói với tôi, Alice đáp, bà lúc nào cũng phàn nàn là rất hiếm khi được đi đây đi đó trong đời mình. Bà luôn nói với tôi bà hối tiếc đến mức nào. Tôi tin đó là một niềm luyến tiếc thực sự. Mẹ tôi hẳn rất thích được đi vòng quanh thế giới, nhưng tôi biết bà chưa bao giờ đi đâu xa quá Nice. Đây là trước khi tôi chào đời, bố đưa mẹ tới đó nhân một chuyến đi lãng mạn. Bà đã lưu giữ những kỷ niệm không thể nào quên và kể tôi nghe về những lần đi dạo dọc bờ biển xanh thăm thẳm, cứ như thể đó là chuyến du lịch tuyệt nhất trên đời.
 - Như thế vẫn chưa giải quyết được cuộc tìm kiếm của chúng ta.
 - Daldry, tôi đảm bảo là anh sẽ uống phí thời gian thôi, nếu có người thân ở đây, ngay cả khi đó là người họ hàng rất xa, thì hẳn tôi đã biết rồi.
- Họ rẽ vào một con phố phụ, còn tối tăm hơn cả trục phố chính. Alice ngẩng đầu nhìn mặt tiền một toà nhà bằng gỗ mà phần xây nhô ra lỏng lẻo bấp bênh như sắp sụp đổ đến nơi.

- Thật tiếc làm sao khi nơi này không được duy tu cẩn thận! Daldry đau đớn nói. Xưa kia toà nhà này hẳn phải rất tuyệt, anh thở dài. Giờ thì chỉ còn là bóng ma của quá khứ huy hoàng.

Và trong làn hơi lạnh ban đêm Daldry nhận thấy khuôn mặt thất thần của Alice đang chăm chú nhìn mặt tiền tối đen của toà nhà.

- Cô sao thế, trông cô cứ như vừa gặp được đức Mẹ Đồng trinh ấy?

- Tôi đã từng thấy ngôi nhà này, tôi biết nơi này, Alice thì thầm.

- Cô chắc chứ? Daldry ngạc nhiên hỏi.

- Có lẽ không phải ngôi nhà này, nhưng một ngôi nhà khác giống y hệt. Nó xuất hiện trong mỗi cơn ác mộng của tôi và nằm trên một con phố nhỏ mà cuối phố có một cầu thang lớn dẫn xuống phía dưới thành phố.

- Tôi rất muốn tiếp tục cuộc đi dạo của chúng ta để xem có chính xác không, nhưng có lẽ tốt hơn nên đợi ngày mai. Con phố nhỏ này mất hút vào màn đêm đen không lấy gì làm hứa hẹn cho lắm, một chốn vắng vẻ đầy hiểm nguy đúng nghĩa.

- Có tiếng bước chân, Alice tiếp tục, đắm chìm trong dòng suy tưởng, có đám người truy đuổi chúng tôi.

- Chúng tôi? Cô đi cùng với ai?

- Tôi không biết, tôi chỉ thấy một bàn tay, nó dẫn tôi tới một lối ra khủng khiếp. Đi khỏi đây thôi, Daldry, tôi thấy không được khoẻ.

Daldry nắm lấy tay Alice rồi nhanh chóng dẫn cô ra tận đại lộ. Một chiếc xe điện trở tới, Daldry ra hiệu và người tài xế cho xe chạy chậm lại. Anh giúp Alice trèo lên toa phía sau rồi để cô ngồi xuống băng ghế. Sau khi yên vị trong toa xe Alice mới hoàn hồn trở lại. Mấy hành khách đang chuyện trò, một ông già mặc bộ đồ tối màu ngồi đọc báo, ba thanh niên lầm rầm hát đồng thanh. Người lái xe bẻ tay quay và chiếc xe điện bắt đầu chuyển động. Nó chạy về hướng khách sạn. Alice lặng im, mắt dán chặt vào lưng người tài xế ngồi cách biệt với hành khách sau tấm kính màu chàm.

Khách sạn Pera Palas hiện ra trước mắt, Daldry đặt tay lên vai Alice, cô giật nảy người.

- Chúng ta tới nơi rồi, anh nói, xuống thôi.

Alice theo sau Daldry. Họ băng qua đại lộ vào khách sạn.

Daldry đưa Alice tới tận cửa phòng cô. Cô cảm ơn anh vì bữa tối tuyệt vời và xin lỗi về lối cư xử của mình, trong khi chính bản thân cô cũng không biết giải thích thế nào về điều vừa xảy đến với mình.

- Cảm giác như đang trải qua một cơn ác mộng giữa lúc tỉnh táo khiến ta bị xáo trộn đôi chút, Daldry nói về rầu rĩ. Dù cô có khẳng khái thế nào thì sáng mai tôi vẫn sẽ thử tìm kiếm vài thông tin ở chỗ lãnh sự quán.

Anh chúc cô ngủ ngon rồi về phòng mình.

* * *

Alice ngồi trên thành giường rồi ngả người nằm ngửa ra sau, hai chân buông thõng. Cô quan sát trần nhà một lúc lâu rồi đột ngột đứng dậy tới bên cửa sổ. Những người dân Istanbul cuối cùng đang vội vã trở về nhà, họ như kéo theo cả màn đêm sau bước chân mình. Một màn mưa lạnh đã thay thế làn mưa bụi hồi tối, làm mặt phố Isklital sáng ánh lên. Alice kéo rèm cửa rồi ngồi vào chiếc bàn làm việc nhỏ, bắt đầu viết thư.

Anton,

Hôm qua ở Vienne em đã viết cho Carol, nhưng chính anh là người mà em nghĩ tới trong lúc viết thư nên rốt cuộc em đã đốt thư đi. Em không chắc sẽ gửi thư này cho anh, nhưng có hề chi, quan trọng là em cần nói chuyện với anh. Giờ em đang ở Istanbul, trong một khách sạn sang trọng tới mức mà cả anh lẫn em đều chưa bao giờ biết tới. Anh sẽ thích đến phát điên cái bàn nhỏ bằng gỗ gụ chỗ em đang ngồi viết thư à xem. Anh còn nhớ thuở niên thiếu không, anh với em vẫn chạy qua chỗ những người gác cổng mặc chế phục của các khách sạn lớn và anh ôm ngang eo em như thể chúng ta là hoàng tử công chúa đang trong chuyến công du nước ngoài? Lẽ ra em phải cảm thấy thoải mái với chuyến đi ngoài sức tưởng tượng này, nhưng em nhớ

Luân Đôn, và anh trong Luân Đôn ấy, em cũng nhớ cả anh nữa. Từ lâu lắm rồi, từ khi mà em còn nhớ được, anh đã là người bạn tốt nhất của em, ngay cả khi đôi lúc em vẫn tự hỏi về bản chất tình bạn giữa chúng ta.

Anton ạ, em không biết mình đang làm gì ở đây, cũng không thực sự biết tại sao mình lại đi. Lúc ở Vienne em đã lường lự khi bước lên chiếc máy bay đã đưa em rời xa thêm nữa cuộc sống của chính mình.

Vậy mà ngay khi tới nơi, em lại có một cảm giác thật kỳ lạ, một cảm giác cứ bám riết lấy em. Cảm giác đã từng thăm những con phố này, từng biết đến những ồn ào của thành phố này và xáo trộn hơn nữa là ký ức về mùi gỗ đánh véc ni trên chuyến xe điện em vừa đi khi nãy. Giá như anh ở trên chuyến xe đó, em có thể thổ lộ tất cả với anh, và điều ấy hẳn sẽ khiến em vững tâm hơn. Nhưng anh lại thật xa. Đâu đó sâu thẳm trong lòng em, em vui sướng khi nghĩ rằng từ giờ Carol sẽ có anh cho riêng mình. Cô ấy phát điên vì anh, còn anh, anh bạn ngốc nghếch ạ, anh chẳng nhận thấy gì hết. Hãy mở to mắt ra mà xem, đó là một cô gái tuyệt vời, em phải nói vậy cho dù em chắc chắn rằng thấy hai người bên nhau sẽ khiến em ghen tị phát điên. Em biết anh sẽ nghĩ gì, rằng em lắm cảm mất rồi, nhưng anh muốn thế nào nữa chứ Anton, em vốn như thế mà. Em nhớ bố mẹ, phải làm trẻ mồ côi là một vực thẳm đơn côi em không tài nào vượt qua được. Mai em sẽ viết tiếp cho anh, hoặc có lẽ là cuối tuần. Em sẽ kể anh nghe hành trình của em và biết đâu khi cuối cùng em cũng gửi cho anh một trong những lá thư này, anh sẽ trả lời em.

Em gửi tới anh những tình cảm thắm thiết nhất từ khung cửa sổ nhô cao trên bờ eo biển Bosphore nơi em sẽ tới thăm thú vào ngày mai trong ánh ngày rực sáng.

Anh bảo trọng nhé.

Alice

Alice gấp lá thư làm ba phần bằng nhau rồi xếp vào ngăn kéo bàn viết. Sau đó cô tắt đèn, cởi quần áo rồi chui vào trong chăn, chờ giấc ngủ tới.

* * *

Một bàn tay rắn chắc đỡ cô đứng dậy. Cô nhận ra mùi hương hoa nhài thoảng trong lớp váy áo chỗ khuôn mặt cô vùi vào. Nước mắt cứ lăn dài trên má mà cô không tài nào kìm lại được. Cô những muốn ngăn tiếng nức nở của mình xiết bao nhưng nỗi sợ hãi quá mạnh.

Đèn pha của một chuyến xe điện xuyên thủng màn đêm. Người ta kéo cô núp dưới mái một cổng xe vào. Nấp trong bóng tối, cô thấy chiếc xe điện đèn đuốc sáng rực phóng về phía một khu phố khác. Tiếng bánh xe nghiêng kèn kẹt nhỏ dần rồi con phố yên lặng trở lại.

- Đi nào, đừng ở lại đây, giọng nói bảo cô.

Tiếng bước chân cô vội vàng lướt đi, thỉnh thoảng lại vấp ngã trên mặt đường gồ ghề, nhưng ngay khi cô loạng choạng, bàn tay kia lại giữ lấy cô.

- Chạy đi Alice, ta xin con đấy, can đảm lên. Đừng quay đầu lại.

Cô thích dừng lại thở hơn. Phía xa, cô nhận thấy người ta đang áp giải một hàng dài toàn đàn ông và phụ nữ.

- Không phải hướng đó, cần phải tìm ra một lối khác, giọng nói lại cất lên.

Cô quay ngược trở lại, đếm từng bước chân đã tốn của họ bao công sức. Phía cuối phố một con sông lớn xuôi chảy, ánh trăng phản chiếu lấp lánh trên những con sóng nhấp nhô.

- Dừng lại gần bờ, con có thể ngã đấy. Chúng ta gần tới nơi rồi, cố thêm chút nữa là chúng ta có thể được nghỉ ngơi.

Alice đi dọc bờ sông, cô vòng tránh một ngôi nhà mà phần chân tường ăn sâu xuống dòng nước đen. Đột nhiên chân trời tối sầm lại, cô ngẩng đầu lên, một trận mưa nặng hạt đổ ập xuống người cô.

Alice hét lên rồi tỉnh giấc, một tiếng kêu gần như bản năng, tiếng kêu của một bé gái bị giày vò bởi nỗi kinh sợ khủng khiếp nhất. Cô hốt hoảng ngồi dậy bật đèn lên.

Phải mất một lúc lâu nhịp tim cô mới trở lại bình thường. Cô khoác chiếc áo choàng ngủ vào người rồi tiến về phía cửa sổ. Một cơn giông đang gầm thét, trút dòng thác nước xuống những mái nhà Istanbul. Chuyến xe điện cuối cùng đã xuôi xuống đại lộ Tepebaşı. Alice kéo rèm cửa lại, quyết định ngày mai sẽ báo với Daldry rằng cô muốn trở về Luân Đôn.

13. Chương 07a

7.

Daldry khẽ khàng khép cửa phòng lại rồi tiến vào hành lang, thận trọng không gây ra bất cứ tiếng động nào lúc đi qua phòng Alice. Anh xuống dưới sảnh, mặc áo khoác rồi nhờ người gác cổng gọi ột chiếc taxi. Tay hướng dẫn viên không đối anh, chỉ cần nói với tài xế tên hiệu bánh Lebon là anh ta đã khởi hành. Đường sá đã đông đúc trở lại và Daldry phải mất mười phút mới tới nơi. Can ngồi tại bàn đọc tờ báo ngày hôm trước đợi anh.

- Tôi cứ tưởng anh sắp cho tôi treo cây leo dây đầy chứ, anh chàng hướng dẫn viên nói rồi đứng lên chào Daldry. Anh đối không?

- Tôi đói lắm rồi, Daldry đáp, tôi chưa ăn sáng.

Can gọi người phục vụ và anh ta mang tới cho Daldry mấy chiếc đĩa nhỏ phủ đầy dưa chuột thái lát, trứng luộc với ớt bột, pho mát thối, pho mát Thổ Nhĩ Kỳ và ớt xanh.

- Anh nghĩ liệu họ có phục vụ một tách trà và mấy lát bánh mì không? Daldry vừa nhìn mấy món ăn người phục vụ bày ra bàn với vẻ kì cục vừa hỏi.

- Vậy tôi có nên hiểu rằng anh đã quyết định tiến dụng tôi làm phiên dịch không? Can hỏi.

- Tôi vừa chợt nghĩ đến một vấn đề nho nhỏ và đừng lấy làm phiền lòng khi tôi chia sẻ nó với anh nhé... Vốn kiến thức của anh về Istanbul hẳn phải hơn vốn tiếng Anh đúng không?

- Trong cả hai lĩnh vực tôi đều là số một, sao thế?

Daldry nhìn Can rồi thở dài.

- Được rồi, vào chủ đề chính thôi, rồi sau đó chúng ta sẽ xem xét xem có làm ăn được với nhau không, anh nói.

Can lấy từ trong túi áo ra một bao thuốc lá rồi mời Daldry một điếu.

- Tôi không hút lúc đói, Daldry đáp.

- Anh tìm chính xác gì ở Istanbul? Can vừa quẹt diêm vừa hỏi.

- Một ông chồng, Daldry thì thào.

Can ho sặc lên, khạc ra bụi khói đầu tiên.

- Rất tiếc, anh gõ không đúng người rồi. Tôi đã từng gặp gỡ cả đồng yêu cầu hết sức nghiêm ngặt nhưng thế này thì thật quá đằm! Tôi không làm ăn kiểu này.

- Đừng ngốc thế chứ, không phải tìm cho tôi mà là cho người phụ nữ đã thỏa thuận với tôi một giao kèo.

- Giao kèo kiểu gì?

- Một thương vụ bất động sản.

- Nếu anh muốn mua nhà hoặc căn hộ, tôi có thể phối hợp với anh rất dễ dàng. Hãy cho tôi biết ngân sách của anh và tôi sẽ giới thiệu với anh những mối chào bán hấp dẫn cực rộng. Quả là một ý hay khi anh quyết định đầu tư mình vào đây. Hiện nay nền kinh tế đang trong giai đoạn dễ động lòng, nhưng Istanbul sẽ sớm

trở lại là một sự xa hoa lộng lẫy. Đây là một thành phố tuyệt vời không lẫn vào đâu được. Nó nằm ở vị trí bản đồ hết chế độc nhất vô nhị trên thế giới và dân số thì có tài năng trong mọi chuyên ngành.

- Cảm ơn vì bài giảng kinh tế học của anh, nhưng vụ mua bán không diễn ra ở đây mà ở Luân Đôn, tôi muốn có được căn hộ cạnh căn mình đang thuê.

- Ý tưởng mới vui cười làm sao! Trong trường hợp ấy, thực hiện phi vụ này ở Anh chẳng phải là khôn ngoan hơn sao?

- Chính xác là không. Nếu thế thì tôi đã chẳng mất công đi chừng ấy cây số và tốn kém ngàn ấy tiền bạc. Căn hộ tôi mơ ước hiện đang nằm trong tay một người phụ nữ mà cô ấy không có ý định rời xa nó, trừ khi...

Và Dadry kể cho chàng hướng dẫn viên nguyên do đưa anh tới Istanbul. Can im lặng lắng nghe, chỉ ngắt lời một lần để yêu cầu anh nhắc lại lời tiên tri của bà thầy bói ở Brighton, anh tua lại rành rọt từng từ.

- Anh hiểu không, đó là cơ hội cần nắm lấy, đó là cách đưa cô ấy rời xa khỏi căn hộ, giờ thì phải làm mọi thứ cần thiết để được như vậy.

- Anh không tin vào bói toán sao? Can hỏi.

- Tôi được học hành tử tế quá nên chẳng thể nghĩ những lời lẽ ấy có ý nghĩa gì, Dadry đáp. Thực ra, tôi chưa bao giờ thực sự đặt ra vấn đề ấy với mình, và tôi cũng chẳng có lý do gì để làm thế, chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đó. Nhưng, giả sử có bán tín bán nghi tôi cũng không phản đối chuyện giúp số mệnh một tay.

- Anh thật hao tâm tổn nhiệt tình chẳng để làm gì. Thứ lỗi cho tôi chứ chỉ cần đề nghị một khoản hợp lý về mặt thiên văn là người phụ nữ chẳng thể nhịn nổi. Tin tôi đi, mọi thứ đều có thể trả giá.

- Tôi biết là anh sẽ thấy khó mà tưởng tượng nổi, nhưng cô ấy không quan tâm đến tiền. Cô ấy không phải hạng người có thể mua chuộc được, và tôi cũng không phải loại ỷ tiền.

- Có phải vì anh không muốn làm một kẻ thu hoạch hối lộ với căn hộ ấy?

- Hoàn toàn không, đây không phải chuyện tiền bạc. Như tôi đã nói với anh rồi đấy, tôi là họa sĩ, và căn hộ ấy thì có một mái kính tuyệt trần, ánh sáng ở đó độc nhất vô nhị. Tôi muốn dùng nơi đó làm xưởng vẽ.

- Thế ở Luân Đôn chỉ có mỗi nơi đó có mái kính thôi sao? Chắc chắn là tôi có thể giới thiệu với anh những chỗ như thế ở Istanbul nếu anh muốn. Thậm chí cả những căn có ngà tư giữa phố.

- Đó là cái mái kính duy nhất trong căn nhà tôi đang sống! Nhà của tôi, con phố của tôi, khu phố của tôi, và tôi không muốn rời đi đâu cả.

- Tôi không hiểu. Anh làm công chuyện của mình ở Luân Đôn, vậy sao anh phải tiến dụng tôi ở Istanbul?

- Để anh tìm cho ra giúp tôi một người đàn ông thông minh, chính trực và nếu được thì còn độc thân, một người đủ mức quyến rũ cô gái tôi nói với anh. Nếu đem lòng yêu ai đó, cô ấy dễ có lý do chính đáng mà ở lại đây, và theo như thỏa thuận giữa chúng tôi, tôi sẽ biến căn hộ của cô ấy thành xưởng vẽ ĩnh. Anh thấy không, cũng không phức tạp lắm đâu.

- Gà gở hết mức, ý anh là thế chứ gì.

- Anh nghĩ tôi có thể được phục vụ trà, bánh mì và trứng đánh bông không hay tôi phải về Luân Đôn mới được dùng bữa sáng?

Can quay ra trao đổi vài lời với người phục vụ.

- Đây là dịch vụ miễn phí cuối cùng mà tôi đặc ân trao cho anh đấy nhé, anh chàng hướng dẫn viên tiếp tục. Nạn nhân của anh chính là người phụ nữ thân cận với anh tối qua sau khi chúng ta bỏ rơi quầy bar phải không?

- Anh lại qua lời rồi! Cô ấy không phải nạn nhân của ai cả, mà hoàn toàn ngược lại, tôi tin là mình đang giúp đỡ cô ấy nhiệt tình nữa kia.

- Bằng cách dàn xếp cuộc đời cô ấy ư? Anh muốn gửi cô ấy vào tay người đàn ông mà tôi được thuê để định vị cho anh, nếu như anh định giá lương thiện là như thế thì tôi bó buộc phải yêu cầu anh trả thêm cho tôi

một khoản 보조 trợ cùng một khoản bồi thường sớm những chi phí tôi phải bỏ ra, bởi chắc chắn là sẽ phải tốn phí mới đào ra cho anh được viên ngọc trai ngoại lệ ấy, điều này thì không ai tranh cãi được.

- Vậy sao? Những khoản phí thế nào?

- Các loại phí tổn! Giờ thì làm ơn cho tôi biết những mối quan tâm của cô ta đi.

- Câu hỏi hay lắm. Nếu ý anh là hình mẫu người đàn ông của cô ấy thì tôi vẫn mù tịt, tôi sẽ cố gắng tìm hiểu thêm; trong lúc chờ đợi, và để khỏi lãng phí thời gian, anh chỉ việc hình dung ra mẫu người hoàn toàn trái ngược với tôi. Giờ thì chúng ta bàn đến lương bổng của anh để tôi còn quyết định có thuê anh hay không.

Can nhìn Daldry hồi lâu.

- Rất tiếc, tôi không nâng bổng gì cả.

- Quả thật là còn tệ hơn cả tôi nghĩ, Daldry thở dài. Tôi đang nói đến tiền công của anh đây.

Can lại nhìn Daldry lần nữa. Anh ta lấy từ túi trong áo vest ra cây bút chì, xé một mẫu giấy ăn, ngoạc một con số rồi đẩy mẫu giấy về phía Daldry. Daldry xem mẫu giấy rồi đẩy lại chỗ Can.

- Giá của anh cao quá.

- Yêu cầu của anh cũng cao hơn mức thông thường chuẩn hóa.

- Đừng nên phóng đại lên thế!

- Anh nói là tiền chẳng quyến rũ anh nhưng anh mặc cả chính hiệu con buôn chả khác gì.

Daldry cầm lại mẫu giấy, nhìn số tiền được ghi trên đó một lần nữa, vừa lầm bầm vừa nhét vào túi áo rồi chìa tay cho Can.

- Được, đồng ý, coi như thỏa thuận nhé, nhưng tôi sẽ chỉ trả cho anh các khoản phí khi mọi việc đạt kết quả.

- Coi như thấu hiểu, Can nói rồi siết chặt tay Daldry. Tôi sẽ tìm được cho anh anh chàng vợ bầu ấy đúng vào lúc thích hợp; bởi vì nếu như tôi hiểu đúng những suy nghĩ đầy rắc rối đến điển hình của anh thì anh phải gặp gỡ những người khác trước khi lời tiên tri ứng nghiệm.

Cuối cùng thì người phục vụ cũng mang ra phần ăn sáng mà Daldry mong muốn.

- Chính xác là thế này, anh vừa nói vừa thích thú nhìn món trứng đánh bông. Anh được tuyển dụng. Ngay hôm nay tôi sẽ giới thiệu anh với cô gái ấy, với tư cách là hướng dẫn viên kiêm phiên dịch.

- Đó chính là chức danh hòa hợp với con người tôi, Can nói rồi cười tươi rói.

Anh ta đứng dậy tạm biệt Daldry nhưng vừa toan rời đi, anh ta đã quay lại.

- Biết đâu anh thuê tôi lại phí công vô ích, biết đâu bà thấy bói ấy lại có năng lực sáng suốt kỳ dị và anh đã phạm sai lầm khi nghĩ ngờ tin vào đó.

- Sao anh lại nói với tôi điều ấy?

- Bởi tôi là một người thực thi lòng chính trực. Làm sao anh biết được rằng tôi không phải là người thứ hai trong số sáu người đàn ông mà bà thấy bói nhắc đến; tóm lại, chẳng phải số phận đã quyết định để chúng ta gặp sao?

Rồi Can rời đi.

Daldry tự lự nhìn theo Can, cho tới khi anh ta băng qua phố rồi lên một chuyến xe điện. Sau đó anh đẩy đĩa của mình ra, gọi người phục vụ mang hóa đơn đến, thanh toán rồi rời tiệm bánh Lebon.

Anh quyết định đi bộ về. Tối khách sạn, anh nhìn thấy Alice đang ngồi ở quầy bar, đọc một tờ báo tiếng Anh. Anh tiến lại chỗ cô.

- Anh đi đâu thế? Cô hỏi khi trông thấy anh. Tôi tới gọi cửa phòng anh nhưng không ai trả lời, cuối cùng người gác cổng cho tôi biết là anh ra ngoài rồi. Lẽ ra anh nên nhắn lại cho tôi, tôi thấy lo đấy.

- Quý hóa quá, nhưng tôi chỉ dạo vài bước thôi. Tôi muốn hít thở không khí một chút mà lại không muốn đánh thức cô.

- Tôi gần như không ngủ cả đêm. Anh gọi món gì đi, tôi cần nói chuyện với anh, Alice nói giọng cả quyết.

- Thật đúng lúc, tôi đang khát và tôi cũng cần nói chuyện với cô, Daldry đáp.

- Vậy anh nói trước đi, Alice tiếp lời.

- Không, cô trước tiên, ồ thôi được rồi, tôi nói trước. Tôi đã suy nghĩ về đề xuất của cô ngày hôm qua và tôi đồng ý thuê hướng dẫn viên đó.

- Hôm qua tôi đề xuất với anh điều ngược lại, Alice đáp trả.

- Ôi, kỳ lạ làm sao, lẽ ra tôi phải hiểu ra mới đúng chứ nhỉ. Không quan trọng gì đâu; quả thật là chúng ta sẽ tiết kiệm được một khoảng thời gian quý báu. Tôi tự nhủ vào thời điểm này mà về nông thôn thì có vẻ nực cười, giờ không phải mùa hoa nở. Nhưng hướng dẫn viên có thể dễ dàng đưa chúng ta tới chỗ những thợ làm nước hoa tài hoa nhất thành phố. Sản phẩm của họ biết đâu chẳng gợi cảm hứng cho cô, cô nghĩ sao?

Alice bối rối, cảm thấy mình phải chịu ơn những nỗ lực của Daldry.

- Vâng, nhìn ở góc độ này thì đó là một ý hay đấy.

- Tôi lấy làm mừng vì điều đó khiến cô hài lòng. Tôi sẽ nhờ người gác cổng sắp xếp một cuộc hẹn với tay hướng dẫn viên vào đầu buổi chiều. Giờ thì đến lượt cô, cô muốn nói với tôi chuyện gì?

- Không có gì hệ trọng đâu, Alice nói.

- Có phải cô khó ngủ vì chăn đệm không? Tôi thấy đệm của tôi quá mềm, cảm giác như mình đang lún trong một khoanh bơ. Tôi có thể yêu cầu họ đổi phòng khác cho cô.

- Không, không liên quan gì đến chăn đệm cả.

- Cô lại gặp một cơn ác mộng mới à?

- Cũng không, Alice nói dối. Có thể là do lạ nước lạ cái thôi, rồi tôi sẽ quen được.

- Cô nên nghỉ ngơi một chút, tôi hy vọng là ngay chiều nay chúng ta có thể bắt đầu tìm kiếm, cô cần phải khỏe đã.

Nhưng trong tâm trí Alice còn có những mong muốn khác hơn là nghỉ ngơi. Cô hỏi Daldry xem trong lúc chờ tay hướng dẫn viên, anh có thấy phiền không nếu họ quay lại chỗ con phố nhỏ hôm qua.

- Tôi không chắc là mình tìm lại được chỗ ấy, Daldry đáp, nhưng chúng ta vẫn có thể thử xem sao.

Alice nhớ rất rõ đường đi. Sau khi ra khỏi khách sạn, cô dẫn Daldry một mạch tới đó không chút đắn đo.

- Tới nơi rồi, cô nói khi nhận ra ngôi nhà lớn có phần xây nhô ra xiêu vẹo phía bên mặt đường đầy nguy hiểm.

- Khi còn nhỏ, Daldry nói, tôi thường dành hàng giờ đồng hồ ngồi nhìn mặt tiền các ngôi nhà rồi tưởng tượng ra mọi chuyện diễn ra sau những bức tường. Không hiểu tại sao nhưng cuộc sống của người khác luôn thu hút tôi, tôi hẳn luôn muốn biết cuộc sống của họ có giống với mình không hay khác biệt hoàn toàn. Tôi cố tưởng tượng ra cuộc sống thường nhật của những đứa trẻ trạc tuổi mình, chúng chơi đùa, bày bừa trong những ngôi nhà mà qua năm tháng đã trở thành trung tâm thế giới của chúng. Tối đến, khi nhìn những ô cửa sổ sáng đèn, tôi vẽ nên những bữa ăn thịnh soạn, những buổi tối hội hè. Ngôi nhà này hẳn đã bị bỏ hoang từ lâu nên mới xập xệ thế này. Những người sống ở đây chuyển đi đâu rồi, sao nó lại bị bỏ hoang thế nhỉ?

- Chúng ta gần như chơi cùng một trò đấy, Alice nói. Tôi còn nhớ có một cặp vợ chồng ở tòa nhà đối diện nơi tôi sống, tôi vẫn nhìn họ từ cửa sổ phòng mình. Người chồng luôn trở về nhà lúc sáu giờ tối, đứng vào lúc tôi bắt đầu làm bài tập. Tôi nhìn thấy ông ta vào phòng khách cởi áo khoác và mũ rồi ngồi xuống ghế bành. Bà vợ mang tới một món đồ uống khai vị sau đó trở ra cùng áo khoác và mũ của ông chồng; ông

ta giở báo ra, vẫn ngồi đọc khi tôi đã bị gọi đi ăn tối. Khi tôi quay lại thì rèm cửa căn hộ đối diện đã được kéo kín. Tôi ghét người đàn ông đó, ông ta chẳng nói chẳng rằng cứ để vợ phải phục vụ. Một lần, trong lúc đi dạo với mẹ, tôi đã trông thấy ông ta đi về phía chúng tôi. Ông ta càng lại gần, tim tôi càng đập đập mạnh. Người đàn ông đi chậm lại để chào chúng tôi. Ông ta ngoác miệng cười với tôi, nụ cười như thể muốn nói “Chính mi là con nhóc trắng trẻo vẫn nhìn trộm ta từ cửa sổ phòng ngủ, mi tưởng ta không phát hiện ra trò mèo của mi sao?” Tôi chắc ông ta sắp mách mẹ nên còn thấy sợ hơn nữa. Vậy nên tôi tăng lờ ông ta đi, không cười cũng chẳng chào hỏi rồi kéo tay mẹ. Mẹ mắng tôi bất lịch sự. Tôi hỏi xem bà có biết người đàn ông đó không, bà bảo tôi đã vô giáo dục lại còn đãng trí, người đàn ông đó chính là chủ tiệm tạp hóa ở góc phố nơi chúng tôi sống. Ngày nào tôi chẳng qua tiệm tạp hóa, thậm chí còn vào cả đó, nhưng là một cô gái đứng ở quầy. Đó là con gái của ông ta, mẹ tôi bảo thế; cô ấy bán hàng cùng bố mình và chăm sóc ông kể từ khi bà vợ qua đời. Lòng tự tôn của tôi được một cú nhót đời, tôi những tưởng mình là kẻ có tài quan sát...

- Khi tưởng tượng không giống với thực tế, đôi khi cũng gây ra tổn hại, Daldry vừa nói vừa bước trên con phố nhỏ. Ngày trước tôi cứ nghĩ cô phục vụ làm ở chỗ bố mẹ tôi phải lòng mình, tôi còn chắc mình có bằng cứ. Vậy mà cô ta lại mê một bà chị cả tôi. Chị tôi làm thơ và cô ta vụng trộm đọc. Hai người bọn họ yêu nhau điên cuồng trong bí mật. Cô phục vụ làm ra vẻ ngây ngất tôi để mẹ tôi không phát hiện ra mối tình thầm kín đáng hổ thẹn này.

- Chị anh yêu phụ nữ sao?

- Phải, và dù cho những người có tư tưởng hẹp hòi nghĩ thế nào thì như vậy cũng vẻ vang hơn là không yêu ai cả. Và chẳng phải vì vậy mà giờ đây chúng ta mới đang khám phá con phố nhỏ bí hiểm này sao?

Alice đi trước. Căn nhà cũ bằng gỗ đen sạm như đang lặng lẽ rình rập hai vị khách không mời mà tới, nhưng ở cuối phố không có bậc cầu thang nào và cũng chẳng có gì giống như trong cơn ác mộng của Alice.

- Tôi rất tiếc, cô nói, tôi đã làm mất thời gian của anh.

- Không đâu, buổi đi dạo này sẽ giúp tôi thấy ngon miệng, hơn nữa tôi đã phát hiện ra ở phía cuối đại lộ có một quán cà phê hẳn là thơ mộng hơn phòng ăn của khách sạn. Cô không phản đối sự thơ mộng chứ?

- Không, hoàn toàn ngược lại, Alice nói rồi khoác lấy tay Daldry.

Quán cà phê đông nghẹt, màn khói thuốc lá lơ lửng trong không khí dày đặc đến mức khó mà nhìn thấy được đến cuối phòng. Tuy vậy Daldry vẫn phát hiện ra một bàn nhỏ còn trống; anh vừa dẫn Alice vừa rẽ đám khách hàng mở một lối đi. Alice ngồi vào băng ghế, và trong suốt bữa ăn, họ lại tiếp tục kể về thời thơ ấu. Daldry sinh ra trong một gia đình khá giả, có cả anh trai lẫn chị gái, còn Alice lại là con một, bố mẹ cô cũng xuất thân bình dân hơn. Tuổi xuân của họ được ghi dấu bởi nỗi cô đơn, cô đơn không phải do thiếu vắng tình yêu thương mà do chính bản thân họ. Cả hai cùng thích mưa, nhưng lại ghét mùa đông, cả hai đều mơ mộng khi còn trên ghế nhà trường, đều biết đến mối tình đầu khi giữa hè và lần chia tay đầu tiên vào mùa thu. Anh căm ghét cha mình, cô lại tôn sùng bố. Vào tháng Giêng năm 1951 ấy, nhờ Alice mà Daldry lần đầu tiên được thưởng thức cà phê Thổ Nhĩ Kỳ. Anh nhìn chăm chú xuống đáy cốc.

- Ở đây họ có thói quen đoán tương lai qua bã cà phê, tôi đang tự hỏi bã cà phê của cô sẽ nói với chúng ta điều gì.

- Chúng ta có thể tới tham khảo chỗ người chuyên đoán bã cà phê. Ta sẽ xem những lời ấy có giống với tiên đoán của bà thầy bói ở Brighton hay không, Alice tư lự đáp.

Daldry nhìn đồng hồ.

- Hay đấy. Nhưng để sau đi. Đến lúc quay lại khách sạn rồi, chúng ta có hẹn với anh chàng hướng dẫn viên

* * *

Can đang đợi họ ở sảnh. Daldry giới thiệu anh với Alice.

- Thưa quý cô, cô càng đáng chiêm ngưỡng hơn khi nhìn gần đấy! Can thốt lên, khom người và đỏ mặt khi hôn tay Alice.

- Anh thật tử tế quá, tôi nghĩ lời khen ấy tốt hơn là nên được đưa ra từ phía này, phải không? cô hỏi khi quay sang Daldry.

- Chắc chắn rồi, anh đáp, khó chịu vì thái độ thân mật Can thể hiện.

Nhưng cứ nhìn gò má ửng đỏ của anh chàng hướng dẫn viên thì biết lời khen ấy là hoàn toàn tự nhiên.

- Tôi xin bày tỏ sự thứ lỗi của mình, Can nói. Tôi thực sự không muốn làm cô phật ý, chỉ đơn giản là cô thực xinh đẹp không tránh được trong ánh ngày.

- Tôi nghĩ là chúng tôi hiểu được ý anh rồi, Daldry xằng giọng, có thể chuyển sang chuyện khác chưa?

- Hoàn toàn dĩ nhiên, thưa Ngài, Can đáp, càng bối rối hơn nữa.

- Daldry nói với tôi rằng anh là hướng dẫn viên giỏi nhất Istanbul, Alice khơi chuyện để bầu không khí bớt căng thẳng.

- Chính xác một cách hoàn toàn, Can đáp. Và tôi luôn sẵn sàng phục vụ cô ở mức đầy đủ nhất.

- Đồng thời anh cũng là phiên dịch xuất sắc nhất?

- Xấp xỉ như thế, Can đáp, mặt đỏ lựng.

Alice phá ra cười.

- Ít nhất chúng tôi sẽ không buồn chán, tôi thấy anh thật vô cùng đáng yêu, Alice nói sau khi đã bình tĩnh trở lại. Đi nào, chúng ta tới quầy bar để thảo luận điều khiến cả ba chúng ta ở đây.

Can vượt lên trước Daldry đúng lúc anh đưa mắt nhìn quở trách.

- Tôi có thể đưa cô tới gặp tất cả thợ làm nước hoa tại Istanbul. Không nhiều lắm, nhưng họ đều siêu xuất sắc trong lĩnh vực này, Can khẳng định sau khi chăm chú nghe Alice nói. Nếu cô nán lại Istanbul đến đầu xuân, tôi cũng có thể đưa cô đi thăm thú vùng thôn quê, khi ấy sẽ có những vườn hồng đại rực rỡ đến kỳ dị, những ngọn đồi đón tiếp nào vã, nào đoạn, nào hoa báo xuân, nào hoa nhài...

- Tôi không nghĩ là chúng tôi sẽ lưu lại lâu đến thế, Alice đáp.

- Đừng như thế, ai biết được tương lai sẽ biểu cô điều gì? Can nói và ngay lập tức nhận được một cú đá chân dưới gầm bàn từ Daldry.

Anh tay giật nẩy người rồi chữa ánh mắt giận dữ sang Daldry.

Tôi cần cả buổi chiều để sắp xếp cho các vị máy khức dạo đầu đấy, Can nói, tôi sẽ thực hiện vài cuộc điện thoại và sẽ quay lại đây giúp hai người vào sáng mai.

14. Chương 07b

Alice thấy phấn khích như một đứa trẻ trước đêm Giáng sinh. Ý nghĩ được gặp những đồng nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ, được nghiên cứu công việc của họ khiến cô vui thích và không mấy may còn chút ý định từ bỏ chuyến du hành này nữa.

- Tôi rất vui, cảm ơn anh, cô vừa nói vừa bắt tay Can.

- Lúc đứng dậy, Can hỏi Daldry xem họ có thể gặp nhau tại sảnh không vì anh cần bàn bạc một chút.

Đứng trước cánh cửa quay, Canh ghé sát vào Daldry.

- Thù lao cho tôi vừa tăng thêm chút ít!

- Sao lại thế? Chúng ta đã thỏa thuận xong rồi cơ mà!

- Đây là trước khi cẳng chân tôi nhận được cái chân đầy giận dữ của anh. Vì anh mà ngày mai khớp tôi có thể phải đi theo nên sẽ khiến tôi bị muộn.

- Anh không phải làm ra vẻ như vậy, tôi mới chỉ khê sụt qua thôi mà, và cũng chỉ để ngăn anh nói hớ.

Can nhìn Daldry vẻ đầy nghiêm túc.

Thôi được, Daldry đành chấp nhận, tôi xin lỗi, rất tiếc vì đã có hành động bất cẩn như thế, dù cho nó là cần thiết. Nhưng anh cũng phải thừa nhận là mình đã không khéo khéo cho lắm.

- Tôi sẽ không tăng bằng giá của mình, nhưng chỉ là bởi vì cô bạn của anh sở hữu vẻ say lòng mỹ miều và công việc của tôi sẽ dễ dàng hơn nhiều.

- Thế nghĩa là sao?

- Rằng nội trong một ngày tôi có thể tìm ra cả trăm đấng mày râu mơ ước được cưa cẩm cô ấy. Hẹn mai nhé, Can nói rồi bước vào vòng cánh cửa quay.

Daldry vẫn đầy tư lự quay lại chỗ Alice.

- Các anh nói chuyện gì mà tôi không được tham gia?

- Không có gì quan trọng đâu, chúng tôi bàn về tiền công cho anh ta.

- Tôi muốn anh ghi lại tất cả những món mình phải chi tiêu nhé, Daldry, tiền khách sạn, ăn uống, thuê người hướng dẫn, đừng quên cả chuyến bay nữa, tôi sẽ hoàn lại anh...

- ... đến từng xu, tôi biết, cô đã nhắc nhiều lần rồi. Nhưng dù muốn hay không thì cô vẫn là khách mời của tôi bên bàn ăn. Công việc là công việc, còn tôi cư xử lịch thiệp lại là chuyện khác, tôi không vì thế mà đánh mất phẩm cách quý tộc của mình đâu. Kể ra chúng ta có thể uống chút gì đó để chúc mừng chứ nhỉ?

- Chúc mừng điều gì?

- Tôi cũng không biết, nhất thiết cứ phải có lý do hay sao? Tôi đang khát nên chúng ta chỉ việc uống mừng chuyện đã thuê được hướng dẫn viên.

- Tôi thấy vẫn còn hơi sớm, tôi sẽ lên nghỉ một chút, cả đêm tôi không chợp mắt được.

Alice để Daldry ở lại quầy bar một mình. Anh nhìn cô đi lên trong buồng thang máy, khẽ mỉm cười rồi đợi cô đi khuất hẳn mới gọi một ly whisky đúp.

* * *

Một con thuyền bập bênh phía cuối tàu gỗ, Alice ngồi vào lòng thuyền. Một người đàn ông tháo dây chèo neo thuyền. Bên bờ lùi xa, Alice cố hiểu xem tại sao mọi thứ xung quanh lại như thế, tại sao những ngọn thông lớn lại trông như đang khép lại quá khứ của chính cô giữa màn đêm tối đen.

Dòng nước chảy xiết, chiếc thuyền chao đảo đầy nguy hiểm khi băng qua làn sóng phía sau một con tàu đang ra xa, Alice những muốn níu lấy mạn thuyền nhưng tay cô với không tới. Cô lèn chặt chân xuống dưới tấm ván nhỏ chỗ người lái thuyền đang ngồi quay lưng lại với cô. Mỗi lần chiếc thuyền lao vào lòng sâu con sóng, sự hiện diện làm cô thấy ấm lòng lại giữ lấy cô.

Gió Bắc nổi lên thổi mây bay đi, ánh trăng không những rọi sáng cả bầu trời mà còn xuyên xuống lòng nước.

Con thuyền cập bến, người lái thuyền nắm tay kéo cô lên bờ.

Cô trèo lên một ngọn đồi mọc toàn bách rồi lại đi xuống một thung lũng sâu tối om. Cơ bước đi trên con đường đất ẩm giữa bầu không khí mát mẻ của một tối mùa thu. Đường đi dốc đứng, cô phải bám vào đám bụi rậm, nhằm hướng tia sáng lấp lánh phía xa.

Alice đi dọc theo phế tích không biết của một chiến lũy hay lâu đài cổ, trên đó mọc đầy nho dại.

Mùi thông bá hương quện lẫn với mùi cây đậu kim, và đi thêm chút nữa là hương hoa nhài, Alice ước gì không bao giờ lãng quên những thứ mùi cứ tiếp nối nhau này. Quảng sáng tỏ hơn, một cây đèn dầu treo

trên sợi dây xích soi rõ một cánh cửa bằng gỗ. Nó dẫn vào một khu vườn trồng toàn cây đoạn và và cây vả. Alice nghĩ đến chuyện hái trộm vài quả, cô thấy đói. Cô muốn ném thử thứ thật quả đỏ tươi và mềm nhuyễn ấy. Cô chìa tay ra, tóm lấy hai quả và rồi giấu chúng sâu trong túi.

Cô lách vào khoảng sân của một ngôi nhà. Một giọng nói xa lạ nhưng dịu dàng bảo cô đừng sợ, không có gì phải e ngại, cô sẽ được tắm rửa, ăn uống rồi nghỉ ngơi...

Một cầu thang bằng gỗ dẫn lên tầng trên, bậc thang phát ra tiếng cọt kẹt dưới bước chân cô, Alice bám lấy tay vịn, cố gắng bước nhẹ nhàng hơn.

Cô bước vào một căn phòng nhỏ tỏa mùi mật ong. Cô cởi quần áo, gấp lại rồi xếp gọn gàng lên ghế. Cô tiến đến chỗ chiếc chậu sắt, tưởng có thể soi mình trong làn nước ấm nhưng mặt nước lại vẫn đục.

Alice muốn uống nước, cô khát và cổ họng khô đến mức không khí khó nhọc lắm mới vào được đến đó. Hai má nóng rực, đầu óc như bị ép căng.

- Đi đi Alice. Lẽ ra con không nên quay lại. Về nhà đi, chưa quá muộn đâu.

* * *

Alice mở choàng mắt, cô ngồi dậy, người sốt hầm hập, thân mình đỡ dần, chân tay bải hoải. Chợt cảm thấy buồn nôn, cô lao nhanh về phía phòng tắm.

Trở về giường, run lập cập vì rét, cô gọi xuống lễ tân và nhờ người gác cổng gọi một bác sĩ đến ngay lập tức đồng thời nhờ họ báo với ngài Daldry.

Ngồi phía đầu giường, bác sĩ chuẩn đoán cô bị ngộ độc thực phẩm và kê ra một loạt thuốc mà Daldry vội vàng chạy đi mua ở hiệu thuốc. Alice sẽ nhanh chóng bình phục. Khách du lịch hay phải hứng chịu điều phiền toái này, và không có lý do gì phải lo lắng.

Chập tối, điện thoại phòng Alice reo vang. Là Daldry đang gọi từ phòng mình.

- Lẽ ra tôi không bao giờ được để cô ăn mấy món hải sản ấy, tôi cảm thấy mình có lỗi ghê gớm, anh nói.

- Đó không phải lỗi của anh, Alice đáp, anh đâu có ép tôi ăn. Đừng tự trách mình nữa, nhưng tôi phải để anh ăn tối một mình rồi, tôi thấy mình không tài nào chịu đựng nổi dù chỉ là một chút ít mùi thức ăn, chỉ riêng nói tới chuyện ăn uống với anh thôi đã khiến dạ dày tôi nhộn nhạo rồi.

- Vậy thì cô đừng nhắc tới nữa, vả lại tối nay tôi cũng sẽ nhịn ăn để bày tỏ tinh thần đoàn kết, như thế giúp tôi thoải mái hơn. Tôi sẽ chỉ uống chút rượu tại giường.

- Daldry, anh uống nhiều quá đấy và uống chẳng vì cái gì.

- Xem tình trạng của cô hiện giờ thì cô không ở vào vị thế được đưa ra lời khuyên về sức khỏe cho tôi đâu. Tôi không có ý mỉa mai gì nhưng rõ ràng tôi thấy mình khỏe hơn cô.

- Tối nay thì đúng là thế nhưng đến mai và những ngày tiếp theo, tôi nghĩ mình có lý.

- Cô nên nghỉ ngơi thay vì quan tâm đến tôi thì sẽ có lý hơn đấy. Cô cứ ngủ đến chừng nào tùy thích, tôi uống thuốc và nếu như bác sĩ nói đúng thì tôi sẽ rất mừng được thấy cô lại kiên cường vào sáng mai.

- Anh có tin gì từ anh chàng hướng dẫn viên không?

- Vẫn chưa, Daldry đáp, nhưng tôi đang chờ cuộc gọi từ anh ta, vậy nên tôi không đề đường dây bận nữa và cũng để cô còn ngủ.

- Chúc ngủ ngon, anh Ethan.

- Chúc cô ngủ ngon, Alice.

Cô đặt máy rồi tự nhiên lại thấy sợ phải tắt đèn đầu giường. Thế là cô để đèn sáng và sau đó một lúc thì thiếp đi. Đêm ấy, không có cơn ác mộng nào quấy rối giấc ngủ của cô.

* * *

Người thợ làm nước hoa sống ở Cihangir. Nhà ông nằm trên khoảnh đất hoang ở chỗ gò cao của khu vực, nó được nối với nhà hàng xóm bằng sợi dây phơi, trên đó treo lủng lẳng nào áo cánh nữ, quần dài, sơ mi nam, quần đùi rồi cả một bộ quần phục. Leo lên con phố cả ngày trơn láng nước mưa không phải là một việc dễ dàng, chiếc xe buýt nhỏ đã phải làm thế hai lần. Chiếc xe hiệu Chevrolet cứ trượt đi và bộ ly hợp thì bốc mùi cao su cháy. Hẳn là không bao giờ đổ lỗi cho những lớp xe đã mòn vẹt của mình, tay tài xế cứ luôn miệng cầu nhàu. Lẽ ra anh ta không nên nhận chạy cuộc này, và đám khách du lịch này cũng chẳng có việc gì mà làm trên những gò cao của khu Cihangir. Ngồi đằng trước, Daldry luôn một tờ tiền xuống dưới bằng ghế chiếc Chevrolet cũ kỹ và tay tài xế cuối cùng cũng chịu yên lặng.

Can nắm lấy cánh tay Alice lúc họ băng qua khoảnh đất trống, “Để cô ấy không sa chân vào hố đầy nước”, anh ta nói.

Màn mưa bụi buông xuống thành phố hẳn phải đến chiều tối mới thấm đất nhưng Can muốn tỏ ra là người biết lo xa. Alice đã khá hơn, nhưng vẫn chưa có tâm trạng nào mà để ý tới sự quan tâm Can dành ỉn. Daldry thì cố tránh mọi lời bình luận.

Họ bước vào nhà; căn phòng nơi người thợ nước hoa làm việc rộng thênh thang. Những mẩu than hồng nhạt đang cháy dưới một ấm đun nước lớn, hơi ấm tỏa ra từ đó là mớ đi những ô kính bụi bặm trong xưởng.

Người thợ không hiểu tại sao hai du khách người Anh lại cắt công từ Luân Đôn đến thăm mình dù rất vinh hạnh vì điều ấy, ông mang trà cùng những chiếc bánh ngọt phủ xi rô ra mời.

- Đây là do chính tay vợ tôi làm, ông nói với Can và anh chàng lập tức dịch ra rằng vợ ông là thợ làm bánh giỏi nhất Cihangir.

Alice theo chân mọi người đến tận bàn đàn ống của người thợ nước hoa. Ông để cô ngửi thử vài sản phẩm của mình; những nốt mùi ông chế đều nồng đặc nhưng rất hài hòa. Những mùi hương phương Đông được điều chế khéo léo tuy nhiên lại không có gì quá đặc sắc.

Phía cuối chiếc bàn dài, Alice phát hiện ra một hộp đựng đầy lọ thủy tinh với màu sắc kích thích trí tò mò của cô.

- Tôi thử được không? cô vừa hỏi vừa cầm một lọ nhỏ chứa đầy thứ chất lỏng màu xanh lá cây khác thường lên.

Can chưa kịp dịch xong câu nói thì người thợ đã lấy lọ thủy tinh từ tay Alice rồi đặt lại vào trong hộp.

- Ông ấy bảo rằng cái đó không đáng quan tâm đâu. Đó chỉ là những thử nghiệm cho vui của ông ấy, Can đáp. Giải trí ấy mà.

- Tôi tò mò muốn được ngửi thử.

Người thợ nhún vai đồng ý. Alice nhắc nút ra và thấy ngạc nhiên ngay tức thì. Cô cầm một băng giấy nhỏ, nhúng vào chất lỏng rồi đưa lên mũi. Cô đặt lọ thủy tinh xuống, làm tương tự với lọ thứ hai, thứ ba, rồi sững sờ quay sang phía Daldry.

- Thế nào? Daldry vẫn nín lặng đến tận giờ mới cất tiếng hỏi.

- Thật không thể tin nổi, ông ấy đã tái hiện một khu rừng thực thụ trong lọ thủy tinh này. Tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện này. Anh ngửi thử đi, Alice vừa nói vừa nhúng một dải giấy vào trong một lọ thủy tinh, cứ ngỡ như ta đang nằm dài trên mặt đất, dưới gốc thông bá hương.

Cô đặt mẫu giấy nhúng lên mặt bàn, cầm một mẫu khác lên nhúng vào lọ bên cạnh rồi hươ hươ trước khi đưa cho Daldry.

- Cái này thì là mùi nhựa thông còn trong lọ kia, cô nói rồi mở nút, là mùi cỏ ẩm ướt, một nốt rất nhẹ, hòa trộn giữa mùi cây bả chó và dương xỉ. Còn đây, anh ngửi tiếp đi, là mùi quả phỉ...

- Tôi chả thấy ai lại đi xúc nước hoa có hương quả phỉ cả, Daldry làu bàu.

- Không phải để xúc lên người, mà là nước hoa xịt phòng.

- Cô thực sự nghĩ là sẽ có thị trường cho nước hoa xịt phòng à? Vả lại, nước hoa xịt phòng là thế nào?
- Anh thử nghĩ xem sẽ thích thú thế nào khi cảm nhận được trong nhà mình mùi hương của thiên nhiên? Thử tưởng tượng là ta có thể xịt khắp nhà mùi hương của các mùa mà xem.
- Các mùa sao? Daldry hỏi, vẻ đầy ngạc nhiên.
- Lưu giữ mùa thu khi đông đã tới, để mùa xuân đâm chồi giữa tháng Giêng cùng với muôn hoa đua nở, để mùa mưa vương vấn khi vào hè. Một căn phòng ăn thoang thoảng mùi chanh, phòng tắm nồng nàn hương hoa cam, các loại hương thơm trong nhà nhưng không phải từ hương nến, đó là một ý tưởng chưa từng có!
- À bởi vì cô đã nói vậy nên chúng ta chỉ còn một việc phải thân thiện với quý ông đây, người đang có vẻ ngạc nhiên trước sự phấn khích của cô chẳng khác gì tôi.

Alice quay sang Can.

- Anh làm ơn hỏi giúp xem ông ấy là thế nào để lưu giữ được nốt thông bá hương lâu đến vậy? Alice hỏi rồi lại ngửi mẫu giấy nhúng vừa lấy trên bàn đàn ông.
- Nốt nào? Can hỏi.
- Anh hỏi ông ấy xem ông ấy làm thế nào để hương thơm lưu lại lâu đến thế trong không khí.

Rồi trong lúc Can gắng hết sức dịch cuộc đối thoại giữa Alice và người thợ làm nước hoa, Daldry tiến lại gần cửa sổ ngắm nhìn eo Bosphore, thành phố dường như mờ ảo hơn đằng sau lớp hơi nước, bám vào kính cửa. Dù cho đây hoàn toàn không phải điều anh hy vọng khi tới Istanbul, anh nghĩ nhưng rất có thể một ngày nào đó Alice sẽ trở nên giàu có, và kỳ lạ thay, anh chẳng hề mấy may quan tâm.

* * *

Alice, Can và Daldry cảm ơn người thợ làm nước hoa vì đã dành cho họ cả buổi sáng. Alice hứa sẽ sớm trở lại. Cô hy vọng họ sẽ nhanh chóng được làm việc cùng nhau. Người thợ hẳn không bao giờ ngờ rằng một ngày nào đó lại có người quan tâm đến niềm đam mê thầm kín của mình. Thế nhưng tối ấy, ông có thể nói với bà vợ rằng những buổi tối ông thức đến tận khuya trong xưởng làm việc, những Chủ nhật ông lang thang khắp các ngọn đồi, lùng tìm khắp các thung sâu và rừng rậm hòng thu thập được đủ loại hoa cỏ không phải là thú tiêu khiển của một ông già lẩm cẩm, giống như bà vẫn thường ta thán, mà đó là một công việc nghiêm túc đã khiến một cô thợ làm nước hoa người Anh phải say mê.

- Không phải tôi muốn phá đám. Daldry nói khi ra đến phố, nhưng chỉ là tôi chưa hề ăn gì từ trưa hôm qua và tôi sẽ không từ chối một bữa ăn nhẹ đâu.
- Cô có vui sướng về chuyến đi không? Can hỏi Alice, phớt lờ Daldry.
- Tôi vui phát điên lên, bàn đàn ông của người đàn ông ấy thực sự là hang Ali BaBa, anh đã sắp xếp một cuộc gặp gỡ tuyệt vời, Can ạ.
- Tôi lấy làm mừng vì sự vui phát điên lên của cô, nó cũng khiến tôi vui phát điên lên, Can đáp, mặt đỏ ửng.
- A lô, a lô, một hai, một hai ba! Daldry khum tay kêu lên, Luân Đôn đây, các vị có nghe thấy tôi nói không?
- Chuyện là thế này, cô Alice, tôi phải báo với cô rằng một số từ cô sử dụng vượt quá tầm hiểu biết của tôi nên tôi rất khó mà dịch ra được. Giả dụ như tôi không thấy có nhạc cụ nào giống với một cái hang ba ba ở nhà người đàn ông ấy, Can tiếp tục, không mấy may để ý đến Daldry.
- Xin anh thứ lỗi, Can, đó là từ chuyên ngành trong nghề của tôi, tôi sẽ dành thời gian giải thích cho anh những từ ngữ tinh tế và anh sẽ trở thành phiên dịch viên chuyên về nước hoa xuất sắc nhất Istanbul.
- Đó là nghề tôi rất yêu thích, tôi sẽ luôn biết ơn cô, cô Alice.
- Thôi rồi, Daldry lẩm bẩm, có vẻ như mình đã mất tiếng, chẳng ai nghe thấy mình nói gì! Tôi đói! Anh làm ơn chỉ cho chúng tôi chỗ ăn uống lấy lại sức mà cô Alice đây không bị ngộ độc được không?!

Can nhìn anh chăm chăm.

- Tôi đang định chỉ các vị đến một nơi mà các vị sẽ chẳng thể nào quên nổi.

- May phước quá, anh ta đã nhận ra là mình đang ở đây!

Alice lại gần Daldry, thì thầm vào tai anh.

- Anh không được nhả nhặn với anh ấy cho lắm.

- Cô không đùa đấy chứ, cô thì thấy anh ta nhả nhặn với tôi à? Tôi đang đói. Tôi nhắc lại với cô rằng hôm qua tôi đã nhịn ăn vì tinh thần đoàn kết nhưng vì cô lại đứng về phe chàng hướng dẫn viên phi thường của chúng ta nên tôi xin tách ra.

Alice đưa ánh mắt sâu vào nhìn Daldry rồi đi lại chỗ Can đang đứng tách ra.

Họ men theo những con phố nhỏ dốc đứng dần xuống phần thấp hơn của khu Cihangir. Daldry vẫy một chiếc taxi rồi hỏi Can và Alice xem họ có đi cùng anh không hay thích xe khác hơn. Anh tự tiện ngồi vào băng ghế sau khiến Can chẳng còn lựa chòn nào khác là ngồi vào chỗ cạnh tài xế.

Can dùng tiếng Thổ thông báo địa chỉ với người tài xế rồi trong suốt hành trình không ngoái lại phía sau lấy một lần.

* * *

Đám mòng biển biếng nhác đứng bất động trên lan can bờ kè.

- Ở dưới kia, Can nói rồi chỉ một căn lán gỗ ở phía cuối bến tàu thủy.

- Tôi không thấy có nhà hang, Daldry phản đối.

- Bởi vì anh chưa biết cách nhìn cho kỹ, Can lịch sự đáp, đó không phải chốn dành cho khách du lịch. Chỗ đó không rực sáng xa xỉ, nhưng các vị sẽ thích mê.

- Thế anh không tình cờ biết được chỗ nào khác cũng đầy hứa hẹn như cái quán tồi tàn kia nhưng trong quyền rũ hơn một chút sao?

Daldry chỉ những tòa nhà lớn với phần móng nằm ngập dưới nước eo biển Bosphore. Ánh mắt Alice chăm chú vào một trong những tòa nhà có mặt tiền sơn trắng nổi bật hẳn lên.

- Cô trông thấy một bóng ma mới à? Daldry hỏi, giọng đầy chế nhạo. Về mặt cô lại như hôm trước rồi.

- Tôi đã dối anh, Alice ấp úng nói. Đêm trước tôi gặp phải một cơn ác mộng còn thật hơn tất cả những lần trước đây, và trong cơn ác mộng ấy, tôi nhìn thấy một ngôi nhà giống hệt cái kia.

Hàm nghiền chặt lại, Alice nhìn chăm chăm vào ngôi nhà màu trắng. Can không hiểu điều gì đột nhiên lại khiến khách hàng của mình lo lắng đến vậy.

- Đó là yalis, anh chàng hướng dẫn viên ung dung nói, những ngôi nhà nghỉ mát, vết tích còn lại từ thời huy hoàng của Đế quốc Ottoman. Chúng rất được ưa chuộng vào thế kỷ XIX. Giờ không được thế nữa, những người chủ cháy túi vì chi phí sưởi ấm vào mùa đông, đa số những ngôi nhà ấy đều cần được vá vúi lại.

Daldry túm lấy vai Alice buộc cô nhìn về eo biển Bosphore.

- Tôi chỉ thấy có hai khả năng. Một là bố mẹ cô đã tiếp tục chuyến du lịch duy nhất của họ ra xa hơn Nice và cô còn quá nhỏ nên không nhớ nổi những gì họ đã kể với cô về chuyến đi ấy. Hai là họ có một cuốn sách về Istanbul và cô đã đọc khi còn nhỏ nhưng rồi quên mất. Vả lại, hai khả năng này hoàn toàn tương thích với nhau.

Alice không nhớ chút gì về chuyện bố mẹ cô từng kể với cô về Istanbul. Cô cũng cố tưởng tượng lại tất cả các phòng trong căn hộ của bố mẹ, phòng ngủ của họ cùng chiếc giường lớn với tấm chăn màu ghi, cái bàn đầu giường của bố cô nơi có một bao kính bằng da cùng chiếc đồng hồ báo thức nhỏ, bàn đầu giường của mẹ với tấm ảnh chụp cô lúc năm tuổi đặt trong khung bạc, cái hòm kê cuối giường, tấm thảm sọc màu nâu đỏ, tới phòng ăn, bàn ăn bằng gỗ gụ cùng sáu chiếc ghế đồng bộ, tủ buýp phê kính bên trong để bát đĩa sứ được cất giữ cẩn thận đợi các dịp lễ tết, nhưng rốt cuộc cũng chẳng dùng đến bao giờ, cái đài Chesterfield

mà mỗi tối cả nhà đều ngồi nghe mục truyện dài kỳ, tủ sách nhỏ, những cuốn sách mẹ cô vẫn đọc... nhưng vô ích, chẳng có liên quan gì đến Istanbul.

- Nếu bố mẹ cô đã từng đến Thổ Nhĩ Kỳ, Can gợi ý, có thể vẫn còn dấu vết chuyến đi của họ ở các cơ quan chính quyền liên quan. Ngày mai, lãnh sự quán Anh có tổ chức một buổi dạ hội trình trọng, ngài địa sứ của các vị vừa đặc biệt trở về từ Ankara để tiếp đón một phái đoàn quân sự dài cùng rất nhiều quan chức chính phủ nước chúng tôi, Can tự hào thông báo.

- Làm sao anh biết được chuyện đó? Daldry hỏi.

- Bởi vì rõ ràng tôi là hướng dẫn viên xuất sắc nhất Istanbul! Thôi, được rồi, sáng nay người ta đã viết thể trên báo. Và bởi vì tôi vẫn là phiên dịch viên xuất sắc bằng chừng ấy, nên tôi được triệu mời đến buổi lễ.

- Có phải anh đang thông báo với chúng tôi là tối mai anh không thể giúp đỡ chúng tôi không? Daldry hỏi.

- Tôi định đề nghị các được hộ tổng đến buổi lễ ấy.

- Đừng vênh vang thế, lãnh sự quán sẽ không mời tất cả các công dân Anh đang có mặt tại Istanbul vào thời điểm này đâu, Daldry bẻ lại.

- Tôi không hiểu vênh vang nghĩa là thế nào, nhưng tôi sẽ tìm hiểu về từ ấy. Trong khi chờ đợi, cô thư ký trẻ phụ trách danh sách mời sẽ rất lấy làm vui mừng được giúp đỡ tôi bằng cách ghi tên các vị vào danh sách ấy, với Can cô ấy không thể từ chối bất cứ điều gì... Tôi sẽ chuyển giấy mời đến khách sạn các vị.

- Anh đúng là một gã kỳ cục, Can ạ, Daldry đáp. Dù sao thì, nếu chuyện ấy khiến anh vui, anh quay về phía Alice rồi tiếp tục, chúng tôi có thể đến trình diện đại sứ của chúng tôi và yêu cầu được bộ phận lãnh sự trợ giúp. Tóm lại thì chính quyền để làm gì nếu không thể yêu cầu họ trợ giúp một chút khi chúng ta cần chứ! Thế nào, anh nghĩ sao?

- Tôi cần phải biết rõ ràng mọi chuyện, Alice thở dài, tôi muốn biết tại sao những cơn ác mộng ấy lại có vẻ thật đến vậy.

- Tôi hứa sẽ cố gắng hết sức vén bức màn bí mật này cho cô, nhưng là sau khi được ăn cái gì đã, nếu không, chỉ là lát nữa thôi chính cô sẽ phải lo cho tôi đấy, tôi sắp ngất đến nơi và đang khát cháy họng rồi đây.

15. Chương 08a

Can đưa ngón tay chỉ quán ăn của ngư dân ở cuối bến tàu thủy. Rồi anh ta bỏ đi, tới ngồi trên một cọc bờ kè.

- Chúc ngon miệng, anh nói giọng dừng đứng, tay khoanh trước ngực. Tôi sẽ đợi các vị ở đây, không nhích khỏi bờ kè này.

Ánh mắt kích động mà Alice dành cho anh ta không qua được mắt Daldry, anh bước lại gần Can.

- Anh ngồi đây làm gì, anh không nghĩ là chúng tôi sẽ bỏ anh một mình ở đây giữa thời tiết giá lạnh thế này chứ?

- Tôi không muốn quấy rầy các vị, anh chàng hướng dẫn viên đáp, nhưng tôi thấy rõ là mình khiến các vị thấy ngứa ngáy. Hai người đi ăn đi, tôi đã quen với mùa đông Istanbul và cũng quen cả với mưa nữa.

- Thôi, đừng bướng thế chứ! Daldry phản bác, vả lại đây là một quán ăn bản địa, làm thế nào người ta hiểu được tôi nếu bên tôi không có phiên dịch viên giỏi nhất thành phố?

Can rất vui trước câu khen ngợi liền nhận lời mời.

Bữa ăn cũng như sự tiếp đón chu đáo quá mọi mong đợi của Daldry. Lúc uống cà phê, anh đột nhiên lại tỏ ra ưu phiền khiến Can và Alice rất ngạc nhiên. Có chút hơi men trợ giúp nên cuối cùng anh thú nhận là mình cảm thấy tội lỗi vô cùng vì đã có định kiến với nơi này. Nghệ thuật ẩm thực đơn giản nhưng tuyệt

hảo có thể được phục vụ ở một chốn khiêm nhường, anh nói, rồi sau khi uống ly raki thứ tư anh buông ra một tiếng thở dài.

- Đó là cảm xúc, anh nói. Nước xốt đi kèm với món cá của tôi, sự tinh tế trong món tráng miệng này, tôi sẽ phải ăn lại món này mới được, đơn giản là nó khiến ta xáo động. Tôi mong anh, anh tiếp tục, giọng rên rỉ, chuyển đến ông chủ lời xin lỗi chân thành nhất của tôi và nhất là hứa sẽ đưa chúng tôi đi khám phá những địa điểm khác giống như thế này càng sớm càng tốt. Ngay từ tối nay chẳng hạn?

Khi người phục vụ đi qua, Daldry giơ tay lên để anh ta rót đầy ly ỉnh.

- Daldry, tôi nghĩ anh uống vậy là đủ rồi, Alice vừa nói vừa buộc anh đặt ly xuống.

- Công nhận là rượu raki khiến tôi hơi chéch choáng. Đây là tại lúc vào bụng chúng ta rỗng tuếch mà tôi thì khát khủng khiếp.

- Vậy anh thử giải khát với nước đi.

- Cô không điên đấy chứ, cô muốn tôi bị hạn gì à?

Alice ra hiệu cho Can giúp cô, mỗi người xách một bên, họ áp giải Daldry ra cửa; Can giơ tay chào ông chủ đang trên đũa về tình trạng khách hàng của anh.

Không khí mát mẻ khiến đầu óc Daldry quay cuồng. Anh ngồi xuống một cọc kê và trong lúc Can đợi vẫy taxi, Alice phải ngồi cạnh anh, trông chừng không để anh ngã nhào xuống nước.

- Có lẽ một giấc ngủ trưa sẽ giúp tôi khá hơn, Daldry thều thào nói, mắt nhìn ra khơi xa.

- Tôi nghĩ bắt buộc phải thế, Alice đáp. Tôi cứ tưởng anh định che chở cho tôi, chứ không phải ngược lại.

- Xin cô thứ lỗi. Daldry rên rỉ. Tôi hứa với cô, ngày mai sẽ không có giọt rượu nào.

- Giữ được lời hứa ấy sẽ tốt cho anh đấy, Alice nghiêm túc nói.

Can đã vẫy được một chiếc dolmuş, anh ta quay lại chỗ Alice, giúp cô đặt Daldry ngồi vào băng ghế sau rồi yên vị phía trước.

- Chúng ta áp tải bạn cô tới màn cửa khách sạn của hai người rồi tôi sẽ tới lãnh sự quán lo giấy mời cho các vị. Tôi sẽ bọc chúng vào phong bì để gần người gác cửa, anh vừa nói vừa nhìn Alice qua chiếc gương nhỏ gắn trên tấm chắn nắng vừa được hạ xuống.

- Đưa bạn cô tới cửa khách sạn của hai người và cho vào phong bì để ở chỗ người gác cổng..., Alice thở dài.

- Tôi đoán câu cú của mình không được đúng ngữ pháp lắm nhưng tôi không biết chính xác sai ở chỗ nào. Cảm ơn vì đã sửa lại cho tôi, tôi sẽ không bao giờ thể hiện lại lỗi này nữa, Can nói rồi đẩy tấm che nắng lên.

Thiu thiu ngủ suốt trên đường đi, Daldry tỉnh dậy đúng lúc Alice và người gác cổng đang giúp anh vào phòng, đặt anh nằm lên giường. Đến chiều muộn Daldry mới hoàn toàn tỉnh táo. Anh gõ cửa phòng Alice, rồi gọi lễ tân và được biết cô đã ra ngoài. Bối rối về lối hành xử của mình, anh viết lời nhắn rồi luồn vào dưới cánh cửa phòng cô, xin lỗi cô vì đã không giữ gìn ý tứ và bảo cô rằng anh không muốn ăn tối.

Alice tận dụng buổi chiều chỉ có một mình lang thang dạo chơi trong khu Beyoğlu. Người gác cổng khách sạn khuyên cô nên thăm tháp Galata và chỉ đường cho cô đi bộ tới đó. Cô lững thững trước những cửa hàng trên phố Isklital, mua vài món đồ lưu niệm cho các bạn rồi cuối cùng, khi run lập cập trước cái lạnh bao phủ khắp thành phố, cô lánh vào một nhà hàng nhỏ dùng bữa tối.

Trở về phòng khi trời sẩm tối, cô ngồi vào bàn viết thư cho Anton.

Anton,

Sáng nay em đã gặp một người làm cùng nghề với em, nhưng dĩ nhiên là giỏi hơn em rất nhiều. Khi nào về em phải kể anh nghe những tìm tòi độc đáo của ông ấy mới được. Em vẫn thường vẫn hay than thở về căn hộ lạnh như băng của mình nhưng nếu đến xưởng của người thợ làm nước hoa ấy rồi anh hẳn sẽ bảo em không bao giờ được phàn nàn nữa. Em cứ tưởng mình đã thấu hiểu được thành phố này khi nhìn từ cửa sổ phòng khách sạn, nhưng khi trèo lên những ngọn đồi cao ở khu Cihangir, em đã phát hiện ra một dáng vẻ

khác của nơi đây. Khi rời xa trung tâm, nơi những tòa nhà mới xây giống hệt với những tòa nhà được dựng lên từ đồng đồ nát ở Luân Đôn, em gặp cảnh khốn cùng đến không ngờ. Hôm nay trên những con ngõ hẹp của Cihangir, em đã thấy những cậu bé chân trần thách thức cái giá lạnh của mùa đông, những người bán hàng rong với khuôn mặt rầu rĩ đứng dưới làn mưa quất trên kè eo Bosphore; những người phụ nữ ấy, để bán được mấy món đồ vật vãnh, phải khấn cổ thuyết phục cả hàng dài người dân Istanbul trên bến neo tàu thủy. Và lý lẽ làm sao, giữa cánh bướm thắm ấy, em lại nhận thấy một cảm giác vô cùng trĩu mến, gắn bó với những chốn vẫn còn xa lạ với em, một nỗi cô đơn đầy hoang mang khi băng qua những quảng trường nơi nhiều nhà thờ cổ đang dần tàn tạ. Em leo lên những con dốc đứng mà bậc đã mòn đi vì bước chân qua. Trên những đồi cao ở khu Cihangir, phần lớn mặt tiền các ngôi nhà đều bong tróc, hư hại, ngay cả đám mèo hoang cũng mang vẻ buồn bã, và vẻ u buồn ấy lây sang cả em. Tại sao thành phố này lại khiến em sầu muộn đến thế? Em nhận thấy cảm giác ấy ngay khi vừa đặt chân ra phố và nó không rời bỏ em cho đến tận khi đêm về. Nhưng anh đừng để ý đến những gì em viết nhé. Các quán cà phê và nhà hàng nhỏ ở đây căng tràn sức sống, thành phố thật đẹp và chẳng bụi bặm, cầu bẩn nào làm giảm được vẻ đồ sộ của nó. Người dân ở đây vô cùng hiếu khách, hào hiệp, còn em, em thừa nhận với anh là mình đã ngu ngốc động lòng trước nỗi tiếc nhớ những thứ không còn ở nơi đây nữa.

Chiều nay, trong lúc dạo chơi gần tháp Galata, em trông thấy một nghĩa trang nhỏ nằm say ngủ giữa khu phố, phía sau một hàng rào sắt rên. Em nhìn những ngôi mộ với các tấm bia đã không còn ngay ngắn, và không hiểu tại sao em lại có cảm giác mình thuộc về nơi ấy. Mỗi giây phút ở đây lại làm trào dâng trong em một thứ tình yêu vô bờ bến.

Anton, hãy thứ lỗi cho em vì những lời lẽ không ăn nhập vào đâu hẳn khiến anh chẳng hiểu gì. Khi nhắm mắt lại em nghe thấy tiếng kèn của anh vang lên trong đêm Istanbul, em nghe thấy hơi thở của anh, em hình dung ra cảnh anh đang thổi kèn, không xa lắm, trong một quán rượu ở Luân Đôn. Em ước sao được biết tin tức của Sam, Eddy và Carol, em nhớ tất cả mọi người và em hy vọng các anh cũng nhớ em một chút.

Cho em được ôm hôn anh khi đang ngắm nhìn những mái nhà của thành phố mà em chắc chắn là anh sẽ thích mê.

Alice

8.

Mười giờ sáng, có tiếng gõ cửa phòng Alice. Dù cô đã hét lên báo mình đang tắm nhưng ai đó vẫn cố nài. Alice khoác áo choàng tắm vào và trông thấy qua tấm gương gắn ở cửa phòng tắm bóng nhân viên trực tầng vừa đi khỏi. Cô thấy trên giường một túi vải đựng quần áo, một hộp đựng giày cùng hộp đựng mũ. Tò mò, cô phát hiện ra bên trong túi vải là bộ váy dạ hội, trong hộp giày là một đôi giày ban và bên trong chiếc hộp giày tròn là chiếc mũ dạ đẹp mê hồn cùng mấy chữ viết tay của Daldry:

Hẹn gặp vào buổi tối, tôi đợi cô lúc sáu giờ dưới sảnh.

Kinh ngạc, Alice cởi áo choàng tắm ra và không cưỡng nổi mong muốn xỏ thử vào bộ váy áo.

Bộ váy ôm khít vào vòng eo rồi hơi xòe rộng ra ở phía dưới như một chiếc jupe dài. Từ khi chiến tranh nổ ra, Alice chưa bao giờ nhìn thấy bộ xiêm y nào lại tốn nhiều vải như thế. Xoay tròn mấy vòng, cô có tưởng như đã rũ sạch được những năm tháng thiếu thốn đủ thứ. Những bộ váy cứng đờ cùng mấy bộ lê chặt cứng đã lui vào dĩ vãng. Bộ váy đang mặc giúp cô khoe trọn bờ vai, làm nổi bật vòng eo thon và giúp phần hông cô tròn trịa hơn, còn chiều dài của váy khiến đôi chân trở nên thật bí hiểm.

Cô ngồi xuống giường xỏ đôi giày ban vào và chợt cảm thấy mình vụt cao lớn, thậm chí có phần lênh khênh trên gót giày. Cô khoác chiếc áo vest ngắn, chỉnh lại mũ rồi mở cửa tủ để soi mình trong gương. Cô không tin vào mắt mình nữa.

Cô cẩn thận treo váy áo cùng phụ kiện lên trong lúc chờ đến buổi tối, giữa khi ấy thì nhận được cuộc gọi của người gác cửa. Một người phục vụ đang đợi để đưa cô đến tiệm làm tóc nằm xuôi xuống phía dưới đại lộ một chút.

- Hẳn là ông nhầm phòng, cô nói, tôi không có cuộc hẹn nào cả.

- Cô Pendelbury, tôi xin khẳng định là tiệm Guido đang đợi cô đến trong vòng hai mươi phút nữa. Khi cô làm xong tóc, họ sẽ gọi cho chúng tôi và chúng tôi sẽ quay lại đón cô. Xin chúc cô có một ngày thật thoải mái, thưa cô.

Người gác cổng đã gác máy trong khi Alice cứ trần trần nhìn ông nghe như thể đó là cây đèn thần của Aladin, từ đó hẳn một vị thần nhiều mưu chước vừa hiện ra.

* * *

Gội đầu và sơn móng tay xong, cô được Guido - mà thực ra tên thật là Onur - làm tóc cho. Tay thợ làm tóc đã tới Rome học nghề rồi về đây mở tiệm. Ông chủ tiệm Guido giải thích với Alice rằng gần trưa có một người đàn ông tới đưa cho anh ta những chỉ dẫn rất cụ thể: mái tóc búi cao không chệch vào đâu được, nằm "kiêu kỳ dưới một chiếc mũ".

Mọi chuyện diễn ra trong vòng một giờ. Người phục vụ quay lại đón Alice ngay khi cô đã sẵn sàng rồi đưa cô về khách sạn. Khi cô bước vào sảnh, người gác cửa thông báo có người đang đợi cô ở quầy bar. Cô thấy Daldry ngồi đó, vừa uống nước chanh vừa đọc báo.

- Đẹp tuyệt trần, anh nói rồi đứng dậy.

- Tôi chỉ biết nói với anh là từ sáng tới giờ tôi có cảm tưởng mình là nàng công chúa trong truyện cổ tích.

- Như thế thật đúng lúc, chúng ta cần cô là một nàng công chúa trong buổi tối này. Chúng ta cần phải quyến rũ ngài đại sứ và đừng trông mong vào tôi trong chuyện ấy.

- Tôi không biết anh đã xoay sở thế nào, nhưng mọi thứ đều rất hợp với tôi.

- Tôi biết nhìn bề ngoài mình có vẻ không thạo lắm, nhưng tôi là họa sĩ. Cô biết đấy, chuyện ước lượng tỷ lệ nằm trong khả năng của tôi.

- Các món đồ anh chọn đều rất tuyệt, tôi chưa bao giờ được diện một bộ váy đẹp thế này. Tôi sẽ cố hết sức cẩn trọng, anh có thể gửi trả lại nguyên vẹn, không sút một mũi chỉ. Anh đã thuê, phải không?

- Cô có biết là kiểu mới mới này cũng có tên không? New Look, và là do một thợ may người Pháp lãng xê! Nói về nghệ thuật chiến tranh thì những người hàng xóm của chúng ta không được thức thời cho lắm, nhưng tôi phải thừa nhận tài năng của họ trong sáng tạo thời trang và ắt thực là vô song.

- Tôi hy vọng điều đó sẽ khiến anh hài lòng khi tối nay nhìn thấy tôi trong bộ đồ New Look.

- Tôi không mấy may nghi ngờ chuyện ấy. Kiểu tóc này đúng là một sáng kiến tuyệt vời, nó khoe được gáy của cô và tôi thấy nó thật lôi cuốn.

- Kiểu tóc hay gáy của tôi?

Daldry chìa cho Alice thực đơn các món ăn nhẹ.

- Cô nên ăn chút gì đó, tối nay chúng ta phải đấu kiếm mới lại gần bàn tiệc được vậy mà trông cô không có vẻ gì là đã sẵn sàng chiến đấu.

Alice gọi một tách trà cùng mấy chiếc bánh ngọt. Một lúc sau cô rút lui trước để về phòng chuẩn bị.

Trở về phòng, cô liền mở cửa tủ rồi nằm dài trên giường ngắm bộ xiêm y của mình.

Một trận mưa như trút đổ xuống những mái nhà ở Istanbul. Alice bước lại gần cửa sổ. Từ phía xa vắng lại từng hồi còi tàu thủy. Eo Bosphore nhạt nhòa sau màn mưa u ám. Alice nhìn con phố phía dưới, người dân thành phố lao nhanh về phía những chỗ trú nấp bên tàu điện, một số khác ẩn mình dưới mái hiên các tòa nhà, hàng loạt ô chen nhau trên vỉa hè. Alice biết mình vốn thuộc về cuộc sống đang diễn ra dưới khung cửa kia, nhưng vào giây phút này, ẩn mình sau bức tường dày của một khách sạn sang trọng trong khu Beyoğlu, với bộ xiêm áo tuyệt đẹp đang chờ sẵn, cô cảm thấy mình như được đưa tới một thế giới khác, một thế giới đầy những ưu đãi mà tối nay cô sẽ cận kề, một thế giới nơi cô không thông thuộc cách hành xử và điều ấy chỉ khiến cô càng thêm bối rối.

* * *

Cô gọi cô phục vụ nhờ kéo giúp khóa váy. Sau khi đội mũ ngay ngắn, cô rời khỏi phòng. Daldry nhìn thấy cô trong buồng thang máy xuống sảnh, còn lộng lẫy hơn cả anh tưởng tượng. Anh chìa tay ra đón cô.

- Bình thường, tôi rất khiếp sợ giới thượng lưu nhưng hôm nay tôi sẽ phá lệ, cô thật...

- Rất New Look, Alice đáp.

- Đó cũng là một cách nhìn nhận. Xe đang đợi chúng ta, chúng ta may đấy, tạnh mưa rồi.

Chiếc taxi đỗ lại trước lãnh sự quán sau chưa đầy hai phút, cổng vào cách khách sạn chừng năm chục mét, chỉ cần băng qua đại lộ là tới nơi.

- Tôi biết, thật nực cười, nhưng chúng ta không được đi bộ, vấn đề đẳng cấp mà, Daldry giải thích.

Họ chậm chậm bước lên bậc thềm, Alice sợ sẽ sẩy chân trên đôi cao gót. Daldry đưa giấy mời cho nhân viên đón khách, để áo khoác lại chỗ gửi đồ rồi đưa Alice vào đại sảnh tiếp đón

Cánh đàn ông đều quay lại, một số thậm chí còn ngừng chuyện trò. Đám phụ nữ dò xét Alice từ đầu đến chân. Đầu tóc, áo váy, giày dép, cô là hiện thân của vẻ đẹp hiện đại. Vợ ngài đại sứ cứ nhìn cô mỉm cười thân thiện. Daldry đi tới chỗ bà.

Anh cúi mình hôn tay phu nhân đại sứ rồi giới thiệu Alice theo đúng nghi thức.

Phu nhân muốn biết lý do gì đã lôi kéo một cặp đôi đẹp đến vậy đi xa khỏi nước Anh.

- Những mùi hương, thưa quý bà, Daldry đáp, Alice là một trong những người có khứu giác nhạy bén nhất vương quốc, một số tác phẩm của cô ấy đã được giới thiệu ở những hiệu nước hoa danh tiếng nhất Kensington.

- Vinh dự biết bao! Phu nhân đại sứ đáp. Khi nào về Luân Đôn, tôi sẽ không bỏ dịp mua ngay ỉnh.

Và Daldry buộc phải hứa sẽ chuyển ngay cho bà vài lọ.

- Cô thực sự là người đi tiên phong, cô bạn thân mến, phu nhân đại sứ thốt lên, một phụ nữ canh tân trong ngành nước hoa, thật vô cùng can đảm, giới kinh doanh từ trước từ giờ vốn quá nhiều đàn ông rồi. Nếu cô lưu lại Thổ Nhĩ Kỳ đủ lâu, cô phải tới Ankara thăm tôi nhé, tôi đến chết vì buồn ở đây mất, bà thì thâm, mặt ứng đỏ vì điều vừa tiết lộ. Tôi muốn giới thiệu cho cô với chồng tôi; nhưng ôi, tôi thấy ông ấy đang mải chuyện trò rồi mà tôi e sẽ mất cả buổi tối thôi. Tôi phải ra đằng kia một chút, rất vui được làm quen với cô.

Phu nhân đại sứ tới chỗ các khách mời khác. Khoảng thời gian bà chuyện trò với Alice không qua được mắt ai. Mọi ánh nhìn đang đổ dồn về phía cô, và cô cảm thấy lúng túng.

- Tôi không thể ngốc đến mức này được, đừng nói với tôi là tôi vừa bỏ lỡ một cơ hội như vậy đấy nhé! Daldry thốt lên.

Alice vẫn không rời mắt khỏi phu nhân đại sứ giờ hiện đang đứng giữa một nhóm khách mời. Cô buông cánh tay Daldry rồi băng qua phòng, cố sức bước đi khoan thai bất chấp đôi giày cao gót.

Cô tiến lại chỗ đám khách mời đang vây thành vòng tròn quanh phu nhân đại sứ rồi lên tiếng.

- Tôi xin lỗi, thưa bà, tôi chắc mình thật bất kính tự ý đề nghị thẳng thừng với bà thế này nhưng bà có thể bớt chút thời gian nói chuyện với tôi được không, sẽ chỉ mất của bà vài phút thôi.

Daldry sững sờ nhìn cảnh tượng.

- Cô ấy thật tuyệt phải không? Can thì thăm.

Daldry giật nảy mình.

- Anh làm tôi sợ đấy, tôi không nghe tiếng anh đến.

- Tôi biết, tôi cố tình làm thế. Thế nào, anh thấy hài lòng với người hướng dẫn viên tài giỏi của mình chứ? Việc đón tiếp thật đúng là ngoài lệ thường, anh không thấy thế sao?

- Tôi buồn phát ốm với những buổi dạ tiệc thế này.

- Đây là bởi vì anh không quan tâm đến những người khác, Can đáp.
- Anh nên biết tôi thuê anh làm hướng dẫn viên du lịch chứ không phải chỉ đạo viên tinh thần đâu.
- Tôi nghĩ sống có tâm hồn là một đặc ân đấy.
- Anh khiến tôi phát mệt, Can ạ. Tôi đã hứa với Alice là sẽ không động vào một giọt rượu nào, việc ấy khiến tâm trạng tôi không tốt, vậy nên anh làm ơn đừng có đổ thêm dầu vào lửa nữa.
- Anh cũng đừng đổ thêm rượu ra nữa nhé, nếu anh muốn giữ đúng lời hứa.

Rồi Can lần đi lạng lẽ đúng y như lúc xuất hiện.

Daldry tiến lại chỗ bàn bày tiệc, đủ gần Alice và phu nhân đại sứ để có thể rình nghe cuộc chuyện trò giữa họ.

- Tôi thành thực lấy làm tiếc vì chiến tranh đã cướp đi cha mẹ cô, và tôi hiểu là cô cảm thấy cần phải lần lại quá khứ của họ. Ngay ngày mai tôi sẽ gọi cho bộ phận lãnh sự và yêu cầu họ tìm kiếm giúp cô. Cô nghĩ cha mẹ mình đã tới Istanbul chính xác là vào năm nào?

Tôi không biết thưa bà, nhưng chắc chắn là trước khi tôi được sinh ra, bởi cha mẹ tôi không thể gửi gắm tôi cho ai được, có lẽ ngoại trừ cô tôi, nhưng nếu có thể thì hẳn bà ấy đã nói với tôi rồi. Họ quen nhau được hai năm thì tôi ra đời, tôi đoán có thể họ đã đi du lịch cùng nhau trong khoảng hai năm 1909 và 1910, sau đó mẹ tôi không có điều kiện đi xa nữa vì bà mang thai tôi.

- Việc tìm kiếm những thông tin kiểu này sẽ không quá khó, trừ khi đế quốc sụp đổ rồi hai cuộc chiến tranh nổ ra khiến những tài liệu lưu trữ cô quan tâm bị thất lạc. Nhưng giống như mẹ tôi, người cũng không còn trên thế gian này nữa, vẫn thường nói với tôi: “Cái ‘không’ thì con đã có chắc rồi, vậy hãy thử liệu mình với cái ‘có’ đi con gái” Hành động thôi, chúng ta tới làm phiền ngài tổng lãnh sự đi, tôi sẽ giới thiệu cô với ông ấy, đổi lại cô phải nói cho tôi biết tên người thợ đã may cho cô bộ váy này.

- Theo như trên mác áo gắn ở lớp lót thì nó là sản phẩm của một ông Christian Dior nào đó, thưa bà.

Phu nhân đại sứ hứa sẽ ghi nhớ cái tên này rồi nắm tay Alice, giới thiệu cô với ngài tổng lãnh sự, bà nói với ông lời thỉnh cầu mà bà hết sức lưu tâm vì nó liên quan đến cô bạn mới của bà. Ngài tổng lãnh sự hứa sẽ gặp Alice vào ngay cuối buổi chiều hôm sau.

- Thôi nào, phu nhân đại sứ nói, giờ thì chuyện của cô đã có người lo rồi, cô cho phép tôi quay về với nghĩa vụ của mình được chứ?

Alice cúi người chào rồi rút lui.

* * *

- Thế nào? Daldry lại gần hỏi Alice hỏi.
 - Chúng ta có hẹn với ngài tổng lãnh sự vào giờ uống trà chiều mai.
 - Thật đáng thất vọng, cô thành công ở tất cả những nơi tôi thất bại. Nhưng thôi, tôi nghĩ kết quả cuối cùng mới là quan trọng. Tôi hy vọng là cô thấy vui?
 - Vâng, và tôi vẫn không biết phải cảm ơn anh thế nào vì tất cả những gì anh đã làm cho tôi.
 - Cô có thể bắt đầu bằng cách bãi bỏ hình phạt và cho phép tôi uống một cốc nho nhỏ hay không? Chỉ một thôi, tôi xin hứa.
 - Một thôi đấy, nhớ giữ lời nhé!
 - Quân tử nhất ngôn, Daldry đáp rồi vụt biến mất về phía quầy bar.
- Anh quay lại với một ly sâm banh dành cho Alice và một cốc đầy whisky.
- Anh gọi đây là một cốc à? Alice hỏi.
 - Cô có trông thấy cốc thứ hai không? Daldry đáp, lộ rõ mánh lới của mình.

Dàn nhạc bắt đầu chơi một điệu valse, mắt Alice sáng lên long lanh. Cô đặt ly rượu lên khay của một người phục vụ rồi nhìn Daldry.

- Anh dành cho tôi một điệu valse chứ? Với bộ váy mà tôi đang mặc, anh không thể từ chối tôi được.

- Là vì..., Daldry đáp ứng, mắt nhìn cốc rượu.

- Whisky hay là nhảy nào, anh phải chọn đi.

Daldry tiếc nuối bỏ lại cốc rượu, nắm lấy tay Alice rồi dẫn cô ra sàn nhảy.

- Anh nhảy giỏi quá, cô nói.

- Chính mẹ đã dạy tôi điệu valse, bà rất mê điệu này; bố tôi ghê sợ âm nhạc. Vậy nên nhảy...

- Vậy thì mẹ anh quả là một giáo viên tuyệt vời.

- Đây là lần đầu tiên tôi nhận được lời khen từ cô.

- Nếu anh muốn có lời thứ hai thì bộ smoking rất hợp với anh đấy.

- Thật kỳ cục, lần gần đây nhất tôi mặc smoking là để đến một dạ hội vô cùng tẻ ngắt ở Luân Đôn, ở đó tôi gặp lại cô bạn vẫn thường hay qua lại vài năm trước. Khi nhìn tôi, cô ấy thốt lên rằng bộ smoking cực kỳ hợp với tôi và rằng cô ấy suýt chút nữa thì không nhận ra tôi. Từ đó tôi suy nghĩ rằng những thứ mình vẫn mặc hàng ngày hẳn không tôn mình lên.

- Anh đã từng có ai chưa Daldry, ý tôi là ai đó thực sự quan trọng ấy?

- Rồi, nhưng tôi không muốn nói đến chuyện đó.

- Tại sao? Chúng ta là bạn bè, anh có thể tâm sự với tôi.

- Chúng ta mới là bạn thôi và vẫn còn hơi sớm để thổ lộ với cô những tâm sự kiểu thế. Vả lại chuyện ấy cũng không thực sự có lợi cho tôi.

- Vậy ra chính cô ấy đã bỏ anh! Anh đã đau khổ lắm phải không?

- Tôi không biết nữa, có lẽ thế, phải, tôi nghĩ vậy.

- Và anh vẫn còn nghĩ đến cô ấy?

- Có thể.

- Tại sao hai người không ở bên nhau nữa?

- Vì chúng tôi chưa bao giờ thực sự như vậy, hơn nữa đây là một câu chuyện dài và hình như tôi đã nói với cô là tôi không muốn nói đến chuyện đó kia mà.

- Tôi không nghe thấy anh nói thế bao giờ, Alice nói trong lúc đưa nhanh bước nhảy.

- Vì cô có nghe tôi nói bao giờ đâu, và nếu chúng ta mà tiếp tục quay lại với tốc độ thế này thì rốt cuộc tôi cũng sẽ giẫm lên chân cô thôi.

- Tôi chưa bao giờ được nhảy trong bộ váy đẹp thế này, giữa một căn phòng lớn thế này, lại càng chưa bao giờ được nhảy trước một dàn nhạc điêu luyện thế này. Tôi xin anh hãy để chúng ta quay càng nhanh càng tốt đi.

16. Chương 08b

Daldry cười rồi dẫn bước Alice.

- Cô là một phụ nữ kỳ lạ, Alice ạ.

- Còn anh, Daldry, anh là một quý ông kỳ lạ. Anh biết không, hôm qua trong lúc đi dạo một mình chờ anh tỉnh rượu, tôi đã bắt gặp một gã tư nhỏ hắc sẽ khiến anh phát điên. Trong lúc băng qua đó, tôi đã lập tức hình dung ra cảnh anh đang về nơi ấy. Có một chiếc xe kéo tuyệt đẹp, những chuyến xe điện giao tránh nhau, hơn chục chiếc taxi, một chiếc ô tô cổ của Mỹ, loại có từ trước chiến tranh, khách bộ hành có mặt khắp nơi, và thậm chí còn có cả một chiếc xe ba gác được người đàn ông đẩy đi, anh sẽ thích mê à xem.

- Cô đã nhớ đến tôi trong lúc băng qua một gã tư à? Thật thú vị khi nghĩ đến những thứ mà một nút giao thông gợi lên cho cô.

Điệu valse dừng lại, khách khứa vỗ tay chúc mừng nhạc công và vũ công, Daldry tiến về phía quầy bar.

- Đừng nhìn tôi như thế, cốc lúc này không tính, tôi mới chỉ kịp nhấp môi thôi. Được rồi, đồng ý, hứa là hứa. Cô thật khó chơi.

- Tôi có ý này, Alice nói.

- Tôi đang e sợ điều tồi tệ nhất đấy.

- Thế nếu chúng ta ra ngoài thì sao?

- Chuyện ấy thì tôi không phản đối, nhưng đi đâu?

- Đi dạo, đi dạo trong thành phố.

- Trong trang phục này sao?

- Chính xác.

- Cô còn điên hơn tôi tưởng, nhưng dù sao nếu chuyện đó khiến cô vui thì sao lại không chứ?

Daldry lấy áo khoác cho cả hai ở chỗ gửi đồ, Alice đợi anh trên bậc thềm.

- Anh có muốn tôi dẫn anh tới chỗ gã tư thú vị kia không? Alice đề xuất.

- Tôi dám chắc là vào buổi tối chỗ đó không hấp dẫn lắm đâu; chúng ta nên đợi lúc trời sáng mới vào tận hưởng thú vui đó. Giờ tốt hơn hết là đi bộ đến chỗ đường ray dốc xuôi xuống phía eo biển Bosphore, bên bờ Karaköy.

- Tôi không biết là anh lại thông thuộc thành phố này đến vậy.

- Tôi cũng thế, nhưng suốt hai ngày vừa qua, những lúc ở trong phòng, tôi đã xem cuốn cẩm nang du lịch mình tìm thấy trên bàn đầu giường không biết bao nhiêu lần, rồi rốt cuộc cũng thuộc nằm lòng.

Họ xuôi theo những con ngõ nhỏ ở khu Beyoğlu cho đến tận bến đường sắt cáp treo nối giữa phố với Karaköy. Khi tới chỗ quảng trường nhỏ Tünel, Alice thở dài rồi ngồi xuống một ụ đá.

- Chúng ta hãy quên chuyện đi dạo dọc eo Bosphore đi, tạt vào quán cà phê nào gặp trước tiên đã, tôi xóa bỏ hình phạt, anh có thể uống gì thì uống. Tôi vừa trông thấy một quán, hơi xa một chút so với tôi nhưng có lẽ đó là quán gần nhất.

- Cô nói gì thế? Nó cách đây chừng năm chục mét. Hơn nữa tôi thấy đi tàu cáp treo cũng hay đấy chứ, đây là một trong những hệ thống cổ nhất thế giới. Khoan, đợi một phút, có phải tôi vừa nghe thấy cô nói là xóa bỏ hình phạt không? Ở đâu bỗng nảy ra lòng độ lượng này thế? Đôi giày khiến cô phải chịu cực hình, đúng không?

- Đi bộ trên đường phố lát gạch với giày cao gót quả là chẳng khác gì bị tra tấn.

- Vậy cô hãy bám vào vai tôi. Lát nữa chúng ta sẽ về bằng taxi.

Bên trong quán cà phê nhỏ mọi thứ trái ngược hoàn toàn với bầu không khí ở phòng tiếp khách lớn tại lãnh sự quán. Ở đây, họ chơi bài, họ cười rồi hát, nâng cốc vì tình bằng hữu, vì sức khỏe người thân, vì những ngày qua, vì lời hứa hẹn một tương lai với công việc làm ăn mang lại nhiều lợi nhuận hơn, họ chạm cốc vì mùa đông trên eo Bosphore vẫn khiến trái tim thành phố đập nhịp từ hàng thế kỷ nay, đặc biệt đông năm nay thật dịu ngọt, họ cầu nhậu vì đám tàu thủy lưu lại bến quá lâu, vì giá cả sinh hoạt không ngừng tăng lên, vì đám chó hoang tràn ngập khắp vùng ngoại ô, họ chê trách hội đồng thành phố vì lại một dinh thự

nữa bị thiêu rụi và những di sản cứ tan thành mây khói trong tay những kẻ khởi xướng vô liêm sỉ; rồi họ lại cộng ly vì tình anh em, vì khu chợ lớn mà đám du khách thường xuyên lui tới.

Mấy người đàn ông ngồi ở bàn bỏ lơ ván bài trong giây lát khi nhìn thấy hai du khách nước ngoài bước vào trong trang phục dạ hội. Daldry phớt lờ bọn họ, anh chọn ngay một bàn ở chỗ dễ thấy rồi gọi hai ly rượu raki.

- Tất cả mọi người đều đang nhìn chúng ta, Alice thì thầm.
- Tất cả mọi người đều đang nhìn cô, cô bạn thân mến ạ, hãy xem như không hề có chuyện gì và uống đi.
- Anh có nghĩ là bố mẹ tôi từng dạo chơi ở những con hẻm này không?
- Ai mà biết được? Rất có thể, có lẽ mai chúng ta sẽ rõ thôi.
- Tôi thích tưởng tượng ra cảnh hai người đều ở đây, cùng nhau thăm thú thành phố, tôi thích nghĩ rằng mình đang đi theo bước chân họ. Có lẽ họ cũng kinh ngạc thán phục khi ngắm nhìn toàn cảnh thành phố từ trên những đồi cao ở khu Beyoğlu, có lẽ họ cũng đã tay trong tay dạo bước trên một đường lát đá dọc mấy con hẻm chạy quanh những ruộng nho cũ ở khu Pera, dọc theo eo biển Bosphore... Tôi biết, như thế thật ngốc, nhưng tôi nhớ bố mẹ.
- Như thế chẳng có gì là ngốc cả. Tôi sẽ tiết lộ với cô một chuyện; không còn có thể có thể trách cứ cha mình về những lộn xộn trong cuộc sống riêng cũng khiến tôi nhớ ông khủng khiếp. Tôi chưa bao giờ dám hỏi cô điều này, nhưng họ...?
- Họ chết như thế nào phải không? Đó là một tối thứ Sáu tháng Chín năm 1941, chính xác là ngày mùng 5. Như mọi thứ Sáu khác, tôi xuống dùng bữa tối với bố mẹ. Thời ấy tôi sống trong căn hộ một phòng ở tầng trên căn hộ của bố mẹ tôi. Tôi đang tranh cãi với bố trong phòng khách, mẹ tôi thì nằm nghỉ trong phòng ngủ, bà bị cúm. Những hồi còi báo động bắt đầu rít lên. Bố lệnh cho tôi xuống hầm trú ẩn, ông đi giúp mẹ mặc đồ và hứa chúng tôi sẽ sớm gặp nhau. Tôi những muốn ở lại giúp ông nhưng bố nài nỉ tôi đi, tôi có nhiệm vụ phải tìm một chỗ nằm thoải mái ẹ trong hầm để phòng lệnh báo động kéo dài. Tôi vâng lời. Quả bom đầu tiên phát nổ khi tôi đang băng qua phố, gần đến mức sức ép hất tôi ngã sấp xuống đất. Lúc tôi hoàn hồn quay người lại, tòa nhà nơi chúng tôi ở đã bốc cháy. Sau bữa tối, tôi đã muốn vào hôn mẹ trong phòng ngủ nhưng lại không làm thế vì sợ khiến bà thức giấc. Tôi không bao giờ được gặp lại bà nữa. Tôi không bao giờ được chào tạm biệt họ nữa. Thậm chí tôi còn chẳng thể chôn cất họ. Khi lính cứu hỏa dập tắt đám cháy, tôi lùnh sục trên đồng đồ nát. Chẳng còn lại gì, không chút dấu vết của cuộc sống chúng tôi từng có, không còn gì về tuổi thơ tôi. Tôi tới ở với người cô sống tại đảo Wight và lưu lại đó đến khi chiến tranh kết thúc. Phải mất một thời gian tôi mới đủ sức trở lại Luân Đôn. Gần hai năm. Tôi sống ẩn dật trên hòn đảo của mình, tôi biết rõ từng vũng áng, từng bãi biển, từng ngọn đồi ở đó. Và rồi cuối cùng cô tôi đã khiến tôi thức tỉnh. Cô buộc tôi tới thăm bạn bè. Tôi chỉ còn họ trên thế gian này. Chúng ta giành chiến thắng trong cuộc chiến, một tòa nhà mới được dựng lên, dấu vết của thảm kịch bị xóa sạch, cũng giống như cuộc đời của bố mẹ tôi và bao người khác. Những cư dân mới trong tòa nhà không hay biết, cuộc sống lại tiếp tục vòng quay của mình.
- Tôi thực lòng rất lấy làm tiếc, Daldry khẽ nói.
- Thế còn anh, anh làm gì trong chiến tranh.
- Tôi làm việc trong một đơn vị quân nhu. Tôi không đủ điều kiện sức khỏe để ra trận, một trận lao nặng đã để lại di chứng trong phổi tôi. Tôi giận điên người, thậm chí tôi còn nghi ngờ bố đã dùng ảnh hưởng tác động đến bác sĩ quân y để họ loại tôi. Tôi toàn tâm toàn sức xoay xở để được nhập ngũ rồi cuối cùng vào được một đơn vị tình báo, hồi giữa năm 1944.
- Vậy là dù sao anh cũng đã tham gia, Alice nói.
- Chỉ bên bàn giấy thôi, chẳng có gì vẻ vang cả. Mà chúng ta nên đổi chủ đề thôi, tôi không muốn lãng phí buổi tối nay; là lỗi của tôi, lẽ ra tôi không nên thọc mạch thế.
- Chính tôi đã bắt đầu đặt những câu hỏi thọc mạch đấy chứ. Đồng ý, chúng ta nói chuyện gì vui hơn đi. Cô ấy tên gì?

- Ai kia?
- Cô gái đã bỏ anh và khiến anh đau khổ ấy.
- Qun niệm của cô về những thứ vui vẻ thật là kỳ cục!
- Sao lại phải bí mật thế? Cô ấy trẻ hơn anh nhiều à? Thôi nào, kể cho tôi nghe đi, cô ấy tóc vàng, hung hay nâu?
- Xanh lét, cô ấy xanh lét từ đầu đến chân với cặp mắt lồi, bộ giò cực đại đầy lông lá. Chính vì thế mà tôi không tài nào quên được cô ấy. Rồi, giờ nếu cô còn đặt thêm bất cứ câu hỏi nào về cô ấy, tôi sẽ tự thưởng ình một ly raki nữa.
- Gọi hai ly đi, tôi sẽ nâng cốc cùng anh!

* * *

Quán cà phê đóng cửa, thời gian trôi nhanh hơn họ tưởng và chẳng còn thấy bóng dáng một chiếc taxi hay dolmuş nào qua lại trên những con phố nhỏ gần quảng trường Tünel.

- Để tôi nghĩ xem nào, hẳn phải có giải pháp, Daldry nói lúc đèn trong cửa tủ kính của quán cà phê vụt tắt sau lưng họ.

- Tôi có thể đi bằng tay để về khách sạn nhưng như thế có nguy cơ làm hỏng váy, Alice vừa đề xuất vừa cố lộn nghiêng mình.

Daldry đỡ kịp khi cô ngã nhào.

- Nhưng cô say mất rồi, tôi đảm bảo đấy.

- Đừng có phóng đại lên thế, hơi chệnh choáng thì đúng hơn, chứ say là nói quá rồi.

- Cô nghe thấy mình nói không? Thậm chí còn chẳng phải giọng cô nữa, nghe cứ như giọng bà bán hoa quả rong bốn mùa ấy.

- Vậy à, buôn bán các mùa quả là một nghề rất hay, hai dừa chuột, một cà chua và một mùa xuân, nhanh nào! Tôi sẽ cân cho ông, thưa quý ông của tôi và tôi sẽ bán cho ông với giá chỉ nhỉnh hơn giá buôn mười phần trăm để bù vào chi phí vận chuyển. Đây là vì ông trông cũng tử tế, mà tôi lại đang muốn dọn hàng sớm, Alice cố tình giả giọng giống đến mức nghe cứ như dân chợ búa đang nói.

- Càng lúc càng tệ. Cô ấy say khướt rồi!

- Cô ấy hoàn toàn không say và với những gì anh đã dính mũi vào từ khi chúng ta ở đây thì anh không ở đúng chỗ để lên lớp tôi đâu! Mà anh đang ở đâu thế?

- Ở ngay bên cạnh cô thôi... Phía bên này!

Alice quay sang trái.

- À, lại đây rồi. Chúng ta sẽ đi dạo dọc bờ sông chứ? cô vừa nói vừa tựa vào một cây đèn đường.

- Tôi không chắc lắm. Bosphore là một eo biển chứ không phải con sông.

- Càng tốt, tôi đang đau chân. Mấy giờ rồi?

- Hẳn quá nửa đêm rồi và đêm nay là một ngoại lệ, không phải có xe bốn bánh mà chính công chúa mới biến thành quả bí ngô.

- Tôi hoàn toàn không muốn về khách sạn chút nào, tôi muốn quay lại nhảy ở lãnh sự quán... Anh nói gì về quả bí ngô thế?

- Không có gì! Được rồi, bệnh nào thuốc nấy.

- Anh làm gì vậy? Alice hét lên trong khi Daldry xốc cô vác lên vai.

- Tôi đưa cô về khách sạn. Anh sẽ hộ tống tôi đến cổng trong một cái bao thư à?

- Nếu cô muốn, Daldry đáp rồi ngược mắt lên trời.
 - Nhưng tôi không muốn anh để tôi lại chỗ người gác cửa, được chứ?
 - Dĩ nhiên, giờ thì im lặng cho tới khi đến nơi nhé.
 - Có một sợi tóc vàng trên lưng áo smoking của anh, tôi đang tự hỏi tại sao nó lại ở trên đó được. Thêm nữa tôi nghĩ là mũ mình vừa rơi rồi, Alice lầm bầm rồi thiếp đi.
- Daldry quay lại trông thấy chiếc mũ dạ lặn xuống cuối con hẻm rồi kết thúc hành trình của mình trong rãnh nước lề đường.
- Tôi e là chúng ta sẽ phải mua cái khác thôi, anh lầm bầm.
- Anh ngược lên con phố dốc, hơi thở của Alice cứ chọc cù vào tai anh, nhưng anh không thể làm được gì.

* * *

Anh đi dạo với bố, kể với ông về những dự định của mình. Anh sắp bắt tay thực hiện một bức tranh lớn vẽ cảnh đồng hoa bia rộng mênh mông bao quanh khu ruộng đất. Bố anh thấy đây quả là một ý tưởng tuyệt đẹp. Cần thúc nhanh việc giao chiếc máy kéo để vẽ nó vào bức tranh. Ông vừa mới mua một cái mới toanh của hãng Fergusson, được chuyển bằng đường thủy từ Mỹ sang. Daldry bối rối, anh đã hình dung ra cảnh những nhánh hoa bia bị gió thổi rạp xuống, một khoảng vàng mênh mông bất tận chiếm phân nửa tác phẩm, đối lập với những sắc xanh nhạt dần biểu thị hình ảnh bầu trời. Nhưng bố anh lại có vẻ hết sức sung sướng khi cái máy kéo mới của ông được vinh danh... Anh sẽ phải nghĩ về chuyện này, có lẽ nên thể hiện nó bằng một nét phẩy màu đỏ ở phía dưới bức tranh, bên trên một chấm đen biểu thị cho trang trại.

Cánh đồng hoa bia cùng một chiếc máy kéo dưới bầu trời bao la, đó thực sự là một ý hay. Bố mỉm cười với anh rồi vẫy tay chào, khuôn mặt ông hiện ra giữa những đám mây. Một hồi chuông vang lên, một hồi chuông xa lạ cứ kéo dài, kéo dài mãi...

Tiếng chuông điện thoại đưa Daldry từ giấc mơ giữa vùng quê nước Anh về với ánh ngày nhợt nhạt trong căn phòng khách sạn ở Istanbul.

- Tạ ơn Chúa! anh thở dài rồi nhồm đậy.
- Anh quay sang phía bàn đầu giường nhắc ống nghe.
- Daldry nghe đây.
 - Anh đang ngủ à?
 - Giờ thì không... trừ khi ác mộng lại tiếp tục.
 - Tôi đánh thức anh à? Tôi rất lấy làm tiếc, Alice xin lỗi.
 - Cô không phải thế đâu, tôi sắp vẽ một bức tranh hẳn sẽ biến tôi thành một trong những họa sĩ phong cảnh đại tài nửa cuối thế kỷ XX, tốt hơn hết là tôi nên thức dậy càng sớm càng tốt. Ở Istanbul giờ là mấy giờ rồi?
 - Gần trưa. Tôi cũng vừa mới dậy, tối qua chúng ta về muộn lắm à?
 - Cô có thực sự thiết tha với những gì tôi sắp nhắc lại về đoạn cuối buổi dạ hội hôm qua không?
 - Tôi chẳng còn nhớ gì cả. Anh nghĩ sao nếu chúng ta đi ăn ở bên cảng trước khi tới lãnh sự quán?
 - Bầu không khí thoáng đãng sẽ làm ta dễ chịu. Ngoài trời thế nào? Tôi vẫn còn chưa kéo rèm lên.
 - Thành phố tắm mình trong ánh mặt trời, Alice đáp, anh chuẩn bị nhanh lên rồi chúng ta gặp nhau dưới sảnh.
 - Tôi sẽ đợi cô ở quầy bar, tôi cần uống một tách cà phê.
 - Ai bảo là anh sẽ xuống được đó trước?
 - Tôi hy vọng là cô đang đùa đấy chứ?

* * *

Vừa bước xuống cầu thang, Daldry đã trông thấy Can đang ngồi ở sảnh, khoanh tay trước ngực, mắt nhìn anh chăm chăm.

- Anh ở đây lâu chưa?
- Từ tám giờ sáng nay, ngài tự tính xem, thưa Quý Ngài.
- Xin lỗi nhưng tôi không biết là chúng ta có hẹn.
- Tôi xuất hiện vào buổi sáng cũng là bình thường thôi. Quý Ngài chẳng đã thuê tôi còn gì?
- Nói xem anh tính tiếp tục gọi tôi như thế bao lâu nữa? Nghe thật nực cười và khó chịu.
- Chỉ khi nào tôi tức anh thôi. Tôi đã sắp xếp hẹn với một người thợ làm nước hoa khác, nhưng đã quá trưa...
- Tôi muốn uống một tách cà phê, chúng ta bàn sau nhé, Daldry nói rồi bỏ Can lại.
- Ngài có thêm muốn nào đặc biệt dành cho thời gian còn lại trong ngày không, thưa Quý Ngài! Can hét lên sau lưng anh.
- Muốn anh để tôi được yên!

Daldry ngồi vào quầy, không tài nào rời mắt khỏi Can vẫn đang đi đi lại lại ngoài sảnh. Anh rời ghế đầu quay lại chỗ anh ta.

- Tôi không muốn tỏ ra khó chịu đâu. Để chuộc lỗi, tôi sẽ cho anh nghỉ ngày hôm nay. Dù sao thì tôi cũng đã hứa đưa cô Alice đi ăn rồi sau đó chúng tôi có hẹn ở lãnh sự quán. Mai anh quay lại đây gặp chúng tôi, vào giờ hợp lý hơn, tầm cuối buổi sáng nhé, chúng ta sẽ đi gặp người thợ làm nước hoa của anh.

Rồi sau khi tạm biệt Can, Daldry quay lại quầy bar.

Sau khoảng mười lăm phút, Alice tới gặp anh ở đó.

- Tôi biết, anh nói trước khi cô kịp mở lời, tôi đã tới trước, nhưng cũng chẳng có gì vẻ vang cả, chỉ là cô đã không gặp may.
- Tôi mãi tìm cái mũ, vì thế nên mới xuống muộn.
- Thế cô có thấy không? Daldry ranh mãnh hỏi.
- Dĩ nhiên rồi! Nó nằm ngay ngắn trên ngăn tủ quần áo của tôi.
- Vậy à, thảo nào trông cô vui vẻ thế! Thế còn bữa trưa bên bờ biển thì sao, cô vẫn đi chứ?
- Kế hoạch thay đổi. Tôi vừa định bảo anh, Can đã nhắn nại đợi ở sảnh, anh ấy thu xếp dẫn chúng ta đi thăm khu chợ lớn bazar, thật hết sức đáng yêu. Tôi mừng đến phát điên, tôi vẫn mơ về nơi đó. Khẩn trương lên, cô nói, tôi đợi anh bên ngoài nhé.
- Tôi cũng vậy, Daldry nghiêng rang nói trong lúc Alice đã đi xa. Nếu may mắn, tôi có thể tìm một góc vắng vẻ mà bóp cổ tay hướng dẫn viên này.

Xuống xe điện, họ tiến về phía mặt Bắc cửa đền thờ Beyazit. Đến cuối quảng trường, họ vào một con phố hẹp, hai bên là những quầy sách cũ cùng quầy hàng của thợ khắc. Họ đã lang thang khắp các lối đi trong khu chợ lớn được một tiếng đồng hồ mà Daldry vẫn không nói một lời, Alice hớn hở chỉ chú tâm vào những giai thoại Can kể.

- Đây là khu chợ có mái che lớn nhất và lâu đời nhất thế giới, anh chàng hướng dẫn viên tự hào thông báo. “Bazar” có nguồn gốc từ tiếng Ả rập. Thời xưa, người ta gọi nơi này là Bedesten, vì trong tiếng Ả rập bedes có nghĩa là “len”, mà trước kia đây chính là nơi bán len.
- Còn tôi thì là con cừu đang theo đuôi chàng mục đồng, Daldry lẩm bẩm.
- Ngài nói gì vậy, thưa Quý Ngài? Can quay lại hỏi.

- Không có gì, tôi vẫn kính cẩn nghe anh đây, anh bạn thân mến ạ, Daldry đáp.
 - Bedesten cổ nằm chính giữa khu chợ lớn, nhưng giờ ở đó là những cửa hàng vũ khí cổ, đồ đồng cũ và đồ gốm sứ ngoại lệ thường. Ban đầu toàn bộ được dựng lên bằng gỗ. Nhưng rồi thay cả khu đã bị cháy rụi hồi đầu thế kỷ XVIII. Khu chợ gần giống một thành phố có mái che với những mái vòm lớn, ngẩng đầu lên là các vị có thể thấy và đừng có hờn dỗi nếu một số người thấy được điều tôi muốn nói! Ở đây có đủ mọi thứ, đồ trang sức, áo lông thú, thảm len, đồ mỹ nghệ, dĩ nhiên là nhiều hàng nhái, nhưng một số món rất tuyệt đẹp nếu có con mắt giám định biết đào bới ra chúng nữa...
 - Đám lộn xộn này, Daldry lại cầu nhàu.
 - Nhưng rốt cuộc thì anh làm sao thế? Alice phản đối, những điều anh ấy giải thích cho chúng ta thật lý thú, có vẻ như anh đang tâm trạng bức bối quá đáng.
 - Không một chút nào, Daldry đáp trả. Tôi chỉ đói, thế thôi.
 - Phải mất trọn hai ngày mới khám phá được hết tất cả các con hẻm, Can thận nhiên tiếp tục. Để tạo điều kiện cho chuyện bát phở kéo dài vài giờ của quý vị, các vị nên biết rằng khu chợ được tài tình chia thành các phường, mỗi phường đều được bảo dưỡng cẩn thận như các vị có thể nhận thấy. Trong mỗi phường tập hợp các sản phẩm theo từng ngành hàng. Chúng ta cũng có thể đến ăn tại một địa điểm tuyệt vời vì ở đó ta có thể tìm thấy những món ăn duy nhất có khả năng khiến Quý Ngài của chúng ta say mê.
 - Anh ấy có cách gọi anh thật lạ thường. Anh thấy đó, nó rất hợp với anh đấy, “Quý Ngài”, thậm chí còn khá hài hước nữa, đúng không? Alice thì thào vào tai Daldry.
 - Không, hoàn toàn không, nhưng vì có vẻ như lối xưng hô ấy làm cả hai người vui nên tôi sẽ không phá hỏng thú vui của các vị bằng cách cứ để các vị tưởng rằng trò mĩa mai của anh ta động chạm được đến tôi.
 - Giữa hai người xảy ra chuyện gì à? Hai người cứ như chó với mèo ấy.
 - Hoàn toàn không! Daldry đáp với vẻ mặt của đứa trẻ bị phạt đứng góc lớp.
 - Anh quả là xấu tính! Can thì tận tụy hết mực. Nếu anh đói đến mức ấy thì chúng ta đi ăn. Tôi đành bỏ cuộc đi dạo này và nếu như làm thế giúp anh tìm lại được nụ cười.
- Daldry nhún vai rồi rảo bước, bỏ xa Can và Alice.
- Alice dừng lại trước một cửa hiệu bán nhạc cụ, một cây kèn đồng cũ thu hút ánh nhìn của cô. Cô xin phép người bán hàng được nhìn gần hơn.
- Armstrong(1) từng chơi chính là cây kèn ấy, người bán hàng phấn khởi nói. Độc nhất vô nhị đấy, tôi không biết chơi nhưng một người bạn của tôi đã thử và anh ta ngay lập tức muốn mua, đó là một vụ mua bán đặc biệt, ông ta thêm.
- Can xem xét nhạc cụ rồi nghiêng về phía Alice.
- Đồ giả đấy. Nếu cô tìm mua một cây kèn đẹp, tôi biết chỗ bán thứ cô cần. Để cái này xuống đi rồi đi theo tôi.
- Daldry chỉ còn biết ngược mắt lên nhìn trời khi thấy Alice đi theo Can, chú tâm vào những lời khuyên anh chàng hướng dẫn viên đưa ra.
- Can dẫn cô tới một cửa hàng nhạc cụ khác nằm trong con hẻm bên cạnh. Anh yêu cầu người bán giới thiệu với cô bạn anh những mẫu đẹp nhất, miễn là không phải vì thế mà là những mẫu đặc nhất, nhưng Alice đã phát hiện ra một cây đàn sau tủ kính.
- Đấy đúng là kèn Selmer chứ? cô vừa hỏi vừa cầm cây kèn lên.
 - Chính hiệu đấy, nếu còn nghi ngờ thì cô cứ đi.
- Alice nghe thử âm thanh của cây kèn.
- Một cây kèn bạc bốn piston, nó hẳn phải đắt lắm!

1. Louis Daniel Armstrong (1901-1971), nghệ sĩ nhạc jazz nổi tiếng người Mỹ.

- Khi mặc cả ở khu chợ lớn thì người ta không làm thế đâu, thưa quý cô, người bán hàng vừa nói vừa cười niềm nở. Tôi còn muốn giới thiệu với cô một cây Vicent Bach nữa, Stradivarius của làng kèn, ở Thổ Nhĩ Kỳ chỉ có duy nhất cây này thôi.

Nhưng Alice chỉ để mắt đến cây kèn Selmer. Cô nhớ đến Anton, anh từng đứng hàng giờ liền giữa giá rét để chiêm ngưỡng cũng mẫu kèn này trong tủ kính của một nhà buôn ở Battersea, không khác gì một tay mê ô tô chết ngất trước một chiếc Jaguar hay một con xe mang vẻ đẹp Ý. Anton đã chỉ dạy cho cô mọi điều về kèn, sự khác nhau giữa kèn piston và kèn bấm nút, kèn gỗ đánh véc ni và kèn mạ bạc, về tầm quan trọng của chất liệu hợp kim vốn ảnh hưởng đến độ vang của kèn.

- Tôi có thể bán nó cho cô với giá phải chăng, người bán hàng ở khu chợ lớn nói.

Can nói gì đó bằng tiếng Thổ.

- Với một giá rất hời, người đàn ông chữa lại, bạn của Can cũng là bạn tôi. Tôi cũng tặng cô luôn túi đựng. Alice trả tiền cho người bán hàng rồi, trước một Daldry dè dặt hơn bao giờ hết, bước đi với món đồ vừa mua.

- Tôi không hề biết rằng cô là chuyên gia về kèn, anh nói lúc theo gót cô. Cô có vẻ rất thạo.

- Đây là bởi vì anh chưa biết hết mọi điều về tôi, Alice đáp vẻ đầy chế nhạo rồi rảo bước.

- Nhưng tôi đã bao giờ nghe cô thổi kèn đâu và có Chúa biết rằng tường ngăn giữa hai căn hộ của chúng ta dày đến mức nào đâu.

- Thế còn anh, chẳng phải anh cũng chẳng bao giờ chơi dương cầm còn gì?

- Tôi đã nói với cô rồi, đó là bà hàng xóm tầng dưới. Mà tóm lại thì sao nào? Đừng có nói với tôi là cô sẽ mang cái kèn của mình ra tận dưới cầu đường sắt mà thổi để làm phiền đến hàng xóm đấy nhé?

- Tôi tưởng anh đang đói cơ mà, Daldry? Tôi hỏi thế bởi vì tôi thấy phía trước có một quán ăn tồi tàn, giống như anh vẫn thích gọi thế, trông hoàn toàn không tồi chút nào.

Can bước vào quán trước tiên và ngay lập tức giành được cho họ một bàn trống, bắt chấp hàng dài khách đang đợi đến lượt.

- Anh có cổ phần trong khu chợ hay bố anh chính là người sáng lập ra nó vậy? Daldry hỏi trong lúc ngồi xuống.

- Tôi chỉ đơn giản là hướng dẫn viên, thưa Quý Ngài!

- Tôi biết, và xuất sắc nhất Istanbul...

- Tôi bị lóa mắt vì cuối cùng anh cũng chân thành thừa nhận điều đó. Tôi sẽ đi gọi món cho các vị, thời gian trôi nhanh quá, lát nữa các vị còn cuộc hẹn ở lãnh sự quán nữa, Can đáp rồi tiến về phía quầy hàng.

17. Chương 09

9.

Lãnh sự quán đã lấy lại diện mạo thường nhật, những bó hoa trang trí biến mất, đám chân nến bằng pha lê được cất dọn và mấy cánh cửa mở vào căn phòng tiếp tân giờ đóng im lìm.

Sau khi kiểm tra giấy tờ tùy thân của họ, một anh lính mặc quân phục chỉnh tề dẫn Alice và Daldry lên tầng hai của tòa nhà được xây dựng theo phong cách tân cổ điển. Họ băng qua một hành lang dài rồi đứng đợi cho tới khi một cô thư ký tới đón đi.

Họ bước vào phòng làm việc của ngài tổng lãnh sự; ông có dáng người khắc khổ nhưng giọng nói lại niềm nở.

- Vậy là, thưa cô Pendelbury, cô là bạn của Quý Ngài.

Alice quay sang phía Daldry.

- Không phải tôi, anh thì thăm vào tai cô, lần này là muốn nói đến ngài đại sứ cơ.

- Vâng, Alice đáp ứng nói với tổng lãnh sự.

- Hẳn cô phải thân thiết với họ lắm thì phu nhân đại sứ mới yêu cầu tôi cho cô một cuộc hẹn trong thời gian ngắn đến vậy. Vậy tôi có thể giúp gì cho cô đây?

Alice trình bày lời thỉnh cầu của mình, ngài tổng lãnh sự vừa nghe vừa ký tắt vào một tập hồ sơ đặt trên bàn.

- Thưa cô, cứ cho là bố mẹ cô đã xin được cấp thị thực thì họ sẽ tới tìm chính quyền Ottoman thời đó chứ không tới chỗ chúng tôi. Mặc dù trước khi Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ được thành lập, lãnh sự quán của chúng ta được coi như sứ quán, nhưng tôi cũng không thấy có lý do gì mà hồ sơ của bố mẹ cô lại được xử lý tại đây. Có lẽ chỉ có bộ Ngoại giao Thổ Nhĩ Kỳ mới lưu giữ giấy tờ mà cô muốn tìm. Và nếu có giả sử rằng loại tài liệu ấy tồn tại được qua cách mạng cũng như hai cuộc chiến tranh thì tôi cũng không chắc họ lại đồng ý tiến hành tìm kiếm loại giấy tờ chán ngắt ấy.

- Trừ khi, Daldry nói, lãnh sự quán có lời thỉnh cầu đặc biệt với những cơ quan đó, đồng thời nhấn mạnh rằng đây là yêu cầu của một người bạn rất thân với vợ ngài đại sứ Anh. Ngài sẽ ngạc nhiên khi phát hiện ra rằng đôi khi mong muốn làm hài lòng một nước đồng minh đồng thời là đối tác kinh tế có thể dời cả núi. Tôi biết mình đang nói gì, bản thân tôi cũng có ông chú ruột cố vấn cho bộ trưởng Ngoại giao, mà nếu tôi không nhầm thì lãnh sự của ngài cũng trực thuộc bộ ấy. Đó là người đàn ông tuyệt vời, ông đã dành cho tôi một tình thương vô bờ bến kể từ khi anh trai ông, tức là người bố quá cố của tôi, đột ngột qua đời. Người chú mà hẳn tôi sẽ không quên kể với ông sự giúp đỡ quý báu ngài dành cho chúng tôi, đồng thời còn nhấn mạnh về hiệu quả công việc của các ngài. Tôi quên mất khi mình đang định nói gì rồi, Daldry nói, về ngẫm nghĩ. Tóm lại, điều tôi muốn nói...

- Tôi nghĩ tôi đã hiểu ý định của ông, ông Daldry. Tôi sẽ liên hệ với các bên có liên quan, tôi sẽ cố gắng hết sức để họ cung cấp thông tin cho các vị. Tuy nhiên, các vị cũng đừng quá lạc quan, tôi không chắc chỉ là một lá đơn xin cấp thị thực mà lại được lưu trữ lâu đến vậy. Vậy là, cô Pendelbury, cô đã nói rằng chuyến đi giả thuyết của bố mẹ cô tới Istanbul năm 1909-1910 à?

- Chính xác thế, Alice đáp, ngượng đỏ mặt vì sự liều lĩnh của Daldry.

- Các vị hãy tận dụng những ngày còn ở đây, thành phố này tuyệt vời lắm; nếu nhận được kết quả gì, tôi sẽ nhắn tới khách sạn cho các vị, ngài tổng lãnh sự hứa hẹn trong lúc dẫn các vị khách ra cửa văn phòng.

Alice cảm ơn sự ân cần của ông.

- Tôi đoán rằng chú của ông, cũng là em trai của bố ông, cũng mang họ Daldry? ngài tổng lãnh sự vừa bắt tay vừa hỏi.

- Không hẳn thế, Daldry liều lĩnh đáp. Ngài hãy hình dung rằng vì là nghệ sĩ nên tôi đã chọn mang họ mẹ vì tôi thấy nó độc đáo hơn. Chú tôi mang họ Finch, như người cha quá cố của tôi.

Rời khỏi lãnh sự quán, Alice và Daldry quay trở lại khách sạn cùng uống tách trà mà ngài tổng lãnh sự đã không mời họ.

- Daldry có đúng là họ của mẹ anh không? Alice hỏi khi đã ngồi ở quầy bar.

- Hoàn toàn không, và cũng chẳng có ai mang họ Finch trong gia đình tôi. Ngược lại, lúc nào cô cũng có thể tìm thấy một viên chức mang họ đó ở cùng một bộ hoặc cơ quan hành chính. Đó là một cái họ vô cùng phổ biến.

- Anh đúng là chẳng biết sợ gì cả!

- Lẽ ra cô nên khen tôi mới phải, chẳng phải là chúng ta đã lèo lái được vụ việc một cách mau lẹ hơn còn gì?

* * *

Gió Tây Bắc đã nổi lên trong đêm; cơn gió thổi từ bán đảo Balkan mang theo cả những bông tuyết, cuối cùng cũng chấm dứt cái không khí dễ chịu của mùa đông năm ấy.

Khi Alice thức giấc, khắp các vỉa hè trên phố đã mang sắc trắng y như mây tấm rèm bằng vải pecca vẫn phủ kín cửa sổ phòng cô và các mái nhà Istanbul giờ đây chẳng khác gì các mái nhà ở Luân Đôn. Cơn bão vẫn thổi mạnh cầm chân người trong nhà, người ta gần như không còn trông thấy eo Bosphore nữa. Sau khi ăn sáng ở nhà hàng của khách sạn, Alice lên phòng ngồi vào bàn làm việc, nơi đã thành thói quen, mỗi tối cô đều viết một bức thư.

Anton,

Những ngày cuối cùng của tháng Giêng. Đông đã tới và hôm nay chúng em đã được hưởn những giờ phút thư thái đầu tiên. Hôm qua em đã gặp ngài tổng lãnh sự Anh, ông ấy nhen nhóm trong em tia hy vọng về cơ may biết được liệu bố mẹ em từng đến đây hay chưa. Em phải thú thật với anh là mình vẫn không ngừng tự vấn về ý nghĩa của cuộc tìm kiếm này. Em thường hay tự hỏi liệu thực sự có phải chính những lời tiên tri của bà thầy bói, chính giấc mơ tìm ra một loại nước hoa mới đã khiến em rời xa Luân Đôn, hay chính là anh. Em đặt bút viết cho anh trong buổi sáng Istanbul này bởi vì em nhớ anh. Tại sao em giấu anh mỗi thiện cảm đặc biệt vẫn dành cho anh? Có lẽ bởi em sợ cho tình bạn giữa chúng ta. Từ khi bố mẹ em qua đời, anh là sợi dây duy nhất nối kết em với phần đời này. Em sẽ không khi nào quên những lá thư nhận được từ anh mỗi sáng thứ Ba suốt những ngày đằng đẵng em ẩn trốn trên đảo Wight.

Em hằng muốn anh lại tiếp tục viết cho em, muốn được đọc những dòng tin về anh, được biết những tháng ngày của anh trôi qua thế nào. Còn em, hầu như ngày nào em ở đây cũng tràn ngập niềm vui. Daldry là một đứa trẻ hư đốn nhưng lại là một quý ông thực thụ. Và rồi thành phố thì tuyệt đẹp, cuộc sống chứa đựng bao điều lý thú, còn người dân lại rất hào hiệp. Ở khu chợ lớn, em đã tìm được một thứ sẽ khiến anh thích mê, em không tiết lộ thêm đâu, xin thẻ lần này em sẽ giữ được bí mật. Khi nào em trở về, chúng mình sẽ cùng thả bước dọc bờ sông Thames và anh sẽ chơi cho em...

Alice nhắc bút, nhay nhay quăn bút rồi gạch xóa những từ cuối cùng cho đến khi không còn đọc nổi nữa.

... chúng mình sẽ cùng thả bước trên kè sông Thames và anh sẽ kể cho em nghe những gì xảy đến với mình khi em xa Luân Đôn đến thế này.

Đừng nghĩ rằng em đi chỉ để làm khách du lịch, công việc của em vẫn tiến triển, hay nói đúng hơn là em đang nung nấu những dự định mới. Ngay khi thời tiết thuận lợi hơn, em sẽ tới khu chợ bán các loại gia vị. Đêm qua em đã quyết định sẽ tạo ra những mùi hương mới để xức cho không gian nội thất. Đừng vội nhạo em, đó không phải ý tưởng của em, em có được nó là nhờ người thợ em đã kể với anh trong thư trước. Hôm qua, trong lúc ngủ, em lại nghĩ tới bố mẹ mình, và mỗi kỷ niệm đều gắn liền với một mùi hương. Ý em không muốn nói tới mùi nước hoa của bố hay mẹ em, mà là những thứ mùi khác. Anh hãy nhắm mắt lại rồi nhớ lại những mùi hương thời thơ ấu ấy, mùi chiếc cặp da của anh, mùi phấn trắng, thậm chí cả mùi tấm chăn đen khi thầy giáo bắt anh đứng úp mặt vào đó, mùi sô cô la sữa mẹ pha cho anh trong bếp. Còn ở nhà em, mỗi khi mẹ em nấu ăn là lại thơm phức mùi quế, hầu như món tráng miệng nào mẹ cũng nêm thứ gia vị ấy. Trong ký ức về những mùa đông của em dội về mùi những cành củi bố em lượm được ở rừng rồi đốt trong lò sưởi; còn trong ký ức về những ngày xuân là mùi đoá hồng dại mà bố hái tặng mẹ vẫn tỏa hương trong phòng khách. Mẹ vẫn luôn nói với em: “Làm sao con có thể cảm nhận được tất cả những thứ ấy?” Bà không bao giờ hiểu được rằng em đánh dấu mỗi khoảnh khắc trong đời mình bằng mùi hương đặc biệt ấy, rằng chúng là ngôn ngữ của em, là cách em lĩnh hội thế giới quanh mình. Và em vây dòn những mùi hương của mỗi giây phút trôi qua, giống như những người khác ngất ngây khi nhìn ánh ngày đối sắc. Em phân ra hàng chục loại nốt mùi, nốt mùi nước mưa đầm đìa trên lá rồi hòa với đám rêu trên thân cây và tan biến ngay khi mặt trời khiến ừ rừng nồng đặc thêm, nốt mùi đám cỏ khô khi hè tới, nốt mùi rơm rạ trong những kho thóc nơi chúng ta vẫn tới trốn tìm, kể cả nốt mùi thứ phân chuồng anh vẫn hay đẩy em giẫm phải... và nốt mùi đoá hoa tử đinh hương anh tặng cho em khi em tròn mười sáu.

Em có thể nhắc lại anh nghe biết bao kỷ niệm thời niên thiếu cũng như đã khi chúng mình đã lớn đồng thời gọi tên những mùi hương đã đọng lại trong tâm trí em. Anton, anh có biết rằng bàn tay anh có mùi giống như mùi hạt tiêu, một thứ mùi hòa trộn giữa mùa đông, mùi xà phòng và thuốc lá không?

Giữ gìn sức khỏe nhé Anton, em hy vọng là anh cũng nhớ em chút ít.

Tuần sau em sẽ lại viết thư cho anh.

Hôn anh.

Alice

* * *

Hôm sau bão, mưa không ngớt nên tuyết tan hết. Những ngày sau đó, Can đưa Alice và Daldry tới khám phá những công trình khác của thành phố. Họ đến thăm cung Topkapi, đền thờ Süleymaniye, lăng mộ của Soliman và Roxelane, dạo chơi hàng giờ đồng hồ trên những con phố nhộn nhịp quanh cầu Galata, lượn khắp những lối đi của khu chợ Ai Cập. Ở chợ gia vị, Alice dừng lại trước mỗi sạp hàng, ngửi thử các loại bột, các loại thuốc sắc làm từ hoa khô, các loại nước hoa đựng trong lọ thủy tinh. Daldry ngất ngây thực sự, lần đầu tiên là trước những tác phẩm gốm tuyệt đẹp của thành Iznik trong đền thờ Rüstem Pasa, rồi lần thứ hai là trước những bức tranh tường trong nhà thờ cổ Saint-Sauveur. Trong lúc dạo quanh những con hẻm ở một khu phố cổ nơi các ngôi nhà bằng gỗ chống chọi lại được nhiều trận hỏa hoạn lớn, Alice bỗng cảm thấy khó ở và muốn lánh ra xa. Cô để Daldry trèo lên tháp Génoise, ngọn tháp cô từng thăm thú lúc không có anh. Nhưng khắc đẹp nhất hẳn phải là khi Can dẫn cô vào lối đi toàn hoa và khu chợ có mái che nơi cô muốn ở lì cả ngày tại đó. Họ ăn trưa tại một trong nhiều quán rượu ngoài trời ở góc phố. Thứ Năm họ làm một vòng quanh khu Dolmanbahçe, thứ Sáu đi quanh khu Eyüp, nằm sâu trong vịnh sừng vàng. Sau khi chiêm ngưỡng lăng mộ người bạn đồng hành của Đấng Tiên Tri, họ trèo thang lên tận khu nghĩa trang rồi thong thả nghỉ một chút tại quán cà phê Pierre Loti. Từ ô cửa sổ trong căn nhà cũ kỹ nơi nhà văn Pierre Loti từng tới nghỉ ngơi, người ta có thể nhận thấy phía trên phiến đá của những nấm mộ từ thời Ottoman là quang cảnh chân trời hùng vĩ mà hai bờ eo Bosphore mở ra.

Buổi tối ấy, Alice thổ lộ với Daldry rằng có lẽ đã đến lúc nghĩ tới chuyện trở về Luân Đôn.

- Cô năn nỉ tôi sao?

- Anh Daldry thân mến ơi, chúng ta tới đây không đúng mùa rồi. Lẽ ra chúng ta nên đợi khi hoa lá đâm chồi nảy lộc mới thực hiện chuyến đi này. Và lại nếu tôi muốn một ngày nào đó có thể hoàn lại cho anh mọi chi phí anh phải bỏ ra thì tốt nhất tôi nên quay lại bàn làm việc. Nhờ anh, tôi đã có một chuyến đi tuyệt vời và khi trở về trong đầu tôi tràn ngập những ý tưởng mới, nhưng giờ đến lúc tôi phải hiện thực hóa chúng.

- Không phải các loại nước hoa cô đưa chúng ta tới đây, cô biết rõ mà.

- Tôi không biết điều gì dẫn mình tới đây nữa, Daldry. Lời tiên tri của một bà thầy bói? Những cơn ác mộng của tôi? Hay những lời nài nỉ của anh và cơ hội chạy trốn khỏi cuộc đời mình mà anh tặng cho tôi? Tôi những muốn tin rằng bố mẹ mình đã từng tới Istanbul; cảm giác đi theo bước chân họ đưa tôi tới gần với họ hơn, nhưng chúng ta chẳng nhận được tin tức gì từ lãnh sự quán cả. Tôi phải lớn lên thôi, Daldry, ngay cả khi tôi đang dùng hết sức kháng cự lại điều tất yếu ấy, và anh cũng cần phải thế.

- Tôi không đồng ý đâu. Tôi công nhận là có thể chúng ta đã đánh giá quá cao hướng tìm kiếm của lãnh sự quán, nhưng hãy nghĩ đến cuộc đời mà bà thầy bói hứa hẹn với cô, tới người đàn ông đang đợi cô phía cuối con đường. Còn tôi, tôi hứa là sẽ đưa cô tới chỗ anh ta, hoặc ít nhất là đến với mắc xích thứ hai trong chuỗi. Tôi là người trọng danh dự và tôi luôn giữ lời hứa. Không có chuyện đầu hàng hoàn cảnh đâu. Chúng ta hoàn toàn không lãng phí thời gian, ngược lại là khác. Cô đã được những ý tưởng mới và nhiều ý tưởng khác sẽ còn đến với cô, tôi chắc chắn thế. Và rồi, sớm hay muộn cuối cùng ta cũng sẽ gặp được người đàn ông thứ hai, anh ta sẽ dẫn ta đến với người thứ ba và cứ thế...

- Daldry, chúng ta nên thực tế, tôi không yêu cầu anh trở về ngay ngày mai, nhưng ít nhất cũng nên bắt đầu nghĩ tới chuyện đó.

- Tôi đã nghĩ cả rồi, nhưng vì cô yêu cầu nên tôi lại sẽ nghĩ nữa.

Cuộc đối thoại giữa họ chấm dứt khi Can tới nơi. Đã đến lúc quay lại khách sạn, trong tối ấy anh chàng hướng dẫn viên sẽ dẫn họ tới nhà hát xem múa ba lê.

Rồi ngày qua ngày, hết nhà thờ Công giáo đến nhà thờ Do Thái, hết nhà thờ Do Thái đến đền thờ, hết nghĩa trang cổ im lìm đến những con hẻm nhộn nhịp, hết phòng trà đến nhà hàng nơi họ dùng bữa mỗi tối, và nơi lần lượt từng người chia sẻ từng chút câu chuyện đời mình, tiết lộ đôi điều về quá khứ, Daldry và

Can đã giảng hòa với nhau. Giữa họ giờ là sự thông đồng, xung quanh cái dự án ma mánh mà người này là tác giả còn người kia từ giờ là tông phạm.

Thứ Hai sau đó, người gác cổng khách sạn gọi hỏi Alice khi cô vừa trở về sau một ngày bận rộn. Gần trưa một sĩ quan liên lạc của lãnh sự quán đã mang tới cho cô bức điện báo.

Cô chớp lấy bức điện báo rồi nhìn Daldry đang sốt ruột.

- Nào, cô mở ra đi, anh nài,
- Không phải ở đây, chúng ta tới quầy bar đi.

Họ ngồi vào một chỗ tận cuối phòng rồi Daldry ra hiệu xua người hầu bàn đang tiến lại nghe họ gọi đó.

- Thế nào? anh nói, lòng nóng như lửa đốt.

Alice mở niêm phong bức điện, đọc vài dòng chữ trong đó rồi đặt tờ giấy xuống mặt bàn.

Daldry hết nhìn cô hàng xóm lại đến nhìn bức điện.

- Nếu tôi đọc nội dung bức điện mà không được cô cho phép thì thật khiếm nhã, nhưng nếu cô bắt tôi đợi thêm một giây nữa thì thật độc ác.
- Mấy giờ rồi? Alice hỏi.
- Năm giờ, Daldry bực tức đáp, sao nào?
- Vì ngài tổng lãnh sự sắp tới đây.
- Ngài tổng lãnh sự tới đây?
- Ông ấy nói thế trong bức điện, có lẽ ông ấy có thông tin cần cho tôi biết.
- Vậy thì, trong trường hợp này, Daldry nói, vì ông ấy hẹn cô nên tôi chỉ còn cách để cô lại đây.

Daldry làm ra vẻ sắp đứng dậy nhưng Alice đặt tay lên cánh tay anh mời anh ngồi lại; và cô không cần phải cố nài.

Ngài tổng lãnh sự đã ở sảnh khách sạn, ông trông thấy Alice nên đi tới chỗ cô.

- Cô nhận được điện của tôi vừa kịp lúc nhỉ, ông vừa cởi áo khoác vừa nói.

Ông đưa áo cùng mũ cho người hầu bàn rồi ngồi xuống một chiếc ghế bành kê giữa chỗ cô Alice và Daldry.

- Ngài uống chút gì nhé, Daldry hỏi.

Tổng lãnh sự nhìn đồng hồ đeo tay rồi vui lòng yêu cầu một ly bourbon.

- Nửa tiếng nữa tôi có cuộc hẹn ở ngay gần đây. Lãnh sự quán chẳng xa xôi gì và vì tôi có tin mới cho cô nên tôi tự nhủ sẽ đơn giản hơn nếu đích thân tới đây báo với cô.
- Tôi rất biết ơn, thưa ngài, Alice nói.
- Đúng như tôi đã nghĩ, tôi chẳng nhận được bất cứ thông tin nào từ những người bạn Thổ Nhĩ Kỳ của chúng ta. Các vị đừng nghĩ rằng họ không có thiện ý muốn giúp, hôm kia một người quen làm việc tại Sublime Potte, tương đương với bộ Ngoại giao của nước ta, gọi cho tôi khẳng định là đã tìm đủ mọi cách có thể, nhưng một lá đơn xin được vào lãnh thổ từ thời Đế quốc Ottoman... Thậm chí anh ta còn ngờ rằng một thứ giấy tờ như thế chưa bao giờ được lưu trữ nữa.
- Vậy là rơi vào ngõ cụt, Daldry kết luận.

- Không hẳn là như vậy, tổng lãnh sự đáp. Tôi đã tình cờ yêu cầu một trong những nhân viên của bộ phận tình báo để ý đến vụ việc của cô. Đó là một trợ tá trẻ tuổi nhưng làm việc hiệu quả hiếm thấy, và anh ta đã vừa chứng minh điều đó. Anh ta cho rằng nếu may mắn, dĩ nhiên là với chúng ta thôi, bố hoặc mẹ cô đã để lạc mất họ chiếu trong quân thời gian lưu lại đây hoặc cũng có thể bị trộm. Hiện nay Istanbul chẳng phải là một chốn nấu mình an toàn nhưng hồi đầu thế kỷ thành phố còn lộn xộn hơn nhiều. Tóm lại, nếu

chuyện đó xảy ra, đương nhiên là bố mẹ cô phải báo cáo với đại sứ quán sở tại, mà trước cách mạng thì nó nằm tại chính trụ sở của lãnh sự quán ngày nay.

- Thế họ có bị mất hộ chiếu không? Daldry hỏi, nóng lòng hơn bao giờ hết.

- Cũng không, ngài tổng lãnh sự vừa nói vừa lắc lắc ly rượu làm mấy viên đá kê kêu leng keng. Bù lại, trong thời gian ở đây họ đã tới lãnh sự quán và thế mới nên chuyện! Không hẳn bố mẹ cô tới Istanbul trong khoảng năm 1909, 1910 như cô giả định, mà họ ở đây từ cuối năm 1913. Khi ấy bố cô theo học được lý và vừa hoàn thành nghiên cứu về loại cây thuốc có ở châu Á. Bố mẹ cô may mắn được ở trong một căn hộ thuộc khu Beyoğlu. Không xa đây lắm.

- Làm thế nào ngài biết được tất cả những điều ấy? Daldry chen ngang.

- Tôi không cần phải nhắc lại với các vị thế giới này bất ổn thế nào vào năm 1914, cũng như quyết định tai hại của Đế quốc Ottoman đưa ra tháng Mười một cùng năm đó, họ muốn gia nhập phe liên minh Trung tâm, tức là gồm cả Đức. Vì đều mang quốc tịch Anh, bố mẹ cô tự khắc nằm trong hàng ngũ mà Đế quốc khi đó coi là kẻ thù của mình. Thấy trước được những nguy cơ mà hai vợ chồng có thể gặp phải, bố cô nghĩ tới chuyện ra trình diện đại sứ quán nước mình tại Istanbul, đồng thời cũng nuôi hy vọng được hồi hương. Vậy đấy, đi du lịch vào thời chiến rõ ràng là lắm nguy hiểm. Họ còn phải kiên nhẫn đợi một thời gian dài rồi mới được trở lại Anh. Nhưng cũng chính điều này giúp chúng ta lần ra dấu vết họ, họ nằm dưới sự bảo vệ của đại sứ quán để có thể tới lãnh sự quán tại trụ sở sứ quán bất cứ lúc nào nếu như tình hình thực sự nguy hiểm. Các vị biết đấy, trong bất kỳ hoàn cảnh nào thì sứ quán vẫn là phần lãnh thổ bất khả xâm phạm.

Trong lúc nghe ngài tổng lãnh sự nói, Alice tái xanh, mặt cô nhợt nhạt tới mức rốt cuộc cũng khiến Daldry phải lo lắng.

- Cô không sao chứ? anh vừa hỏi vừa nắm lấy tay cô.

- Cô cần tôi cho gọi bác sĩ không? ngài tổng làm quá thêm.

- Không, tôi không sao, Alice đáp ứng, ngài làm ơn nói tiếp đi.

- Mùa xuân năm 1916, sứ quán Anh đã sắp xếp cho họ khoảng một trăm kiều dân hồi hương bằng cách bí mật đưa họ lên một con tàu chở hàng mang cờ hiệu Tây Ban Nha. Nước này khi đó trung lập, con tàu vượt qua được eo Dardanelles và tới Gibraltar mà không gặp trở ngại gì. Từ đây, chúng tôi mất dấu bố mẹ cô, nhưng sự hiện diện của cô chứng tỏ rằng họ đã trở về được đất mẹ, an toàn tuyệt đối. Vậy đấy, thưa cô, kể từ sau đó thì cô biết rõ hơn tôi...

- Có chuyện gì thế Alice, Daldry hỏi, sao cô có vẻ hoảng hốt vậy?

- Không thể thế được, Alice lắp bắp.

Hai bàn tay cô bắt đầu run lên.

- Thưa cô, ngài tổng lãnh sự tiếp tục với giọng dường như đã nổi nóng, tôi mong cô hãy tin vào độ chính xác của những thông tin tôi vừa tiết lộ...

- Khi ấy tôi đã ra đời rồi, Alice nói, dĩ nhiên tôi phải ở cùng họ.

Ngài tổng lãnh sự nhìn Alice, vẻ đầy thận trọng.

- Nếu cô đã nói vậy thì đúng rồi nhưng chuyện này khiến tôi ngạc nhiên quá, chúng tôi không thấy có thông tin nào về cô trong sổ sách cũng như các báo cáo mà chúng tôi tham khảo. Có thể bố cô không khai báo về cô với sứ quán.

- Bố cô ấy tới sứ quán để mình và vợ được bảo vệ mà lại quên không khai báo về sự hiện diện của cô con gái duy nhất ư? Điều ấy còn khiến tôi ngạc nhiên hơn, Daldry chen ngang. Thưa ngài lãnh sự, ngài có chắc chắn là trẻ em cũng được ghi vào sổ sách của các ngài không?

- Thế ông coi chúng tôi là loại gì vậy, ông Daldry? Chúng ta là một đất nước văn minh. Dĩ nhiên là trẻ em được ghi tên cùng bố mẹ chúng.

- Vậy thì, Daldry vừa nói vừa quay sang Alice, có thể bố cô đã cố tình bỏ sót không khai báo cô vì sợ người ta cho rằng với một đứa trẻ còn nhỏ như thế thì một chuyến hồi hương là quá mạo hiểm.
 - Chắc chắn không phải thế, ngài tổng lãnh sự phản đối kịch liệt. Phụ nữ và trẻ em trước tiên! Tôi có bằng chứng cho thấy rằng trong số những gia đình chuyển lên tàu chở hàng Tây Ban Nha ấy có cả trẻ em và chúng được ưu tiên.
 - Vậy thì trong trường hợp ấy, chúng ta không nên lãng phí thời gian bằng cách lo lắng về những nguyên do hẳn nhiên là không đáng. Ngài tổng lãnh sự, tôi không biết cảm ơn ngài thế nào, những thông tin ngài vừa cung cấp vượt xa điều chúng tôi trông đợi...
 - Và tôi không hề nhớ gì sao? Alice thì thầm cắt ngang lời Daldry, không một kỷ niệm nào sao?
 - Tôi không muốn tò mò và lại càng không muốn khiếm nhã, nhưng khi ấy cô bao nhiêu tuổi, thưa cô Pendelbury?
 - Tôi tròn buồn tuổi ngày 25 tháng Ba năm 1975.
 - Vậy là năm tuổi vào đầu xuân 1916. Tôi có dành bao tình cảm cho bố mẹ mình cũng vô ích mà thôi, tôi sẽ biết ơn họ suốt đời vì họ đã dạy dỗ và yêu thương tôi nhưng tôi sẽ chẳng nhớ nổi bất cứ điều gì về thời mình còn nhỏ như cô, tổng lãnh sự nói rồi vỗ nhẹ tay Alice. Vậy thôi, tôi hy vọng đã hoàn thành nhiệm vụ và thỏa mãn yêu cầu của cô. Nếu tôi còn có thể giúp cô bất cứ việc gì thì đừng ngần ngại tới chỗ tôi, cô biết lãnh sự quán chúng ta nằm ở đâu rồi đấy. Giờ tôi phải tạm biệt các vị thôi, tôi trễ hẹn mất.
 - Ngài nhớ địa chỉ của họ không?
 - Tôi đoán chắc các vị sẽ hỏi câu đó nên đã ghi vào một mẫu giấy. Đợi chút, ngài tổng lãnh sự vừa nói vừa lục tìm trong áo vest, đây rồi... Chỗ họ từng sống rất gần đây, trên phố cổ Péra rộng lớn, giờ được đổi thành Isklital, chính xác hơn là tại tầng ba cư xá Roumélie, ngay cạnh con đường toàn hoa nổi tiếng.
- Ngài tổng lãnh sự hôn tay Alice rồi đứng lên.
- Làm ơn, ông nói với Daldry, đưa tôi ra cửa khách sạn được không, tôi có điều này muốn nói với ông, không có gì quan trọng đâu.
- Daldry đứng dậy bước theo ngài tổng lãnh sự đang mặc lại áo măng tô. Họ băng qua đại sảnh, ngài tổng lãnh sự dừng bước trước quầy lễ tân rồi hướng sang Daldry.
- Trong thời gian tìm kiếm thông tin cho cô bạn ông, vì tò mò nên tôi cũng đã tìm luôn người mang họ Finch nào đó làm việc ở bộ Ngoại giao.
 - Thế sao?
 - Đúng vậy... và nhân viên duy nhất mang họ Finch là một thực tập sinh ở bộ phận thư tín, dù thế nào thì anh ta cũng không thể là bác ông được, phải vậy không?
 - Quả thực tôi cũng không nghĩ vậy, Daldry vừa nói vừa sắn soi mũi giày.
 - Tôi cũng thấy thế. Chúc ông có quãng thời gian lưu lại Istanbul thật dễ chịu, ông Finch-Daldry, ngài tổng lãnh sự nói rồi bước vào vòng quay của cánh cửa.

18. Chương 10

10.

Daldry gặp lại Alice ở quầy bar. Suốt nửa tiếng đồng hồ anh ở cạnh cô, cô chỉ nhìn cây đàn dương cầm đen kê trong góc phòng khách mà không nói gì.

- Nếu cô muốn, ngày mai chúng ta có thể dạo quanh cư xá Roumélie xem sao? Daldry đề xuất.

- Tại sao họ chưa bao giờ kể với tôi về thời kỳ ấy?
- Tôi không biết Alice ạ, có thể họ muốn bảo vệ cô chăng? Hẳn họ đã trải qua những thời gian vô cùng kinh khủng tại đây. Có thể đối với họ đó là những kỷ niệm quá mức nặng nề không thể chia sẻ. Bố tôi cũng từng tham dự Thế chiến thứ nhất nhưng ông ấy không bao giờ muốn nhắc tới nó.
- Thế tại sao họ lại không khai báo về tôi với sứ quán?
- Có thể họ đã làm thế nhưng nhân viên chịu trách nhiệm thống kê kiều dân Anh đã không hoàn thành công việc của mình. Trong bối cảnh lộn xộn lúc bấy giờ, có thể anh ta bị ngợp trước các sự kiện.
- Có quá nhiều “có thể”, anh không thấy thế sao?
- Vâng, quả là nhiều, nhưng làm sao tôi có thể nói khác được? Khi ấy chúng ta đâu có ở đó.
- Không, chính xác là tôi có ở đó.
- Nếu cô muốn chúng ta có thể điều tra.
- Bằng cách nào?
- Hỏi hàng xóm láng giềng, biết đâu chẳng có người vẫn nhớ ra bố mẹ cô?
- Sau gần bốn mươi năm sao?
- Không loại trừ khả năng chúng ta sẽ gặp may. Vì chúng ta đã thuê được anh chàng hướng dẫn viên giỏi nhất Istanbul nên hãy nhờ anh ta giúp đỡ, những ngày tới hứa hẹn sẽ rất thú vị...
- Anh muốn để Can tham gia à?
- Sao lại không nhỉ? Vả lại, cũng không nên trì hoãn, sau buổi diễn chúng ta có thể mời anh ta đi ăn.
- Tôi không muốn ra ngoài nữa, anh hãy tới đó một mình vậy.
- Buổi tối hoàn toàn không phải để ở nhà một mình. Rồi thế nào cô cũng lại ngồi soi xét một nghìn lẻ một giả thuyết, tất cả chúng sẽ khiến cô mất ngủ. Giờ hãy cùng tới xem vở ba lê ấy rồi chúng ta nói rõ mọi chuyện với Can lúc dùng bữa.
- Tôi không thấy đói và tôi sẽ không phải là người đồng hành dễ chịu. Tôi cần ở một mình một chút, tôi phải suy nghĩ về mọi chuyện, đảm bảo với anh đấy.
- Alice, tôi không hề muốn phủ nhận rằng những phát hiện này khiến ta bối rối nhưng về cơ bản chúng không nói lên điều gì cả. Qua những gì cô nói với tôi, bố mẹ cô chưa bao giờ thôi yêu thương cô. Vì những lý do riêng, họ đã không bao giờ nói với cô về thời gian lưu lại đây. Chuyện này chẳng có gì mà khiến cô phải như vậy, cô có vẻ buồn tới mức khiến tâm trạng tôi u uất.

Alice nhìn Daldry rồi mỉm cười với anh.

- Anh có lý, cô nói, nhưng tối nay tôi không phải là một người bạn đồng hành thú vị. Anh nên đi xem vở ba lê cùng Can, rồi ăn một bữa giữa đàn ông với nhau, hứa với anh là tôi sẽ không để chúng mất ngủ phá rối đêm nay. Tôi cần nghỉ ngơi một chút và ngày mai chúng ta sẽ quyết định xem có nên chơi trò thám tử điều tra hay không?

Can vừa bước vào đại sảnh. Anh gõ gõ lên mặt đồng hồ đeo tay với Alice và Daldry rằng đã đến lúc phải đi.

- Anh đi đi, Alice vừa nói vừa nhìn Daldry vẫn còn đang lưỡng lự.
- Cô chắc chứ?

Alice đưa tay thân mật xoa Daldry đi. Anh quay lại tạm biệt cô rồi tới chỗ Can.

- Cô Alice không sinh đôi cùng chúng ta à?

Đúng vậy, thực tế là cô ấy không sinh đôi cùng chúng ta... Tôi dự cảm rồi tối nay sẽ không thể nào quên được, Daldry ngao ngán thở dài.

* * *

Daldry ngủ suốt hồi thứ hai. Mỗi khi tiếng ngáy của anh trở nên quá lộ liễu, Can liền huých cùi chỏ làm Daldry giật mình nhưng ngay sau đó lại gả gạt.

Sân khấu ở nhà hát cổ của Pháp trên phố Isklital hạ màn, Can dẫn Daldry tới ăn tối tại nhà hàng Régence, nằm trong ngõ Olivo. Đồ ăn được chế biến rất tinh tế, Daldry phàn ăn hơn bao giờ hết và sau ly thứ ba thì bắt đầu thấy thư giãn hơn.

- Sao cô Alice không kết hợp với chúng ta? Can hỏi.
- Vì cô ấy mệt, Daldry đáp.
- Các vị đã xù mao dựng lông với nhau à?
- Gì cơ?
- Tôi hỏi anh là liệu có phải cô Alice đã đánh nhau anh không?
- Để anh liệu cách mà dùng từ cho đúng, người ta nói là xù lông dựng cánh, và không, chúng tôi không đánh nhau.
- Vậy tốt quá.

Nhưng Can vẫn có vẻ không tin lắm. Daldry rót đầy ly cho cả hai rồi kể cho Can nghe những điều Alice được biết ngay trước khi anh ta tới khách sạn tìm họ.

- Câu chuyện mới khó tin lắm sao! Can thốt lên. Và miệng ngài tổng lãnh sự kể với các vị như thế à? Tôi hiểu được tại sao cô Alice lại thấy xáo trộn. Ở vào địa vị cô ấy, tôi hẳn cũng sẽ thế. Vậy anh tính thế nào?
- Giúp cô ấy nhìn rõ mọi chuyện hơn nếu có thể.
- Với Can, không gì là không thể ở Istanbul này. Nói tôi nghe xem làm thế nào để soi sáng được cô ấy.
- Ban đầu thì tìm lại được hàng xóm hoặc những người sống cùng khu nhà từng biết bố mẹ cô ấy đã là suôn sẻ rồi.
- Thực hiện được! Can thốt lên, Tôi sẽ lùng và chúng ta sẽ tìm ra ai đó sẽ nhớ ra hoặc có ai đó biết một ai đó vẫn còn nhớ.
- Anh gắng hết sức đi, nhưng đừng nói với cô ấy điều gì vô căn cứ, giờ cô ấy đã đủ bối rối rồi. Tôi tin tưởng vào anh đấy.
- Phải hết sức thận trọng, anh có lý, khiến cô ấy mờ đục thêm vào lúc này chẳng có ích gì.
- Về vai trò hướng dẫn viên thì tôi không nói nhưng về tài năng phiên dịch của anh thì, nói thực, anh đã tự cao tự đại quá mức đấy, bạn thân mến ạ.
- Tôi có thể hỏi anh một câu được không? Can cụp mắt xuống hỏi.
- Anh cứ hỏi, rồi chúng ta sẽ xem xét..
- Giữ anh và cô Alice có điều gì ý nhị không?
- Anh gắng thêm đi...
- Ý tôi muốn hỏi có gì đặc biệt giữa hai người không.
- Chuyện ấy thì có gì liên quan đến anh?
- Vậy là anh vừa trả lời tôi rồi.
- Không, tôi không vừa trả lời anh gì cả, thưa ngài hướng dẫn viên biết tuốt nhưng mù tịt mọi thứ!
- Anh thấy không, tôi hẳn đã mò đúng chỗ yếu vậy nên anh mới ca mắng tôi.
- Tôi không ca mắng anh vì cái lý do hay ho mà anh cứ tưởng thế! Mà hơn nữa tôi cũng chẳng ca mắng anh, vì tôi thấy chẳng có lý do gì để làm thế.
- Dù thế nào chẳng nữa thì anh cũng vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi.

Daldry lại rót đầy ly cho họ rồi uống một hơi cạn ly của mình, Can làm theo ngay tấp lự.

- Giữa tôi và cô Alice chỉ là mối thiện cảm quý mến lẫn nhau, tức là tình bạn nếu anh muốn nói rõ hơn.
- Với cái trò mà anh tính chơi cô ấy thì anh đúng là một người bạn kỳ cục.
- Chúng tôi giúp đỡ lẫn nhau, cô ấy cần thay đổi cuộc sống còn tôi cần một căn xưởng vẽ, đó là một màn trao đổi có qua có lại giữa những người bạn với nhau.
- Đây là khi cả hai đều biết về cuộc đổi chác...
- Can này, những bài giảng đạo đức của anh khiến tôi phát ngáy.
- Anh không thích cô ấy sao?
- Cô ấy không phải mẫu phụ nữ của tôi và tôi không phải mẫu đàn ông của cô ấy. Anh thấy đấy, mối quan hệ giữa chúng tôi ở thế cân bằng.
- Điều gì ở cô ấy khiến anh không hài lòng?
- Can này, phải chăng anh đang tình cờ thăm dò tình hình cho chính mình đấy à?
- Thật phi lý và dễ bần nếu làm như thế, Can đáp, vẻ kiêu ngạo thấy rõ.
- Càng lúc càng tệ, tôi sẽ cố gắng diễn đạt theo cách khác để đầu óc anh có thể lĩnh hội được. Phải chăng anh đang cố ám chỉ với tôi rằng anh cảm Alice rồi?
- Tôi ngồi trước mặt anh hoàn toàn khỏe mạnh thì sao lại bị cảm được? Vả lại làm gì có chứng cảm nào gọi là “cảm Alice”?
- Anh đừng có coi tôi là thằng ngốc và làm ra vẻ như chẳng hiểu gì sắt nữa đi. Anh có thích Alice không, có hay không?
- Chuyện ấy thì, xin lỗi, Can nổi nóng, chính tôi mới là người đặt câu hỏi trước.
- Và tôi đã trả lời anh rồi.
- Hoàn toàn chưa, anh lướt câu trả lời.
- Tôi thậm chí còn chưa bao giờ tự đặt ình câu hỏi đó, làm sao anh lại muốn tôi trả lời anh cho được!
- Đối trá!
- Tôi không cho phép anh nói thế. Vả lại tôi cũng chưa bao giờ nói dối.
- Với Alice thì có rồi đấy.
- Anh thấy không, lộ rồi nhé, anh vừa gọi cô ấy bằng tên thân mật.
- Chỉ vì tôi quên không gọi là “cô Alice” mà lại chứng tỏ được gì sao? Đây là tôi lỡ miệng vì uống hơi quá chén.
- Chỉ hơi thôi sao?
- Anh cũng chẳng tỉnh táo gì hơn tôi!
- Tôi nhất trí với anh. Và bởi vì chúng ta đều say cả rồi, anh có muốn tham dự chuyến du hành xuyên màn đêm không?
- Anh định xuyên thấu đến tận đâu của màn đêm?
- Đến đáy của chai tiếp theo mà tôi sắp gọi ra đây, hoặc của chai sau đó nữa, tạm thời tôi chỉ dám hứa với anh đến thế.

Daldry gọi cho họ một chai cognac lâu năm.

- Nếu tôi đem lòng yêu một người con gái như cô ấy, anh nâng ly lên rồi tiếp tục, điều duy nhất có thể làm cho cô ấy để chứng tỏ tình yêu của mình đó là rời xa cô ấy, càng xa càng tốt, hẳn tôi phải đến tận cùng thế giới.

- Tôi không hiểu sao việc đó lại được coi là bằng chứng tình yêu.

- Bởi làm thế tôi sẽ tránh cho cô ấy gặp phải một kẻ như tôi. Tôi là một kẻ cô độc, một gã độc thân chai sạn, với những thói quen gần đờ. Tôi khiếp sợ tiếng ồn vậy mà cô ấy lại rất ồn ào. Tôi ghét sự chung lộn vậy mà cô ấy lại ở ngay đối diện phòng tôi. Hơn nữa, những tình cảm đẹp đẽ nhất rồi cuộc rồi cũng sẽ hao mòn, tất cả rồi sẽ mất giá. Không, tin tôi đi, trong chuyện yêu đương, cần phải biết ra đi trước khi quá muộn; mà trong trường hợp của tôi “trước khi quá muộn” tức là trước khi tỏ tình. Sao anh lại cười?

- Vì cuối cùng tôi cũng tìm thấy một điểm thông đồng giữa hai chúng ta, cả tôi và anh đều thấy anh là kẻ đáng ghét.

- Tôi là bản sao của bố tôi, ngay cả khi tôi luôn mong điều ngược lại, và vì lớn lên dưới mái nhà của ông nên mỗi sáng khi nhìn vào gương, tôi biết mình đang dựa dẫm vào ai.

- Mẹ anh chưa bao giờ hạnh phúc khi sống cùng bố anh à?

- Anh bạn thân mến ạ, để trả lời anh chuyện đó thì chúng ta cần tiếp tục chúi mũi vào chai này, sự thật sẽ được tìm thấy ở độ sâu mà hiện giờ chúng ta còn chưa với tới.

Sau ba chai cognac nữa, nhà hàng đóng cửa. Daldry yêu cầu Can tìm cho họ một quán bar xứng đáng với tên gọi của nó. Can đề nghị dẫn anh xuống khu thấp hơn của thành phố, vào một quán chỉ đóng cửa khi tờ mờ sáng.

- Đó chính xác là thứ chúng ta đang cần! Daldry thốt lên.

Họ xuôi xuống phố, men theo đường ray xe điện. Can lao đảo trên đườn ray bên phải, Daldry thì bên trái. Khi một chuyến xe chạy tới, mặc cho người lái xe liên tục kéo những hồi còi dài, họ vẫn đợi cho tới tận khi xe gần sát sạt mới chịu rời xa đường ray.

- Nếu anh gặp mẹ tôi khi bà tầm tuổi Alice bây giờ, Daldry nói, thì hẳn là anh đã thấy người phụ nữ hạnh phúc nhất thế gian. Mẹ tôi đóng kịch rất giỏi, bà đã bỏ qua một thiên hướng thực sự của mình. Bà hẳn sẽ thành công rực rỡ trên sân khấu. Nhưng cứ vào ngày thứ Bảy, bà lại rất chân thành. Vâng, tôi tin rằng vào ngày thứ Bảy, mẹ tôi thực sự hạnh phúc.

- Sao lại vào thứ Bảy? Can vừa hỏi vừa ngồi xuống một băng ghế.

- Bởi hôm ấy bố tôi nhìn bà, Daldry tới ngồi cạnh anh rồi đáp. Anh đừng nhầm tưởng, hôm ấy ông ân cần với bà là vì ông dự tính sẽ đi vào thứ Hai. Để được dung thứ trước cho tội lỗi của mình, ông làm ra vẻ quan tâm đến bà.

- Tội lỗi gì?

- Chúng ta sẽ nói chuyện đó sau. Và anh sẽ hỏi tôi tại sao không phải Chủ nhật mà lại là thứ Bảy, như thế mới hợp logic hơn? Chính xác là như thế, bởi vào thứ Bảy mẹ tôi vẫn còn khá lơ đãng, chưa nghĩ tới việc ông sẽ đi. Trong khi, ngay sau khi rời khỏi buổi lễ ở nhà thờ, trái tim bà lại quặn thắt, và thời gian cứ trôi thì tim bà lại càng quặn thắt, Ngày Chủ nhật thật đáng sợ. Tôi không nghĩ là ông ấy dám dẫn mẹ tôi tới làm lễ ở nhà thờ.

- Nhưng sang thứ Hai ông ấy làm gì mà nghiêm trọng vậy?

- Sau khi đánh răng rửa mặt, ông ấy diện bộ lễ bảnh nhất, khoác áo gi lê, thắt nơ bướm, đánh bóng đồng hồ quả quýt, đội mũ, xúc nước hoa và cho chuẩn bị xe ngựa để vào thành phố. Chiều thứ Hai nào ông ấy cũng có hẹn bàn chuyện làm ăn. Ông ấy ngủ lại thành phố bởi có vẻ khi ấy đường về ban đêm đầy nguy hiểm, và ông ấy chỉ về nhà vào ngày hôm sau.

- Nhưng thực ra ông ấy tới gặp người tình, đúng không?

- Không, đúng là ông ấy có hẹn với luận sư chuyên lo chuyện làm ăn của ông ấy, một người bạn từ thời phổ thông, rồi họ qua đêm cùng nhau, vậy nên tôi nghĩ cũng giống nhau cả thôi.

- Thế mẹ anh có biết không?

- Rằng chồng bà phản bội bà vì một người đàn ông ư? Có, mẹ tôi biết, người đánh xe cũng biết, các cô hầu phòng, chị bếp, bà quản gia, ông bếp trưởng, tất tần tật đều biết, chỉ có tôi cứ vẫn nghĩ rằng chỉ đơn giản là ông ấy có một cô nhân tình; tôi vốn hơi ngu ngốc bẩm sinh mà.

- Vào thời các vị vua trị vì ở Thổ Nhĩ Kỳ...

- Tôi biết anh định nói gì, anh thật tử tế nhưng ở Anh, chúng tôi có một đức vua, một hoàng hậu và một cung điện chứ không phải là cả một đám tì thiếp. Tôi không hề có ý phê phán gì đâu, đó chỉ là vấn đề lễ thói mà thôi. Mặt khác, để anh hiểu rõ hơn, tôi chẳng quan tâm tới những điều ô nhục bố tôi làm, tôi chỉ không chịu nổi khi thấy mẹ tôi phải đau khổ. Bởi trong chuyện này, tôi không phải kẻ ngây thơ. Bố tôi không phải người đàn ông duy nhất ở nước Anh ăn nằm trên chiếc giường khác không phải của vợ mình, nhưng ông đã lừa dối chính mẹ tôi, làm vấy bẩn chính tình yêu của bà. Cho tới một ngày khi tôi đủ dũng khí để nói chuyện với bà, bà rưng rưng mỉm cười với tôi, với vẻ trang nghiêm đủ khiến máu anh đông cứng. Trước mặt tôi, bà bênh vực bố, giải thích với tôi rằng đó là quy luật của mọi thứ, là một nhu cầu tất yếu của ông và rằng bà không bao giờ trách cứ ông. Bài diễn văn của bà ngày hôm ấy rất tệ.

- Anh căm ghét bố mình vì tất cả những điều ông ấy buộc mẹ anh phải chịu đựng, vậy sao anh lại làm như ông ấy?

- Bởi vì khi nhìn mẹ đau khổ, tôi đã nghiệm ra rằng với một người đàn ông, yêu tức là hái lấy vẻ đẹp của một người phụ nữ, cắt vào tử kính để nàng cảm thấy an toàn trong đó rồi chiều chuộng nàng... cho tới khi thời gian làm nàng phai tàn, lúc ấy người đàn ông lập tức đi hái lượm trái tim khác. Tôi đã tự hứa với lòng mình nếu một ngày nào đó có yêu, yêu thực sự, thì tôi sẽ gìn giữ bông hoa, không cho phép mình ngắt nó. Vậy đây, anh bạn thân mến, nhờ có chút hơi men tôi đã nói với anh quá nhiều điều và chắc chắn ngày mai tôi sẽ hối tiếc. Nhưng chỉ cần anh nhắc lại một trong những điều tôi vừa tiết lộ, tôi sẽ tự tay dìm anh xuống eo biển Bosphore rộng lớn của các anh đấy. Giờ thì vấn đề thực sự đặt ra là làm thế nào về được khách sạn, vì tôi không đứng lên nổi nữa rồi, tôi e là mình đã uống hơi quá nhiều.

Can cũng chẳng khá khẩm gì hơn Daldry, họ bấu víu vào nhau đi ngược lên phố Isklital, loạng choạng đứng y như hai kẻ say khướt.

* * *

Vì cô nhân viên khách sạn tới dọn phòng nên Alice đành xuống phòng khách ngay cạnh quầy bar. Cô viết một lá thư mà hẳn rồi cũng sẽ không gửi đi. Qua tấm gương treo trên tường, cô thấy Daldry đang bước xuống cầu thang. Anh ngồi ngay vào chiếc ghế bành cạnh cô.

- Anh đã uống hết cả nước eo Bosphore hay sao mà sáng nay trông đến mức này? Alice hỏi mà mắt vẫn không rời khỏi tờ giấy.

- Tôi không thấy có gì khiến cô phải nói thế cả.

- Áo vest của anh cài lệch cúc và anh mới chỉ cạo râu có một bên...

- Cứ cho là tối qua tôi chườm vì viên đá vào đó đi. Chúng tôi nhớ cô lắm đấy nhé.

- Tôi không hề nghi ngờ chuyện ấy.

- Cô viết cho ai đấy?

- Cho một người bạn ở Luân Đôn, Alice vừa đáp vừa gấp tờ giấy lại đút vào túi.

- Tôi đau đầu kinh khủng, Daldry thổ lộ. Cô ra ngoài dạo quanh với tôi một chút được không? Người bạn ấy là ai thế?

- Ý hay đấy, nào chúng ta đi thôi. Tôi đang tự hỏi mấy giờ thì anh sẽ xuất hiện trở lại, tôi dậy từ lúc bình minh và đang bắt đầu chán ốm. Chúng ta đi đâu đây?

Ngắm eo Bosphore, như thế sẽ gợi nhắc cho tôi nhiều kỷ niệm...

Trên đường đi, Alice nán lại quầy của một người thợ đóng giày. Cô cứ đứng nhìn dây cu roa của bánh mài đang quay.

- Cô cần thay đế giày à? Daldry hỏi.

- Không.

- Sao cô lại nhìn người thợ suốt mấy phút liền mà không hề nói gì?

- Có khi nào anh thấy một số thứ vô hại lại mang đến cho anh cảm giác êm dịu mà anh không hiểu được tại sao không?

- Tôi chuyên vẽ các ngã tư, tôi khó lòng mà lại đi mong muốn điều ngược lại được. Tôi có thể đứng cả ngày ngắm nhìn những chiếc xe buýt hai tầng qua lại. Tôi thích được nghe tiếng bộ ly hợp kêu răng rắc, tiếng phanh rít lên, tiếng chuông leng keng mà người tài xế gõ lên lúc khởi hành, tiếng động cơ kêu co ro.

- Những gì anh vừa kể với tôi thật quá mức thơ mộng, Daldry ạ.

- Cô giễu tôi đấy à?

- Cũng có hơi chút đấy.

- Bởi vì có lẽ nào tủ kính bày hàng của một người thợ giày thì lãng mạn hơn sao?

- Trong đôi tay của người thợ ấy có gì đó đầy thi vị, tôi luôn thích mê nghề đóng giày, thích mùi da và mùi keo.

- Đó là bởi vì cô thích những đôi giày. Ví dụ như tôi, tôi có thể đứng hàng giờ đồng hồ trước tủ kính của hàng bánh mì, tôi không cần phải giải thích với cô tại sao...

Một lát sau, họ vẫn tiếp tục đi dọc theo kè eo biển Bosphore, rồi Daldry ngồi xuống một băng ghế.

- Anh nhìn gì thế? Alice hỏi.

- Người phụ nữ lớn tuổi đứng gần lan can đang nói chuyện với chủ con chó lông hung. Rất thú vị.

- Bà ấy yêu động vật, như thế thì có gì mà anh thấy thú vị?

- Cô cứ nhìn thật kỹ rồi sẽ hiểu.

Sau khi trao đổi vài lời với chủ con chó lông hung, người phụ nữ lớn tuổi lại gần một chú chó khác. Bà chìa tay về phía mõm con vật.

- Cô thấy không? Daldry ghé vào tai Alice thì thầm.

- Bà ấy lại vuốt ve con chó khác?

- Cô không hiểu việc bà ấy làm, bà ấy không quan tâm đến con chó mà là sợi dây dắt.

- Chính xác, sợi dây dắt buộc nó với người chủ đang ngồi câu cá. Sợi dây dắt chính là dây dẫn giúp bà ấy bắt chuyện được. Người phụ nữ ấy buồn chết vì cô đơn. Bà ấy đã nghĩ ra mưu mẹo này để có thể chuyện trò vài câu với một đồng loại khác. Tôi tin rằng ngày nào bà ấy cũng đến đây vào cùng một giờ, tìm kiếm chút tình cảm con người ỉn.

Lần này Daldry không nhìn lầm, người phụ nữ lớn tuổi không thể khiến người câu cá đang mải tập trung vào chiếc phao bập bênh trên mặt nước eo Bosphore chú ý; bà thả bước trên bờ kè, lấy mẫu vụn bánh mì trong túi áo khoác vãi cho đám bồ câu đang lon ton trên lan can nơi những người câu cá tì khuỷu tay vào. Rồi rất nhanh chóng, bà bắt chuyện với một trong số họ.

- Nỗi cô đơn lạ lùng, đúng không? Daldry nói.

- Alice quay lại nhìn anh chăm chăm.

- Tại sao anh lại đến tận đây, Daldry, tại sao anh lại giam gia chuyến du hành này?

- Cô biết rất rõ điều đó mà. Vì thỏa thuận giữa chúng ta, tôi giúp cô tìm ra người đàn ông của đời mình, đúng ra là tôi đưa cô tới với con đường của anh ta, và trong lúc cô tiếp tục cuộc tìm kiếm của mình thì tôi sẽ được về dưới tấm mái kính ở nhà cô.

- Có đúng là chỉ vì lý do ấy thôi không?

Ánh mắt Daldry mất hút về phía Üsküdar, như thể anh đang lặng ngắm tòa tháp của đền thờ Mirimah nằm trên bờ thuộc châu Á của eo Bosphore.

- Cô có nhớ quán bar đầu phố khu nhà chúng ta không? Daldry hỏi.

- Chúng ta tới đó ăn sáng một lần, dĩ nhiên là tôi còn nhớ.

- Ngày nào tôi cũng cầm theo tờ báo tới chỗ đó, ngồi vào cùng một bàn. Một hôm, bài báo đọc được khiến tôi thấy buồn, tôi ngẩng đầu lên, tôi nhìn thấy mình trong gương, và tôi bỗng thấy sợ những năm tháng mình còn phải sống. Tôi cũng thế thôi, tôi cần thay đổi không khí một chút. Nhưng từ vài ngày nay tôi lại thấy nhớ Luân Đôn. Chẳng bao giờ có điều gì là hoàn hảo cả.

- Anh nghĩ tới chuyện trở về rồi à? Alice hỏi.

- Cô cũng đã nghĩ tới chuyện đó, mới đây thôi.

- Giờ tôi không nghĩ tới nữa.

- Bởi vì giờ cô thấy lời tiên tri của bà thầy bói ấy có vẻ đáng tin hơn, từ giờ cô đã có một mục đích, còn tôi, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ. Tôi nghĩ chúng ta đã gặp được mắt xích thứ hai dưới lớp ngà voi tổng lãnh sự, mà thậm chí có lẽ là mắt xích thứ ba nếu tính rằng chính Can đã dẫn chúng ta tới chỗ ông ta.

- Anh định bỏ rơi tôi sao?

- Chúng ta đã thỏa thuận thế mà. Cô đừng lo, tôi sẽ trả tiền khách sạn và tiền công của Can cho cả ba tháng tiếp theo. Anh ta thực sự luôn hết lòng với cô. Tôi cũng sẽ ứng trước một khoản kha khá cho những chi phí anh ta phải bỏ ra. Còn với cô, tôi sẽ mở tài khoản cho cô ở Ngân hàng Roma, họ có văn phòng ở Isklital, họ đã quen làm việc với ngân phiếu nước ngoài. Mỗi tuần tôi sẽ gửi cho cô một tấm, cô sẽ không thiếu gì cả.

- Anh muốn tôi lưu lại Istanbul thêm ba tháng nữa à?

- Alice, cô còn cả quãng đường phải đi để chạm tới đích, và rồi khi đã được đón xuân về trên đất Thổ Nhĩ Kỳ thì cô sẽ không chịu đánh đổi bất cứ thứ gì trên đời lấy khoảnh khắc ấy đâu. Hãy nghĩ đến tất cả những loài hoa vẫn còn xa lạ với cô, nghĩ đến các loại nước hoa của cô... và một chút tới công việc làm ăn của chúng ta nữa.

- Anh đã quyết định trở về từ khi nào?

- Sáng nay, lúc thức giấc.

- Thế nếu tôi mong anh nán lại thêm chút thời gian nữa?

- Cô không cần phải yêu cầu tôi chuyện đó đâu, phải đến thứ Bảy mới có chuyến bay tiếp theo, như thế chúng ta vẫn còn ít thời gian phía trước. Cô đừng giữ bộ mặt ấy nữa; mẹ tôi không được khỏe lắm nên tôi không thể để bà một mình mãi được.

Daldry đứng dậy tiến lại chỗ lan can nơi người phụ nữ lớn tuổi kia đang kín đáo lại gần một con chó to lông trắng.

- Bà cẩn thận không nó cắn đấy, anh nói lúc đi ngang.

* * *

Can tới khách sạn vào giờ uống trà chiều. Anh ta có vẻ rất hài lòng về bản thân.

- Tôi có tin thú vị muốn báo với các vị đây, anh ta nói lúc gặp Alice và Daldry ở quầy bar.

Alice đặt tách trà xuống, tập trung hoàn toàn vào Can.

- Tôi đã gặp một người đàn ông đúng tuổi từng biết bố mẹ cô, ông ấy sống ở tòa nhà cạnh nơi bố mẹ cô từng sống. Ông ấy đồng ý cho chúng ta tới nhà gặp.
- Khi nào? Alice vừa hỏi vừa nhìn sang Daldry.
- Ngay bây giờ, Can đáp.

19. Chương 11a

11.

Căn hộ của ông Zemirli nằm ở tầng ba một tòa nhà bình dị trên phố Isklital. Cửa nhà mở ra một hành lang dẫn vào nơi những cuốn sách cũ chất đống dọc theo tường.

Ogür Zemirli mặc một chiếc quần flanen, áo sơ mi trắng, áo choàng ở nhà bằng lụa và đeo hai cặp kính. Một cặp được kéo vội lên trán, một nằm trên sống mũi. Ogür Zemirli đổi gọng kính luân phiên, tùy vào lúc ông phải đọc hay phải nhìn xa. Râu ria được cạo nhẵn nhụi, chỉ trừ một vài sợi hoa râu nằm ở chòm cằm hăn đã thoát khỏi bàn tay thợ cạo.

Ông dẫn các vị khách vào căn phòng khác bày biện đồ gỗ kiểu Pháp và Ottoman, rồi mất hút trong bếp sau đó trở ra cùng một phụ nữ đáng vẻ đầy đà. Bà mang trà cùng bánh ngọt kiểu phương Đông ra, ông Zemirli cảm ơn rồi bà nhanh chóng rút lui.

- Đó là bà bếp của tôi, ông nói, bánh của bà ấy ngon tuyệt, các vị dùng đi.

Daldry không đợi phải nài.

- Vậy ra cô là con gái của Cömert Eczaci? ông hỏi.
- Không thưa ông, nó tôi mang họ Pendellbury, Alice đáp rồi đưa ánh mắt tiếc nuối nhìn Daldry.
- Pendelbury sao? Tôi không nghĩ ông ấy đã bảo với tôi thế... Nhưng cũng có lẽ trí nhớ của tôi không còn được như trước nữa, người đàn ông tiếp tục.

Đến lượt Daldry nhìn Alice, và cũng giống cô, anh đang tự hỏi liệu vị chủ nhà của họ có còn minh mẫn hay không; anh oán giận Can vì đã dẫn họ tới đây, càng giận hơn nữa vì đã khơi dậy trong Alice niềm hy vọng được biết thêm chút ít về bố mẹ cô.

- Ở khu này, ông Zemirli nói tiếp, người ta không gọi ông ấy là Pendelbury, nhất là vào thời ấy, chúng tôi đặt cho ông ấy biệt danh Cömert Eczaci.

- Thế nghĩa là “vị được sĩ tốt bụng”, Can dịch.

Khi nghe những từ ấy Alice thấy tim mình đập rộn.

- Đó có phải cha cô không? Người đàn ông hỏi.
- Rất có thể, thưa ông, bố tôi đều có hai phẩm chất ấy.
- Tôi vẫn nhớ rất rõ ông ấy, cả mẹ cô nữa, một người phụ nữ đặc biệt. Cả hai người đều làm việc ở bệnh viện trường đại học. Hãy theo tôi, ông Zemirli nói rồi khó nhọc đứng dậy.

Ông lại gần cửa sổ rồi chỉ căn hộ nằm ở tầng hai tòa nhà đối diện. Alice thấy dòng chữ “Cư xá Roumélie” khắc trên tấm biển treo phía trên cổng xe vào.

- Ở lãnh sự quán người ta nói rằng bố mẹ tôi sống ở tầng ba.
- Còn tôi, tôi nói với cô rằng họ đã sống ở kia, ông Zemirli vừa nhấn mạnh vừa chỉ vào những ô cửa sổ tầng hai. Cô có thể tin lãnh sự quán nước cô nhưng chính bà cô tôi đã cho họ thuê căn hộ nhỏ đó. Cô thấy không, kia, ở bên trái, đó là phòng khách của họ, còn cửa sổ còn lại là cửa sổ phòng ngủ, căn bếp nhỏ nhìn

ra sân, cũng giống như ở tòa nhà này. Thôi nào, các vị tới đây ngồi đi, chân tôi đau quá. Vả lại chính nhờ cái chân này mà tôi quen cha mẹ cô. Tôi sẽ kể cô nghe mọi chuyện. Khi ấy tôi còn trẻ, và giống như bao thằng nhóc khác, trò chơi ưa thích của tôi sau khi tan trường cấp ba là nhảy xe điện...

Cụm từ ấy phải hiểu theo đúng nghĩa đen của nó bởi vì để được đi không mất tiền, các cậu thanh niên choai choai Istanbul phải nhảy lên xe điện lúc nó đang chạy rồi ngồi vắt vẻo trên cái đèn pha lớn nằm phía sau xe. Nhưng vào một ngày mưa Ogüz nhảy hụt nên bị móc vào giá chuyển hướng và bị lôi đi mấy mét. Các bác sĩ phẫu thuật đã gắng hết sức khâu vá các vết thương lại đồng thời vừa khéo tránh không phải cắt chân. Ogüz được miễn nghĩa vụ quân sự nhưng sau đó không có ngày mưa gió trở trời nào mà cái chân cậu lại không trở chứng đau nhức.

- Khi ấy thuốc men còn đắt đỏ, ông Zemirli giải thích, quá đắt nên người ta chẳng thể mua nổi ở hiệu thuốc. Cha cô đã mang thuốc từ bệnh viện về rồi cho tôi cũng như tất cả những người nghèo khó khác trong khu; trong thời gian chiến tranh, có thể nói ông ấy đã giúp rất nhiều người ở đây những lúc họ lâm bệnh. Trong căn hộ nhỏ ấy, bố mẹ cô đã dựng nên một dạng phòng khám bí mật. Ngay sau khi từ bệnh viện trường đại học về, mẹ cô liền bắt tay vào chăm sóc và băng bó cho bệnh nhân còn cha cô phát những loại thuốc ông ấy có thể kiếm được cũng như tự mình kê các đơn thuốc chữa bệnh. Vào mùa đông, khi bọn trẻ con mắc dịch sốt, đôi khi người ta thấy các bà mẹ xếp hàng dài ra đến tận phố. Nhà chức trách không dễ bị lừa nhưng do việc làm này hoàn toàn vì mục đích từ thiện và có lợi cho người dân nên cảnh sát cũng nhắm mắt làm ngơ. Bản thân con cái họ cũng tới khám chữa bệnh trong căn hộ nhỏ đó. Tôi không biết có anh cảnh sát nào lại dám đối mặt với vợ mình lúc về nhà nếu trước đó đã bắt bố cha mẹ cô, và vì thời đó tôi còn trẻ nên quen biết tất tần tật đám cảnh sát. Nếu tôi nhớ không lầm thì cha mẹ cô đã lưu lại đây hai năm. Và rồi một buổi tối, cha cô phát thuốc nhiều hơn thường lệ, mỗi người được nhận gấp đôi so với thường lệ. Hôm sau, cha mẹ cô không còn ở đây nữa. Bà cô tôi đợi hơn hai tháng mới dám dùng chìa khóa riêng của mình mở cửa vào tìm hiểu sự tình. Căn hộ đã được xấp xếp gọn gàng, không thiếu lấy một chiếc đĩa, một bộ đồ ăn; trên bàn bếp, bà tìm thấy sổ tiền thuê nhà còn thiếu cùng một lá thư giải thích rằng họ phải trở lại nước Anh. Những dòng chữ viết tay của cha cô khiến mọi người ở đây trước đó đều rất lo lắng cho Cömert Eczaci cùng vợ đều thở phào nhẹ nhõm, cả đám cảnh sát trong khu vực cũng vậy, vì trước đó chúng tôi vẫn nghi ngờ họ. Cô biết không, ba mươi lăm năm sau, mỗi lần tới hiệu thuốc tìm mua thuốc để làm cái chân tệ hại này im đi, tôi thường ngẩng đầu lên khi ra khỏi nhà và tôi tưởng như mình đang thấy khuôn mặt tươi cười của Cömert Eczaci bên khung cửa sổ đối diện. Vậy nên tôi muốn nói với cô rằng tôi thật xúc động khi tới nay được gặp con gái ông ở nhà mình.

Phía sau cặp kính dày của ông Zemirli, Alice thấy đôi mắt của người đàn ông ấy ướt lệ và cô cảm thấy bất bối rồi hơn khi chính mình cũng không cầm được nước mắt.

Cảm xúc dâng trào cũng khiến cả Can lẫn Daldry đều ngạc nhiên, Ông Zemirli lấy khăn mùi soa từ trong túi ra chấm chấm đầu mũi. Ông nghiêng người rót thêm trà cho các vị khách.

- Chúng ta hãy nâng ly tưởng nhớ vị dược sĩ tốt bụng của Beyoğlu và chúc sức khỏe vợ ông.

Mọi người đều đứng dậy và cùng nhau cụng ly... trà bạc hà,

- Thế còn tôi, Alice hỏi, ông có nhớ gì về tôi không?

- Không, tôi không nhớ là đã nhìn thấy cô, tôi thực lòng muốn nói ngược lại nhưng như thế sẽ là dối cô. Khi ấy cô lên mấy?

- Năm tuổi.

- Vậy thì đúng rồi, cha mẹ cô làm việc cô hẳn phải đến trường.

- Rất hợp lý, Daldry nói.

- Theo ông thì tôi học trường nào? Alice tiếp lời.

- Cô không nhớ gì sao? Ông Zemirli hỏi.

- Không chút nào, một khoảng đen khổng lồ cho tới tận khi chúng tôi trở lại Luân Đôn.

- À, tuổi của những kỷ ức đầu tiên! Cô biết đấy, điều này tùy thuộc vào từng đứa trẻ. Một số đứa nhớ được nhiều thứ hơn bạn cùng trang lứa. Tuy nhiên, đó là những kỷ niệm thực sự hay lại được tạo từ những điều người ta kể cho chúng ta? Tôi thì tôi quên tất tật mọi thứ xảy ra trước năm lên bảy, hoặc hơn nữa có thể là lên tám. Khi tôi thổ lộ điều ấy với mẹ tôi, bà rất tức giận, bà bảo: “Bao năm tháng mẹ phải chăm bẵm con mà con quên hết rồi sao?” Nhưng cô đang hỏi về chuyện trường học cơ mà. Rất có thể bố mẹ cô đã đăng kí cho cô học tại Saint-Michel, không xa đây lắm và ở đó người ta dạy tiếng Anh, Đó là một ngôi trường nghiêm khắc và có tiếng; sổ sách của họ hẳn vẫn còn được lưu giữ, cô nên tới đó xem sao.

Đột nhiên ông Zemirli có vẻ mệt. Can húng hắng ho để mọi người hiểu là đã đến lúc rời đi. Alice đứng dậy cảm ơn người đàn ông đứng tuổi vì lòng hiếu khách của ông. Ông Zemirli đặt tay lên ngực.

- Cha mẹ cô là những người vừa khiêm nhường vừa đầy nghị lực, hành động của họ thật anh hùng. Tôi rất vui vì giờ đây đã chắc chắn được rằng họ đã hồi hương an toàn, và còn vui sướng hơn nữa khi được ưu ái làm quen với con gái của họ. Nếu họ không kể gì với cô về thời gian lưu lại tại Thổ Nhĩ Kỳ thì chắc chắn đó là vì họ khiêm tốn. Nếu cô ở lại Istanbul đủ lâu, cô sẽ hiểu tôi muốn nói gì. Hãy sáng suốt nhé, Cömert Eczacı'nın Kızı.

Sau khi họ ra đến phố, Can đã dịch lại ọi người hiểu cụm từ đó nghĩa là “con gái của vị được sĩ tốt bụng”.

Giờ mà tới gõ cửa trường Saint-Michel thì quả là không tiện. Sáng mai Can sẽ tới đó sắp xếp một cuộc hẹn cho họ.

Alice và Daldry ăn tối ở phòng ăn của khách sạn. Suốt bữa ăn họ không chuyện trò mấy. Daldry tôn trọng khoảng lặng của Alice. Đôi lúc, anh cố làm cho cô vui bằng cách kể vài giai thoại tiêu lâm về thời trẻ của mình nhưng tâm trí Alice đang ở tận đầu tận đuôi và nụ cười của cô ấy đầy gượng ép.

Lúc họ tạm biệt nhau ở thềm nghỉ, Daldry nhắc Alice rằng cô có lý do chính đáng để vui mừng, Ogüz Zemirli chắc chắn là người thứ ba, nếu không thì cũng là người thứ tư trong số sáu người mà bà thầy bói ở Brighton đã nhắc đến.

Alice đóng cửa phòng rồi sau đó một lát, cô tới bên chiếc bàn viết kê cạnh cửa sổ.

Anton,

Mỗi tối khi băng qua sảnh khách sạn, em đều hy vọng rằng người gác cổng sẽ chuyển cho em lá thư của anh. Một mong đợi thật ngớ ngẩn, sao anh lại viết thư cho em chứ?

Em đã có một quyết định, em phải rất can đảm mới dám hứa điều này và hẳn rồi còn phải can đảm nhiều hơn nữa mới giữ lời được. Ngày trở lại Luân Đôn, em sẽ tới gõ cửa nhà anh, em sẽ đặt ngay trước cửa một bó thư được để trong một chiếc trap nhỏ mà trong tuần này em sẽ tới mua ở khu chợ lớn. Trong đó, em bỏ lại tất cả những lá thư đã viết cho anh nhưng không gửi.

Có lẽ anh sẽ đọc thư ngay trong đêm và rồi có lẽ hôm sau anh sẽ tới gõ cửa nhà em. Như thế thật là nhiều “có lẽ” nhưng từ lâu nay, “có lẽ” đã thành một phần cuộc sống hằng ngày của em.

Và để ví dụ cho anh thấy, có lẽ cuối cùng em đã tìm ra ý nghĩa của những cơn ác mộng vẫn ám ảnh em.

Bà thầy bói ở Brighton nói đúng, ít nhất là ở một điểm. Em đã trải qua tuổi thơ ở đây, trên tầng hai của một tòa nhà tại Istanbul. Em ở đây hai năm. Em hẳn đã chơi đùa trong một con hẻm mà ở đầu hẻm có một cầu thang lớn. Em không nhớ gì về thời kỳ này nhưng những hình ảnh về một cuộc sống khác cứ ùa về trong những giấc đêm của em. Để tìm ra điều bí ẩn phủ bóng lên một phần thời thơ ấu của em, em phải tiếp tục cuộc tìm kiếm. Em đoán ra lý do tại sao bố mẹ em không bao giờ kể chuyện này với em. Nếu là mẹ, em hẳn cũng làm như bà và tránh cho con gái em phải nghe những kỷ niệm quá mức nặng nề.

Chiều nay, một người đã chỉ cho em thấy khung cửa sổ của căn hộ nơi nhà em từng sống, nơi hẳn mẹ em đã ngó ra ngắm cảnh dưới phố. Em tưởng tượng ra căn bếp nhỏ nơi mẹ chuẩn bị bữa ăn cho cả nhà, căn phòng khách nơi em hẳn đang ngồi trên đầu gối bố. Em cứ tưởng rằng thời gian rồi sẽ làm liền vết thương do sự vắng mặt của họ gây ra, nhưng không phải thế.

Em ước một ngày nào đó được đưa anh đi khám phá thành phố này. Chúng ta hẳn sẽ cùng nhau dạo trên phố Isklital, và khi tới chân khu cư xá Roumélie, em sẽ chỉ cho anh nơi em từng sống lúc lên năm.

Một ngày nào đó chúng ta sẽ dạo bước dọc eo Bosphore, anh sẽ chơi kèn và ở tận những ngọn đồi Üsküdar người ta vẫn sẽ nghe thấy tiếng trompet của anh.

Hẹn gặp anh ngày mai, Anton.

Hôn anh.

Alice

* * *

Cô thức dậy cùng bình minh; ngẩng nhìn ngày mới đang lên với những tia sáng màu xám bạc của buổi sớm rọi trên eo Bosphore khiến Alice muốn rời khỏi phòng.

Phòng ăn của khách sạn vẫn còn vắng vẻ, những người hầu bàn mặc chế phục có gù vai cầu kỳ đang hoàn tất việc dọn bàn. Alice chọn một bàn trong góc. Cô mượn một tờ báo số ra ngày hôm trước bị bỏ lại trên bàn thu dọn chén đĩa. Ngồi một mình trong phòng ăn của một khách sạn sang trọng ở Istanbul đọc tin tức về Luân Đôn, cô để tờ báo tuột khỏi tay trong khi tâm trí bay về phía đồi Primrose.

Cô hình dung ra Carol đang xuôi xuống phố Albermarle để tới Piccadilly nơi cô bắt xe buýt. Cô nhảy lên chỗ đứng giữa cuối chiếc xe buýt hai tầng và bắt chuyện ngay với người soát vé hòng khiến anh ta quên luôn đục lỗ trên vé. Cô bảo trông anh ta có vẻ không được khỏe, rồi tự giới thiệu và khuyên anh ta hôm nào đó nên tới chỗ cô làm việc, và chắc chắn đến 50% là cô sẽ xuống xe trước cổng bệnh viện với tấm vé vẫn còn nguyên vẹn.

Cô nghĩ tới Anton đang bước đi, túi khoác trên vai, cổ áo khoác để mở, ngay cả trong tiết trời giá lạnh mùa đông, món tóc dựng đứng trên trán cùng đôi mắt vẫn còn ngái ngủ. Cô thấy anh băng qua sân xướng mộc, ngồi vào chiếc ghế đầu trước bàn thợ, tính toán những nhát dao cần chạm, vuốt vuốt núm quả táo trên cái bào, rồi liếc mắt sang chiếc kim gắn trên đồng hồ quả lắc và vừa thở dài vừa bắt tay vào việc. Cô nhớ tới Sam, anh vừa bước vào hiệu sách Camden qua lối cửa sau, cởi áo khoác rồi xỏ chiếc áo bờ lu màu xám vào. Sau đó anh mới bước vào gian hàng, phủi bụi trên các giá sách hoặc kiểm kê sách trong lúc chờ khách tới. Cuối cùng, cô mừng tượng ra cảnh Eddy đang nằm khoanh tay trên giường, gáy ro ro. Và hình ảnh ấy khiến cô mỉm cười.

- Tôi có làm phiền cô không?

Alice giật mình ngẩng lên. Daldry đang đứng trước mặt cô.

- Không, tôi đang đọc báo.

- Mắt cô tinh thật đấy!

- Sao anh lại nói thế? Alice hỏi.

- Vì tờ báo đang ở dưới gầm bàn, cạnh chân cô.

- Tôi đang nghĩ về vợ, cô thú thật.

- Nếu không bí mật thì là nghĩ tới đâu vậy?

- Tới nhiều địa điểm khác nhau ở Luân Đôn.

Daldry quay về phía quầy bar với hy vọng khiến anh chàng phục vụ chú ý.

- Tối nay, tôi sẽ đưa cô tới dùng bữa tại một nơi đặc biệt, một trong những nhà hàng tuyệt vời nhất Istanbul.

- Chúng ta ăn mừng điều gì à?

- Có thể nói như vậy. Chuyến du hành của chúng ta đã bắt đầu tại một trong những nhà hàng tuyệt vời nhất Luân Đôn, tôi thấy vô cùng hợp lý nếu nó kết thúc với riêng tôi bằng cách tương tự.

- Nhưng anh sẽ không đi trước khi...

- ... khi máy bay của tôi cất cánh!

- Nhưng nó sẽ không cất cánh trước...

- Cô có nghĩ tôi cần phải lần ra đất thì người ta mới mang cà phê đến cho không? Như thế thật là quá lắm! Daldry thốt lên khi ngắt lời Alice lần thứ hai.

Anh giờ tay vẫy cho tới khi anh chàng phục vụ có mặt tại bàn, rồi gọi một bữa sáng thịnh soạn và năn nỉ họ mang ra sớm vì anh đang đói ngấu.

- Vì chúng ta có một buổi sáng rảnh rỗi, anh tiếp tục, nên cô nghĩ sao nếu chúng ta tới khu chợ lớn? Tôi muốn tìm mua ẹ một món quà và cô sẽ giúp đỡ tôi rất nhiều nếu tư vấn cho tôi, tôi không có may mắn ý tưởng nào về thứ hợp với sở thích của bà.

- Một kiểu đồ cổ xinh xắn?

- Kiểu thế nào?

- Tráp đựng nữ trang chẳng hạn, tôi đã thấy một cái được khảm trai tuyệt đẹp.

- Sao lại không nhỉ, nhưng bà từng nói với tôi là chỉ thích đồ gỗ dát của Anh.

- Một món đồ bạc thật đẹp?

- Bà chỉ thích đồ sứ.

Alice nghiêng người về phía Daldry.

- Anh nên nán lại thêm vài ngày rồi vẽ tặng bà một bức tranh, giả dụ anh có thể bắt đầu ở ngã tư lớn, ngay lối lên cầu Galata.

- Phải rồi, quả là một ý hay. Tôi sẽ phác thảo qua để ghi nhớ chỗ ấy rồi bắt tay vào việc khi đã trở lại Luân Đôn. Như thế không sợ bức tranh tổn hại gì khi đi lại.

- Vâng, Alice thở dài, chúng ta cũng có thể làm thế.

- Vậy thì, đồng ý, Daldry nói, chúng ta sẽ đi dạo trên cầu Galata.

Rồi ngay khi bữa sáng kết thúc, Alice cùng Daldry bắt xe điện tới Karaköy, xuống ở chỗ lối lên cây cầu bắc qua vịnh Sừng Vàng vươn mình trên mặt nước tới tận Eminönü.

Daldry lấy từ trong túi ra một cuốn sổ bìa giả da cùng cây bút chì đen. Anh vẽ tỉ mỉ từng chỗ, đánh dấu bến đỗ taxi, phác một nét vẽ bến tàu thủy nơi những con tàu hơi nước khởi hành tới Kadıköy, thảo hình dáng những người đi tàu về phía đảo Moda và bờ Üsküdar, rồi bến cảng nhỏ nơi những con thuyền qua lại giữa hai bờ vãn cập vào, quảng trường hình ovan là điểm dừng của tuyến xe điện từ Bebek và Beyoğlu. Anh kéo Alice tới chỗ một băng ghế.

Tiếp tục vẽ kín từng trang giấy trong cuốn sổ, giờ anh chuyển sang những khuôn mặt, khuôn mặt người bán dưa hấu phía sau sạp hàng, khuôn mặt người đánh giày đang ngồi trên một cái thùng gỗ, người mài dao kéo đang đập bàn đập để quay bánh mài. Sau đó tới một chiếc xe ba gác do con la bụng to thông xuống kéo, một chiếc ô tô bị hỏng, hai bánh đổ ghé lên vỉa hè, anh tài xế đang cúi nửa người dưới nắp ca pô.

- Xong rồi, anh vừa xếp lại vừa nói sau khoảng một giờ đồng hồ. Tôi đã ghi lại những chi tiết cơ bản, phần còn lại thì nhớ trong đầu. Dù sao chúng ta cũng làm một vòng quanh khu chợ lớn thôi.

Họ lên một chiếc dolmuş.

Họ sục sạo trong những con hẻm ở khu chợ lớn đến tận trưa. Alice mua một chiếc tráp bằng gỗ có viền khảm trai, Daldry tìm được một chiếc nhẫn đá xinh xắn. Mẹ anh thích màu xanh, có thể bà sẽ đeo nó.

Họ ăn trưa bằng kebab rồi trở về khách sạn lúc đầu giờ chiều.

Can đang đợi họ trong sảnh, khuôn mặt rầu rĩ.

- Tôi chán qua, công việc của tôi lặt úp rồi.

- Anh ta nói cái quái gì vậy? Daldry lườm vào tai Alice.

- Rằng nhiệm vụ của anh ta đã thất bại.

- Phải rồi, nhưng tóm lại là không sáng sửa một tí nào, làm thế nào mà tôi hiểu được cơ chứ?
- Đây là một câu hỏi quen thuộc rồi, Alice cười.
- Như đã hứa, sáng nay tôi đã hiện diện ở trường Saint-Michel để gặp hiệu trưởng. Ông ấy rất dễ giao du và đã cho tôi tra sổ sách. Chúng tôi xem hết lượt sổ của hai năm mà các vị đã nói, từng lớp một. Không dễ dàng cho lắm, chữ viết đã lâu rồi mà giấy thì đầy bụi. Chúng tôi đã hắt hơi nhiều lần nhưng vẫn xem kỹ từng trang, không bỏ qua bất cứ trường hợp nhập học nào. Vậy mà chúng tôi không được thưởng cho những nỗ lực của mình. Không gì cả! Chúng tôi không tìm được ai mang họ Pendelbury hay Eczaci. Chúng tôi chia tay nhau mà lòng đầy mừng hụt và tôi lấy làm buồn báo với cô rằng cô chưa từng học ở Saint-Michel. Ngài hiệu trưởng thì không thể chối cãi được rồi.

20. Chương 11b

- Tôi không biết cô làm thế nào mà giữ nổi bình tĩnh, Daldry thì thầm.
- Vậy anh hãy thử dịch ra tiếng Thổ những gì anh ấy vừa nói với chúng ta bằng tiếng Anh đi, rồi chúng ta sẽ thấy trong hai người ai có khiếu hơn, Alice đáp trả.
- Dù thế nào thì cô cũng luôn bên vực anh ta.
- Có thể tôi được đăng ký học ở trường khác? Alice quay sang phía Can gợi ý.
- Đó chính xác là điều tôi đã tự gợi ý với mình lúc tạm biệt ngài hiệu trưởng. Vậy nên tôi nảy ra ý tổ chức một danh sách. Chiều nay tôi sẽ làm một chuyến viếng thăm trường Chalcédoine ở Kadıköy, và nếu không tìm được gì thì ngày mai tôi sẽ tới trường Saint-Joseph, cũng nằm trong khu ấy, và còn có một khả năng khác nữa là ngôi trường dành cho nữ sinh Nişantaşı. Cô thấy không, chúng ta còn rất nhiều nguồn phía trước, vẫn còn quá sớm để nói rằng chúng ta đang trong thất bại.
- Cô nên khuyên anh ta tận dụng khoảng thời gian viếng thăm các trường học sắp tới mà tham gia vài tiết học Anh ngữ ở đó, như thế sẽ không bị coi như “đang trong thất bại” đâu.
- Đủ rồi đây Daldry, chính anh mới là người phải quay lại trường học.
- Nhưng tôi có tự coi mình là phiên dịch xuất sắc nhất Istanbul đâu...
- Bù lại, bên trong anh mới chỉ là đứa trẻ lên mười thôi...
- Tôi đã nói rồi mà, cô lúc nào cũng bên vực anh ta. Điều ấy khiến tôi an lòng, khi tôi đi rồi các vị sẽ không quá nhớ tôi, hai vị đều khá hiểu nhau.
- Nhận xét này quả là chính chắn đấy, rất khôn ngoan, anh đang tiến bộ từng giờ.
- Cô biết không, chiều nay cô nên đi cùng Can đến trường Chalcédoine đi. Biết đâu khi thăm thú ngôi trường đó, cô lại chẳng nhớ ra vài kỷ niệm.
- Anh dối đấy à? Anh thật xấu tính!
- Không phải kẻ xấu nhất đâu. Tôi phải đi mua bán mấy thứ trong thành phố, việc ấy hẳn sẽ khiến cô buồn phát ốm. Chúng ta nên tận dụng thời gian còn lại trong ngày một cách khôn ngoan rồi sẽ gặp nhau vào bữa tối. Vả lại nếu cô muốn thì Can sẽ rất niềm nở đấy.
- Daldry, anh đang ghen với Can phải không?
- Về điều này thì, cô bạn thân mến ơi, cho phép tôi được nói rằng cô thật hài hước. Ghen với Can, rồi tiếp đến là gì nữa đây? Không hẳn thế đâu, chẳng lẽ tôi phải lặn lội đến tận đây để nghe những lời ngu ngốc như thế này ư!

Can hẹn gặp lại Alice ở sảnh khách sạn lúc bảy giờ tối rồi bỏ đi mà gần như không chào tạm biệt.

* * *

Một cánh cửa chính bằng sắt rèn trở trên bức tường rào, một khoảnh sân vuông vắn nơi gốc vả già đang héo mòn, những băng ghế dài nhuộm màu thời gian dưới mái hiên sân chơi. Can gõ cửa phòng người gác cổng và yêu cầu được gặp hiệu trưởng. Người gác cổng chỉ cho anh khu văn phòng rồi lại tiếp tục đọc báo.

Họ băng qua một hành lang dài, dãy phòng đều đang có lớp học, các học sinh chăm chỉ lắng nghe lời thầy cô giảng bài. Bà giám thị bảo họ đợi trong một văn phòng nhỏ.

- Anh có nghĩ thầy không? Alice thì thầm với Can.

- Không, mùi gì vậy?

- Loại còn người ta dùng để lau cửa sổ, bụi phấn, lớp xi trên ván sàn, tất cả đều dậy mùi tuổi thơ.

- Cô Alice, tuổi thơ của tôi chẳng có bất cứ thứ mùi nào cô vừa kể. Tuổi thơ tôi mang mùi của những buổi sớm, của những người trở về nhà mà đầu cúi gằm, của những bờ vai mệt mỏi vì lao động cả ngày, của bóng tối trên đường ray, của sự bẩn thỉu ở vùng ngoại ô vẫn bao phủ lên nỗi thống khổ của những mảnh đời và ở nhà tôi không có cồn, không có phấn cũng chẳng có sàn gỗ đánh xi. Nhưng tôi không than phiền gì, bố mẹ tôi là những người tuyệt vời, tuy vậy bạn bè tôi không phải ai cũng được thế. Cô hứa với tôi là không nói với Ngài Daldry rằng tiếng Anh của tôi vốn khá hơn anh ta vẫn tưởng nhé, tôi rất thích thú khi chọc tức được anh ta.

- Tôi xin hứa. Lẽ ra anh nên tiết lộ cho tôi biết.

- Tôi tưởng mình vừa làm điều đó rồi.

Bà giám thị dùng cây thước kẻ sắt gõ lên bàn lệnh cho họ giữ im lặng. Alice nhom dậy khỏi ghế rồi đứng im như tượng. Thấy vậy, Can đưa tay lên che miệng để tiếng cười khỏi bật ra. Ông hiệu trưởng xuất hiện, bảo họ vào phòng mình.

Quá sung sướng vì có thể chứng tỏ khả năng nói tiếng Anh trôi chảy của mình, ông lơ Can đi, chỉ chú ý đến Alice. Anh chàng hướng dẫn viên nháy mắt đồng lõa với khách hàng của mình; suy cho cùng, kết quả mới là quan trọng. Ngay sau khi Alice trình bày thỉnh cầu của mình, ông hiệu trưởng đáp rằng vào năm 1915 trường vẫn chưa nhận học sinh nữ. Ông rất lấy làm tiếc. Ông dẫn Alice cùng Can ra tận tường rào và lúc tạm biệt họ, ông thổ lộ rằng rất muốn một ngày nào đó được thăm thú nước Anh. Có thể ông sẽ đi du lịch khi đã về hưu.

Sau đó họ tới trường Saint-Joseph. Cha xứ đón họ là một người đàn ông đáng vẻ khắc khổ. Ông chăm chỉ lắng nghe Can trình bày lý do cuộc viếng thăm. Ông đứng dậy đi ngang qua phòng, tay bắt chéo sau lưng. Ông lại gần cửa sổ nhìn ra sân chơi nơi đám con trai đang đánh nhau.

- Sao lúc nào bọn chúng cũng phải đánh lộn thế nhỉ? Các vị có nghĩ rằng bạo lực là đặc tính cố hữu của nam giới không? Tôi có thể hỏi chúng câu này trong giờ học, đây sẽ là một đề bài thú vị, các vị có thấy thế không? Cha xứ hỏi, vẫn không rời mắt khỏi sân chơi.

- Cũng có thể, Can nói, đây thậm chí còn là cách tuyệt vời để khiến chúng phải suy nghĩ về cách cư xử của mình.

- Tôi muốn hỏi cô đây thôi, cha bề trên chữa lại.

- Tôi nghĩ làm như vậy chẳng ích gì, Alice đáp luôn, không hề do dự. Câu trả lời với tôi là hiển nhiên. Đám con trai thích gây gỗ với nhau và đúng là bản chất cố hữu của chúng. Nhưng khi vốn từ càng phong phú thì tính hung hăng của chúng càng suy giảm. Bạo lực chỉ là hậu quả của việc bị tước đoạt, việc không thể diễn tả nỗi tức giận thành lời, vậy là, khi không cất được thành lời thì đành để nắm đấm nói thay.

Cha bề trên quay về phía Alice.

- Ngày trước cô hẳn phải học giỏi lắm. Cô có thích trường học không?

- Nhất là khi tôi rời khỏi trường buổi tối, Alice đáp.

- Tôi thấy nghi ngờ đấy. Tôi không có thời gian tìm kiếm cho cô, và tôi cũng không đủ nhân lực để giao thực thi nhiệm vụ này. Điều duy nhất tôi có thể làm cho cô là để cô tới phòng đọc tra cứu sổ sách vẫn được lưu trữ. Dĩ nhiên, tuyệt đối không được nói chuyện trong căn phòng đó, nếu không sẽ bị đuổi ra ngoài ngay lập tức.

- Dĩ nhiên, Can hấp tấp trả lời.

- Tôi vẫn đang muốn nói với cô đây, cho bề trên nói.

Can cúi đầu chiêm ngưỡng sàn nhà được đánh xi.

- Nào, theo tôi, tôi sẽ dẫn đường cho các vị. Người gác cổng sẽ mang sổ nhập học đến cho các vị ngay khi ông ta lấy được. Các vị được ở lại đến sáu giờ tối, đừng lãng phí thời gian đấy. Đúng sáu giờ, không hơn một phút, đồng ý không?

- Ông có thể tin tưởng chúng tôi, Alice đáp.

- Vậy thì đi thôi, cha bề trên nói rồi tiến về phía cửa văn phòng.

Ông nhường bước cho Alice rồi quay sang phía Can vẫn ngồi im trên ghế.

- Anh định ở lại văn phòng tới cả buổi chiều hay sẽ bắt tay vào việc? ông hỏi giọng lạnh lùng.

- Tôi không biết là lần này ông cũng định nói với cả tôi nữa, Can đáp.

Tường trong phòng đọc được sơn màu xám đến lưng chừng, phần còn lại sơn xanh đến tận trần nhà nơi có hai hàng đèn nê ông. Đa phần đều đang bị phạt, đám học sinh cười khẩy khi thấy Alice và Can ngồi vào băng ghế cuối phòng. Nhưng khi cha bề trên nhịp nhịp chân thì bầu không khí lập tức im ắng trở lại rồi duy trì ngay cả khi ông đã rời đi. Không để phải đợi lâu, người gác cổng đã mang đến cho họ hai tập hồ sơ màu đen được buộc dây ruy băng. Ông giải thích với Can rằng mọi thứ ở đây cả, phiếu nhập học, giấy ra trường, báo cáo cuối năm, mỗi loại đều được xếp theo lớp.

Các trang giấy được chia đôi ở giữa, bên trái là họ tên được phiên sang chữ Latin, bên phải là họ tên viết bằng chữ Ottoman. Can đưa tay dò từng dòng và xem xét tỉ mỉ từng trang sổ sách. Khi chiếc đồng hồ quả lắc chỉ năm rưỡi chiều, anh gấp chồng hồ sơ thứ hai lại rồi nhìn Alice vẻ buồn tiếc.

Mỗi người bọn họ ôm một chồng hồ sơ mang trả lại cho người gác cổng. Khi ra khỏi tường bao của trường Saint-Joseph, Alice quay lại đưa tay vẫy chào cha bề trên đang kín đáo nhìn theo họ từ cửa sổ phòng làm việc.

- Sao cô lại biết ông ấy đang quan sát chúng ta? Can hỏi lúc xuống phố.

- Tôi cũng làm thế khi học trung học ở Luân Đôn.

- Mai chúng ta sẽ tìm ra, tôi chắc chắn thế, Can nói.

- Vậy thì hẹn gặp lại vào ngày mai nhé.

Can đưa Alice về tận khách sạn.

* * *

Daldry đã đặt bàn trước tại Markiz, nhưng khi đến trước cửa nhà hàng Alice lại do dự, Cô không muốn một bữa tối khuôn phép lịch thiệp. Không khí buổi tối thật dịu ngọt nên cô gợi ý nên đi dạo dọc eo Bosphore thay vì ngồi hàng giờ đồng hồ trong một căn phòng ồn ào toàn mùi khói thuốc. Nếu đôi họ có thể dừng chân và tìm được một quán nào đó. Daldry đồng ý, anh cũng không muốn ăn.

Trên bờ kè cũng có vài người đi dạo giống họ, ba người câu cá thử vận may bằng cách quăng lưỡi câu ra vùng nước thâm màu, một người bán báo đang bán tống bán tháo những tờ tin tức từ buổi sáng và một thợ đánh giày đang chăm chú làm sáng bóng một đôi boot anh lính.

- Trông anh có vẻ lo lắng, Alice vừa nói vừa ngắm nhìn ngọn đồi Üsküdar nằm ở bờ bên kia eo biển Bosphore.

- Tôi đang mãi nghĩ, không có gì nghiêm trọng đâu, Buổi chiều nay của cô thế nào?

Alice kể với anh về các chuyến viếng thăm trong buổi chiều mà không thu được kết quả gì.

- Cô có nhớ lần chúng ta tới Brighton không? Daldry vừa châm thuốc vừa nói. Trên đường về, cả cô lẫn tôi đều không mấy may tin lời người phụ nữ đã tiết lộ với cô về tương lai đồng thời kể về một quá khứ còn bí hiểm hơn nữa. Ngay cả khi cô không nói ra, tôi đoán là vì lịch sự, nhưng hẳn cô vẫn tự hỏi tại sao chúng ta lại đi từng ấy cây số vô ích, tại sao chúng ta lại dành cả đêm Giáng sinh để thách thức bằng tuyết và giá lạnh trong một chiếc ô tô với hệ thống sưởi ấm tạm tịt, để mạo hiểm mạng sống của mình trên những con đường đóng đầy văng băng. Tuy nhiên, từ khi đó chúng ta đã vượt biết bao cây số, băng qua bao chận đường. Và biết bao sự kiện dường như không tưởng đã xảy đến với chúng ta? Tôi vẫn muốn tiếp tục tin vào điều ấy Alice ạ, tôi muốn tin rằng những nỗ lực của chúng ta không vô ích. Istanbul xinh đẹp đã tiết lộ với cô nhiều bí mật mà trước đây cô chưa từng ngờ tới... Biết đâu vài tuần nữa cô chẳng gặp được người đàn ông sẽ khiến cô trở thành người phụ nữ hạnh phúc nhất thế gian. Về chuyện này, tôi phải nói với cô một điều mà tôi cảm thấy mình cũng có chút tội lỗi...

- Nhưng tôi cảm thấy hạnh phúc mà, anh Daldry. Nhờ anh, tôi đã có một chuyến đi ngoài sức tưởng tượng. Trước đó tôi từng khó nhọc bên bàn làm việc, tôi càn ý tưởng vậy mà nhờ anh, giờ đây trong đầu tôi biết bao sáng kiến. Tôi chẳng buồn nghĩ đến chuyện liệu lời tiên đoán phi lý kia có trở thành hiện thực hay không. Nói thật, tôi cảm thấy nó có gì đó thật đáng ghét, nếu không muốn nói là tầm thường. Nó gợi tôi nghĩ đến một hình ảnh của bản thân mà tôi không thích, đó là hình ảnh một người phụ nữ cô độc chạy theo ảo tưởng. Vả lại, tôi đã gặp người đàn ông sẽ làm thay đổi cuộc đời mình rồi.

- Vậy sao, là ai thế? Daldry hỏi.

- Người thợ làm nước hoa ở Cihangir. Nhờ ông ấy tôi đã có được những dự án mới. Hôm trước ở nhà ông ấy tôi đã lầm, không phải tôi chỉ tìm kiếm loại nước hoa dùng cho không gian nội thất mà là loại nước hoa của nơi chốn, loại nước hoa nhắc nhở đến những thời khắc đã in dấu ấn trong chúng ta, những thời khắc chỉ đến có một lần rồi biến mất mãi mãi. Anh có biết là ký ức khứu giác là loại ký ức duy nhất không bao giờ phai tàn không? Khuôn mặt của những người ta yêu thương nhất rồi cũng nhòa dần theo thời gian, những giọng nói cũng phai mờ, nhưng mùi hương thì không bao giờ. Với một người phàm ăn như anh, khi hương vị của một món ăn từ thời thơ ấu trở lại, anh sẽ thấy mọi thứ hồi sinh sống động đến từng chi tiết. Năm ngoái, một người đàn ông ưa thích một loại nước hoa của tôi được bán ở cửa hàng nước hoa tại Kensington và hỏi được địa chỉ của tôi ở đó đã tới nhà tôi. Anh ta mang tới một chiếc hộp sắt rồi mở ra, chỉ cho tôi những thứ bên trong: một đoạn thùng bện mảnh cũ kỹ, một món đồ chơi bằng gỗ, một chú lính chì mặc quân phục đã bong tróc, một miếng mã não, một lá cờ nhỏ cũ mòn. Tuổi thơ của anh ta nằm cả trong chiếc hộp kim loại đó. Tôi hỏi anh ta những thứ này thì có liên quan gì đến tôi và anh ta mong chờ điều gì ở tôi. Khi ấy anh ta liền thổ lộ rằng khi phát hiện ra loại nước hoa của tôi, một điều gì đó kỳ lạ đã xảy đến với anh ta. Lúc trở về nhà, anh ta thấy cần phải đi lục lọi tầng áp mái ngay lập tức để tìm lại kho báu kia, kho báu lâu nay vẫn hoàn toàn nằm trong quên lãng. Anh ta đưa chiếc hộp lại gần để tôi có thể ngửi rồi yêu cầu tôi chế lại mùi hương ấy, trước khi nó tan biến mãi mãi. Tôi đã ngu ngốc trả lời anh ta rằng việc ấy là không thể. Tuy nhiên, sau khi anh ta đi rồi, tôi liền ghi lại vào một mảnh giấy tất cả những gì mình đã ngửi thấy trong chiếc hộp. Mùi kim loại gỉ dưới nắp hộp, mùi gai dầu từ đoạn thùng, mùi chì của chú lính, mùi dầu của một loại sơn cũ được dùng để tô màu cho chú lính, mùi gỗ sồi được chạm khắc để tạo ra món đồ chơi, mùi lụa bụi bặm của lá cờ nhỏ, mùi đá mã não, rồi tôi cắt mẫu giấy ấy đi mà không biết sau này sẽ dùng vào việc gì. Nhưng giờ thì tôi đã biết. Tôi biết sau này phải làm nghề này thế nào, phải chịu khó quan sát, giống như anh vẫn làm với các ngã tư, phải cố thử làm điều không thể để tái tạo lại một mùi hương từ hơn chục loại nguyên liệu. Nếu như chính hình dạng và màu sắc kích lệ anh thì với tôi đó là ngôn từ và mùi vị. Tôi sẽ quay lại gặp người thợ làm nước hoa ở Cihangir, xin phép được ở bên ông ấy, được học cách ông ấy làm việc. Chúng tôi sẽ trao đổi với nhau vốn kiến thức cũng như kỹ năng của mình. Tôi muốn tái hiện lại những thời khắc đã biến mất, đánh thức những nơi chốn đã say ngủ. Tôi biết mình giải thích không được rõ ràng lắm, nhưng nếu anh phải ở lại đây và anh thấy nhớ Luân Đôn, thử hình dung xem việc có thể lại được ngửi thấy mùi cơn mưa quen thuộc có ý nghĩa với anh thế nào? Những cơn gió của chúng ta mang mùi hương của riêng chúng, mùi vào ban sáng cũng như mùi mỗi tối; từng mùa, từng ngày, từng phút trong cuộc đời chúng ta đều có mùi hương riêng của chúng.

- Thật là một ý tưởng kỳ lạ, nhưng đúng là không chỉ một lần tôi từng muốn tìm lại được mùi hương vẫn ngự trị trong phòng làm việc của bố mình. Cô có lý, khi nghĩ lại thì đúng là nó phức tạp hơn vẻ bề ngoài.

Trong đó có mùi củi đang cháy trong lò sưởi, mùi tẩu thuốc của bố tôi, mùi da từ chiếc ghế bành, mà lại khác với mùi da của tấm lót tay ông kê lên để viết. Tôi không thể tả chi tiết hết cho cô được, nhưng tôi vẫn nhớ cả mùi tắm tắm được đặt trước bàn làm việc của bố, nơi tôi vẫn chơi đùa lúc nhỏ. Tôi ở lì đó hàng giờ đồng hồ với những trận chiến lính chì khốc liệt. Những đường sọc đỏ ấn định vị trí của quân đội Napoléon, còn những đường viền xanh là quân mình. Và chiến trường ấy tỏa ra lùì len cùng mùi bụi khiến tôi thấy vững lòng. Tôi không biết liệu ý tưởng của cô có giúp chúng ta làm nên cơ nghiệp hay không, và tôi không chắc loại nước hoa mang mùi thảo hay mùi phở xá dưới mưa thu hút được nhiều khách hàng, nhưng tôi thấy nó cũng khá thú vị.

- Nước hoa mang mùi phở xá thì có lẽ không, nhưng nước hoa tuổi thơ thì... Nếu không đi cùng anh hẳn tôi đã lùng khắp Istanbul tìm cho ra lọ nước hoa mang mùi hương của những ngày đầu thu ở Công viên Hyde. Có lẽ tôi sẽ mất nhiều tháng, Alice tiếp tục, nhiều năm mới có thể chế ra được thứ gì đó vừa ý, phù hợp nhu cầu của số đông. Lần đầu tiên tôi cảm thấy mình vững lòng hơn với nghề, cái nghề mà từ trước đến giờ tôi không ngừng đắn đo, do dự dù luôn muốn làm. Tôi sẽ luôn biết ơn anh, và cả bà thầy bói nữa, vì mỗi người theo cách riêng của mình đã thúc đẩy tôi tới được với ngày hôm nay. Còn về cảm giác bối rối trước những phát hiện về quá khứ của bố mẹ tôi... đó là một thứ cảm giác mơ hồ hòa trộn giữa vui sướng, luyến tiếc, êm dịu, buồn bã và cả những nụ cười nữa. Ở Luân Đôn, mỗi khi đi qua khu phố nơi mà tôi từng sống, tôi không còn nhận ra gì nữa, kể cả tòa nhà của gia đình tôi lẫn những cửa hàng nhỏ tôi vẫn thường ghé qua cùng với mẹ bởi tất cả đã biến mất. Giờ đây, tôi biết rằng vẫn còn tồn tại một nơi mà tôi cùng bố mẹ đã từng sống bên nhau; những mùi hương của con phố Isklital, những viên đá xây nên tòa nhà, những chuyến xe điện và hàng nghìn thứ khác giờ đây sẽ thuộc về tôi. Ngay cả khi ký ức tôi không lưu lại dấu vết gì của thời kỳ ấy nhưng tôi vẫn biết nó đã từng diễn ra. Rồi khi đêm về, trong lúc rình chờ giấc ngủ, tôi sẽ không còn nghĩ đến việc bố mẹ mình không còn nữa, mà sẽ nghĩ tới những gì họ đã trải qua ở đây. Như thế đã là rất nhiều rồi, tôi cam đoan với anh vậy, Daldry ạ.

- Nhưng không phải vì thế mà cô định dừng tìm kiếm đấy chứ?

- Không, tôi xin hứa với anh, dù tôi chắc rằng sau khi anh đi rồi thì mọi việc không còn được như trước nữa.

- Tôi mong thế lắm! Dù cho tôi biết sẽ hoàn toàn ngược lại. Cô và Can rất hợp nhau, dù thỉnh thoảng tôi cũng làm ra vẻ méch lòng trước việc hai người đồng lõa với nhau nhưng thực tâm tôi rất mừng. Anh chàng đó nói tiếng Anh như gà mắc tóc nhưng tôi phải thừa nhận rằng anh ta là tay hướng dẫn viên có một không hai.

- Lúc này anh định nói với tôi chuyện gì cơ mà, gì thế?

- Tôi cho là không có gì quan trọng cả, tôi quên biến mất rồi.

- Khi nào anh rời Istanbul?

- Sắp rồi.

- Sớm vậy sao?

- Vâng, tôi e là thế.

Họ tiếp tục dạo bước dọc bờ kè. Đứng trước bến tàu nơi chuyển tàu hơi nước cuối cùng của buổi tối cập bến buông neo, Alice nắm lấy bàn tay Daldry vừa sụt qua tay mình.

- Hai người bạn cũng có thể nắm tay nhau, đúng không?

- Tôi đoán là có, Daldry đáp.

- Vậy thì, nếu anh muốn, chúng ta dạo thêm chút nữa nhé.

- Được thôi, ý hay đấy, cùng dạo thêm chút nữa nào Alice.

21. Chương 12a

12.

Alice,

Tôi hy vọng là cô sẽ thứ lỗi cho tôi vì đã ra đi đột ngột thế này. Tôi không muốn chúng ta lại phải nói lời tạm biệt lần nữa. Tuần vừa rồi tối nào lúc chia tay cô ở cửa phòng tôi cũng nghĩ tới chuyện này, và ý nghĩ xách va li trên tay rồi chào cô ở sảnh khách sạn cứ trĩu nặng trong lòng tôi. Hôm qua tôi đã muốn nói với cô nhưng rồi lại không làm vì tôi sợ sẽ phá hỏng mất khoảnh khắc tuyệt đẹp được ở bên cô. Tôi muốn chúng ta lưu giữ kỷ niệm về chuyến đi dạo cuối cùng bên bờ eo Bosphore. Cô có vẻ thật hạnh phúc và tôi cũng vậy, vậy ta còn mong chờ gì hơn cho thời khắc kết thúc một chuyến đi? Tôi phát hiện ra cô là một phụ nữ tuyệt vời, tôi tự hào vì được trở thành bạn của cô, đây, ít nhất là tôi hy vọng thế. Với tôi, cô luôn là một người bạn và những ngày được lưu lại Istanbul cùng với cô sẽ là một trong những thời khắc vui vẻ nhất trong đời tôi. Tôi chân thành mong cô sẽ đạt tới đích. Người đàn ông yêu thương cô sẽ phải tập quen với tính cách của cô (một người bạn có thể nói thế mà không khiến cô mất lòng, phải vậy không?), nhưng người đó cũng sẽ có được bên mình người phụ nữ mà tiếng cười của cô ấy sẽ xua tan mọi sóng gió trong đời.

Tôi rất hạnh phúc vì được làm hàng xóm của cô và khi viết những dòng này tôi đã thấy nhớ sự hiện diện của cô cho dù nó thật ồn ào.

Hãy chọn con đường đúng đắn, con gái của ông Cömert Ezaci, hãy đuổi theo niềm hạnh phúc xứng đáng với cô.

Người bạn tận tụy của cô,

Daldry

Ethan,

Sáng nay tôi đã thấy lá thư của anh. Tôi liền gửi qua bưu điện lá thư hồi âm cho anh vào ngay buổi chiều và tôi tự hỏi mất bao nhiêu thời gian nó mới tới được với anh. Tiếng lạo xạo lúc anh luồn bì thư qua khe cửa đã làm tôi thức giấc và tôi hiểu ra ngay rằng thế là anh đi. Tôi vội lao ra cửa sổ, vừa kịp nhìn thấy anh bước lên taxi; khi anh ngẩng đầu nhìn về phía tầng chúng ta ở, tôi đã lùi lại. Có lẽ cũng vì những lý do tương tự anh. Tuy vậy, ngay khi chiếc taxi xa dần trên phố Islkital, tôi lại muốn được đích thân nói câu tạm biệt anh, được nói lời cảm ơn anh vì sự hiện diện của mình. Tính nết anh cũng thật đáng ghét (một người bạn thực thụ có thể nói với anh thế mà không làm anh méch lòng, phải vậy không?) nhưng anh là một người đàn ông đặc biệt, hào hiệp, hài hước và tài ba.

Anh đã trở thành bạn của tôi theo một cách đầy khác thường, có lẽ tình bạn ấy mới chỉ kéo dài vài ngày, vài tuần tại Istanbul này nhưng cũng khác thường thay, sáng nay bất chợt tôi lại thấy cần có anh.

Tôi thực lòng bỏ qua chuyện anh ra đi là không nói lời nào, tôi thậm chí còn nghĩ rằng anh làm như vậy là đúng, bởi tôi cũng không thích những lời từ biệt. Tôi có đôi chút ghen tị với anh vì anh sắp được quay lại Luân Đôn. Tôi nhớ căn nhà cũ kiểu Victoria của chúng ta, tôi nhớ cả xưởng làm việc của mình. Tôi sẽ ở lại đây chờ mùa xuân tới. Can đã hứa ngay khi thời tiết đẹp trở lại sẽ dẫn tôi tới thăm đảo Các Hoàng tử mà cả hai ta đã bỏ lỡ. Tôi sẽ tả lại cho anh từng góc ngách, và nếu có phát hiện ra một ngã tư đúng như anh mong muốn, tôi sẽ miêu tả tỉ mỉ đến từng chi tiết cho anh. Ở đó thời gian như ngừng lại, khi đi dạo ở đó người ta tưởng như được quay về thế kỷ trước. Ở đó xe cơ giới bị cấm, chỉ có lừa và ngựa được phép đi lại. Ngày mai, chúng tôi sẽ quay lại chỗ người thợ nước hoa già ở Cihangir, tôi cũng sẽ viết thư kể cho anh chuyến thăm ấy và anh sẽ nắm bắt được những tiến triển trong công việc của tôi.

Tôi hy vọng chuyến đi không quá mệt mỏi và mẹ anh sẽ sớm bình phục. Hãy chăm sóc bà ấy và cả mình nữa nhé.

Tôi chúc anh có được khoảng thời gian tuyệt vời bên mẹ.

Bạn của anh,

Alice

Alice thân mến,

Lá thư của cô mất chính xác sáu ngày mới tới tay tôi. Sáng nay lúc tôi ra khỏi nhà thì người đưa thư mang tới. Tôi cứ tưởng lá thư cũng được chuyển bằng đường hàng không nhưng trên con tem bưu điện không thấy nói nó đi chuyển nào, cũng không biết liệu nó có quá cảnh ở Vienne không. Sau hôm về tới Luân Đôn một ngày, tôi đã dọn dẹp lại căn hộ của mình rồi cũng sang sắp xếp cửa nhà cô. Tôi đảm bảo là không hề động chạm vào đồ của cô, tôi chỉ quét đám bụi đã nhân cơ hội cô vắng nhà mà tự nhiên dọn đến. Cô mà thấy tôi khi ấy: đeo tạp dề, đầu đội khăn, tay chối tay xô, thì hẳn cô sẽ lại chế nhạo tôi. Vả lại hẳn chính bà hàng xóm tầng dưới của chúng ta đã làm thế, bà hàng xóm đôi khi vẫn khiến cô bức mình vì tiếng dương cầm ấy, không may tôi đã bị bà ấy bắt gặp trong bộ dạng lố lằng khi xuống nhà vứt rác. Căn hộ của cô đã tìm lại được vẻ sáng sủa của mùa xuân và tôi cũng hy vọng mùa xuân sẽ sớm tới. Thật rõ là tầm thường nếu nói với cô rằng lạnh giá và ẩm ướt vẫn ngự trị ở xứ Anh quốc, và dù cho đó là một trong những chủ đề chuyện trò ưa thích của tôi, tôi cũng sẽ tránh cho cô khỏi phát chán với việc thời tiết ra sao. Nhưng cô vẫn nên biết rằng trời mưa không dứt từ lúc tôi về tới giờ và đã mưa như vậy cả tháng trời nay, đó là theo những gì tôi nghe được ở quán bar, nơi tôi đã lấy lại thói quen tới ăn lót dạ mỗi sáng.

Bosphore cùng mùa đông dịu ngọt đáng ngạc nhiên nơi ấy dường như đã rất xa với tôi.

Hôm qua tôi đã dạo dọc bờ sông Themes. Cô nói đúng, ở đó tôi chẳng hề ngửi thấy có mùi hương nào giống với những mùi hương cô đã mất công chỉ cho tôi thấy khi chúng ta đi dạo chơi gần cầu Galata. Ngay cả phân ngựa ở đây dường như cũng khác, trong lúc viết như vậy, tôi đang tự hỏi liệu mình đã chọn đúng ví dụ điển hình nhất minh họa cho điều muốn nói chưa.

Tôi vẫn luôn cảm thấy có lỗi vì ra đi mà không từ biệt cô, nhưng sáng hôm ấy tôi đã thấy nhẹ lòng hơn chút ít. Cô có biết tại sao không, cô có biết mình đã làm được gì cho tôi không? Hẳn không khi nào cô hiểu được điều ấy có ý nghĩa với tôi thế nào, nhưng theo một cách nào đó, vào buổi tối cuối cùng khi chúng ta cùng dạo quanh Istanbul, cô đã trở thành bạn tôi. Như lời một bài hát, cô đã chạm tới tâm hồn tôi, đã thay đổi tôi, cô đã làm nảy sinh trong lòng tôi mong muốn yêu và được yêu, làm thế nào mà bỏ qua cho cô được điều ấy? Một cách rất kỳ lạ, cô đã biến tôi thành họa sĩ tuyệt vời nhất, thậm chí có lẽ là người đàn ông tuyệt vời nhất. Mong cô đừng hiểu lầm, đây tuyệt nhiên không phải lời thú nhận tình cảm yêu đương mà chỉ là cách bộc bạch tình bạn chân thành. Giữa bạn bè với nhau, ta có thể nói biết bao điều, đúng vậy không?

Tôi nhớ cô, Alice thân mến ạ, và niềm vui thích khi được đặt giá vẽ của mình dưới tấm mái kính trong phòng cô chỉ khiến nỗi nhớ tăng lên gấp bội, bởi vì ở đây, giữa những bức tường căn hộ của cô, giữa những tất cả những mùi hương mà cô đã dạy tôi cách nhận biết, tôi như cảm nhận được sự vắng mặt của cô và nó cho tôi can đảm cầm bút vẽ lại quang cảnh ngã tư ở Istanbul mà chúng ta đã cùng nhau quan sát. Như thế thật tham vọng và tôi đã bỏ đi khá nhiều bằng phác thảo mà tôi thấy quá xấu, chưa đầy đủ, nhưng tôi sẽ kiên trì.

Cô chú ý giữ gìn sức khỏe nhé và chuyển đến Can lời chào nồng nhiệt nhất của tôi. Mà thôi, đừng chuyển đến anh ta, hãy giữ lại toàn bộ cho riêng mình thôi.

Daldry

Anh Daldry thân mến,

Tôi vừa nhận được thư anh và tôi cảm ơn anh vì những lời lẽ vô cùng hào phóng anh dành cho tôi. Tôi phải kể với anh mọi chuyện diễn ra trong tuần vừa rồi. Sau hôm anh đi, tôi và Can đã bắt chuyến xe buýt chạy từ Taksim qua Nişantaşı tới Emirgan. Chúng tôi đã ghé qua tất cả các trường học trong khu vực nhưng chẳng thu được kết quả gì. Mỗi lần đều lặp lại kịch bản cũ, hoặc gần như thế; những khoảng sân trời cũng như sân có mái che giống hệt nhau, hàng giờ liền bởi tìm trong đống sổ sách cũ mà không hề thấy tên tôi. Đôi lần, chuyển viếng thăm nhanh gọn hơn bởi trường ấy không có hồ sơ lưu hoặc khi ấy trường chưa tiếp nhận học sinh nữ từ thời Đế chế. Như vậy phải nghĩ đến chuyện bố mẹ tôi chưa từng cho tôi tới trường trong khoảng thời gian chúng tôi ở Istanbul. Can nghĩ rằng có lẽ họ làm vậy vì lý do chiến tranh. Nhưng việc chẳng hề tìm được tên mình ở đâu, trong sổ sách của lãnh sự quán cũng như sổ sách ghi danh của tất cả các trường học, đôi khi khiến tôi tự hỏi liệu mình có tồn tại không nữa. Tôi biết là thật vô lý khi nghĩ vậy và hôm kia tôi đã quyết định ngừng công việc tìm kiếm đã bắt đầu trở nên nặng nề với mình.

Sau đó chúng tôi quay lại gặp người thợ nước hoa ở Cihangir, hai ngày vừa qua được làm việc bên ông ấy

thú vị hơn nhiều những ngày trước đó. Nhờ khả năng phiên dịch tài tình của Can, tiếng Anh của anh ấy đã cải thiện đáng kể từ lúc anh đi, tôi đã giải thích được với người thợ dự án của mình. Ban đầu ông ấy nghĩ hần tôi điên, nhưng tôi đã vận một mẹo nhỏ để thuyết phục ông ấy. Tôi nói về đồng hương của mình, về tất cả những người chưa có cơ hội được tới thăm Istanbul, những người chưa bao giờ được trèo lên ngọn đồi ở Cihangir, những người không được dạo bước trên những con đường hẻm rải đá dẫn xuống phía eo Bosphore, những người chỉ có thể ngắm nhìn ánh trăng dát bạc trên mặt nước bập bênh cửa eo biển qua bưu thiếp, những người chưa bao giờ được nghe tiếng còi của những con tàu hơi nước đang rẽ sóng về phía Üsküdar. Tôi nói với ông ấy rằng sẽ thật tuyệt vời khi giúp những con người ấy có thể mừng tượng ta Istanbul điệu kỳ bằng một lọ nước hoa, thứ sẽ kể cho họ về tất cả những vẻ đẹp của thành phố. Và bởi vì người thợ nước hoa già yêu thành phố của mình hơn tất thảy nên ông ấy ngừng cười rồi bỗng chú tâm vào lời tôi nói. Tôi đã chép ra giấy danh sách dài những mùi hương mình nghĩ thấy trong những con hẻm ở Cihangir rồi Can đọc lại cho người thợ nghe. Người thợ già rất xúc động. Tôi biết dự án này quá mức tham vọng nhưng tôi đã bắt đầu giấc mơ giữa ban ngày, tôi mơ một ngày nào đó, trong tủ kính một cửa hàng nước hoa ở Kensington hay Piccadilly sẽ có lọ nước hoa mang tên Istanbul. Xin anh đừng chế giễu tôi, tôi đã thuyết phục được người thợ ở Cihangir và tôi cần anh đồng lòng ủng hộ tôi về mặt tinh thần.

Cách tiếp cận của chúng tôi khác nhau, ông ấy chỉ nghĩ đến việc điều chế nguyên chất còn tôi thì theo phương pháp hóa học, nhưng cách làm việc của ông ấy dẫn tôi trở lại với điều cốt yếu, nó mở ra cho tôi những chân trời mới. Phương pháp của chúng tôi ngày càng bổ trợ cho nhau. Tái hiện một mùi hương không phải chỉ là pha trộn tạo ra hỗn hợp mà phải bắt đầu bằng việc ghi lại tất cả những gì khứu giác của ta mách bảo, tất cả những ấn tượng nó khắc sâu trong ký ức ta giống như cây kim của máy ghi khắc lại một giai điệu troeen lớp xi của đĩa hát rãnh mịn.

Daldry thân mến, giờ đây tôi kể lại cho anh tất cả những chuyện này không phải chỉ để nói về bản thân mình, dù cho tôi rất thích làm việc đó, mà còn để chính tôi cũng được biết công việc của anh tiến triển đến đâu rồi.

Chúng ta cộng tác với nhau nên không có chuyện chỉ mình tôi phải làm việc. Nếu như anh chưa quên bất cứ điều gì trong thỏa thuận chúng ta đã thống nhất tại một nhà hàng tuyệt vời ở Luân Đôn thì hẳn anh vẫn còn nhớ mình cũng phải khẳng định tài năng của bản thân bằng cách vẽ lại quang cảnh ngã tư đẹp nhất Istanbul. Tôi hẳn sẽ vui sướng khi đọc thấy trong thư sau của anh bản danh sách chi tiết nhất về những gì anh ghi lại được trong lúc tôi đứng đợi anh trên cầu Galata. Tôi không quên bất cứ điều gì của ngày hôm ấy và hy vọng anh cũng thế, bởi tôi mong trên bức tranh của anh sẽ không thiếu một chi tiết nào. Anh hãy coi như đó là một câu hỏi dạng viết và đừng có ngược mắt lên trời... dù cho tôi đoán anh đang làm thế rồi. Những ngày vừa qua tôi đã tới thăm hơi nhiều trường học mà.

Nếu muốn, anh có thể nghĩ rằng khi thỉnh cầu như vậy tức là tôi đang đặt ra cho anh một thử thách, Daldry thân mến ạ. Tôi hứa khi nào về Luân Đôn sẽ mang tới cho anh loại nước hoa do chính tôi tạo ra, và khi anh ngửi hương thơm của nó, mọi kỷ niệm trong anh sẽ sống dậy. Vậy nên tôi cũng hy vọng lúc tôi trở lại, anh sẽ cho tôi xem bức tranh hoàn chỉnh của anh. Chúng sẽ có một điểm chung, bởi mỗi thứ đều sẽ kể lại những ngày chúng ta trải qua tại Cihangir và Galata theo cách riêng của mình.

Giờ tới lượt tôi cũng phải xin lỗi anh vì đã dùng cách lòng vòng như vậy để ngầm nói với anh rằng tôi sẽ ở lại đây lâu hơn.

Tôi lại cảm thấy mình cần làm và mình muốn làm. Tôi hạnh phúc, Daldry ạ, thực sự hạnh phúc. Tôi cảm thấy tự do hơn bao giờ hết, tôi nghĩ thậm chí có thể khẳng định rằng mình chưa bao giờ biết đến một cảm giác tự do đến vậy và nó hình như men say với tôi. Vì thế, tôi không muốn mình là gánh nặng tài chính vùng phí món thừa kế của anh. Ngân phiếu anh gửi hàng tuần cho phép tôi được sống trong điều kiện quá mức ưu đãi mà tôi lại không cần tiện nghi đến vậy, xa hoa đến vậy. Có Can đồng hành thật quý giá và anh ấy đã xấp xếp tìm giúp tôi một căn phòng xinh xắn trong ngôi nhà ở Üsküdar, không xa nhà anh ấy là mấy. Một trong những bà cô của anh ấy sẽ cho tôi thuê lại. Tôi vui mừng phát điên, ngày mai tôi sẽ rời khách sạn và bắt đầu sống như một người Istanbul thực thụ. Mỗi sáng tôi sẽ mất gần một giờ đồng hồ để tới chỗ người thợ làm nước hoa, buổi tối thì hơn tiếng một chút mới về đến nhà, nhưng tôi không phàn nàn về chuyện đó, mà ngược lại, ngày hai lần băng qua eo Bosphore bằng vapur, như ở đây người ta vẫn gọi thế, cũng không vất vả bằng chen chúc nhau trong những chuyến xe điện ngầm ở Luân Đôn. Bà cô của Can gợi ý tôi làm phục vụ tại nhà hàng của bà tại Üsküdar, đó là nhà hàng ngon nhất trong khu vực và du khách

kéo tới đó ngày một đông. Vậy nên tuyển được một người nói tiếng Anh rất có lợi cho bà ấy. Can sẽ dạy tôi đọc thực đơn và nói được bằng tiếng Thổ thành phần các món ăn do ông chồng thống trị nhà bếp của Mana Can chế biến. Tôi sẽ làm việc ba ngày cuối tuần và thù lao của tôi thừa mức đủ sống, một cuộc sống chắc chắn là giản dị hơn những ngày chúng ta trải qua ở Istanbul, nhưng là cuộc sống vốn quen thuộc với tôi trước khi biết anh.

Daldry thân mến ạ, đêm đã buông xuống Istanbul từ lâu, đêm cuối cùng của tôi tại khách sạn, vậy nên tôi sẽ tận hưởng căn phòng xa hoa này trước khi chìm vào giấc ngủ. Mỗi tối khi bước qua căn phòng anh từng ở, tôi đều thì thầm lời chúc buổi tối dành cho anh; khi chuyển tới Üsküdar, tôi sẽ tiếp tục làm như vậy từ bậu cửa sổ căn phòng nhìn ra eo Bosphore.

Tôi sẽ ghi lại địa chỉ ở mặt sau lá thư và tôi nóng lòng đợi hồi âm của anh, tôi hy vọng có kèm cả danh sách mà tôi buộc anh phải viết.

Anh bảo trọng nhé.

Hôn anh, như một người bạn.

Alice

Alice,

Vì tôi rất biết nghe lời...

Về xe điện:

Bên trong ốp gỗ, nẹp sàn mòn vẹt, một cánh cửa kính mài chàm ngăn giữa người lái và hành khách, tay quay bằng sắt của người lái, đèn trần mù mờ, lớp sơn màu kem đã cũ, bong tróc khắp nơi.

Về cầu Galata:

Mặt cầu có mái che xiên vẹo, từ đó đường ray của hai tuyến xe điện bắt đầu chạy thẳng, mà chúng còn lâu mới đạt đến độ song song hoàn hảo; vỉa hè gập ghềnh, thành cầu bằng đá, hai bên tay vịn bằng sắt rèn màu đen, đầy vết han gỉ và để lộ ra những chỗ ăn mòn ở điểm kim loại ăn vào đá; năm người câu cá đứng chống khuỷu tay vào lan can, trong đó có một cậu nhóc lẽ ra nên đến trường thì tốt hơn là đi câu vào một ngày giữa tuần. Một người bán dưa hấu đứng sau chiếc xe ba gác phủ bạt sọc trắng đỏ; một người bán báo với chiếc túi đeo bằng vải, sợi dây vắt chéo qua vai, mũ lưỡi trai đội lệch còn miệng đang nhai một mẩu thuốc lá (mà anh ta sẽ nhổ ra ngay sau đó); một người bán các loại vòng vèo nhìn eo Bosphore lòng tự hỏi phải chăng sẽ đơn giản hơn nếu quăng cả anh ta cùng mớ hàng hóa xuống đó; một tay móc túi, hay ít nhất là một gã cứ vật vờ với dáng vẻ gian xảo; trên vỉa hè đối diện, một thương gia mà cứ nhìn vẻ mặt mệt mỏi của ông ta mặc bộ lễ màu lam thẫm, đội mũ và đi đôi giày trắng mũi bọc; hai phụ nữ đi song đôi, có lẽ là hai chị em vì vẻ ngoài khá giống nhau; phía sau họ khoảng mười bước chân, một anh chàng bị cấm sừng nhưng có vẻ chưa chấp nhận thực tế; xa hơn chút nữa, một thủy thủ bước xuống cầu thang đi về phía bờ.

Tiện thể nói về bờ, ở đó có hai cầu tàu đang bập bênh nơi người ta neo những con thuyền màu sắc sặc sỡ, một số có vỏ sọc màu đỏ chàm, số khác sọc vàng tươi. Một bến tàu thủy, nơi có năm người đàn ông, ba phụ nữ và hai cậu nhóc đang đứng đợi.

Con hẻm chạy dốc lên phía những đồi cao khiến người ta nếu để ý một chút có thể thấy rõ mặt tiền của một tiệm hoa; tiếp theo là chuỗi liên tiếp gồm một cửa hàng giấy bút, một quầy thuốc là, một quầy rau quả, một hàng tạp hóa và một tiệm cà phê; đến đó thì con hẻm rẽ ngoặt nên tôi không nhìn tiếp được nữa.

Tôi miễn cho cô nghe những miêu tả về màu sắc biến chuyển trên bầu trời mà giữ lại cho riêng mình, cô sẽ khám phá ra điều đó khi xem tranh, còn về eo Bosphore, chúng ta đã cùng nhau chiêm ngưỡng đủ lâu để có thể hình dung ra những tia sáng phản chiếu ở chỗ nước xoáy, phía đuôi các con tàu hơi nước.

Phía xa là ngọn đồi Üsküdar cùng những ngôi nhà chênh vênh trên đó, giờ đây khi biết cô sắp tới sống ở đây tôi sẽ lưu tâm khi vẽ; chóp nhọn của những tháp giáo đường; hàng trăm con tàu, xà lúp, xuồng, thuyền một buồm chạy ngang dọc khắp vịnh... Tôi công nhận là mọi thứ vẫn còn hơi lộn xộn nhưng tôi hy vọng mình đã vượt qua được kỳ thi lên lớp một cách suôn sẻ.

Tôi gửi lá thư này theo địa chỉ cô mới cho tôi lần trước, hy vọng nó sẽ đến được với cô ở khu mà tôi không được ưu ái tới thăm.

Người bạn tận tâm của cô,

Daldry

TB: Cô không bắt buộc phải chuyển lời chào của tôi đến Can và cả đến bà cô của anh ta nữa. Tôi quên mất, ở đây trời mưa hôm thứ Hai, thứ Ba và thứ Năm, có hơi ngớt mưa vào thứ Tư, nhưng thứ Sáu thì nắng rực rỡ...

Daldry,

Vậy là những ngày cuối cùng của tháng Ba đã tới. Tuần trước tôi không viết được cho anh. Giữa những buổi ngồi lì tại xưởng của người thợ nước hoa ở Cihangir và những buổi tối trong nhà hàng ở Üsküdar, không hiếm khi tôi ngủ thiếp đi ngay khi vừa đặt mình xuống chiếc giường trong phòng mình. Giờ thì ngày nào tôi cũng làm việc ở nhà hàng. Anh sẽ tự hào về tôi, tôi đã rất nhanh nhẹn linh hoạt khi xoay sở với các món ăn và đồng bát đĩa, giờ tôi có thể bê ba đĩa trên mỗi cánh tay mà không mấy khi làm vỡ... Mana Can, đây là cái tên mà tất cả mọi người dành cho bà cô anh chàng hướng dẫn viên của chúng ta, rất quý mến tôi. Nếu ăn hết tất cả những thứ bà ấy tặng ình thì hẳn khi về Luân Đôn sẽ béo như gấu.

Sáng nào Can cũng tới đợi tôi dưới nhà rồi chúng tôi đi dạo tới tận bến tàu thủy. Buổi chiều đi dạo mất khoảng mười lăm phút nhưng rất dễ chịu, trừ khi gió Bắc nổi lên. Mấy tuần vừa rồi trời lạnh hơn nhiều so với khi anh còn ở đây.

Được băng qua eo Bosphore vẫn thật tuyệt vời. Mỗi lần như vậy tôi đều tự đùa mình với ý nghĩ rằng tôi đang sang châu u để làm việc và buổi tối sẽ quay về lại nhà ở châu Á. Cập bến là chúng tôi liền bắt xe buýt ngay, còn khi nào đi muộn hơn một chút, mà thường thì đều do lỗi của tôi, tôi lại dùng tiền được khách boa hôm trước để đi xe dolmuş. Như thế đắt hơn xe buýt một chút nhưng vẫn rẻ hơn nhiều so với đi taxi.

Khi đã tới Cihangir, chúng tôi còn phải trèo lên những con hẻm dốc đứng nữa. Gần như ngày nào tôi cũng đến vào cùng một quãng giờ nên thường gặp một người bán giày rong vào lúc ông ấy ra khỏi nhà, ông ấy đeo chiếc hòm bằng gỗ lớn nặng gần bằng trọng lượng của mình ngang vùng thắt lưng. Chúng tôi chào nhau rồi ông ấy vừa hát vừa xuôi xuống sườn đồi còn tôi thì leo lên. Chỗ mấy ngôi nhà nằm phía xa, một người phụ nữ đứng ở ngưỡng cửa nhìn hai đứa con khoác cặp đến trường; cô ấy dõi theo bọn nhỏ cho tới khi bóng của chúng khuất sau góc phố. Khi tôi đi qua, cô ấy mỉm cười với tôi và tôi cảm thấy trong đôi mắt cô ấy có một nỗi lo lắng sẽ chỉ lịm tắt vào cuối ngày khi mấy đứa con nhỏ trở về.

Tôi rất hợp với một người bán thực phẩm khô, sáng nào anh ta cũng tặng tôi một thứ trái cây để tôi chọn trên quầy. Anh ta bảo rằng da tôi trắng nhợt mà các thứ quả của anh ta lại rất tốt cho sức khỏe. Tôi nghĩ anh ta quý tôi và tôi cũng vậy. Buổi trưa, lúc người thợ nước hoa sum họp với vợ, tôi dẫn Can tới cửa hàng thực phẩm khô nhỏ ấy và chúng tôi mua gì đó cho bữa trưa. Rồi cả hai chúng tôi cùng ngồi ở ghế đa trong khu nghỉ trang xinh đẹp dưới bóng một cây vả lớn, chúng tôi tưởng tượng ra cuộc đời đã qua của những người đang yên nghỉ tại đây và cùng nhau cười vui. Sau đó, tôi quay lại xưởng, người thợ đã kê tạm cho tôi một chiếc bàn đàn ống để làm việc. Còn tôi có thể tự mua ình mọi dụng cụ cần thiết. Công việc của tôi có nhiều tiến triển. Hiện giờ tôi đang cố tái tạo ký ức về bụi. Đừng có nhạo tôi, trong kỷ niệm của tôi chỗ nào cũng thấy có bụi, và tôi thấy ở đó mùi đất, mùi của những bức tường cũ, của những con đường đầy đá cuội, của muối, của thứ bùn trộn lẫn gỗ mục. Người thợ đã chỉ cho tôi thấy một số khám phá của ông. Giờ đây chúng tôi đã thực sự thông hiểu và hỗ trợ cho nhau. Rồi khi trời tối, Can và tôi về nhà theo đường cũ. Chúng tôi lại bắt xe buýt, rồi lúc nào cũng phải đứng đợi trên bờ kè khá lâu chuyển tàu hơi nước mới tới, nhất là khi trời lạnh, nhưng tôi hòa mình vào đám đông toàn cư dân Istanbul và mỗi ngày qua tôi lại càng cảm thấy mình là một phần trong số họ; tôi không biết tại sao điều ấy lại khiến tôi say sưa đến vậy nhưng đúng là thế đó. Tôi hòa theo nhịp sống của thành phố, tôi đã quen với nó. Tôi thuyết phục Mama Can cho tôi được tới nhà hàng của bà tất cả các buổi tối là vì việc ấy khiến tôi thấy hạnh phúc. Tôi thích được len lỏi giữa các thực khách, thích được nghe người đầu bếp hét lên mỗi khi làm xong một món mà tôi thì chậm chạp chưa tới bệ đi, tôi thích những nụ cười đồng lõa của các đồng nghiệp mỗi khi Mama Can vỗ vỗ tay cho ông chồng đầu bếp đang rống lên phải ngừng bật. Ngay khi nhà hàng đóng cửa, lần cuối cùng trong buổi tối, ông chú Can hét lên gọi chúng tôi vào bếp; Khi tất cả đã ngồi quanh chiếc

bàn lớn bằng gỗ, ông trải khăn và phục vụ chúng tôi một bữa tối hân sẽ khiến anh phải hài lòng. Và đó là những khoảnh khắc trong cuộc sống của tôi ở đây, những khoảnh khắc ấy khiến tôi hạnh phúc hơn bao giờ hết.

22. Chương 12b

Tôi luôn nhớ rằng nhờ có anh mà tôi được thế này, Daldry ạ, nhờ anh và chỉ mình anh. Tôi những muốn một buổi tối nào đó được thấy anh đẩy cánh cửa nhà hàng của Mama Can bước vào, anh sẽ được khám phá những món ăn hân sẽ khiến mắt anh nhòa lệ. Lúc nào tôi cũng thấy nhớ anh. Tôi mong sớm nhận được tin anh, nhưng lần này không phải là một bản danh sách nữa, thư trước của anh chẳng nói gì về bản thân anh mà đó mới chính là điều tôi muốn được đọc.

Bạn của anh,

Alice

Alice,

Sáng nay người bưu tá đã chuyển thư cho tôi, nói thế là hơi quá, thực ra ông ấy đã ném vào mặt tôi. Người đàn ông ấy rất bức bối, từ hai tuần nay ông ấy không thèm nói chuyện với tôi nữa. Đúng là tôi đã bắt đầu lo lắng vì không có tin tức gì của cô, tôi sợ có chuyện gì xảy đến với cô và ngày nào cũng trách móc bưu điện. Vậy nên tôi đã nhiều lần đến đó kiểm tra xem liệu thư của cô có bị thất lạc không. Tôi đã có chút xích mích với người trực quầy giao dịch, và xin thề với cô là lần này lỗi không phải tại tôi, tất cả chỉ vì anh ta không chịu đựng được việc tôi nghi ngờ tính trung thực của dịch vụ anh ta cung cấp. Cứ như thể bưu điện của Nhà vua anh ta chưa bao giờ biết đến chuyện làm mất mát hoặc trễ chậm trễ! Tôi chỉ ám chỉ y như vậy với người bưu tá và ông ta cũng rất tức giận. Những con người mặc đồng phục ấy dễ tự ái đến mức chả còn chút khiếu hài hước nào.

Vì cô mà giờ đây tôi phải tới xin họ tha lỗi. Nếu như thời gian biểu của cô kín đến mức cô không tìm đâu ra một khoảng thời gian trống để dành cho tôi thì tôi xin cô ít nhất cũng dành ra vài phút viết cho tôi mấy chữ thông báo rằng cô không có thời gian viết thư cho tôi. Chỉ vài chữ thôi cũng đủ dập tắt được một mối lo lắng vô ích. Cô hãy hiểu cho rằng tôi cảm thấy mình có trách nhiệm trước việc cô có mặt ở Istanbul, vì vậy việc cô bình an vô sự ở đó đương nhiên thuộc bốn phận của tôi.

Tôi rất mừng khi thấy cô và Can ngày càng hòa hợp, bởi theo những gì cô viết thì ngày nào cô cũng ăn trưa cùng anh ta, hơn nữa lại ăn ở nghĩa trang, với tôi đó dù sao cũng là một nơi khá kỳ cục để dùng bữa, nhưng thôi, vì việc ấy khiến cô thấy vui, nên tôi không còn gì để nói.

Tôi rất tò mò về công việc của cô. Nếu đúng là cô đang tìm cách tái hiện ký ức về bụi thì ở lại Istanbul chẳng ích chi, cô nên quay về càng sớm càng tốt, cô sẽ nhận thấy trong căn hộ của mình, bụi vẫn y nguyên như trong ký ức.

Cô đã nói là cô muốn biết tin tức của tôi... Giống như cô, tôi cũng chăm chỉ làm việc và cây cầu Galata đang dần hiện ra dưới cọ vẽ của tôi. Mấy ngày vừa qua tôi bắt tay vào phác họa những nhân vật sẽ có mặt trong tranh, sau đó tôi tra chuốt chi tiết cho các ngôi nhà ở Üsküdar.

Tôi đã tới thư viện và tìm được những bức tranh cổ tái hiện quang cảnh tuyệt đẹp phía bờ thuộc châu Á của eo Bosphore, chúng sẽ rất có ích với tôi. Trưa nào tôi cũng rời căn hộ ra quán bar đầu phố dùng bữa, cô biết chỗ đó rồi nên tôi không cần phải tả nữa. Cô còn nhớ bà góa ngồi một mình ở cái bàn phía sau chúng ta vào hôm cả hai ta tới đó không? Tôi có tin vui đây, tôi nghĩ thời kỳ ở góa của bà ấy đã kết thúc và bà ấy đã gặp được người đàn ông khác. Hôm qua bà ấy bước vào quán cùng với một người đàn ông trạc tầm tuổi bà, ông ta ăn mặc khá cầu thả nhưng khuôn mặt lại dễ gây thiện cảm và tôi thấy họ dùng bữa cùng nhau. Tôi hy vọng chuyện của họ được bền lâu. Chẳng gì ngăn nổi người ta yêu, dù cho ở bất kỳ lứa tuổi nào, phải vậy không?

Đầu giờ chiều, tôi tới căn hộ của cô dọn dẹp một chút, sau đó ngồi vẽ đến tận tối. Ánh sáng rọi xuống qua tấm mái kính nhà cô gần như là thần khải đối với tôi, tôi chưa bao giờ làm việc hiệu quả đến vậy.

Hôm thứ Bảy tôi đi dạo ở Công viên Hyde. Mưa suốt hai ngày cuối tuần nên tôi gần như chẳng gặp ai ở đó và tôi thấy thích như vậy.

Lại nói đến chuyện gặp người quen, hôm đầu tuần tôi đã gặp một trong những cô bạn của cô trên phố. Một cô Carol nào đó đột nhiên xuất hiện trước mặt tôi. Tôi đã nhớ ra khi cô ấy kể lại buổi tối tôi đột ngột xông vào nhà cô. Tiện đây tôi cũng muốn nói là tôi lấy làm tiếc vì đã cư xử như vậy. Nhưng bạn cô tới bắt chuyện với tôi không phải để trách cứ tôi vì chuyện lần đó mà bởi cô ấy biết chúng ta đã đi du lịch cùng nhau và trong thoáng chốc hy vọng rằng cô đã trở về. Tôi bảo cô ấy không phải thế rồi chúng tôi cùng đi uống trà, tranh thủ khoảng thời gian ấy tôi đã mạo phép thông báo tin tức của cô. Đương nhiên là tôi không đủ thời gian để kể với cô ấy mọi chuyện, cô ấy phải tới bệnh viện; cô ấy là y tá, còn tôi thì thật ngu ngốc lại đi nói với cô điều ấy bởi cô ấy là bạn thân của cô, nhưng tôi rất ghét phải gạch xóa. Carol tỏ ra rất hào hứng với câu chuyện về những ngày chúng ta lưu lại Istanbul và tôi đã hứa tuần tới sẽ ăn tối cùng cô ấy để kể tiếp cho cô ấy nghe. Cô đừng lo, chuyện này chẳng có gì khó nhọc cả, bạn cô rất thú vị.

Vậy đây Alice thân mến ạ, qua những gì vừa đọc hẳn cô đã nhận ra, cuộc sống của tôi không có nhiều mới lạ như của cô nhưng cũng giống như cô, tôi thấy hạnh phúc.

Bạn của cô,

Daldry

TB: Trong thư trước, vẫn trong lúc nói về anh chàng Can thân mến, cô đã viết: “Sáng nào Can cũng đợi tôi dưới nhà:. Phải chăng ý cô muốn nói giờ Istanbul đã trở thành “nhà cô”?

(trang 296 trong sách truyện - ảnh chụp quá mờ không nhìn thấy)

gặp anh ta, anh ta chính là chủ cửa hàng nhạc cụ nơi tôi mua cây kèn trompet. Nhưng nói về tôi thế là đủ rồi. Vậy là anh đã gặp Carol? Tôi rất mừng vì điều ấy, cô ấy có một trái tim vàng và đã tìm được nghề phù hợp với trái tim ấy. Tôi hy vọng anh có quãng thời gian dễ chịu bên cô ấy. Chủ nhật tới, nếu trời đẹp, thời tiết cũng đã dịu đi rất nhiều rồi, chúng tôi, tức là có cả Can và cháu ông Zemirli, sẽ đi dã ngoại trên đảo Các Hoàng tử; tôi từng kể anh nghe về đảo ấy trong thư trước đây rồi. Mỗi tuần Mama Can cho phép tôi được nghỉ một ngày, vậy nên tôi thuận theo thôi.

Tôi rất vui khi biết việc thực hiện bức tranh đã tiến triển và anh thấy thích khi làm việc dưới mái kính nhà tôi. Tóm lại, tôi thích hình dung ra cảnh anh ở nhà tôi, cầm cọ vẽ trên tay, tôi hy vọng mỗi tối lúc rời đi anh sẽ để vương lại chút màu vẽ cũng như chút ngông cuồng của mình để làm nơi ấy thêm vui mắt (anh cứ coi đây là lời khen chỗ bạn bè với nhau).

Tôi lúc nào cũng thấy muốn viết thư cho anh nhưng tôi mệt đến mức lại thường xuyên từ bỏ mong muốn ấy. Thêm nữa, tôi sẽ dừng bút sớm ngay tại đây dù còn muốn kể với anh hàng nghìn điều khác vì hai mắt tôi đang trĩu xuống. Mong anh biết rằng tôi vẫn luôn trung thành với tình bạn của anh và mỗi tối trước khi đi ngủ tôi đều gửi đến anh những suy tư triu mến nhất từ cửa sổ phòng mình ở Üsküdar.

Ôm hôn anh.

Alice

TB: Tôi quyết định học tiếng Thổ Nhĩ Kỳ và điều ấy khiến tôi vui lắm. Can đang dạy cho tôi và tôi tiến bộ nhanh chóng khiến anh ấy chưng hửng, anh ấy bảo rằng tôi nói gần như không có trọng âm nữa, rằng anh ấy tự hào về tôi. Tôi hy vọng anh cũng thế.

Suzie vô cùng thân mến!

Xin đừng ngạc nhiên... Cô đặt cho tôi cái tên mới, Anton, trong khi tên tôi vốn là Ethan và khi viết cho tôi, cô vẫn luôn mở đầu bằng dòng “Daldry thân mến”.

Ai là anh chàng Anton mà cô nghĩ đến trong lúc ngồi viết cho tôi lá thư vừa rồi (nó cũng đến muộn chẳng kém thư trước là bao)?

Nếu không cực kỳ ghét chuyện gạch xóa thì hẳn tôi đã gạch đi tất cả những gì vừa viết mà ắt sẽ khiến cô nghĩ rằng tôi đang bực bội. Cô nghĩ thế cũng không sai, tôi không hài lòng với công việc đã hoàn thành từ nhiều ngày nay. Những ngôi nhà ở Üsküdar và đặc biệt là ngôi nhà cô đang ở khiến tôi gặp rất nhiều khó khăn. Chắc cô cũng biết nếu nhìn từ chỗ chúng ta đứng trên cầu Galata thì những ngôi nhà ấy vô cùng bé, nhưng giờ khi đã biết cô sống ở đó, tôi muốn vẽ chúng lớn hơn, có thể phân biệt để cô còn nhận ra được nhà mình.

Trong thư trước, tôi thấy cô không hề nói về công việc của mình. Không phải tôi lo lắng với tư cách người cộng tác làm ăn với cô mà chỉ là người bạn đang tò mò thôi. Công việc của cô tiến triển đến đâu rồi? Cô đã tái hiện được ký ức về bụi chưa hay là cô muốn tôi gửi sang ột gói bụi nhỏ?

Chiếc Austin cũ của tôi không còn chạy được nữa rồi. Rõ ràng là không đáng buồn bằng việc ông Zemirli qua đời nhưng tôi biết cái xe lâu hơn quen biết ông Zemirli rất nhiều và tôi không giấu cô rằng trái tim tôi nhói đau khi phải để nó lại garage. Mặt tích cực đó là tôi sẽ có thể phung phí thêm chút nữa món thừa kế của mình, bởi vì cô đã không chịu giúp tôi phung phí khoản đó, và tuần sau tôi sẽ đi mua một chiếc xe mới toanh. Tôi hy vọng (nếu ngày nào đó cô trở về) được vinh dự chỉ cho cô cách lái nó. Có vẻ như thời gian cô lưu lại Istanbul sẽ kéo dài nên tôi đã quyết định thay cô trả tiền thuê cho người chủ nhà của chúng ta, mong cô hãy tử tế đừng cự nự tôi một lần, làm thế là hết sức hợp lý bởi tôi là người duy nhất sử dụng căn hộ ấy.

Tôi hy vọng chuyến đi dạo của cô trên đảo Các Hoàng tử mang lại nhiều thú vị đúng như cô mong đợi. Về chuyện đi chơi cuối tuần thì cuối tuần này tôi sẽ để cô bạn Carol của cô lôi kéo đến rạp chiếu bóng thì đó quả là một ý tưởng vô cùng độc đáo.

Tôi chưa thể tiết lộ tên bộ phim chúng tôi sẽ xem với cô được bởi đó còn là một bất ngờ. Tôi sẽ kể cho cô về buổi đi xem phim trong thư sau.

Xin gửi đến cô những suy tư trù mên nhất từ căn hộ của cô, trước lúc tôi trở về nhà mình vào sáng tối.

Mong sớm được gặp lại cô, Alice thân mến ạ. Tôi nhớ trong bữa tối của chúng ta ở Istanbul và những điều cô kể về nhà hàng của Mama Can cùng người chồng đầu bếp của bà ấy khiến tôi thấy ngon miệng hơn.

Daldry

TB: Tôi rất vui mừng trước năng khiếu ngôn ngữ của cô. Tuy nhiên, nếu chỉ có Can dạy cô thì tôi dứt khoát khuyên cô nên kiểm tra lại trong một cuốn từ điển chính thống những gì anh ta dịch cho cô.

Dĩ nhiên, đây chỉ là một gợi ý...

Daldry,

Từ nhà hàng về, tôi ngồi viết thư cho anh giữa một đêm không tài nào chợp mắt được. Hôm nay có một chuyện xảy ra khiến tôi vô cùng bối rối.

Như mọi sáng, Can đến đón tôi. Chúng tôi xuôi theo những ngọn đồi ở Üsküdar xuống phía eo Bosphore. Trong đêm trước, một dinh thự bị thiêu rụi, mặt tiền tòa nhà cổ đổ sập ngay giữa con phố chúng tôi vẫn qua hằng ngày khiến chúng tôi phải đi vòng tránh đống đổ nát. Phố xá quanh đó cũng ngổn ngang tắc nghẽn nên chúng tôi đã đi qua vòng khá xa.

Trong thư đã có lần tôi kể với anh rằng chỉ cần một mùi hương cũng đủ giúp ta tìm lại được ký ức về một nơi không còn nữa đúng không? Trong lúc đi dọc một bờ rào sắt chẳng chặt dây hồng leo, tôi dừng khựng lại; một mùi hương quen thuộc đến mức lạ thường với tôi, mùi cây đoạn hòa lẫn với hương hồng dại. Chúng tôi đẩy một đoạn rào sắt và phát hiện ra một căn nhà bị lãng quên phủ bụi thời gian nằm sâu trong con ngõ cụt.

Chúng tôi liền bước vào sân, một người đàn ông đứng tuổi đang tỉ mẩn chăm sóc đám cây cối vừa đâm chồi nẩy lộc cùng với mùa xuân. Bất chợt tôi nhận thấy mùi hương hoa hồng, mùi những viên sỏi, mùi của bức tường vôi và một chiếc ghế băng bằng đá nằm dưới tán cây đoạn, vậy là hình ảnh nơi ấy trở dậy trong ký ức tôi. Tôi như thấy lại khoảnh khắc ấy khi xưa lúc còn đầy trẻ con, tôi nhận ra cánh cửa màu xanh phía trên bậc thềm nhà, những hình ảnh đã bị lãng quên ấy lần lượt hiện về trong tôi như một giấc mơ.

Người đàn ông đứng tuổi lại gần hỏi xem chúng tôi cần gì. Tôi hỏi ông ấy xem khi xưa từng có ngôi trường nào ở đây không?

“Có đấy, ông tiết lộ, một ngôi trường nhỏ thôi, nhưng từ lâu nó đã trở thành nơi ở của người làm vườn rồi.”

Người đàn ông cho tôi biết hồi đầu thế kỷ ông là giáo viên tiểu học, ngôi trường là của bố ông. Năm 1923 khi cách mạng nổ ra thì ngôi trường đóng cửa rồi không bao giờ mở lại nữa.

Ông đeo kính vào, tôi gần sát tôi và nhìn tôi chăm chăm khiến tôi khó chịu. Sau đó ông ấy đặt cái cào của mình xuống rồi nói:

“Tôi nhận ra cô rồi, cô bé Anouche đây mà.”

Ban đầu tôi nghĩ hẳn ông ấy cũng không còn minh mẫn nữa, nhưng tôi nhớ ra là cả hai chúng ta cũng đã nghĩ như vậy về ông Zemirli tội nghiệp, vậy nên tôi gạt thành kiến của mình và đáp rằng có lẽ ông nhầm rồi, rằng tên tôi là Alice.

Ông khẳng khái vẫn nhớ tôi. “Ánh mắt của cô bé bị lạc này, bác không thể nào quên được”, ông nói và đã mời chúng tôi vào nhà dùng trà. Khi chúng tôi vừa vào đến phòng khách, ông liền nắm lấy tay tôi rồi thở dài:

“Anouche tội nghiệp của bác, bác rất buồn vì chuyện bố mẹ cháu.”

Làm thế nào mà ông ấy lại biết chuyện bố mẹ tôi đã thiệt mạng trong trận ném bom Luân Đôn? Tôi thấy ông ấy càng thêm bối rối khi nhận được câu hỏi ấy.

“Bố mẹ cháu đã chạy trốn được sang Anh ư? Cháu nói gì vậy Anouche, không thể thế được.”

Những lời ông ấy nói chẳng có ý nghĩa gì nhưng ông ấy lại tiếp tục.

“Bố bác biết rất rõ bố cháu. Trò tàn bạo của những thanh niên điên rồi, thật là bi kịch! Mọi người không bao giờ biết được chuyện gì đã xảy đến với mẹ cháu. Cháu biết đấy, không phải chỉ có cháu gặp nguy hiểm. Chính vì thế mà tất cả chúng ta đều quên đi rằng họ đã buộc chúng ta phải câm miệng.”

Tôi chẳng hiểu chút gì trong câu chuyện của ông ấy, lại càng không hiểu những gì người đàn ông ấy vừa kể, Daldry ạ, nhưng giọng ông ấy thành thực đến mức khiến tôi thấy hoang mang, lung lay.

“Cháu là một cô bé chăm chỉ, thông minh, dù cho cháu không không nói bao giờ. Không thể nghe được bất cứ âm thanh gì phát ra từ miệng cháu. Điều ấy khiến mẹ cháu tuyệt vọng. Nhìn cháu là có thể biết được rằng cháu giống mẹ. Lúc trông thấy cháu trong ngõ khi này, bác tưởng như đã nhận ra mẹ cháu, nhưng dĩ nhiên là không thể thế được, mọi chuyện xảy ra quá lâu rồi. Thỉnh thoảng vào buổi sáng, mẹ cháu vẫn dẫn cháu tới, vô cùng hạnh phúc vì cháu có thể học ở đây. Chỉ có mình bố bác chịu nhận cháu vào trường của ông, những nơi khác đều từ chối vì cháu cứ khẳng khái không chịu nói.”

Tôi đã hỏi cắt ngang lời ông, tại sao ông lại ám chỉ rằng mẹ tôi lại có số phận khác với bố tôi, trong khi chính mắt tôi đã nhìn thấy hai người tan biến dưới trận bom?

Ông nhìn tôi vẻ hối tiếc rồi nói.

“Cháu biết không, bà vú nuôi của cháu vẫn sống khá lâu trên những ngọn đồi ở Üsküdar, thỉnh thoảng bác vẫn gặp bà ấy đi chợ, nhưng gần đây thì không thấy bà ấy nữa. Có thể bà ấy mất rồi.”

Tôi hỏi ông ấy xem ông ấy đang nói về bà vú nào.

“Cháu không nhớ bà Yilmaz à? Vậy mà bà ấy đã yêu cháu biết bao... Cháu chịu ơn bà ấy rất nhiều.”

Không thể tìm lại được khoảng ký ức về những năm sống ở Istanbul khiến tôi bức tức và tâm trạng khi ấy lại càng tồi tệ thêm kể từ lúc tôi được nghe câu chuyện không mấy rõ ràng của ông giáo già đã gọi tôi bằng một cái tên khác không phải tên tôi.

Ông dẫn chúng tôi đi thăm căn nhà và chỉ tôi căn phòng nơi tôi từng học. Giờ nơi ấy đã biến thành phòng đọc sách nhỏ. Ông muốn biết hiện giờ tôi làm gì, đã lập gia đình và sinh con chưa? Tôi kể với ông nghe về nghề nghiệp của mình và gần như không hề ngạc nhiên trước việc tôi chọn hướng đi này, ông nói thêm:

“Đa số những đứa trẻ khác khi được đưa cho thứ gì thì đều đưa lên mồm ném thử; còn cháu thì cháu ngửi, đó là cách riêng hết sức đặc biệt của cháu để biết xem nên nhận hay nên từ chối thứ ấy.”

Rồi ông dẫn chúng tôi ra tận hàng rào đầu con ngõ cụt, khi đi ngang qua chỗ cây đoan lớn đổ bóng xuống nửa khoảng sân tôi lại nhận thấy những mùi hương ấy và tôi hiểu rõ rằng đây không phải lần đầu mình tới nơi này.

Can bảo chắc hẳn trước kia tôi hay lui tới trường này, mà người đàn ông đứng tuổi kia thì không còn mình nữa, ông ấy đã nhầm tôi với đứa trẻ khác rồi lẫn lộn kỷ niệm với nhau giống như tôi vẫn pha trộn các mùi hương với nhau. Anh ấy nói rằng sau khi có một số chuyện xảy đến với tôi thì những kỷ niệm khác rồi cũng sẽ sống lại, rằng chỉ cần kiên nhẫn và tin vào số phận. Nếu như dinh thự ấy không bốc cháy, chúng tôi hẳn sẽ không bao giờ đi qua hàng rào của ngôi trường cũ ấy. Dù tôi biết anh ấy còn có ý khác ngoài chuyện muốn an ủi tôi, nhưng Can hoàn toàn không sai.

Biết bao câu hỏi không lời giải đáp cứ luẩn quẩn trong tâm trí tôi, anh Daldry ạ. Tại sao ông giáo ấy lại gọi tôi là Anouche, trò tàn bạo ông ấy nhắc đến là thế nào? Bố mẹ tôi vẫn ở bên nhau cho tới tận lúc chế vậy tại sao tôi lại nghe nói điều ngược lại? Ông ấy có vẻ tin chắc vào điều mình vừa nói và rất buồn vì tôi không nhớ gì nữa.

Xin anh thứ lỗi vì đã viết cho anh những điều vô nghĩa này, vậy nhưng hôm nay tôi đã tận tai nghe thấy những điều ấy.

Ngày mai, tôi sẽ quay lại xưởng ở Cihangir; dù thế nào thì tôi cũng biết được điều cốt yếu. Tôi đã sống ở đây hai năm và vì một lý do nào đó tôi không rõ, bố mẹ đã gửi tôi đến tận ngôi trường ở bên kia eo Bosphore, trong một con ngõ cụt hẻo lánh tại Üsküdar, có lẽ là cùng với bà vú nuôi tên Yilmaz.

Tôi hy vọng là về phần mình anh vẫn khỏe, việc vẽ bức tranh vẫn tiến triển và niềm hứng khởi của anh vẫn tăng lên trước giá vẽ. Mách với anh là căn nhà tôi ở có ba tầng, tường nhà màu hồng nhạt còn cửa sổ thì màu trắng.

Ôm hôn anh.

Alice

TB: Xin lỗi anh vì tôi đã nhầm tên, tôi thật đáng trí. Anton là người bạn cũ mà tôi vẫn thư từ. Nhân nói về bạn bè, anh có thích bộ phim đã cùng đi xem với Carol không?

Alice thân mến,

(Mặc dù Anouche là một cái tên rất đẹp.)

Quả thực tôi nghĩ ông giáo già ấy đã nhầm cô với một bé gái khác thường lui tới ngôi trường ấy. Cô hẳn không nên day dứt bởi những câu chuyện nẩy ra trong trí nhớ của một người đàn ông không minh mẫn.

Tin tốt là cô đã tìm được lại ngôi trường từng theo học suốt hai năm tuổi thơ ở Istanbul. Vậy là cô đã có bằng chứng chứng tỏ bố mẹ cô ngay trong thời kỳ khó khăn cũng không lơ là chuyện học hành của cô. Cô còn muốn kiểm tìm gì hơn nữa?

Ngẫm về những câu hỏi không lời đáp của cô, tôi đã tìm ra cho chúng một logic không thể chối cãi được. Trong thời chiến và với hoàn cảnh của họ (tôi cần phải nhắc cô rằng những điều đặc biệt họ làm cho người dân ở Beyoğlu không phải là nguy hiểm), rất có thể bố mẹ cô muốn gửi cô đến một khu khác hơn. Rồi bởi vì hai người đều làm ở bệnh viện nên cũng có thể họ đã thuê một vú em. Đó là lý do tại sao ông Zemirli không nhớ gì về cô. Khi ông ấy tới lấy thuốc thì cô đang ở lớp hoặc được giao cho bà Yilmaz kia. Bí ẩn đã được khám phá và cô có thể bình tâm quay về với công việc mà tôi hy vọng là đang tiến triển nhanh chóng.

Về phần tôi, bức tranh cũng đang dần hiện ra, không nhanh như tôi mong muốn nhưng tôi nghĩ là mình xoay sở khá tốt. Tóm lại là mỗi tối khi rời căn hộ của cô tôi đều tự nhủ như vậy, rồi lại nghĩ hoàn toàn ngược lại khi trở lại vào ngày hôm sau. Nào có thể mong gì hơn, đó là cuộc đời nghiệt ngã của một họa sĩ ảo, ảo tưởng rồi lại vỡ mộng, ta tưởng đã làm chủ được bản thể của mình nhưng chính những cây cọ tệt hại kia mới thống lĩnh ta, mà chúng chỉ cần dùng đầu để làm việc ấy. Dù cho không phải chỉ mình chúng phải dùng đầu...

Và rồi, bởi vì qua thư tôi nhận thấy cô càng lúc càng bớt nhớ Luân Đôn hơn trong khi tôi lại thường xuyên nhớ đến thứ rượu raki tuyệt vời đã uống ở Istanbul cùng với cô, một vài tối tôi bắt đầu mơ tưởng đến bữa tối trong nhà hàng Mama Can; tôi ước một ngày nào đấy có thể tới thăm cô tại đó, dù biết rằng đó là điều không thể vì thời gian này tôi phải làm việc.

Người bạn tận tụy của cô,

Daldry

TB: Cô đã quay về đi dã ngoại trên đảo Các Hoàng tử chưa, nó có xứng với tên gọi ấy không, cô có gặp chàng hoàng tử nào ở đó không?

Daldry thân mến,

Anh hẳn sẽ trách cứ tôi vì thư này đến muộn nhưng đừng giận tôi nhé, tôi đã làm việc không nghỉ suốt ba tuần vừa rồi.

Tôi đã có nhiều tiến bộ và không chỉ trong môn tiếng Thổ Nhĩ Kỳ. Với người thợ ở Cihangir, chúng tôi đã tiến đến được điều gì đó xác thực hơn. Lần đầu tiên chúng tôi có được một sự kết hợp tuyệt vời. Mùa xuân cũng đã giúp sức rất nhiều. Daldry thân mến của tôi ơi, giá như anh biết được Istanbul đã thay đổi thế nào kể từ khi những ngày đẹp trời quay lại. Cuối tuần vừa rồi Can dẫn tôi đi thăm thú vùng nông thôn ngoại vi thành phố và tôi tìm lại được ở đó những mùi hương lạ thường. Xung quanh thành phố giờ phủ toàn hoa hồng, phải có đến cả trăm loại khác nhau. Đào và mơ đều đang giữa mùa hoa nở, những cây tử kinh thì nhuộm tím hai bên bờ Bosphore.

Can bảo với tôi rằng chẳng mấy nữa sẽ tới lượt hoa đậu kim vàng rực rỡ, hoa mỏ hạc, hoa giấy, tú cầu cùng nhiều loại hoa khác. Tôi đã khám phá ra thiên đường trên mặt đất dành cho thợ làm nước hoa và tôi chính là người thợ may mắn nhất được có mặt ở đó. Anh có hỏi tôi về đảo Các Hoàng tử, hòn đảo ấy thật rạng rỡ với thảm thực vật phong phú còn ngọn đồi Üsküdar nơi tôi sống thì không chỉ có thế. Sau khi xong việc ở nhà hàng, tôi thường cùng Can đi nhăm nháp chút gì đó tại những quán cà phê nhỏ ẩn mình trong những khu vườn nằm kín đáo giữa Istanbul.

Chỉ một tháng nữa thôi trời sẽ ấm dần lên và chúng tôi có thể ra biển bơi. Anh thấy đấy, ở đây tôi hạnh phúc đến mức đã gần như mất đi tính kiên nhẫn. Mùa xuân mới qua chưa được một nửa mà tôi thì đã rình chờ hạ tới.

Daldry thân mến, tôi không biết phải trả ơn anh thế nào vì chính nhờ có anh mà tôi mới biết đến một cuộc sống khiến mình say sưa đến vậy. Tôi yêu những giây phút ngồi làm việc bên người thợ nước hoa ở Cihangir, tôi yêu công việc của mình tại nhà hàng Mama Can, bà triu mến với tôi đến độ như đã trở thành người thân trong nhà, còn bầu không khí dịu ngọt của những đêm Istanbul lúc tôi trở về nhà sau giờ làm việc mới tuyệt vời làm sao.

Tôi chỉ ước sao anh có thể tới thăm tôi, dù chỉ là một tuần, để có thể sẻ chia với anh những điều tuyệt diệu tôi khám phá ra.

Giờ đã muộn rồi, cuối cùng thì thành phố cũng chìm vào giấc ngủ, tôi cũng phải làm thế đây.

Ôm hôn anh và hứa sẽ viết cho anh ngay khi có thể.

Bạn của anh,

Alice

TB: Anh nhắn với Carol là tôi nhớ cô ấy, tôi sẽ rất mừng nếu nhận được tin của cô ấy.

23. Chương 13

13.

Trên đường tới nhà hàng, Alice tạt vào bưu điện gửi thư cho Daldry. Lúc bước vào nhà hàng, cô nghe tiếng cãi vã kịch liệt giữa Mama Can và cháu trai. Nhưng ngay khi cô lại gần gian bếp phụ, Mama Can liền nín bật và mở to mắt nhìn Can để anh cũng làm vậy, tuy nhiên không có gì qua khỏi mắt Alice.

- Có chuyện gì vậy? cô vừa đeo tạp dề vừa hỏi.

- Không có gì, Can phản đối trong khi ánh mắt anh lại nói điều ngược lại.

- Một bà cô hằn có quyền la mắng đứa cháu mình mà nó không được ngược mắt lên trời rồi vô lễ với bà ấy, Mama Can cao giọng đáp trả.

Can sập cửa lại sau lưng ra khỏi nhà hàng, thậm chí quên cả chào Alice.

- Chuyện có vẻ nghiêm trọng, Alice nói tiếp lúc lại gần bếp lò nơi chồng Mama Can đang hối hả làm việc.

Ông quay lại phía cô, trên tay cầm một con dao phết rồi đưa cô ném món ragu.

- Ngon tuyệt, Alice nói.

Người đầu bếp lau tay vào tạp dề rồi lảng lạng tiến vào phía nhà chái để hút thuốc. Ông đưa mắt bực tức nhìn bà vợ trước khi cũng sập mạnh cánh cửa lại.

- Bầu không khí thật tuyệt, Alice nói.

- Hai người ấy luôn về phe với nhau chống lại ta, Mama Can lầu nhầu. Ngày ta chết, khách hàng sẽ theo ta tới nghĩa trang còn hơn là quay lại đây để hai gã cứng đầu ấy phục vụ.

- Nếu bác nói với cháu chuyện vừa xảy ra, biết đâu cháu lại chẳng về phe của bác, hai chống lại hai, như thế cuộc đấu sẽ cân bằng hơn.

- Thằng cháu ngốc nghếch của ta là giáo viên quá giỏi, còn cháu thì học ngôn ngữ của chúng ta quá nhanh đấy. Đúng là người nào việc nấy thật. Vậy nên thay vì đứng cấm rě ở đây, cháu hãy vào phòng ăn đi, cháu có thấy khách hàng nào trong nhà bếp này không? Dĩ nhiên là không rồi, nào đi thôi, họ đang đợi được phục vụ, và đừng có cả gan mà sập cửa nữa đấy!

Alice không để điều ấy lặp lại, cô đặt chồng đĩa mà người phụ bếp vừa lau lên kệ đầu tiên nhìn thấy rồi cầm cuốn sổ trên tay trở ra phòng ăn đã bắt đầu đông khách.

Cửa bếp vừa khép lại người ta đã nghe tiếng Mama Can hét lên đòi ông chồng dập thuốc quay trở lại chỗ bếp lò ngay.

Buổi tối tiếp diễn mà không có thêm vụ va chạm nào khác nhưng mỗi lần đi qua bếp, Alice lại để ý thấy Mama Can và chồng không nói với nhau câu nào.

Tối thứ Hai Alice không bao giờ phải làm việc muộn, khoảng mười một giờ là những thực khách cuối cùng đã bắt đầu rời nhà hàng. Cô kết thúc việc dọn dẹp phòng ăn, cõng tạp dề, chào ông chồng bếp trưởng đang cúi bản qua loa, chào người phụ bếp và cuối cùng là chào Mama Can đang đứng nhìn cô rời đi với một vẻ lạ lùng.

Can ngồi đợi cô bên ngoài trên bệ tường bao.

- Anh đã đi đâu thế? Anh lủi đi nhanh như một tên trộm. Tóm lại thì anh đã làm gì mà khiến bác ấy thành ra như vậy? Vì những trò ngu ngốc của anh, tất cả chúng tôi đã có một buổi tối tệ hại, bác ấy vô cùng bực bội.

- Cô tôi cố chấp kinh khủng, chúng tôi đã cãi nhau, có thể thôi, ngày mai mọi việc sẽ khá hơn.

- Thế tôi có thể biết tại sao hai người lại cãi nhau không? Nói cho cùng, chính tôi mới là người phải gánh hậu quả cơ mà.

- Nếu tôi nói với cô, cô sẽ còn giận dữ hơn nữa và công việc ngày mai sẽ còn tồi tệ hơn cả tối nay.

- Tại sao? Alice hỏi. Chuyện đó liên quan đến tôi à?

- Tôi không thể nói gì thêm. Thôi, ba hoa vậy đủ rồi, tôi đưa cô về, cũng muộn rồi.

- Anh biết đấy Can, tôi lớn rồi nên không cần anh tới nào cũng phải hộ tống tôi về đến tận nhà. Vài tháng qua tôi đã có đủ thời gian để ghi nhớ đường đi. Căn nhà tôi ở lúc nào cũng chỉ nằm ở cuối phố thôi mà.
 - Cô giàu tôi như thế không hay lắm đâu, tôi được trả công để chăm lo cho cô, tôi chỉ đang làm công việc của mình, giống như cô vẫn làm ở nhà hàng thôi.
 - Anh được trả công là thế nào?
 - Ngài Daldry vẫn tiếp tục gửi ngân phiếu cho tôi hằng tuần.
- Alice nhìn Can một lúc lâu rồi bỏ đi không nói một lời. Anh bắt kịp cô.
- Tôi làm thế còn là vì chỗ bạn bè nữa.
 - Đừng nói với tôi chuyện bạn bè ở đây vì anh đã được trả công, cô vừa nói vừa rảo bước.
 - Hai chuyện ấy không phải là không thể cùng tồn tại, vả lại phố xá về đêm không an toàn như cô tưởng đâu, Istanbul là một thành phố lớn.
 - Nhưng Uskudar lại là chốn mà tất cả mọi người đều biết nhau, anh đã nhắc đi nhắc lại với tôi cả trăm lần như thế. Giờ thì để tôi được yên, tôi biết đường về rồi.
 - Được thôi, Can thở dài, tôi sẽ viết thư cho Ngài Daldry bảo rằng tôi không muốn nhận tiền của anh ta nữa, cô thấy như thế được chưa?
 - Tôi sẽ thấy được hơn nếu anh nói với tôi sớm hơn rằng anh ấy vẫn tiếp tục trả công cho anh để anh chăm lo cho tôi. Tuy vậy trước đây tôi cũng đã viết thư bảo anh ấy rằng tôi không cần sự giúp đỡ của anh ấy nữa, nhưng tôi thấy là một lần nữa anh ấy lại khẳng khái làm theo ý mình và việc ấy khiến tôi bực mình.
 - Sao việc một ai đó giúp cô lại khiến cô bực mình? Thật vô lý.
 - Bởi vì tôi không nhờ vả gì anh ấy, và tôi không cần sự giúp đỡ của bất cứ ai.
 - Như thế lại càng vô lý, chúng ta ai mà chẳng cần người nào đó giúp đỡ trong đời, không ai có thể làm được những điều lớn lao một mình.
 - Vậy mà tôi thì có đó.
 - Vậy mà cô thì cũng không ngoại lệ! Liệu cô có tạo ra được loại nước hoa của mình nếu không có người thợ ở Cihangir giúp sức? Liệu cô có tìm ra được căn xưởng của ông ấy nếu tôi không dẫn cô tới đó? Liệu cô có gặp được ngài tổng lãnh sự, gặp được ông Zemirli hay ông giáo già kia không?
 - Đừng nói quá lên thế, anh không liên quan gì đến chuyện ông giáo già kia cả.
 - Thế ai đã quyết định đi vào con hẻm trước cửa nhà ông ấy? Ai?
- Alice dừng lại đứng đối diện với Can.
- Anh thật là có ác ý không tưởng tượng được. Đồng ý, không có anh, hẳn tôi đã không gặp được ngài tổng lãnh sự lẫn ông Zemirli, tôi cũng không được làm việc tại nhà hàng của cô anh, tôi cũng không sống ở Uskudar và rất có thể đã rời Istanbul. Tôi nợ anh tất cả những việc đó, anh thỏa mãn chưa?
 - Và cô cũng sẽ không đi qua con ngõ cụt dẫn vào ngôi trường kia!
 - Tôi đã xin lỗi anh rồi, chúng ta sẽ không mất cả buổi tối vì mấy chuyện này chứ.
 - Vậy mà tôi lại không nhận ra cô đã nói xin lỗi vào lúc nào. Mà cô cũng sẽ chẳng gặp được ai, cũng chẳng có được việc làm ở chỗ cô tôi, chẳng thuê được căn phòng của cô ấy nếu Ngài Daldry không thuê tôi. Cô có thể kéo dài danh sách đối tượng được nhận lời xin lỗi của mình và cảm ơn cả anh ta nữa, ít nhất là trong tâm tưởng. Tôi chắc là chúng sẽ tới được với anh ta bằng cách này hay cách khác.
 - Tôi vẫn làm thế trong mỗi lá thư tôi viết cho anh ấy, thưa “ngài thích rao giảng đạo đức”, nhưng biết đâu anh nói thế với tôi chỉ để trong thư sau tôi không cảm anh ấy gửi ngân phiếu cho anh.
 - Dĩ nhiên rồi, sau tất cả những gì tôi làm cho cô, cô lại muốn để tôi bị mất việc, công việc liên quan đến chính bản thân cô.

- Tôi đã nói mà, anh thật là có ác ý không tưởng tượng được.
- Còn cô, cứng đầu chẳng kém gì bà cô tôi.
- Thôi được rồi Can, tôi đã cãi nhau đủ cho cả tối, thậm chí cả tháng rồi.
- Vậy thì chúng ta cùng đi uống một tách trà và làm hòa nhé.

Alice đi theo anh ta tới một quán cà phê vẫn còn đông khách ra vào nằm sâu trong một con ngõ cụt.

Can gọi cho họ hai ly raki, Alice thích uống trà như anh ta đã hứa nhưng anh chàng hướng dẫn viên không nghe cô.

- Ngài Daldry không sợ phải uống đâu.
- Thế anh thấy say khướt thì cam đảm lắm à?
- Tôi không biết, tôi chưa bao giờ tự hỏi mình như vậy.
- Lẽ ra anh nên làm thế, say sưa là một màn buông xuôi ngớ ngẩn. Giờ thì sau khi đã nâng ly để chiều lòng anh, anh có thể nói tôi hay vụ cãi cộ với cô anh thì liên quan gì đến tôi chứ?

Can lưỡng lự không đáp nhưng việc Alice cứ nài nỉ cuối cùng đã làm tan biến những do dự cuối cùng trong anh.

- Đó là vì tất cả những người mà tôi đã dẫn cô tới gặp. Ngài tổng lãnh sự, ông Zemirli, ông giáo già, dù cho riêng với người này, tôi đã thề với cô tôi là mình chẳng liên quan gì và rằng chúng ta chỉ tình cờ đi ngang qua nhà ông ta.
 - Sao bác ấy lại trách cứ anh?
 - Vì đã dính vào những việc chẳng liên quan đến mình.
 - Sao bác ấy lại phản đối chuyện ấy?
 - Bà ấy bảo rằng khi quá quan tâm đến cuộc sống của người khác, dù cho có nghĩ là làm điều tốt đi chăng nữa, thì rồi cuối cùng ta cũng chỉ mang bất hạnh đến cho họ mà thôi.
 - Vậy thì ngay ngày mai tôi sẽ làm Mama Can yên lòng và giải thích với bác ấy rằng anh chỉ mang điều tốt lành đến cho tôi.
 - Cô không thể nói vậy với bà cô tôi được, bà ấy sẽ biết là tôi đã phò với cô và sẽ diên tiết lên với tôi. Hơn nữa điều cô nói cũng không hoàn toàn chính xác. Nếu tôi không giới thiệu cô với ông Zemirli, cô sẽ không phải buồn khi ông ấy qua đời, nếu tôi không dẫn cô tới con hẻm ấy, cô sẽ không bao giờ cảm thấy bối rối trước người ông già kia. Tôi chưa bao giờ thấy cô như vậy.
 - Anh phải quyết đoán lấy một lần đi chứ! Hoặc là tài dẫn đường của anh đã đưa chúng ta tới ngôi trường ấy, hoặc là do tình cờ và anh chẳng liên quan gì.
 - Cứ cho là mỗi thứ một ít đi, do tình cờ mà dinh thự ấy bốc cháy, còn tôi thì đã dẫn cô đến con hẻm, sự tình cờ và tôi đã kết hợp với nhau trong phi vụ này.
- Alice đẩy chiếc ly đã cạn của mình ra, Can rót đầy ngay lập tức.
- Thứ này khiến tôi nhớ lại những buổi tối tuyệt vời bên Ngài Daldry.
 - Anh có thể quên Daldry đi một lát được không?
 - Không, tôi nghĩ là không, Can đáp sau khi đã suy nghĩ.
 - Sao lại xảy ra cuộc cãi vã ấy?
 - Ở trong bếp.
 - Tôi không hỏi anh nó bắt đầu từ đâu, mà là tại sao cơ?
 - À chuyện ấy thì tôi không thể tiết lộ được, Mama Can đã bắt tôi phải hứa.

- Vậy thì tôi giải phóng cho anh khỏi lời hứa ấy. Một phụ nữ có thể phá bỏ điều mà một người đàn ông đã hứa với người phụ nữ khác với điều kiện hai người phụ nữ ấy rất hiểu nhau và chuyện ấy không gây tổn hại gì cho cả người này lẫn người kia. Anh không biết điều ấy à?

- Cô mới bịa ra phải không?

- Mới đây thôi.

- Tôi biết mà.

- Can, cho tôi biết sao hai người lại nói về tôi.

- Chuyện ấy thì có ảnh hưởng gì đến cô chứ?

- Cứ thử ở vào địa vị tôi mà xem. Tưởng tượng ra cảnh anh bắt gặp chúng tôi, Daldry và tôi, giữa lúc chúng tôi đang tranh cãi về anh, anh không muốn biết là tại sao ư?

- Không, không cần. Tôi đoán là Ngài Daldry đang tiếp tục phê phán tôi, còn cô thì bảo vệ tôi và anh ta lại trách móc cô vì chuyện ấy. Cô thấy không, chẳng có gì khó cả.

- Anh làm tôi phát điên!

- Còn tôi, thì bà cô tôi khiến tôi phát điên vì cô, vậy là chúng ta hòa nhé.

- Đồng ý, có đi có lại nhé, trong thư tới tôi sẽ không nói gì với Daldry về chuyện ngân phiếu cho anh, đổi lại anh tiết lộ cho tôi nguyên nhân vụ cãi cọ.

- Cô đang đe dọa tôi và cô buộc tôi phải phản bội Mama Can.

- Còn tôi, nếu không nói gì với Daldry tức là tôi đang phản bội lại chính sự độc lập của mình, anh thấy không, chúng ta luôn hòa.

Can nhìn Alice rồi lại rót đầy ly cho cô.

- Cứ uống đi đã, anh ta nói mà không rời mắt khỏi cô.

Alice uống một hơi cạn ly rượu rồi đặt mạnh ly xuống mặt bàn.

- Tôi nghe anh đây!

- Tôi nghĩ mình đã tìm ra bà Yilmaz, Can tuyên bố.

Rồi trước ánh mắt ngỡ ra của Alice, anh ta nói thêm:

- Vú nuôi của cô... tôi biết nơi bà ấy sống.

- Làm thế nào anh tìm được bà ấy?

- Can luôn là hướng dẫn viên xuất sắc nhất Istanbul và điều ấy vẫn đúng với hai bờ eo Bosphore. Đã gần một tháng nay tôi đi dò hỏi chỗ này chỗ kia. Tôi đã đi khắp các con phố ở Uskudar và cuối cùng đã tìm ra một người có quen biết bà ấy. Tôi từng nói với cô rồi, Uskudar là chốn mà tất cả mọi người đều biết nhau, hoặc cứ cho là chốn tất cả mọi người đều biết ai đó biết người nào đó... Uskudar là một ngôi làng nhỏ.

- Khi nào chúng ta có thể tới gặp bà ấy? Alice sốt sáng hỏi.

- Khi thời điểm đến và Mama Can phải không hề biết gì!

- Nhưng bác ấy thì có liên quan gì cơ chứ! Thế tại sao bác ấy lại không muốn anh nói chuyện này với tôi?

- Bởi trong chuyện gì bà cô tôi cũng có lý riêng của mình. Bà ấy khẳng định rằng những gì thuộc về quá khứ phải nằm lại trong quá khứ, khơi lại chuyện cũ không bao giờ tốt cả. Chúng ta không được đào bới lại những gì thời gian đã che phủ, bà ấy khẳng định là tôi sẽ mang họa lại cho cô nếu dẫn cô tới chỗ bà Yilmaz.

- Nhưng tại sao kia chứ? Alice hỏi.

- Chuyện ấy thì tôi mù tịt, biết đâu chúng ta sẽ biết khi tới nơi. Giờ thì cô hứa là sẽ kiên nhẫn và sẽ im lặng chờ đợi tôi sắp xếp cuộc gặp gỡ này chứ?

Alice hứa và Can năn nỉ cô hãy để anh ta đưa về chừng nào anh ta còn có thể. Với số ly raki anh ta đã nốc từ khi này thì tốt hơn hết là nên lên đường ngay lập tức.

Tối hôm sau, từ xưởng của người thợ ở Cihangir về, Alice chỉ tạt qua nhà thay đồ rồi tới ngay nhà hàng làm ca lúc bấy giờ.

Mọi việc trong nhà hàng của Mama Can dường như đã lấy lại nhịp điệu thường nhật. Đang hồi hả bên bếp lò, ông chồng đầu bếp hét lên ngay khi một món ăn đã sẵn sàng, Mama Can đứng ở quầy thu tiền trông coi phòng ăn, bà chỉ rời đi để chào hỏi khách quen và đưa mắt chỉ những bàn cần xếp khách theo thứ bậc quan trọng của riêng bà. Alice nghe khách gọi món, đi đi lại lại giữa bàn khách ăn và nhà bếp, còn người phụ bếp thì đang gắng làm hết sức mình.

Đến khoảng chín giờ, thời điểm bắt đầu “cháy món”, Mama Can vừa thở dài vừa rời chiếc ghế đầu của mình ra giúp mọi người một tay.

Mama Can kín đáo quan sát Alice, cô vẫn gắng hết sức không để lộ bí mật mà Can đã tiết lộ với mình.

Khi thực khách cuối cùng ra về, Mama Can cài then cửa, đẩy một chiếc ghế ra rồi ngồi xuống bàn trong khi vẫn không rời mắt khỏi Alice đang dọn bàn ăn cho ngày hôm sau, giống như mọi lần khi kết thúc ngày làm việc. Khi cô tới lột khăn trải trên bàn bên cạnh chỗ Mama Can ngồi, bà liền tước lấy giẻ lau cô đang dùng để đánh bóng mặt bàn gỗ và giúp cô một tay.

- Đi pha cho chúng ta một tách trà bạc hà đi, cháu yêu, rồi quay lại đây với hai cái cốc nhé.

Ý tưởng xả hơi một chút không khiến Alice phật ý. Cô vào bếp rồi trở ra sau một lát. Mama Can bảo người phụ bếp khép cánh cửa ngăn giữa phòng ăn và bếp lại, Alice đặt khay của mình xuống rồi ngồi đối diện bà.

- Sống ở đây cháu có hạnh phúc không? bà chủ nhà hàng vừa rót trà cho cả hai vừa hỏi.

- Có ạ, Alice bối rối đáp.

- Cháu thật can đảm, Mama Can nói, giống hệt ta khi bằng tuổi cháu, lao động không khi nào khiến ta khiếp sợ. Nghĩ kỹ thì gia đình ta và cháu đang rơi vào cảnh thật kỳ khôi, cháu không thấy thế sao?

- Cảnh nào ạ? Alice hỏi.

- Ban ngày thằng cháu ta làm việc cho cháu, còn tối đến thì cháu lại làm việc cho bà cô của nó. Gần giống như một vụ làm ăn trong gia đình.

- Cháu chưa bao giờ nghĩ như thế cả.

- Cháu biết đấy, ông chồng ta khá kiếm lời, ông ấy bảo ta không để ông ấy kịp nói, có vẻ như ta nói thay cho cả hai. Nhưng ông ấy đánh giá cao cháu và mến cháu.

- Cháu rất cảm động, cháu cũng rất mến hai bác.

- Thế còn căn phòng ta cho cháu thuê, cháu hài lòng chứ?

- Cháu thích bầu không khí tĩnh lặng ở đó, tầm nhìn thì tuyệt đẹp và cháu ngủ rất ngon.

- Còn Can thì sao?

- Sao ạ?

- Cháu không hiểu câu hỏi của ta ư?

- Can là một hướng dẫn viên tuyệt vời, chắc chắn là xuất sắc nhất Istanbul; ngày qua ngày dần dần anh ấy đã trở thành bạn cháu.

- Con gái ơi, không phải là ngày mà phải là hàng tuần, hàng tháng rồi. Cháu có ý thức được khoảng thời gian nó đã ở bên cháu không?

- Bác đang định nói gì vậy, Mama Can?

- Ta chỉ muốn cháu hãy để mắt đến nó. Cháu biết đấy, chuyện tình yêu sét đánh chỉ có trong sách vở thôi. Còn trong đời thực, tình cảm được gây dựng từ từ như khi người ta xây nhà ấy, từng viên, từng viên gạch một. Cháu đừng tưởng ta say ông chồng đầu bếp của ta ngay từ cái nhìn đầu tiên nhé! Nhưng sau bốn mươi năm chung sống, giờ ta yêu ông ấy kinh khủng. Ta học cách yêu mến những tính tốt và bằng lòng với những khuyết điểm ở ông ấy, còn khi nào tức giận ông ấy như tối hôm qua thì ta lánh đi và suy ngẫm.

- Thế bác nghĩ tới điều gì? Alice hỏi vui.

- Ta hình dung ra một cái cân; trên đĩa cân bên này, ta đặt những gì khiến ta hài lòng ở ông ấy, còn bên kia là những điều làm ta bực mình. Thế rồi khi nhìn cán cân, ta thấy nó gần như cân bằng, lúc nào cũng hơi nghiêng về bên tốt một chút. Đó là bởi vì ta đã may mắn có được một ông chồng mà mình có thể tin tưởng. Can thì dĩ nhiên là thông minh hơn ông chú của nó, và khác với ông ấy, nó cũng đẹp trai hơn.

- Mama Can ơi, cháu chưa bao giờ muốn quyến rũ cháu trai bác.

- Ta biết, nhưng là ta đang nói đến nó cơ. Nó hẳn sẵn lòng xối tung cả Istanbul lên cho cháu, vậy mà cháu không nhận thấy gì sao?

- Cháu thực lấy làm tiếc, Mama Can, cháu chưa bao giờ nghĩ...

- Ta cũng biết thế, cháu mãi làm việc tới mức chẳng có lấy một phút mà nghỉ. Cháu nghĩ tại sao ta lại cấm cháu tới đây vào ngày Chủ nhật? Để đầu óc cháu được nghỉ một ngày mỗi tuần và để trái tim cháu có cơ mà đập. Nhưng ta thấy rõ là cháu không thích Can, nên tốt hơn cháu nên để nó yên. Giờ cháu đã thuộc đường đến nhà ông thợ ở Cihangir rồi. Thời tiết cũng thuận lợi hơn, cháu có thể tự đến đó một mình.

- Ngay ngày mai cháu sẽ nói chuyện với anh ấy.

- Không cần phải thế đâu, cháu chỉ việc nói với nó là cháu không cần thuê nó nữa. Nếu đúng là hướng dẫn viên xuất sắc nhất thành phố, nó sẽ mau chóng tìm được khách mới ngay thôi.

Alice nhìn sâu vào mắt Mama Can.

- Bác không muốn cháu làm ở đây nữa ă?

- Ta không nói thế, cháu tưởng tượng ra điều gì vậy? Ta rất thích cháu, khách hàng cũng vậy, và ta vui khi được thấy cháu mỗi tối; nếu cháu không tới nữa, ta thậm chí còn nghĩ có khi mình buồn nhớ cháu nữa ấy. Cháu cứ tiếp tục làm việc, tiếp tục ở trong căn phòng mà cháu được ngủ ngon giấc và được ngắm cảnh, tiếp tục tới Cihangir ban ngày và mọi thứ sẽ tốt dần lên.

- Cháu hiểu rồi, Mama Can, cháu sẽ suy nghĩ.

Alice cởi tạp dề, gấp lại rồi đặt lên bàn.

- Sao tối qua bác lại nổi giận với bác trai? cô hỏi lúc bước về phía cửa ra vào nhà hàng.

- Vì ta cũng giống cháu, cháu yêu ă, tính ta rất cương quyết và ta đặt ra quá nhiều câu hỏi. Hẹn mai nhé! Cháu chuẩn đi, ta đóng cửa ngay đây.

Can ngồi đợi Alice trên một băng ghế. Lúc cô đi ngang, anh ta liền đứng lên rồi tới gần khiến cô giật nảy mình.

- Tôi không nghe thấy tiếng anh.

- Xin lỗi, tôi không định làm cô sợ. Trông vẻ mặt cô lạ quá, mọi việc ở nhà hàng vẫn chưa ổn thỏa à?

- Không, đâu vào đấy rồi.

- Với Mama Can thì giống tổ không bao giờ kéo dài quá lâu đâu. Đi nào, tôi đưa cô về.

- Can, tôi cần nói chuyện với anh.

- Tôi cũng thế, đi thôi. Tôi có tin mới cho cô và tôi thích vừa đi vừa nói hơn. Lý do ông giáo già không gặp bà Yilmaz ở chợ nữa là vì bà ấy đã rời Istanbul. Bà ấy quay về sống nốt phần đời còn lại ở thành phố khi xưa từng sống, giờ bà ấy ở Izmit và tôi còn có cả địa chỉ của bà ấy nữa cơ.

- Có xa không? Khi nào chúng ta có thể tới gặp bà ấy?
- Cách chừng một trăm cây số, khoảng một giờ đi tàu. Chúng ta cũng có thể đi bằng đường biển, tôi vẫn chưa đặt vé.
- Anh còn chờ gì nữa?
- Tôi muốn chắc là cô thực sự muốn gặp bà ấy.
- Tất nhiên rồi, sao anh lại nghi ngờ điều ấy?
- Tôi không biết, có thể cô tôi có lý khi cho rằng chẳng hay ho gì khi xới lại mọi chuyện trong quá khứ. Nếu cô thấy hạnh phúc với hiện tại rồi thì làm thế để làm gì? Chi bằng hãy nhìn về phía trước và nghĩ tới tương lai.
- Tôi không có gì mà phải sợ quá khứ cả, vả lại ai trong chúng ta mà chẳng cần được biết câu chuyện của mình. Tôi vẫn luôn tự hỏi tại sao bố mẹ tôi lại giấu một phần câu chuyện. Nếu là tôi, liệu anh có muốn biết không?
- Thế nếu như họ có lý do chính đáng, nếu như là để bảo vệ cô thì sao?
- Bảo vệ tôi khỏi điều gì?
- Tránh cho cô khỏi những kỉ niệm buồn chẳng hạn?
- Khi ấy tôi năm tuổi và tôi chẳng còn nhớ gì cả, hơn nữa, không biết gì còn khiến con người ta lo lắng hơn gấp bội. Nếu tôi được biết sự thật, dù nó có thế nào chẳng nữa, ít nhất tôi cũng sẽ chấp nhận.
- Tôi đoán chuyến tàu đưa họ trở về nhà hẳn phải kinh khủng lắm và mẹ cô đã phải cầu trời mong sao cho cô không còn lưu giữ chút ký ức nào. Đó chắc là lý do khiến họ phải im lặng.
- Tôi cũng giả định như thế Can ạ, nhưng đó chỉ là một giả định thôi, và nói thật với anh, tôi rất mong người ta kể cho tôi nghe về bố mẹ mình, dù chỉ là những điều vô thưởng vô phạt. Mẹ tôi ăn vận thế nào, mẹ nói gì với tôi vào buổi sáng trước khi tôi đến trường, cuộc sống của chúng tôi trong căn hộ ở cư xá Roumélie ra sao, Chủ nhật chúng tôi thường làm gì... Đó giống như là một cách kết nối với họ, dù chỉ trong chốc lát. Thật vô cùng khó khăn khi phải chịu tang bố mẹ mình mà trước đó lại không thể nói lời vĩnh biệt với họ... những ngày họ mới ra đi tôi nhớ họ rất nhiều.

24. Chương 14

- Thay vì đến xưởng ở Cihangir, ngày mai tôi sẽ đưa cô đến chỗ bà Yilmaz, nhưng không được hé nửa lời với cô tôi nhé, hứa không? Can hỏi khi đã đến trước nhà Alice.
- Cô nhìn anh chăm chú.
- Can, anh đã có ai trong đời chưa?
- Tôi có rất nhiều người trong đời rồi cô Alice ạ. Bạn bè tôi rồi cả một đại gia đình nữa, thậm chí còn hơi quá nhiều so với mong muốn của tôi.
- Ý tôi muốn nói người anh yêu ấy.
- Nếu cô muốn biết liệu có người phụ nữ nào trong tim tôi không thì tôi xin thưa rằng tất cả các cô gái xinh đẹp ở Uskudar vẫn ghé qua đó mỗi ngày. Như thế chẳng mất gì và yêu thầm thì chẳng ảnh hưởng đến ai, đúng vậy không? Thế còn cô, cô đã yêu ai chưa?
- Chính tôi mới là người hỏi trước chứ.

- Bà cô tôi đã kể gì với cô vậy? Bà ấy chắc sẽ bịa ra bất cứ thứ gì để tôi thôi giúp cô tìm kiếm. Khi có ý định gì thì bà ấy vô cùng ngang bướng, tới mức hẳn có lẽ đã khiến được cô tin rằng tôi đang tính chuyện ngỏ lời cầu hôn cô, nhưng tôi đảm bảo với cô là không có chuyện đó.

Alice nắm lấy tay Can.

- Tôi hứa với anh là tôi không hề tin lấy một giây.

- Cô đừng làm thế này, Can vừa thở dài vừa rút tay ra.

- Đó chỉ là một cử chỉ giữa bạn bè với nhau thôi mà.

- Có thể, nhưng tình bạn giữa hai người khác giới không bao giờ trong sáng cả.

- Tôi không đồng ý với anh, tình bạn lớn nhất đời tôi là với một người đàn ông, chúng tôi biết nhau từ thời niên thiếu.

- Cô không nhớ anh ta sao?

- Dĩ nhiên là có chứ, tuần nào tôi cũng viết thư cho anh ấy.

- Thư nào cũng có hồi đáp chứ?

- Không, nhưng anh ấy có lý do chính đáng, tôi viết nhưng không gửi.

Can cười với Alice rồi bước giật lùi ra xa.

- Thế cô không bao giờ tự hỏi sao mình lại không bao giờ gửi những lá thư đó đi à? Tôi nghĩ đã đến lúc về nhà, muộn rồi.

Daldry thân mến,

Tôi viết cho anh thư này mà lòng đầy ngổn ngang. Tôi cứ nghĩ mình đã đi đến cuối cuộc hành trình nhưng hôm nay tôi viết cho anh là để thông báo rằng tôi sẽ không trở về nữa, ít nhất là trong thời gian trước mắt. Anh sẽ hiểu tại sao khi đọc tiếp thư.

Sáng hôm qua tôi đã tìm lại được bà vú nuôi thuở nhỏ. Can đã dẫn tôi tới nhà bà Yilmaz. Bà sống trong ngôi nhà nằm ở đầu cao của một con hẻm lát đá, xưa kia phủ toàn đất. Tôi cũng phải nói với anh rằng ở hẻm ấy có một cầu thang lớn...

Giống mọi ngày, họ rời Uskudar lúc còn sớm, nhưng như Can đã hứa với Alice, họ tới ga Haydarpasa. Tàu rời sân ga lúc chín rưỡi. Kề sát mặt vào ô cửa kính trong khoang ngồi, Alice tự hỏi trông vú nuôi sẽ thế nào và liệu gương mặt bà ấy có khơi dậy kỉ niệm nào trong cô hay không. Một tiếng sau thì họ tới Izmit, sau đó bắt taxi lên khu cổ nhất thành phố nằm trên đồi cao.

Ngôi nhà của bà Yilmaz còn nhiều tuổi hơn cả người chủ sở hữu. Được xây bằng gỗ, nó nghiêng sang bên đến lạ thường và trông như sắp sập đến nơi. Lớp vữa trát mặt tiền chỉ còn được giữ lại nhờ những chiếc đinh mất mũ cũ kĩ, cửa sổ đã bị muối ăn mòn, gỉ sét nhiều năm bám chặt vào khung. Alice và Can gõ vào cánh cửa căn nhà sắp sập ấy. Trong lúc người mà cô cho là con trai bà Yilmaz dẫn họ vào phòng khách, Alice ngửi thấy mùi nhựa cây tỏa ra từ lò sưởi, mùi sách cũ ngai ngái như sữa đông, mùi đất thanh dịu, mùi mưa còn lưu lại trên đôi boots da cũ.

- Bà ấy ở trên nhà, người đàn ông vừa nói vừa chỉ lên lầu, tôi chưa nói gì với bà ấy, cứ coi như có người đến thăm thôi.

Rồi khi bước lên những bậc thang du đưa, Alice ngửi thấy mùi oải hương từ rèm cửa, mùi dầu lạnh đánh bóng tay vịn, mùi bột hồ khăn trải giường, còn trong phòng của bà Yilmaz là mùi băng phiến tỏa ra thứ hương của sự cô đơn.

Bà Yilmaz đang ngồi đọc trên giường. Bà đẩy gọng kính trượt xuống đầu mũi rồi nhìn đôi trai gái vừa gõ cửa phòng.

Bà nhìn chăm chăm vào Alice đang tiến lại gần, nín thở sau đó buông ra một tiếng thở dài, rồi đôi mắt bà ngấn lệ.

Alice chỉ nhìn thấy ngồi trên giường là một bà cụ hoàn toàn xa lạ với cô cho đến khi bà Yilmaz nức nở ôm chầm rồi siết chặt lấy cô...

... vùi mặt vào gáy bà, tôi nhận ra vẻ thân quen tuyệt đối với tuổi thơ mình, tôi tìm lại được những mùi hương của quá khứ, hương thơm của những nụ hôn nhận được trước khi đi ngủ. Từ tuổi thơ ấy, tôi lại nghe thấy tiếng rèm cửa lạo xạo mở ra mỗi sáng cùng lúc là giọng vú nuôi kêu lên với tôi: “Anouche, dậy đi con, có một con tàu tuyệt đẹp ngoài vũng, con phải ra đây mà xem.”

Tôi tìm lại được mùi sữa nóng trong bếp, lại thấy chân chiếc bàn bằng gỗ anh đào mà tôi rất thích trốn dưới đó. Tôi lại nghe thấy tiếng những bậc cầu thang kêu kẹ kệt dưới bước chân bố tôi, và đột nhiên trên một bức tranh mực đen, tôi lại thấy hai gương mặt mình đã lãng quên.

Tôi có hai bà mẹ, hai ông bố, anh Daldry ạ, và giờ thì không còn ai nữa.

Phải mất một lúc bà Yilmaz mới thôi rơi lệ, bà đưa tay vuốt má tôi và hôn khắp người tôi. Bà không ngừng thì thầm gọi tên tôi: “Anouche, Anouche, Anouche bé bỏng của ta, vầng mặt trời của ta, con đã trở lại thăm bà vú già này.” Và đến lượt tôi, tôi cũng khóc anh Daldry ạ. Hoàn toàn không hay biết gì, tôi khóc vì không biết rằng những người sinh thành ra mình không được nhìn mình khôn lớn, rằng những người tôi yêu thương, những người nuôi nấng tôi để cứu tôi đã nhận tôi làm con nuôi. Tên tôi không phải là Alice mà là Anouche, trước khi mang quốc tịch Anh thì tôi là người Armenia và Pendelbury không phải họ thật của tôi.

Cho tới tận khi lên năm, tôi vẫn là một đứa trẻ câm lặng, một cô bé mà người ta không hiểu tại sao lại không chịu cất tiếng nói. Thế giới của tôi chỉ có các mùi hương, chúng là thứ ngôn ngữ của tôi. Bố tôi là thợ đóng giày và ông có một khu xưởng lớn cùng hai cửa hàng nằm bên hai bờ eo Bosphore. Bà Yilmaz khẳng định với tôi rằng ông là người thợ nổi tiếng nhất Istanbul, người ta từ khắp các vùng ngoại ô thành phố đều tới chỗ ông. Bố tôi phụ trách cửa hàng ở Pera, mẹ tôi quản lý cửa hàng ở Kadikoy, còn bà Yilmaz mỗi sáng đều đưa tôi tới ngôi trường nằm sâu trong con ngõ cụt ở Uskudar. Bố mẹ tôi bận nhiều việc nhưng Chủ nhật nào bố cũng đưa chúng tôi đi dạo trên chiếc xe ngựa mui gấp.

Đầu năm 1914, một vị bác sĩ không biết là thứ bao nhiêu đã gợi ý với bố mẹ tôi rằng chứng im lặng của tôi không phải không chữa được, rằng một số loại cây thuốc có thể làm dịu những đêm dài tôi vẫn bị những cơn ác mộng khủng khiếp quấy rối và rằng khi giấc ngủ quay trở lại thì tôi có thể cất tiếng nói. Bố tôi có một khách hàng là một dược sĩ trẻ người Anh vẫn thường giúp đỡ các gia đình khó khăn. Thế là tuần nào bà Yilmaz cũng đưa tôi tới phố Islital.

Ngay khi nhìn thấy vợ của vị dược sĩ ấy, người ta bảo rằng tôi đã hét tên bà lên bằng một giọng rõ ràng.

Những liều thuốc nước của ông Pendelbury mang lại hiệu quả thật kỳ diệu. Sau sáu tháng điều trị, tôi ngủ ngon như một thiên thần và từng ngày tìm lại được niềm yêu thích với ngôn từ. Cuộc sống hạnh phúc trở lại, cho tới ngày 25 tháng Tư năm 1915.

Ngày hôm ấy ở Istanbul, những người có địa vị, trí thức, nhà báo, bác sĩ, giáo viên và thương nhân người Armenia bị bắt bỏ trong một cuộc vây ráp đẫm máu. Đa phần đều bị hành hình mà không hề qua xét xử, những người sống sót bị đẩy đi Adana và Alep.

Cuối buổi chiều, tin đồn về cuộc tàn sát lan tới tận xưởng của bố tôi. Bạn bè người Thổ tới cảnh báo ông nên đưa gia đình đi ẩn náu càng nhanh càng tốt. Người ta buộc tội người Armenia mưu toan, thông đồng với người Nga, kẻ thù của chế độ. Không có gì là sự thật, nhưng cơn giận điên cuồng của chủ nghĩa dân tộc đã kích động bao khối óc, và bất chấp làn sóng biểu tình phản đối của dân Istanbul, những vụ ám sát vẫn không hề bị trừng phạt.

Bố tôi lao nhanh về gặp chúng tôi, trên đường đi ông gặp một đội tuần tra.

“Bố con là một con người quả cảm, bà Yilmaz nhắc lại với tôi, ông ấy chạy suốt đêm để về cứu các con. Tới gần bến cảng thì chúng bắt được ông ấy. Bố con cũng là người gan dạ nhất, khi những kẻ man dại điên cuồng kết thúc cái công việc bẩn thỉu của bọn chúng và bỏ mặc cho ông ấy chết thì bố con gượng dậy. Dù bị thương, ông ấy vẫn bước đi và tìm ra cách băng qua eo biển. Cuộc bắt bỏ tàn sát chưa kịp lan đến Kadikoy.

“Chúng ta thấy ông ấy về vào lúc nửa đêm, máu me bết bết, mặt mũi sưng vù, trông không còn nhận ra được nữa. Ông ấy ghé vào phòng nơi các con đang ngủ ngon lành, rồi ông ấy xin mẹ con đừng khóc vì sợ các con

tỉnh giấc. Ông ấy gọi mẹ con và ta ra phòng khách rồi giải thích cho chúng ta chuyện gì đang diễn ra trong thành phố, những cuộc chém giết, nhà cửa bị thiêu rụi, phụ nữ bị hành hạ. Những điều khủng khiếp mà bọn đàn ông có thể làm khi họ mất nhân tính. Ông ấy bảo bọn ta phải bảo vệ các con bằng mọi giá, rời thành phố ngay lập tức, thắng xe ngựa vào rồi bỏ trốn về vùng quê, chắc chắn ở đó mọi thứ sẽ yên ổn hơn. Bỏ con cầu xin ta cho các con trú tạm trong gia đình ta, tại đây, trong ngôi nhà ở Izmit này mà sau này các con ở lại vài tháng. Thế rồi mẹ con nước mắt lưng tròng hỏi rằng sao ông không cùng đi, ta vẫn còn nhớ rõ bố con đáp rằng: 'Anh sẽ ngồi nghỉ một lát, nhưng chỉ vì anh thấy mệt thôi.'

"Đó là lòng tự tôn ở ông ấy, thứ giúp ta đứng thẳng như một cây giáo sắt, thứ buộc ta phải đứng vững, trong mọi hoàn cảnh.

"Ông ấy ngồi trên ghế, mắt khép lại, mẹ con quỳ gối ngay cạnh, ôm ghì lấy ông. Ông đặt một tay lên má bà, mỉm cười với bà, rồi ông trút một hơi thở dài, đầu nghiêng sang một bên và ông không nói gì nữa. Bố con đã chết với nụ cười trên môi, mắt vẫn nhìn mẹ con, như ông đã từng quyết thế.

"Ta vẫn nhớ khi bố mẹ con cãi vã, bố con thường bảo với ta: 'Bà biết đấy, bà Yilmaz ạ, cô ấy vẫn còn giận vì chúng tôi phải làm việc nhiều quá, nhưng khi về già, tôi sẽ mua cho cô ấy một ngôi nhà thật đẹp ở nông thôn, cùng khoảng đất rộng bao quanh, và cô ấy sẽ là người phụ nữ hạnh phúc nhất thế gian. Còn tôi, bà Yilmaz ạ, khi tôi chết trong ngôi nhà là thành quả có được từ bao cố gắng của chúng tôi ấy, ngày mà tôi ra đi, vào giây phút cuối cùng, tôi muốn được nhìn thấy chính đôi mắt vợ tôi.'

"Bố con cao giọng kể với ta như vậy để mẹ con cũng có thể nghe thấy. Thế là bà ấy cứ lẳng lặng vài phút, rồi khi ông ấy mặc áo khoác, mẹ con mới đi ra cửa bảo với ông: 'Thứ nhất, không ai đảm bảo được là anh sẽ đi trước em, còn em, ngày mà em chết, vì cái nghề đóng giày đáng ghét của anh rồi sẽ làm em kiệt sức, trong phút giây hoang tưởng cuối cùng em sẽ trông thấy những chiếc đế giày bằng da.'

"Thế rồi mẹ con vừa ôm hôn vừa rửa ông ấy chính là thợ đóng giày khó tính nhất thành phố, nhưng bà ấy cũng không muốn ai đó khác làm chồng mình.

"Chúng ta đã đặt ông ấy vào giường, mẹ con cài màn cho ông ấy, như thể ông ấy đang ngủ. Bà ôm hôn rồi thì thầm với ông những lời yêu thương mà chỉ họ biết với nhau. Bà bảo ta gọi các con dậy rồi tất cả cùng đi vì bố con đã ra lệnh như vậy.

"Trong lúc ta thắng xe ngựa, mẹ con chuẩn bị một chiếc vali, bà để vào đó vài món đồ cùng bức tranh vẽ bố mẹ con mà con trông thấy ở kia, trên tủ một, giữa hai khung cửa sổ phòng ta."

Anh Daldry ạ, tôi đã tiến về phía cửa sổ và cầm lấy khung tranh. Tôi không nhận ra gương mặt của cả hai người nhưng người đàn ông và người phụ nữ vẫn mãi mỉm cười với tôi kia chính là bố mẹ đẻ của tôi.

"Chúng ta chạy xe gần như suốt đêm, bà Yilmaz tiếp tục, và tới Izmit khi trời vừa rạng sáng, ở nơi đó gia đình ta đã chào đón mẹ con các con.

"Mẹ con không thể nào ngoài được. Hầu như ngày nào bà ấy cũng ngồi suốt dưới gốc cây đoạn cổ thụ mà con có thể thấy từ cửa sổ kia. Khi khá hơn, bà ấy dắt con dạo bộ trên cánh đồng, hái hoa hồng và hoa nhài. Trên đường đi, con kể với chúng ta tất cả các loại mùi mà con ngửi thấy.

"Chúng ta cứ ngỡ là được yên ổn rồi, rằng cơn điên loạn rồ dại đã lắng xuống, rằng những điều khủng khiếp ở Istanbul chỉ diễn ra trong một đêm. Nhưng bọn ta đã nhầm. Lòng hận thù lan khắp cả nước. Tháng Sáu, đứa cháu trai của ta hốt hải chạy về, hét lên rằng người ta đang bắt bớ người Armenia trong các khu thấp ở thành phố. Người ta chẳng hề nể nang dồn họ lại quanh nhà ga rồi lừa họ lên những toa tàu dành cho gia súc, đối xử với họ còn tệ bạc hơn những con vật định đưa đến lò mổ.

"Ta có một bà chị sống trong một ngôi nhà lớn bên bờ eo Bosphore, bà chị ngốc nghếch ấy lại đẹp vô cùng nên đã quyến rũ được một ông có địa vị giàu có, một người đàn ông quyền thế đến mức chỉ khi được mời, người ta mới dám bước vào cửa nhà ông. Hai vợ chồng bà ấy đều có trái tim nhân hậu và hẳn họ sẽ không để bất cứ ai vì bất cứ lý do gì mà động đến sợi tóc của một người hầu gái hoặc một trong những đứa con của họ. Chúng ta đã họp những người đứng đầu trong gia đình và quyết định ngay khi đêm xuống ta sẽ đưa mẹ con các con tới đó. Mười giờ tối, Anouche của ta ạ, ta vẫn nhớ rõ cứ như mọi chuyện mới diễn ra hôm qua thôi, chúng ta xách chiếc vali đen ra đi ẩn núp trong bóng tối của những con hẻm ở Izmit. Đứng trên cầu thang ở đầu con phố nhà ta, có thể nhìn thấy lửa bốc lên ngút trời. Nhà cửa của người Armenia

ở gần bến cảng đang rực cháy. Chúng ta luôn lách cổ tránh từng đoàn người hung dữ vẫn đi tìm giết cộng đồng người Armenia. Chúng ta ẩn mình trong đồng đồ nát của một nhà thờ cổ. Chúng ta cứ ngây thơ tin rằng điều tệ hại nhất đã qua, thế nên chúng ta lại trở ra. Mẹ con dắt tay con rồi đột nhiên chúng ta bị phát hiện.”

Bà Yilmaz ngừng lời, rồi bà khóc nức nở, thế là tôi ôm bà vào lòng an ủi. Bà lấy khăn mùi soa lau mặt rồi lại tiếp tục câu chuyện nặng nề của mình.

“Tha lỗi cho ta, Anouche, đã hơn ba mươi lăm năm rồi nhưng lần nào nhắc đến chuyện này ta cũng không cầm được nước mắt. Mẹ con quỳ gối xuống trước mặt con, bà ấy bảo rằng con là sự sống của bà ấy, là điều kỳ diệu của bà ấy, rằng bằng mọi giá con phải sống sót, rằng dù có xảy ra chuyện gì bà ấy cũng vẫn luôn dõi theo con, và rằng con sẽ mãi mãi ở trong tim bà ấy dù con có ở bất cứ đâu. Bà ấy bảo rằng phải để con lại nhưng sẽ không bao giờ rời xa con. Bà ấy lại gần ta, nắm lấy tay ta rồi đẩy tất cả vào khoảng bóng tối của một chiếc cổng xe vào. Bà ấy ôm ta cùng các con vào lòng và cầu xin ta hãy che chở các con. Rồi bà ra đi một mình, đón lấy một quân đoàn những kẻ man dã phía trước. Để chúng không đi tới chỗ chúng ta, để chúng không thấy chúng ta, chính bà ấy đã đi về phía chúng.

“Sau khi chúng đưa mẹ con đi rồi, ta dẫn các con xuống đồi men theo những con đường mòn vốn đã quen thuộc với ta. Anh họ ta đợi chúng ta trong một vũng nhỏ, trên con thuyền câu được neo vào bến nổi. Chúng ta ra khơi và cập bến trước khi trời sáng. Sau khi tiếp tục đi bộ, cuối cùng tất cả cũng tới được nhà chị gái ta.”

Tôi hỏi bà Yilmaz xem chuyện gì xảy đến với mẹ tôi.

“Chúng ta không bao giờ biết được chính xác, bà đáp. Chỉ riêng ở Izmit đã có bốn nghìn người Armenia bị đầy ải, còn trên cả nước, trong mùa hè bị thảm ấy, người ta đã giết hại hàng trăm nghìn người. Giờ đây không một ai còn nói đến chuyện đó nữa, tất cả đều câm lặng. Số người sống sót được và dám đứng ra làm chứng vô cùng ít ỏi. Người ta không muốn nghe họ nói. Phải rất hạ mình và can đảm mới dám cầu xin sự tha thứ. Người ta nói đến chuyện di dân, nhưng con cứ tin ta đi, thực tế hoàn toàn không phải vậy. Ta nghe được người ta rỉ tai nhau rằng có hàng đoàn phụ nữ, đàn ông và trẻ con, những đoàn người dài đến hàng cây số, đi xuôi về phía Nam. Những người không được xếp lên các toa tàu dành cho súc vật mà cuộc bộ dọc theo đường ray, không nước, không đồ ăn. Những ai không thể cất bước nổi nữa đều bị kết liễu trong một cái hố với viên đạn găm vào đầu. Những người khác bị dẫn ra giữa sa mạc rồi bị bỏ lại cho đến chết vì kiệt sức, vì đói khát.

“Khi giữ con ở nhà chị gái ta suốt mùa hè năm ấy, ta không hề hay biết gì, dù cho ta đã e sợ điều tệ hại nhất. Ta đã thấy mẹ con ra đi và ta đoán rằng bà ấy sẽ không trở lại nữa. Ta lo sợ cho con.

“Sau hôm diễn ra thảm kịch, con trở lại với thể giới câm lặng của mình, con không còn muốn cất tiếng nói nữa.

“Một tháng sau, khi chị gái ta cùng chồng chị ấy đảm bảo rằng Istanbul đã yên bình trở lại, ta dẫn con đến chỗ ông được sĩ ở phố Isklital. Khi con trông thấy vợ ông ấy, con lại mỉm cười, con đã dang rộng vòng tay chạy về phía bà ấy. Ta kể cho họ nghe chuyện xảy đến với con.

“Con phải hiểu cho ta, Anouche, đó là một quyết định khủng khiếp, ta chấp nhận chính là để bảo vệ con.

“Bà vợ ông được sĩ rất quý mến con, và con cũng vậy. Với bà ấy, con còn chịu nói vài lời. Thỉnh thoảng bà ấy tới gặp ta ở vườn Taskim, nơi ta thường đưa con tới chơi, bà ấy để con ngồi cỏ cây hoa lá rồi dạy con cách nói tên chúng; con như hồi sinh khi ở bên bà ấy. Một tối lúc ta tới lấy thuốc cho con, vị được sĩ bảo với ta là vợ chồng họ sắp về nước, ông ấy gợi ý dẫn con theo cùng. Ông ấy hứa với ta là ở đó, ở nước Anh, con sẽ không bao giờ phải lo sợ điều gì, vợ chồng họ sẽ dành cho con cuộc sống mà họ vẫn ước mơ được trao cho đứa con không bao giờ họ tự có được. Họ đoán chắc với ta rằng ở bên họ, con sẽ không còn là đứa trẻ mồ côi nữa, con sẽ không thiếu thốn thứ gì, đặc biệt là tình thương.

“Để con đi khiến ta đau xé lòng, nhưng ta chỉ là một bà vú nuôi, chị gái ta không thể giữ hai con lâu hơn nữa và ta cũng chẳng làm cách nào mà nuôi nấng được cả hai con. Con là đứa yếu ớt hơn, còn nó thì còn quá nhỏ ột hành trình như vậy, vậy nên ta muốn cứu chính con, con gái yêu ạ.”

Daldry thân mến, sau khi nghe xong câu chuyện ấy, tôi cứ tưởng rằng mình đã khóc hết nước mắt, ấy vậy mà nước mắt tôi vẫn chưa cạn, anh có tin không.

Tôi hỏi bà Yilmaz rằng sao bà luôn nhắc tới “các con” và bà định nói tới ai khi bảo rằng trong hai đứa, tôi là đứa yếu ớt hơn.

Bà đưa hai tay ôm lấy khuôn mặt tôi rồi xin tôi tha thứ. Tha thứ vì đã chia cắt tôi và người em trai.

Năm năm sau khi tôi tới Luân Đôn cùng gia đình mới, quân đội Hoàng Gia Anh đã chiếm đóng Izmit khi Đế quốc bại trận, như vậy thật chẳng trở trêu sao?

Năm 1923, khi cách mạng chuẩn bị nổ ra, ông anh rể của bà Yilmaz mất dần các đặc quyền và sau đó ít lâu thì qua đời.

Như bao người khác, bà vợ bỏ trốn trước cảnh Đế quốc thất thế nhường chỗ cho nền cộng hòa mới ra đời. Bà ấy nhập cư vào Anh và với gia sản chỉ có vài món trang sức, bà chuyển đến sống ở vùng ven biển Brighton.

Bà thầy bói đã nói đúng cả. Tôi được sinh ra ở Istanbul chứ không phải Holborn. Tôi đã được gặp từng người hân sẽ dẫn tôi tới với người đàn ông quan trọng nhất đời tôi.

Tôi sẽ bắt đầu tìm kiếm bởi giờ tôi đã biết người ấy có tồn tại.

Tôi có một người em trai đang sống ở đâu đó và em tôi tên là Rafael.

Ôm hôn anh.

Alice

Alice ở lại cả ngày với bà Yilmaz.

Cô điu bà xuống thang rồi sau bữa trưa dưới vòm cây cùng Can và người cháu trai của bà Yilmaz, cả hai người đã tới ngồi dưới gốc đoạn cổ thụ.

Chiều hôm ấy, bà vú già đã kể cô nghe những câu chuyện của quá khứ, thời bố Anouche còn là thợ đóng giày ở Istanbul và mẹ cô bé là một người phụ nữ hạnh phúc có hai đứa con xinh đẹp.

Lúc họ chia tay, Alice hứa sẽ thường xuyên tới thăm bà.

Cô bảo Can đưa cô về bằng đường biển; lúc con tàu đưa họ về Istanbul cập bến, cô đưa mắt nhìn khắp các dinh thự bên bờ biển và chợt thấy cảm xúc dâng trào.

Tối hôm sau, cô xuống phố giữa lúc nửa đêm để tới bưu điện gửi thư cho Daldry. Một tuần sau thì anh nhận được thư và không bao giờ tiết lộ với Alice rằng mình cũng đã khóc trong lúc đọc thư.

14.

Quay lại Istanbul, trong đầu Alice chỉ nung nấu một ý định duy nhất, tìm lại người em trai. Bà Yilmaz từng bảo với cô rằng năm mười bảy tuổi, cậu chàng đã rời nhà, tới thử vận may ở Istanbul. Mỗi năm cậu về thăm bà một lần và thỉnh thoảng thì gửi bưu thiếp. Cậu đã thành ngư dân và phần lớn thời gian là lênh đênh trên những con tàu khổng lồ đánh cá ngư ngoài khơi.

Suốt cả mùa hè, Chủ nhật nào Alice cũng dạo khắp các bến cảng dọc eo Bosphore. Mỗi khi một con đánh cá cập cảng, cô lại lao tới bến và hỏi những người thủy thủ vừa xuống thuyền xem họ có biết ai đó tên Rafael Kachadorian không.

Tháng Bảy, tháng Tám rồi tháng Chín trôi qua.

Nhân một tối chủ nhật mùa thu dịu mát, Can mời Alice tới ăn tối tại một quán ăn nhỏ mà trước kia Daldry từng vô cùng yêu thích. Vào mùa hè này, các dãy bàn được kê ngoài hiên, dọc theo con đê chắn sóng.

Đang giữa lúc trò chuyện, Can đột nhiên ngừng bật. Anh khẽ khàng cầm lấy tay Alice.

- Có một điều mà tôi đã nhầm, nhưng cũng có một điều khác tôi vẫn luôn đúng, anh tiếp tục.

- Tôi nghe anh đây, Alice vui vẻ nói.

- Có thể tồn tại một tình bạn thực sự giữa hai người khác giới, điều này trước kia tôi đã nhầm, cô đã trở thành bạn của tôi, Alice Anouche Pendelbury ạ.
- Thế còn điều gì anh vẫn luôn đúng? Alice hỏi, nụ cười trên môi.
- Tôi đúng là hướng dẫn viên xuất sắc nhất Istanbul, Can đáp rồi phá lên cười.
- Tôi chưa bao giờ nghi ngờ điều ấy! Alice thốt lên lúc cả cô cũng không nín được cười nữa, nhưng sao anh lại nói thế vào lúc này?
- Vì nếu đúng là cô có em trai, thì cậu ta đang ngồi ngay sau cô hai bàn.

Alice thôi không cười nữa, nín thở quay lại.

Phía sau lưng cô một người đàn ông trẻ hơn cô một chút đang ngồi ăn tối cùng một người phụ nữ.

Alice đẩy ghế đứng dậy. Khoảng cách có vài mét mà tưởng như vô tận. Khi tới trước mặt họ, cô xin lỗi vì cắt ngang cuộc trò chuyện và hỏi anh ta có phải tên là Rafael không.

Người đàn ông dừng lại khi phát hiện ra trong ánh sáng mờ mờ của những cây đèn lồng gương mặt cô gái nước ngoài vừa cất tiếng hỏi.

Anh đứng dậy nhìn sâu vào mắt Alice.

- Chị nghĩ chị là chị của em, cô run rẩy nói. Chị là Anouche, chị đã tìm em khắp nơi.

25. Chương 15 - 17 End

15.

- Ở nhà em thật thoải mái, Alice vừa nói vừa tiến lại gần cửa sổ.
- Nó cũng nhỏ thôi nhưng ngồi trên giường em có thể trông thấy eo Bosphore, vả lại em cũng không hay ở nhà.
- Em biết đấy, Rafael, chị không tin vào số phận, cũng chẳng tin vào những dấu hiệu nhỏ của cuộc sống được cho là chỉ cho ta con đường cần phải đi. Chị không tin câu chuyện của các bà thầy bói vẫn dựa vào mấy lá bài mà phán tương lai, chị không tin vào vận may và cũng chẳng tin một ngày nào đó sẽ gặp em.
- Rafael đứng dậy ra chỗ Alice. Một con tàu chở hàng đang tiến vào eo biển..
- Chị nghĩ bà thầy bói ở Brighton có thể là chị của bà Yaya?
- Yaya ư?
- Hồi nhỏ chị toàn gọi vú nuôi như thế, chị không tài nào phát âm đúng tên bà được. Với em, bà vẫn luôn là Yaya. Bà từng bảo với em rằng sau khi lên đường sang Anh, bà chị của bà chưa bao giờ gửi tin tức gì về. Bà ấy đã bỏ trốn và em nghĩ có lẽ bà ấy thấy hổ thẹn vì điều ấy. Nếu đó đúng là bà ấy thì quả là thế giới này thật nhỏ bé.
- Hẳn phải là như thế thì chị mới tìm được em.
- Sao chị lại nhìn em như thế?
- Vì từ giờ chị có thể nhìn em hàng giờ liền. Chị vẫn nghĩ mình chỉ có một mình trên đời vậy mà giờ chị lại có em.
- Thế bây giờ chị định thế nào?

- Chuyển hẳn về đây sống. Chị có nghề nghiệp, có một niềm đam mê mà biết đâu một ngày nào đó sẽ giúp chị rời nhà hàng của Mama Can và cho phép chị tìm được một chỗ ở rộng rãi hơn, hơn nữa, chị muốn quay về với gốc gác, muốn tìm lại khoảng thời gian đã mất và học cách hiểu em.
- Em thường lênh đênh trên biển nhưng em sẽ rất vui nếu chị ở lại.
- Thế còn em, Rafael, em chưa bao giờ muốn rời Thổ Nhĩ Kỳ sao?
- Để đi đâu chứ? Đây là nơi đẹp nhất thế gian và là Tổ quốc em.
- Vậy còn cái chết của bố mẹ, em tha thứ à?
- Cần phải tha thứ, không phải tất cả mọi người đều là tòng phạm. Chị hãy nghĩ tới Yaya, tới gia đình bà đã cứu mang chúng ta. Những người đã nuôi nấng em là người Thổ Nhĩ Kỳ và họ cũng đã dạy em biết khoan dung. Lòng can đảm của một con người chính trực đủ để đáp trả tính vô nhân đạo của hàng nghìn kẻ có tội. Nhìn qua cửa sổ này, Istanbul thật đẹp biết bao.
- Em chưa bao giờ muốn đi tìm chị sao?
- Khi còn nhỏ, em không biết có chị. Yaya chỉ kể với em về chị vào ngày em tròn mười sáu tuổi, mà hơn nữa còn là do cháu trai của bà nói hớ. Hôm ấy bà thú thật với em là em có một người chị, bà thậm chí còn không biết chị có còn sống hay không. Bà đã kể với em chuyện bà phải lựa chọn. Bà không thể nuôi cả hai chúng ta. Chị đừng trách bà vì đã chọn em, vào thời ấy số phận của một bé gái thật bấp bênh, trong khi một đứa con trai có vẻ hứa hẹn hơn khi người nuôi nấng nó về già. Em vẫn gửi cho bà Yaya chút tiền hai bận mỗi năm. Bà để chị ra đi không phải bởi vì bà yêu em hơn mà là bởi chỉ có thể làm như thế.
- Chị biết, Alice vừa nhìn em trai vừa nói, bà thậm chí cũng thú nhận với chị là có ưu ái em hơn và bà không thể để em rời xa bà.
- Có thật là Yaya đã nói thế với chị không?
- Chị thế đấy.
- Như thế thật không dễ chịu với chị lắm, nhưng sẽ là không thành thực nếu không nói với chị rằng điều ấy dù sao cũng khiến em thấy thích thú.
- Đến cuối tháng, chị sẽ có đủ tiền để trở lại Luân Đôn. Chị sẽ chỉ ở lại vài ngày, đủ thời gian để đóng gói đồ đạc, gửi đi, tạm biệt bạn bè và chính thức chuyển chìa khóa căn hộ cho người hàng xóm hẳn sẽ rất vui vì chuyện này.
- Chị cũng có thể tranh thủ cảm ơn anh ấy, chính nhờ anh ấy mà chúng ta mới được đoàn tụ.
- Em biết không, đó là một anh chàng kỳ cục, và kỳ lạ nhất là anh ta không bao giờ do dự. Anh ta sẽ không tài nào tưởng tượng ra được rằng người đàn ông mà chị sẽ gặp ở cuối cuộc hành trình lại chính là em trai chị, nhưng anh ta biết rằng có một người đàn ông như thế.
- Anh ta tin vào bà thầy bói hơn chị.
- Nếu em muốn biết ý kiến của chị thì trên hết anh ta hy vọng được đặt cái giá vẽ của mình dưới mái kính căn hộ của chị. Tuy nhiên chị cũng phải thừa nhận là chị nợ anh ta rất nhiều. Tối nay chị sẽ viết thư cho anh ta báo về chuyện trở lại Luân Đôn.

Alice-Anouche thân mến,

Những lá thư trước của cô khiến tôi xúc động, lá thư mà tôi vừa nhận được tối nay lại khiến tôi xúc động hơn nữa.

Vậy là cô quyết định sẽ ở lại Istanbul. Có Chúa chứng giám, tôi sẽ nhớ cô biết mấy, nhưng biết được rằng cô hạnh phúc cũng khiến tôi có lý do để mà hạnh phúc.

Như vậy cuối tháng này cô sẽ về Luân Đôn và chỉ lưu lại vài ngày. Tôi rất mong được gặp cô nhưng cuộc đời lại quyết định theo cách khác.

Tuần đó tôi đã hứa sẽ đi du lịch cùng một cô bạn và tôi không đổi lịch được. Cô ấy đã gửi đơn xin nghỉ phép mà cô thì biết ở cái đất nước đáng ghét này để thay đổi được những thứ đã sắp xếp thì khó thể nào rồi đấy.

Tôi không tài nào từ bỏ được ý nghĩ chúng ta sẽ gặp nhau. Muốn như vậy cô sẽ phải lưu lại lâu hơn, nhưng tôi hiểu rằng về phần mình, cô cũng còn có những ràng buộc. Mama Can của cô đã rất tử tế mới dành cho cô vài ngày nghỉ.

Tôi đã làm những việc cần thiết và đã mang giá vẽ, màu cũng như cọ vẽ về nhà để cô lại cảm thấy như ở nhà mình. Cô sẽ thấy căn hộ của mình trong tình trạng hoàn hảo. Tôi đã tranh thủ lúc cô vắng nhà để sửa lại khung mái kính, nó đã quá cũ nên mùa đông gió lạnh lùa vào. Nếu chúng ta cứ đợi ông chủ nhà hà tiện ấy bỏ tiền ra sửa thì rốt cuộc cô cùng sẽ chết cồng thôi. Nhưng cũng chẳng quan trọng nữa, bởi giờ khi đông tới, cô cũng sẽ sống ở vùng khí hậu ôn hòa hơn khí hậu miền nam nước Anh.

Alice, cô vẫn luôn cảm ơn tôi vì tất cả những gì đã làm cho cô, nhưng cô nên biết rằng chính cô đã mang lại cho tôi chuyến du hành tuyệt vời nhất mà người ta có thể mơ ước. Những tuần bên nhau ở Istanbul sẽ để lại trong tôi những kỷ ức đẹp nhất cuộc đời, và dù cho từ giờ khoảng cách giữa chúng ta có là bao xa thì trong tim tôi, cô vẫn mãi là một người bạn tận tâm. Tôi mong một ngày nào đó được tới thăm cô ở thành phố tuyệt diệu ấy và cô sẽ có thời gian giúp tôi khám phá cuộc sống mới của cô.

Alice thân mến của tôi, người bạn đồng hành tận tâm của tôi, tôi cũng hy vọng chúng ta vẫn sẽ tiếp tục thư từ qua lại, dù cho tôi đoán sẽ không được thường xuyên nữa.

Tôi sẽ thấy nhớ cô, nhưng tôi đã nói thế rồi.

Ôm hôn cô, bởi vì giữa bạn bè thì người ta vẫn nói vậy với nhau.

Người bạn tận tụy của cô,

Daldry

P-S: Thật kỳ lạ, khi người đưa thư (chúng tôi đã dàn hòa với nhau ở quán rượu) chuyển cho tôi lá thư vừa rồi của cô thì cũng đúng là khi tôi hoàn thành bức tranh của mình. Tôi cứ nghĩ sẽ gửi nó cho cô nhưng như thế thật ngốc, giờ cô chỉ cần mở cửa sổ ra là có thể thấy, thậm chí còn đẹp hơn, bức tranh tôi đã vẽ suốt những tháng rong vừa rồi khi cô vắng mặt.

Alice đóng cửa phòng lại. Một tay xách chiếc va li to, tay kia xách chiếc nhỏ hơn, cô ngược lên phố. Khi cô bước vào nhà hàng, Mama Can, chồng bà cùng chàng hướng dẫn viên xuất sắc nhất Istanbul đã đợi cô ở đó. Mama Can đứng dậy, nắm lấy tay dắt cô tới bên một chiếc bàn bên trên bày sẵn năm bộ đồ ăn.

- Hôm nay, cháu được ngồi vào vị trí danh dự, bà nói, ta đã thuê thêm một người làm trong thời gian cháu vắng mặt, và chỉ trong lúc cháu u vắng mặt thôi! Cháu ngồi xuống đi, cháu phải ăn thật no để chuẩn bị cho chuyến đi dài chứ. Em trai cháu không tới sao?

- Tàu của nó hẳn phải cập bến sáng nay, cháu hy vọng nó sẽ đến kịp, em cháu đã hứa đưa cháu ra sân bay.

- Nhưng chính tôi sẽ đưa cô đi chứ! Can phản đối.

- Giờ nó có ô tô rồi, cháu không thể từ chối nó được đâu, nó sẽ mêch lòng lắm đấy, Mama Can vừa nói vừa nhìn cháu trai.

- Gần như mới tinh! Nó chỉ mới qua tay hai người chủ trước khi đến với tôi, mà một trong hai người đó là một người Mỹ rất kỹ tính. Tôi đã từ chối ngân phiếu của Ngài Daldry và từ lúc không làm việc cho cô nữa, tôi có nhiều khách hàng khác trả rất hậu. Hướng dẫn viên xuất sắc nhất Istanbul phải có thể lái xe đưa hành khách đi khắp thành phố và thậm chí còn xa hơn nữa. Tuần trước, tôi đã đưa một cặp vợ chồng đi thăm pháo đài Rumeli bên bờ biển Đen và chúng tôi chỉ mất có hai tiếng đã tới được đó.

Alice vẫn để ý nhìn qua cửa kính đợi Rafael đến nhưng bữa ăn đã kết thúc mà cậu vẫn chưa tới.

- Cháu biết đấy, Mama Can nói, đi biển thì không nói trước được đâu, nếu mề cá vô cùng thuận lợi hoặc cực tệ thì có thể mai họ mới về được.

- Cháu biết, Alice thở dài. Dù sao thì cháu cũng sẽ sớm trở lại thôi.

- Phải đi thôi, Can nói, nếu không cô sẽ lỡ chuyến bay.

Mama Can ôm hôn Alice rồi dẫn cô ra tận chỗ chiếc xe xinh xắn của Can. Chồng bà xếp hai chiếc va li vào cốp xe. Can mở cửa ghế cạnh lái cho cô.

- Anh để tôi lái nhé? cô nói

- Cô đùa đấy à?

- Tôi từng học lái xe rồi, anh biết mà.

- Không phải xe này! Can nói rồi đẩy Alice ngồi vào trong.

Anh xoay chìa khóa rồi tự hào nghe tiếng động cơ kêu ro ro.

Alice nghe thấy tiếng gọi: "Anouche", cô ra khỏi xe, cậu em đang chạy về phía cô.

- Em biết, cậu vừa nói vừa ngồi vào băng ghế sau, em đến quá muộn nhưng không phải lỗi tại em, thuyền bọn em mắc phải lưới. Em đã cố hết sức để về được bến cảng càng sớm càng tốt.

Can đạp chân ga và chiếc xe Ford đi vào những con hẻm ở Uskudar.

Một giờ sau, họ tới sân bay Atatürk. Đến trước ga đi, Can chúc Alice một chuyến đi suôn sẻ rồi để cô đi cùng em trai.

Alice tới trước quầy của hãng hàng không, cô ký gửi một chiếc va li còn chiếc kia xách trên tay.

Cô tiếp viên bảo cô phải đến chỗ kiểm tra hộ chiếu ngay, cô là hành khách cuối cùng lên máy bay, họ chỉ còn đợi mình cô.

- Lúc lên đèn trên biển, Rafael nói với Alice lúc cùng cô ra cửa kiểm tra, em đã nghĩ rất nhiều về chuyện bà thầy bói nói. Em không biết liệu bà ấy có phải là chị gái của Yaya hay không, nhưng nếu có thời gian, sẽ rất thú vị nếu chị quay lại gặp bà ấy vì bà ấy đã nhầm ở một điểm quan trọng.

- Ý em định nói gì? Alice hỏi.

- Trong lúc chị ngồi nghe, bà thầy bói ấy đã bảo rằng người đàn ông quan trọng nhất đời chị vừa đi ngang qua sau lưng chị, phải thế không?

- Phải, Alice đáp, bà ấy đã bảo vậy.

- Vậy thì, chị thân mến ơi, em rất tiếc phải nói với chị rằng người đàn ông ấy không thể là em được. Em chưa bao giờ đi đâu khỏi Thổ Nhĩ Kỳ và em cũng không ở Brighton vào ngày 23 tháng Chạp năm ngoái.

Alice nhìn cậu em trai một lúc.

- Chị nghĩ liệu một ai khác có thể đứng sau lưng chị vào tối hôm đó? Rafael hỏi.

- Có lẽ, Alice đáp, tay siết chặt va li.

- Em nhắc chị nhớ là chị sắp qua cửa hải quan, chị giấu cái gì trong va li này mà cứ giữ khư khư thế?

- Một cây kèn trompet.

- Kèn trompet?

- Phải, trompet, và biết đâu đó chẳng phải câu trả lời cho câu hỏi của em lúc này, cô vừa nói vừa cười.

Alice ôm hôn em trai rồi thì thầm vào tai cậu:

- Nếu chị có về chậm một chút thì cũng đừng trách chị nhé, chị hứa với em là chị sẽ trở lại.

16.

Luân Đôn, thứ Tư ngày 31 tháng Mười năm 1951.

Chiếc taxi đỗ lại phía trước ngôi nhà kiểu Victoria. Alice lấy hành lý rồi bước lên cầu thang. Thềm nghĩ tầng trên cùng yên ắng, cô nhìn cửa căn hộ của người hàng xóm rồi trở về nhà mình.

Căn hộ tỏa mùi gỗ đánh xi. Xưởng làm việc vẫn y như khi cô đi; trên chiếc ghế đầu đặt gần giường, cô thấy có ba bông tuy líp trắng cắm trong lọ.

Cô cởi áo khoác rồi ngồi vào bàn làm việc. Cô vuốt nhẹ mâm gỗ rồi nhìn bầu trời Luân Đôn xám xịt qua tấm mái kính.

Sau đó cô tới gần giường, mở chiếc va li nhỏ bên trong có cây kèn trompet cùng một lọ nước hoa được đóng gói cẩn thận rồi đặt tất cả trước mặt.

Cô chưa ăn gì suốt từ sáng mà giờ vẫn còn kịp đi mua vài thứ ở chỗ người bán hàng khô đầu phố.

Ngoài trời đang mưa, cô không có ô nhưng áo đi mưa của Daldry lại treo ở mắc áo. Cô khoác vào rồi ra ngoài.

Chủ tiệm bán hàng khô mừng khi gặp lại cô, đã nhiều tháng cô không tới chỗ ông ta mua hàng khiến ông ta ngạc nhiên. Vừa xếp đồ vào giỏ Alice vừa kể với ông ta rằng cô đã có một chuyến đi dài và cô lại sắp đi nữa.

Lúc ông chủ tiệm đưa hóa đơn, Alice lục trong túi áo đi mưa vì cứ nghĩ đó là áo mình, cô tìm thấy một chùm chìa khóa ở túi này cùng một mẫu giấy trong túi bên kia. Cô mỉm cười khi nhận ra đó là vé vào cửa Daldry đã mua vào buổi tối anh đưa cô tới hội chợ ở Brighton. Trong lúc Alice lục ví trả tiền cho ông chủ tiệm, mảnh giấy tuột khỏi tay rơi xuống đất. Tay xách nách mang Alice ra khỏi tiệm, như mọi lần, cô mua quá nhiều thứ.

Về đến nhà, Alice xếp đồ vào tủ rồi nhìn đồng hồ báo thức và thấy đã đến lúc sửa soạn. Tối nay cô sẽ tới thăm Anton. Cô đóng chiếc hộp đựng cây kèn trompet lại rồi nghĩ xem sẽ mặc bộ váy nào.

Trong lúc trang điểm trước tấm gương nhỏ treo ở lối vào, Alice chợt cảm thấy ngỡ ngàng, một chi tiết khiến cô bồn chồn.

- Tối đó các quầy hàng đều đóng cửa, không cần mua vé vào cửa, cô thốt lên.

Cô đóng thỏi son lại, lao nhanh tới chỗ chiếc áo đi mưa, lục tìm trong túi một lần nữa, nhưng chỉ thấy có chùm chìa khóa. . Cô lao xuống cầu thang và chạy tới chỗ cửa hàng bán đồ khô.

- Lúc này, cô nói với ông chủ tiệm khi vừa đẩy cửa bước vào, tôi có đánh rơi một mẫu giấy, ông có nhìn thấy không?

Ông chủ tiệm nhắc cô rằng tiệm của ông ta được giữ gìn sạch sẽ không chê vào đâu được; nếu cô có đánh rơi một mẫu giấy xuống đất thì rất có thể nó đã nằm trong sọt rác.

- Sọt rác ở đâu? Alice hỏi.

- Tôi vừa đổ vào thùng rác rồi, như vốn lẽ phải thế thưa cô và thùng rác thì nằm ngoài sân nhưng không phải là cố định...

Ông chủ tiệm chưa kịp nói hết câu Alice đã băng qua cửa hàng tới mở cánh cửa dẫn ra sân. Ông ta hốt hoảng chạy lại chỗ cô và giơ hai tay lên trời khi trông thấy khách hàng của mình đang quỳ gối bới rác giữa đồng lộn xộn do cô tạo ra.

Ông ta ngồi xổm xuống cạnh cô rồi hỏi xem thứ châu báu vô cùng quý hiếm mà cô tìm kiếm là cái gì vậy.

- Đó là một tấm vé, cô nói.

- Xổ số à, tôi hi vọng thế?

- Không, chỉ là một tấm vé vào cửa hội chợ Brighton đã cũ.

- Tôi đoán nó có giá trị tinh thần rất lớn?

- Có thể, Alice vừa đáp vừa dùng đầu ngón tay gạt một miếng vỏ cam ra.

- Chỉ có thể thôi sao? Ông chủ tiệm thốt lên, và cô không thể chần chừ trước khi bới tung thùng rác của tôi sao?

Alice không trả lời câu hỏi của ông ta, ít nhất thì cũng không đáp ngay lập tức. Cô đang nhìn chăm chăm vào một mẫu giấy.

Cô cầm mẫu giấy lên, mở ra, và vừa nhìn ngày tháng ghi trên tấm vé vào cửa hội chợ Brighton cô vừa nói với ông chủ tiệm:

- Phải, nó có giá trị tinh thần vô cùng lớn.

17.

Daldry rón rén leo lên cầu thang. Đến trước cửa căn hộ của mình, anh thấy có một lọ thủy tinh cùng một phong bì nhỏ đặt trên thảm chùi chân. Nhãn trên lọ thủy tinh có ghi Istanbul còn trên tấp thiệp đính kèm là dòng chữ: “Ít nhất về phần mình tôi cũng đã giữ lời hứa.”

Daldry mở nút, nhắm mắt lại rồi ngửi mùi hương. Cảm giác ban đầu thật hoàn hảo. Hai mắt nhắm nghiền, Daldry như bay tới dưới tán cây tử kinh bên bờ eo Bosphore. Anh có cảm giác như đang leo lên những con hẻm dốc đứng ở Cihangir, như nghe thấy giọng nói lạnh lạnh của Alice lúc cô gọi giục anh leo nhanh hơn. Anh ngửi thấy hương thơm dịu nhẹ tổng hòa của mùi đất, mùi hoa và mùi bụi, mùi làn nước mát lạnh chảy trên những viên đá đã mòn ở đài phun nước. Anh nghe thấy tiếng hò hét của đám trẻ chơi trong sân có mái che, nghe thấy hồi còi của những con tàu hơi nước, thấy tiếng xe điện kèn kẹt trên phố Isklital.

- Cô đã thành công, cô đã thắng ván cược, cô bạn thân mến của tôi, Daldry vừa thở dài vừa mở cửa căn hộ.

Anh bật đèn và nhảy dựng lên khi thấy cô hàng xóm cùng tầng đang ngồi trong ghế bành ngay giữa phòng khách.

- Cô làm gì ở đây thế? anh vừa hỏi vừa đặt ô xuống.

- Thế còn anh?

- Ô, Daldry khẽ nói, thật lạ là cô lại xuất hiện thế này, tôi về nhà mình.

- Không phải anh đang đi nghỉ sao?

- Tôi không có việc làm, vậy nên cô biết đấy, những kỳ nghỉ...

- Không phải nói khen anh, nhưng rõ là đẹp hơn những gì tôi có thể thấy từ cửa sổ phòng mình, Alice vừa nói vừa chỉ vào bức tranh lớn đặt trên giá gần cửa sổ.

- Dù sao thì đó cũng là một lời khen, nhất là lại từ một người sống ở Istanbul. Xin thứ lỗi vì câu hỏi rất phụ này, nhưng làm thế nào cô vào được đây?

- Bằng chìa khóa nằm trong túi áo đi mưa của anh.

- Cô tìm được rồi à? Tốt quá. Đó là cái áo đi mưa tôi rất thích và tôi tìm nó khắp nơi hai ngày nay rồi.

- Nó treo ở mắc áo nhà tôi.

- Thảo nào tôi tìm không ra.

Alice đứng dậy rời ghế bành tiến lại chỗ Daldry.

- Tôi có một câu muốn hỏi anh, nhưng anh phải hứa là sẽ trả lời thành thực, ít nhất là lần này!

- “Ít nhất là lần này” nghĩa là thế nào?

- Chẳng phải lẽ ra anh đang đi nghỉ cùng cô bạn đồng hành quyến rũ sao?

- Kế hoạch của tôi đã bị hủy, Daldry cầu nhàu.

- Bạn đồng hành của anh tên là Carol phải không?

- Không, tôi mới gặp bạn cô có hai lần, và lần nào cũng ở nhà cô, lúc tôi lao vào như một kẻ thô lỗ cục cằn, và lần thứ hai là khi cô bị sốt. Và lần thứ ba là tại quán bar ở góc phố, nhưng cô ấy thậm chí còn chẳng nhận ra tôi thế nên không tính.

- Tôi tưởng hai người đã đi xem phim cùng nhau? Alice hỏi rồi tiến lên một bước.

- Thôi được rồi, đồng ý, đúng là tôi có nói dối, nhưng chỉ khi nào cần thiết thôi.
- Nói với tôi rằng anh và cô bạn thân của tôi hợp nhau cũng là việc cần thiết.
- Tôi có lý do của mình!
- Thế còn cây đàn dương cầm kê sát tường kia, tôi tưởng chính bà hàng xóm tầng dưới chơi đàn chứ?
- Cái đó ư? Cái thứ đồ cũ kỹ tôi lượm được ở một phòng ăn dành cho sĩ quan ư? Tôi không gọi nó là một cây dương cầm... Thôi được rồi, thế còn câu hỏi của cô? Và vâng, tôi thề sẽ nói sự thật.
- Tối ngày 23 tháng Chạp năm ngoái anh có mặt ở đê chắn sóng Brighton không?
- Sao cô lại hỏi tôi như thế?
- Vì trong chiếc túi còn lại ở áo đi mưa của anh có cái này, Alice vừa nói vừa chìa tấm vé ra.

Cô hỏi như thế thì không phải là “chơi đẹp” đâu, vì cô đã biết câu trả lời, Daldry vừa nói vừa cụp mắt xuống.

- Từ khi nào? Alice hỏi.

Daldry hít vào thật sâu.

- Từ ngày đầu tiên cô đặt chân vào căn nhà này, từ lần đầu tiên tôi trông thấy cô bước lên cầu thang, rồi tôi càng lúc càng thấy bối rối.
- Nếu anh có tình cảm với tôi, tại sao anh lại làm tất cả để tôi rời xa anh? Chuyến đi tới Istanbul, chẳng phải là để rời xa tôi sao?
- Nếu bà thầy bói ấy chọn cung trăng thay vì Thổ Nhĩ Kỳ thì tôi hẳn sẽ thích hơn nhiều. Cô hỏi tôi tại sao ư? Cô không thể tưởng tượng được với một người đàn ông được hấp thụ nền giáo dục như tôi mà lại nhận thấy mình đang phát điên vì yêu thì như thế nào đâu. Cả đời tôi, tôi chưa bao giờ sợ ai như sợ cô. Ý nghĩ yêu cô đến nhường ấy khiến tôi e sợ mình sẽ giống bố hơn bao giờ hết, và hẳn rồi tôi cũng sẽ vô cớ bắt người phụ nữ mình yêu thương phải gánh chịu nỗi đau khổ tương tự. Tôi sẽ rất biết ơn nếu cô quên đi ngay lập tức tất cả những gì tôi vừa nói với cô.

Alice tiến thêm một bước nữa về phía Daldry, cô đặt một ngón tay lên môi rồi thì thầm vào tai anh:

- Đừng nói gì nữa mà hôn em đi, Daldry.

Buổi sớm, Daldry và Alice bị đánh thức bởi ánh sáng chiếu qua tấm mái kính.

Alice pha trà còn Daldry không chịu rời khỏi giường chừng nào cô chưa cho anh mượn một bộ cánh chỉnh tề, và với anh không có chuyện anh xỏ vào chiếc áo choàng ngủ cô vừa đề xuất.

Alice đặt khay lên giường và, trong lúc Daldry phết bơ lên lát bánh mì, cô hỏi anh bằng giọng tinh nghịch:

- Những điều anh nói hôm qua, những gì mà em phải quên vì đã hứa với anh, không phải là một mảnh mớ của anh để được tiếp tục ngồi vẽ dưới mái kính nhà em đấy chứ?
- Nếu em không tin, dù chỉ là một giây, anh sẵn sàng thôi không động đèn cọ vẽ nữa từ giờ cho đến cuối đời.
- Như thế thật là một sự lãng phí khủng khiếp, Alice đáp, hướng chỉ lại còn ngó ngán nữa bởi vì chính từ khi anh nói rằng anh vẽ các ngã tư là em đã phải lòng anh rồi.

Đoạn kết

Ngày 24 tháng Chạp năm 1951, Alice cùng Daldry trở lại Brighton. Gió Bắc đã nổi lên và buổi chiều hôm ấy trên con đê chắn sóng trời lạnh như cắt. Các gian hàng hội chợ đã mở, chỉ trừ gian hàng của một bà thầy bói mà chiếc xe lăn đã được tháo đi.

Alice và Daldry hay rằng bà đã mất vào mùa thu, và theo tâm nguyện của bà, người ta đã rắc tro xuống biển, ở đầu con đê.

Từ người vào lan can, mắt dõi ra khơi xa, Daldry ôm chặt Alice vào lòng.

- Vậy là chúng ta không bao giờ biết được liệu bà ấy có phải chị gái của bà Yaya không, anh nói, về tư lự.
 - Vâng, nhưng giờ thì chuyện ấy có gì quan trọng chứ?
 - Anh không hoàn toàn nhất trí, nó cũng quan trọng chứ. Giả sử bà ấy đúng là chị gái bà vú nuôi của em vậy thì bà ấy không thực sự “thấy” được tương lai của em, có thể là bà ấy đã nhận ra em...Như thế chuyện lại khác.
 - Anh thật tráo trở đấy. Bà ấy biết em sinh ra ở Istanbul, bà ấy đoán được chúng ta sẽ đi, bà ấy tính được có sáu người em phải gặp, Can, ngài tổng lãnh sự, ông Zemirli, ông giáo già ở Kadikoy, bà Yilmaz và Rafael em trai em, trước khi tìm được người thứ bảy, người đàn ông quan trọng nhất đời em, chính là anh.
- Daldry lấy ra một điều thuốc nhưng rồi lại không châm, gió thổi quá mạnh.
- Phải, cuối cùng là người thứ bảy... người thứ bảy, anh lắm bầm. Với điều kiện là chuyện này sẽ kéo dài!
- Alice cảm thấy vòng tay Daldry siết chặt lấy cô.
- Sao lại thế, anh không định thế sao?
 - Dĩ nhiên là có chứ, nhưng còn em? Em vẫn chưa biết hết mọi tật xấu của anh. Biết đâu dần dần em sẽ không chịu đựng nổi nữa.
 - Thế nếu em vẫn chưa biết hết mọi tính tốt ở anh?
 - À, quả thực, anh còn chưa nghĩ đến chuyện ấy...

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/chuyen-du-hanh-ky-la-cua-ngai-daldry>